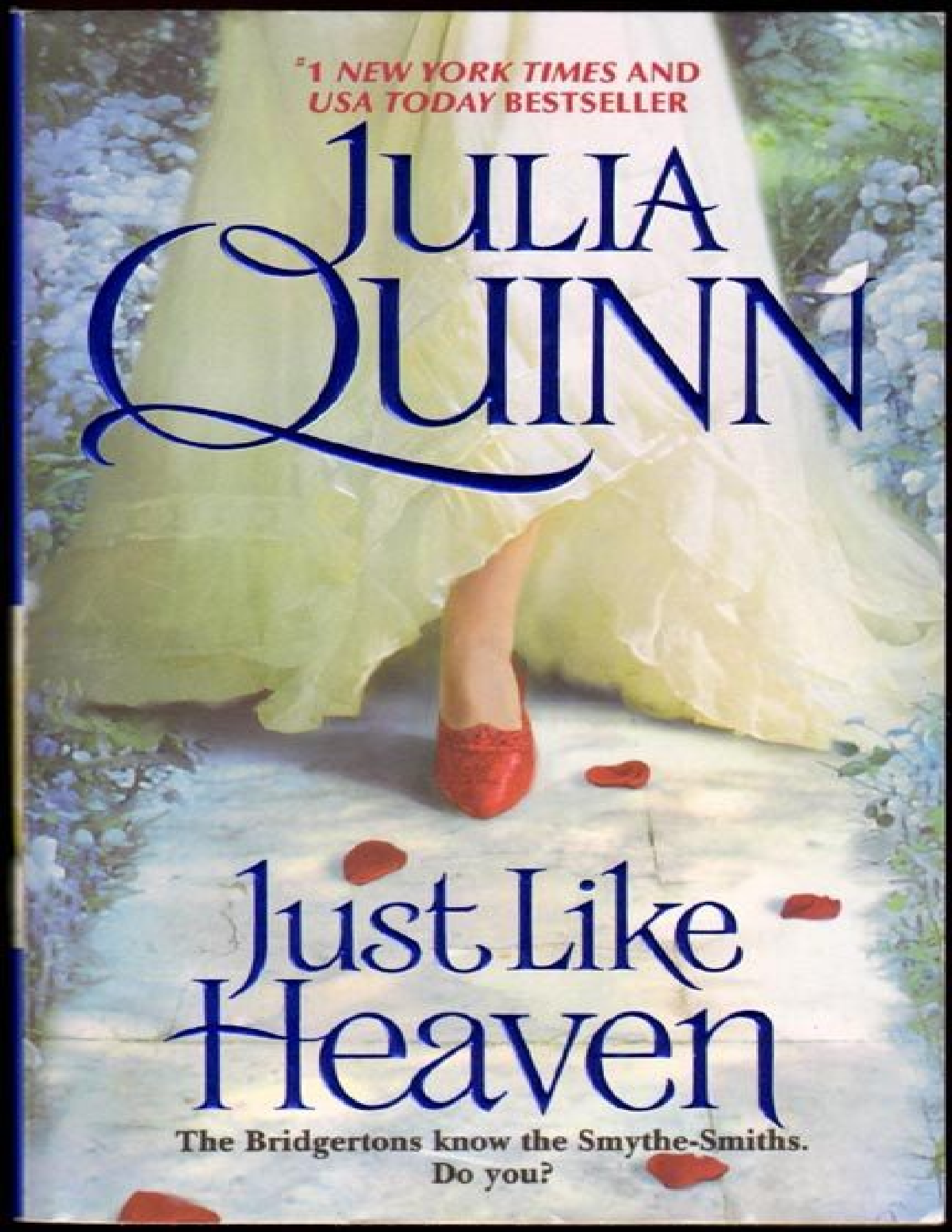




**#1 NEW YORK TIMES AND
USA TODAY BESTSELLER**

**JULIA
QUINN**

**Just Like
Heaven**

**The Bridgertons know the Smythe-Smiths.
Do you?**

TỰA NHƯ THIÊN ĐƯỜNG

JULIA QUINN

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Mục lục

[Phần mở đầu](#)

[CHƯƠNG 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[Chương 21](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương kết](#)

Lời đề tặng

Dành tặng cho Pam Spengler-Jaffee

Cậu là nữ thần trên mọi phương diện

Và cũng dành cho Paul,

Mặc dù khi tôi hỏi xin anh vài ý kiến về y học để cứu người hùng ốm đau của tôi,

Anh đã trả lời, “Anh ta phải chết.”

Phần mở đầu

Marcus Holroyd luôn luôn cô độc.

Mẹ của cậu chết khi cậu bốn tuổi, nhưng điều đó đã gây ra một tác động nho nhỏ đáng kinh ngạc đến cuộc đời cậu. Nữ bá tước Chatteris đã nuôi dạy con trai bà theo cách mẹ bà đã nuôi dạy các con của mình—nuôi dạy từ xa. Bà không vô trách nhiệm; bà có sự quan tâm và niềm tự hào to lớn trong việc tìm người bảo mẫu tốt nhất cho người thừa kế mới của chồng bà. Cô Pimm đã bước sang tuổi 50 và đã từng chăm sóc cho hai người thừa kế công tước và một tử tước. Quý bà Chatteris đặt con của bà vào vòng tay của Pimm, nhắc nhở người bảo mẫu rằng bá tước không thể chịu được dâu tây và do đó rất có khả năng là con bà cũng vậy, sau đó bà rời đi để thưởng thức vũ hội ở London.

Tại thời điểm lúc bà chết, Marcus chỉ gặp mẹ cậu đúng bảy lần.

Đức ngài Chatteris thì thích thú với cuộc sống thôn quê của ngài còn nhiều hơn cả vợ ngài và ngài thường xuyên cư ngụ tại Fensmore, căn nhà theo kiểu Tudor rộng rãi to lớn ở bắc Cambridgeshire, đã là chỗ ở của dòng họ Holroys trong nhiều thế hệ. Ngài nuôi dạy con trai ngài theo cách cha ngài nuôi dạy ngài. Cái kiểu mà phải nói là ngoài việc đảm bảo đứa trẻ được bê lên ngồi trên lưng ngựa lúc ba tuổi, thì ngài chẳng thấy có bất cứ lý do nào trên đời để chuốc phiền cho ngài cho đến khi thằng bé đủ lớn để mà nói năng nghe cho thông minh hợp tình hợp lý.

Bá tước không muốn tái hôn. Dù là ngài đã tự nhắc nhở rằng ngài phải để bản thân dành thời gian để đi cùng với người thừa kế của. Ngài ngắm nhìn Marcus và thấy một cậu bé có trí thông minh tuyệt vời, cực kì lực lưỡng, và một vẻ ngoài ưa nhìn. Quan trọng nhất, cậu bé khỏe mạnh như một con ngựa. Không có tác nhân nào cho thấy Marcus có thể bị bệnh và chết sớm, bá tước không thấy có bất kì lí do nào thuyết phục ngài làm một cuộc săn-tìm-vợ khác nữa, hoặc thậm chí tệ hơn, một người vợ khác. Thay vào đó ngài đã chọn đầu tư vào con trai của ngài.

Marcus có những người gia sư giỏi nhất. Cậu được theo học trong mọi nơi có thể có sự giáo dục của một quý ông. Cậu có thể gọi tên tất cả các loài động vật và thực vật. Cậu có thể cưỡi ngựa giống như cậu được sinh ra trên lưng ngựa, và nếu như tài đánh kiếm và bắn súng của cậu không thể thắng trong mọi cuộc thi đấu, thì cậu vẫn làm tốt hơn mức bình thường. Cậu có thể làm những bài thơ buồn chán và làm toán mà thậm chí không cần tới một giọt mực. Cậu có thể đọc tiếng Latin và tiếng Hy Lạp.

Khi cậu mười hai tuổi.

Cái mà, có thể là sự trùng hợp ngẫu nhiên, là cái tuổi cha cậu quyết định cậu có thể thực hiện một cuộc nói chuyện hợp với khuôn phép.

Nó cũng là tuổi mà cha cậu quyết định rằng Marcus phải thực hiện nấc tiếp theo trong sự nghiệp giáo dục của cậu, cậu phải rời khỏi Fensmore và đến học tại đại học Eton, nơi mà toàn bộ con trai nhà Holroyd bắt đầu nền giáo dục chính thức của họ. Điều này hóa ra lại là một tình huống tình cờ và vui vẻ nhất trong cuộc sống của một cậu trai trẻ. Bởi vì những gì Marcus Holroyd, người thừa kế địa vị bá tước của Chatteris, không có đó chính là những người bạn.

Không một người luôn.

Trong bắc Cambridgeshire, không có chàng trai nào thích hợp với người mà Marcus có thể chơi cùng. Gia đình quý tộc gần nhất là nhà Crowland, và họ thì chỉ có con gái. Gia đình tuyệt nhất tiếp theo thì thuộc tầng lớp trung lưu, có thể được chấp nhận dưới hoàn cảnh này, nhưng những người con trai của họ thì hoàn toàn lệch tuổi với cậu. Đức ngài Chatteris không muốn con trai ngài kết thân với những tá điền, vì vậy ngài chỉ đơn giản thuê thêm nhiều gia sư hơn nữa. Một cậu trai bận rộn không thể là một cậu trai cô độc, và bên cạnh đó, không người con trai nào của ngài có thể chạy rông ngang qua những cánh đồng với đám con ầm ĩ của người làm bánh mì.

Nếu bá tước hỏi con trai ngài về ý kiến của mình, ngài có thể có câu trả lời khác. Nhưng bá tước gặp con trai ngài một lần trên một ngày, chỉ ngay trước buổi ăn tối. Họ trò chuyện với nhau trong khoảng mười phút, sau đó Marcus sẽ đi lên phòng dành cho trẻ con và bá tước đi vào phòng ăn trình trọng của ngài, và tất cả chỉ có vậy.

Trong dòng hồi tưởng, không có một mẫu nhỏ khác thường nào cho thấy Marcus sẽ cực kì khốn khổ ở Eton. Dĩ nhiên cậu không có bất kì ý tưởng nào để giao tiếp với các bạn cùng trang lứa với cậu. Vào ngày đầu tiên, khi tất cả các chàng trai khác đang chạy xung quanh giống như một bầy người hoang dã (trong cách nói của người hầu phòng của cha cậu, người đã thả cậu xuống), Marcus đứng ở một bên, cố gắng không nhìn chòng chọc, cố gắng để trông như thể cậu có ý muốn đứng một bên, nhìn ra một hướng khác.

Cậu không biết làm thế nào để thể hiện. Cậu không biết cái gì để nói.

Nhưng Daniel Smythe – Smith thì biết.

Daniel Smythe –Smith, bên cạnh là người thừa kế địa vị bá tước Winstead, có năm anh chị em ruột và ba mươi hai anh chị em họ. Nếu có một chàng trai biết làm thế nào để sống hòa thuận với những người khác, thì đó là cậu. Trong vòng vài giờ, cậu là một vị vua không thể chối được giữa những cậu trai trẻ tại Eton. Cậu có cách của riêng mình – một nụ cười dễ dàng, một sự tự tin thích hợp, một sự kiên quyết không e thẹn. Cậu được sinh ra để làm người lãnh đạo – để đưa ra những quyết định nhanh chóng như cậu làm những trò đùa.

Và cậu lập tức được chỉ định là bạn cùng phòng với Marcus.

Họ trở thành bạn tốt của nhau, và khi Daniel mời Marcus về nhà trong kì nghỉ đầu tiên của họ, cậu đã đi. Gia đình của Daniel sống tại Whipple Hill, nơi mà không xa lắm so với Windsor, vì vậy thật dễ dàng cho cậu để thường xuyên thực hiện những chuyến về thăm nhà. Marcus, mặt khác...Chà, không như thể cậu sống tại Scotland, nhưng mất tới hơn một ngày để quay về miền bắc Cambridgeshire. Thêm nữa, cha cậu không bao giờ về nhà vào những kì nghỉ không quan trọng và thấy không có bất kì lí do gì để cho con trai ông cũng phải làm vậy.

Vì vậy khi kì nghỉ thứ hai đến, và Daniel mời Marcus một lần nữa, cậu đi.

Và sau đó lần nữa.

Và lần nữa.

Và lần nữa cho đến khi Marcus trải qua nhiều thời gian với gia đình Smythe – Smith hơn cậu đã từng với gia đình của chính cậu. Dĩ nhiên, gia đình của cậu chính xác chỉ có một người, nhưng mặc dù vậy, nếu Marcus dừng lại để nghĩ về chuyện đó (cậu làm rất thường xuyên) thì cậu thấy cậu dành nhiều thời gian với mỗi thành viên của nhà Smythe – Smith nhiều hơn cậu dành thời gian cho cha mình.

Thậm chí là với Honoria.

Honoria là cô em gái út của Daniel. Không giống như những người khác trong nhà Smythe – Smith, cô không có anh chị em nào gần với tuổi của cô. Cô là người con cuối cùng của gia đình bởi một kế hoạch năm năm tốt đẹp, một sự tình cờ vui vẻ có lẽ là để kết thúc công việc sinh nở phi thường của quý bà Winstead.

Nhưng năm năm là một hố sâu ngăn cách rộng lớn, nhất là nếu một người chỉ mới sáu tuổi, đó là tuổi của Honoria khi Marcus lần đầu tiên gặp cô. Ba người chị gái lớn nhất của cô đã kết hôn hoặc được hứa hôn, và Charlotte, mới mười một tuổi, không muốn làm gì với cô hết. Daniel cũng không, nhưng sự vắng mặt của cậu chắc hẳn đã khiến trái tim của Honoria phát triển một tình cảm trĩu mến buồn cười, bởi vì mỗi khi cậu về nhà từ trường học, cô đi theo cậu ở khắp mọi nơi như một chú chó con.

“Đừng nhìn vào mắt con bé,” một lần Daniel bảo với Marcus khi họ đang cố gắng tránh cô trong cuộc đi bộ xuống hồ. “Nếu cậu lưu tâm tới con bé, mọi chuyện sẽ kết thúc đấy.”

Họ bước đi có chủ đích, hướng về phía trước. Họ định đi câu cá, và lần cuối cùng Honoria tham gia cùng họ cô đã làm đổ hết mấy con giun ra ngoài.

“Daniel!” cô la lên.

“Mặc kệ nó đi,” Daniel lầm bầm.

“Daniel!!!!!!” cô chuyển từ la làng sang hét lên đình tai nhức óc.

Daniel chùng bước. “Nhanh lên,” cậu nói. “Nếu chúng ta trốn vào rừng, con bé sẽ không tìm

thấy chúng ta.”

“Cô bé biết cái hồ ở đâu mà,” Marcus cảm thấy bắt buộc phải chỉ ra.

“Ừ, nhưng---“

“Daniel!!!!!!”

“----con bé biết Mẹ sẽ lấy đầu nó nếu nó dám vào rừng một mình. Thậm chí con bé cũng không đủ ngốc để thúc giục Mẹ làm điều đó.”

“Dan---“ nhưng cô đột ngột ngưng lại. Và sau đó, trong cái giọng lâm li thống thiết không thể chịu được ngoại trừ quay lại, cô nói, “Marcus?”

Cậu quay lại.

“Khôngggggggggggg!” Daniel rên rỉ.

“Marcus!” Honoria gọi to một cách hạnh phúc. Cô nhảy chân sáo về phía trước, cố nhảy bật lên nhưng dừng lại ở trước họ. “Các anh đang làm gì vậy?”

“Bọn anh định đi câu cá,” Daniel càu nhàu, “và em thì không được đi.”

“Nhưng em thích đi câu cá.”

“Anh cũng vậy. Mà không có em.”

Mặt cô nhăn nhó.

“Đừng khóc,” Marcus nhanh chóng nói.

Daniel không mấy may xúc động. “Con bé giả vờ đó.”

“Em không giả vờ!”

“Chỉ là đừng khóc mà,” Marcus lặp lại, bởi vì sự chân thành, đó là điều quan trọng bậc nhất.

“Em sẽ không khóc,” cô nói, nhấp nháy lông mi của cô, “nếu anh để cho em đi với anh.”

Làm sao mà một cô bé sáu tuổi lại biết làm thế nào để chớp chớp lông mi của mình vậy? Hoặc có lẽ là cô bé không có làm, bởi vì một lát sau cô bé đang lúng túng và chà xát mắt mình.

“Bây giờ thì có gì không ổn à?” Daniel hỏi.

“Có thứ gì đó vương vào mắt em.”

“Có thể đó là một con ruồi,” Daniel nói ranh mãnh.

Honorina hét lên.

“Đó có thể không phải là điều tốt đẹp gì để nói ra đâu,” Marcus chỉ ra.

“Lấy nó ra đi! Lấy nó ra đi!,” cô rít lên.

“Oh, yên đi nào,” Daniel nói. “Em sẽ hoàn toàn không sao đâu mà.”

Nhưng cô vẫn tiếp tục hét lên, đập liên hồi vào mặt mình với đôi bàn tay. Cuối cùng Marcus tóm lấy tay cô bằng tay cậu và giữ đầu cô hoàn toàn đứng yên, tay cô đặt tại thái dương, hai tay cậu ở trên người cô. “Honorina,” cậu nói dịu dàng, “Honorina!”

Cô chớp mắt, thở hỗn hển, và cuối cùng đứng yên.

“Không có con ruồi nào hết,” cậu nói với cô.

“Nhưng---“

“Nó chắc chắn chỉ là một cái lông mi thôi.”

Miệng cô thành hình chữ O.

“Anh có thể thả em ra được chưa?”

Cô gật đầu.

“Em sẽ không bắt đầu la hét chứ?”

Cô lắc đầu.

Chậm rãi, Marcus thả cô ra và lùi lại.

“Em có thể đi với anh được không?” cô hỏi.

“Không!” Daniel gần như rít lên.

Và sự thật là, Marcus cũng thật sự không muốn có sự đồng hành của cô. Cô chỉ mới sáu tuổi. Và là một bé gái. “Bọn anh sắp sửa rất bận rộn,” cậu nói, nhưng cậu thiếu sự phẫn nộ của Daniel.

“Được không?”

Marcus rên rỉ. Cô trông quá tuyệt vọng, đứng đó với đôi má đầm nước mắt. Mái tóc màu nâu sáng của cô, chia thành hai phần và được kéo lên với một vài cái kẹp tóc, phần nào rũ xuống thẳng tắp và mềm mại, kết thúc trong sự lộn xộn ngay dưới vai của cô. Và mắt cô – hầu như có chính xác sắc thái của mắt Daniel, một màu xanh sáng pha sắc đỏ tía lơ lửng một cách

khác thường; chúng thật to, và ướt át, và---“

“Tớ bảo cậu không được nhìn vào mắt con bé mà,” Daniel nói.

Marcus rên lên. “Có lẽ chỉ một lần này thôi.”

“Oh, vui quá!” Cô nhảy cẫng lên trong không trung, làm cho người ta nghĩ đến một con mèo bị ngạc nhiên, sau đó đưa cho Marcus một cái ôm bốc đồng (nhưng là cái ôm nhanh chóng một cách biết ơn). “Oh, cảm ơn, Marcus! Cảm ơn! Anh thật sự là tuyệt nhất! Là đỉnh của đỉnh!” Cô nheo mắt lại và bắn một cái nhìn già dặn khùng khiếp qua Daniel. “Không như anh.”

Biểu cảm của cậu cũng ác ý tương tự. “Anh tự hào là mình xấu tính thế đấy!”

“Em không quan tâm,” cô thông báo. Cô tóm lấy đôi tay của Marcus. “Chúng ta đi chứ?”

Cậu nhìn xuống bàn tay cô trong tay cậu. Nó là một cảm giác hoàn toàn xa lạ, một cảm giác lạ lùng và có phần không dễ chịu bắt đầu lan tỏa trong ngực cậu mà cậu muộn màng nhận ra đó là hốt hoảng. Cậu không thể nhớ ra lần cuối cùng có người nào đó đã nắm lấy tay cậu. Bảo mẫu của cậu, có phải vậy không? Không, bà ấy giống như là chộp lấy cổ tay cậu thì có. Bà ấy sẽ nắm chặt cậu tốt hơn theo cách đó, một lần cậu nghe bà ấy nói với người quản gia.

Cha cậu có từng nắm tay cậu không? Mẹ cậu có thỉnh thoảng làm vậy trước khi bà chết không?

Tim cậu đập thành thịch, và cậu cảm thấy bàn tay nhỏ xíu của Honoria dần dần trơn trượt trong tay cậu. Cậu ắt hẳn đang đổ mồ hôi, hoặc là cô, mặc dù cậu khá chắc chắn đó là cậu.

Cậu nhìn xuống cô. Cô đang tươi cười rạng rỡ với cậu.

Cậu thả tay cô ra. “Er, chúng ta phải đi thôi,” cậu nói ngượng ngịu, “trong khi ánh nắng còn tốt.”

Cả hai Smythe – Smith nhìn cậu kì lạ. “Trời vừa giữa trưa mà,” Daniel nói. “Cậu muốn câu cá trong bao lâu thế?”

“Tớ không biết,” Marcus nói một cách đề phòng. “Nó có thể mất một lúc lâu.”

Daniel lắc đầu. “Cha vừa thả thêm cá vào hồ. Cậu có thể hầu như chắc chắn nhún một đôi bốt vào trong nước và bắt một con cá.”

Honoria thở hỗn hển với niềm vui sướng.

Daniel quay sang cô ngay lập tức. “Đừng bao giờ nghĩ đến điều đó.”

“Nhưng---“

“Nếu đôi bốt của anh kết thúc ở bất kì đâu gần nước thì anh thề anh sẽ xé xác và phanh

thấy em ra.”

Cô bấu môi và nhìn xuống, nói lẩm bẩm, “Em đang nghĩ đến đôi boots của em cơ.”

Marcus cảm thấy một tiếng cười nhỏ đang chực trào ra trên môi cậu. Honoria tức thì ngó về phía sau, nhìn chăm chú vào cậu với một biểu cảm của sự phản bội hoàn toàn.

“Nó sẽ là một con cá rất nhỏ,” cậu nói nhanh.

Nó có vẻ không làm hài lòng cô.

“Em không thể ăn chúng khi chúng quá nhỏ,” cậu cố gắng nói. “Chúng hầu như toàn là xương thôi.”

“Đi thôi nào,” Daniel càu nhàu. Và họ đi, cuốc bộ xuyên qua khu rừng. Đôi chân nhỏ của Honoria phải đi nhanh gấp hai lần, chỉ để theo kịp.

“Thật ra em không thích cá,” cô nói, giữ cho cuộc trò chuyện được đều đặn. “Chúng có mùi kinh khủng. Và chúng có vị cá...”

Và sau đó, trên đường trở về --

“...Em vẫn nghĩ những con cá màu hồng đó trông đủ lớn để ăn. Nếu anh thích cá, còn em thì không. Nhưng nếu anh từng thích cá...”

“Đừng bao giờ rủ con bé đi với chúng ta lần nữa,” Daniel nói với Marcus.

“...cái mà em không thích. Nhưng em nghĩ Mẹ thích cá. Và em chắc rằng bà sẽ thích một con cá màu hồng.”

“Tớ sẽ không,” Marcus cam đoan với cậu. Nó có vẻ là đỉnh cao của sự khiếm nhã để phê bình một cô bé con, nhưng cô bé đã làm cậu kiệt sức rồi.

“...mặc dù Charlotte sẽ không thích. Chị ấy ghét màu hồng. Chị ấy không mặc đồ màu đỏ. Chị ấy nói nó khiến chị ấy trông rất hốc hác. Em không biết hốc hác có nghĩa là gì, nhưng nó nghe có vẻ không dễ chịu. Riêng em thì em thích màu hoa oải hương.”

Cả hai cậu chàng đều đồng loạt thở dài và sẽ tiếp tục bước đi ngoại trừ việc Honoria nháy ra trước mặt họ và cười toe toét. “Nó có màu giống mắt em,” cô nói.

“Con cá à?” Marcus hỏi, liếc nhìn xuống cái xô trong tay cậu. Có ba con cá hồi cỡ vừa đang va đụng lung tung vào mọi phía. Có thể sẽ có nhiều hơn, ngoại trừ việc Honoria đã vô tình đá cái xô, gởi đi hai chiến lợi phẩm đầu tiên của Marcus về lại trong hồ.

“Không. Anh không nghe em nói gì à?”

Marcus sẽ luôn luôn ghi nhớ khoảnh khắc đó. Đó là lần đầu tiên cậu từng đối mặt với cái

thói quen quấy rầy của phái nữ: các câu hỏi không có gì hết ngoài những câu trả lời sai trái.

“Hoa oải hương có màu giống mắt em,” Honorita nói với uy quyền tuyệt vời. “Mẹ em nói thế.”

“Vậy nó chắc hẳn phải đúng rồi,” Marcus nói với sự khuây khỏa.

Cô cuộn tóc mình vòng quanh ngón tay, nhưng lọn tóc quăn ngay lập tức rơi xuống khi cô thả chúng ra. “Màu nâu thì giống với tóc em, nhưng em thích màu hoa oải hương.”

Cuối cùng Marcus bỏ cái xô xuống. Nó đang dần dần nặng hơn, và cái tay cầm thì đang ấn sâu vào lòng bàn tay cậu.

“Ôi, không,” Daniel nói, chộp lấy cái xô của Marcus với cánh tay rảnh rỗi của cậu và đưa nó lại cho Marcus. “Bọn anh đang về nhà.” Anh nhìn trừng trừng vào Honoria. “Tránh ra khỏi đường đi của bọn anh ngay.”

“Tại sao anh luôn tử tế với mọi người ngoại trừ em vậy?” cô hỏi.

“Bởi vì em là một kẻ quấy rầy!” cậu hét lên.

Điều đó đúng, nhưng Marcus vẫn cảm thấy tiếc cho cô. Thỉnh thoảng thôi. Thực tế thì cô chỉ là một đứa trẻ, và cậu biết chính xác cảm giác đó như thế nào. Tất cả những gì cô muốn là trở thành một phần của mọi thứ, được tham gia vào những trò chơi và những bữa tiệc và tất cả những hoạt động đó gia đình cô liên tục nói với cô rằng cô quá trẻ để tham gia.

Honoria tuôn ra một tràng lời nói mà không hề nao núng. Cô đứng yên, nhìn chằm chằm một cách chua cay vào anh trai của cô. Sau đó cô hít vào một hơi thở dài và lớn qua mũi mình.

Marcus ước gì anh có một cái khăn mùi soa.

“Marcus,” cô nói. Cô quay qua đối mặt với cậu, mặc dù nó thực sự không nhiều lắm khi cô quay lưng lại với anh trai mình. “Anh có muốn có một bữa tiệc trà với em không?”

Daniel cười thầm.

“Em sẽ mang theo những con búp bê tuyệt nhất của em,” cô nói với vẻ hoàn toàn nghiêm trang.

Lạy Chúa, bất kì thứ gì ngoại trừ điều này.

“Và sẽ có bánh ngọt,” cô thêm vào, trong cái giọng có một ít sự nghiêm trang trong đó làm cậu sợ đến phát khiếp.

Marcus bắn một cái nhìn sợ hãi về phía Daniel, nhưng cậu không giúp vì bất cứ thứ gì.

“Nào?” Honoria hỏi gặng.

“Không,” Marcus thốt ra.

“Không à?” Cô nhìn chăm chăm vào cậu một cách nghiêm nghị.

“Anh không thể. Anh bận.”

“Làm gì?”

Marcus nuốt xuống. Hai lần. “Nhiều việc lắm.”

“Dạng việc gì nào?”

“*Mọi việc.*” Và sau đó cậu cảm thấy thật khủng khiếp, bởi vì cậu không có ý định trở nên đanh thép như thế. “Daniel và anh có những kế hoạch.”

Cô trông bị sốc. Môi dưới của cô bắt đầu rung rung, và lần này Marcus không nghĩ rằng cô đang giả vờ.

“Anh xin lỗi,” cậu thêm vào, bởi vì cậu không muốn làm tổn thương đến cảm giác của cô. Nhưng vì lợi ích của thiên đường, nó là một *bữa tiệc trà*! Không có một cậu trai 12 tuổi nào còn sống mà muốn tham gia vào một buổi tiệc trà hết.

Với mấy con búp bê.

Marcus rùng mình.

Mặt của Honoria đỏ lên với cơn giận dữ khi cô xoay một vòng lại đối mặt với anh mình. “Anh bắt anh ấy nói như thế.”

“Anh không có nói một lời nào hết,” Daniel trả lời.

“Em ghét anh,” cô nói với một giọng thấp. “Em ghét cả hai anh.” Và sau đó cô hét lên. “Em ghét anh! Đặc biệt là anh, Marcus! Em thật sự rất ghét anh!”

Và sau đó cô chạy về nhà nhanh như đôi chân nhỏ mảnh khảnh của cô có thể làm được, mà thật sự không được nhanh cho lắm. Marcus và Daniel chỉ đứng đó, im lặng nhìn cô chạy đi.

Khi cô gần đến ngôi nhà, Daniel gật đầu và nói, “con bé ghét cậu. Cậu chính thức là thành viên của gia đình rồi đấy.”

Và cậu như vậy. Từ giây phút đó trở đi, cậu đã như vậy.

Cho đến mùa xuân năm 1821, khi Daniel bỏ đi và phá hủy mọi thứ.

CHƯƠNG 1

Tháng ba năm 1824

Cambridge, Anh quốc

Quý cô Honoria Smythe – Smith đang khao khát.

Khao khát một ngày đầy nắng, khao khát một người chồng, khao khát một đôi giày mới – cô nghĩ với một tiếng thở dài kiệt sức khi cô nhìn xuống đôi dép lê màu xanh đã bị hủy hoại của mình.

Cô ngồi một cách nặng nề xuống cái ghế đá bên ngoài cửa hiệu bán xì gà dành cho những Quý ông Sáng suốt của ông Hilleford và dựa người vào bức tường đằng sau cô, khao khát (lại là có từ khủng khiếp đó nữa) cố gắng để chèn toàn bộ cơ thể cô dưới mái hiên. Trời đang mưa như trút nước. *Mưa như trút nước*. Không phải là mưa phùn, không đơn thuần là mưa thôi, mà là mưa như thác đổ.

Trời mưa tới mức này, cô sẽ không ngạc nhiên chút nào nếu có một con voi từ trên trời rơi xuống.

Có mùi khó chịu. Honoria đã nghĩ rằng xì gà là mùi ít được ưa thích nhất của cô, nhưng không, mùi đất còn tệ hơn, và cửa hiệu xì gà của ông Hillford dành cho Quý ông không bận tâm rằng của họ sẽ trở nên vàng ố có một chất đen khả nghi đang từ từ trườn lên bức tường ở phía ngoài và nó có mùi giống như xác chết.

Thật là, cô có thể rơi vào hoàn cảnh tệ hơn được nữa không?

Tại sao, vâng. Vâng, cô có thể. Bởi vì cô (dĩ nhiên) hoàn toàn có một mình, cơn mưa chỉ mất ba mươi giây để từ nhỏ giọt chuyển sang như thác đổ. Những người đi cùng trong buổi mua sắm của cô đã băng qua đường, đang xem lướt qua một cách hạnh phúc trong không khí ẩm áp và thoải mái của cửa hàng bán ruy băng và đồ nữ trang của cô Pilaster, nơi mà, ngoài ra còn có các loại hàng hóa kiểu cách và ngộ nghĩnh, có mùi dễ chịu hơn nhiều so với cửa hàng của ông Hillford.

Cô Pilaster bán hương thơm. Cô Pilaster bán những cánh hoa hồng khô và những cây nến nhỏ có mùi vani.

Ông Hillford đang dần dần mốc meo.

Honoria thở dài. Cuộc sống của cô thật là.

Cô đã nán lại quá lâu ở cửa sổ của cửa hàng bán sách, cam đoan với bạn của cô rằng cô sẽ gặp họ tại cửa hàng của cô Pilaster trong một hay hai phút nữa. Hai phút đã trở thành năm

phút, và sau đó, chỉ khi cô chuẩn bị bằng qua đường, thiên đường đã mở ra và Honoria không có lựa chọn nào khác ngoại trừ tìm một nơi trú ẩn dưới một mái hiên duy nhất được mở ở phía nam của đường Cambridge High.

Cô nhìn chăm chăm một cách mê luyến vào trong màn mưa, nhìn nó quất thùm thụp xuống con đường. Những giọt mưa trút xuống những viên đá lát đường với một sức mạnh dữ dội, bắn tung tóe vào trong không khí giống như những cơn bùng nổ nho nhỏ. Bầu trời đã đen kịt chỉ trong một giây, và nếu như Honoria có bất kì sự xét đoán nào với thời tiết của nước Anh, cơn gió cũng đã mang nó đi mất chỉ trong một khoảnh khắc, khiến cô ngồi đây lâm li thống thiết dưới mái hiên của ông Hillford một cách hoàn toàn vô dụng.

Miệng cô mím lại thành một đường thẳng thất vọng, và cô liếc nhìn lên bầu trời.

Cô cảm thấy ướt át.

Cô thấy lạnh.

Và cô chưa bao giờ dù chỉ một lần, không trong toàn bộ cuộc đời cô, ra khỏi biên giới của nước Anh, điều đó có nghĩa cô còn hơn là một người phán xét giỏi đối với thời tiết của nước Anh, và trong khoảng ba phút cô thậm chí có nhiều rắc rối hơn cô có ngay bây giờ.

Cái rắc rối mà cô nghĩ là thật sự không thể xảy ra.

“Honoriam?”

Cô chớp mắt, chuyển cái nhìn chăm chăm từ bầu trời xuống cái xe ngựa đang lăn bánh đến trước mặt cô.

“Honoriam?”

Cô biết giọng nói đó. “*Marcus?*”

Ồ, thiên đường là đây, rắc rối của cô chỉ cần thêm điều này vô nữa thôi. Marcus Holroyd, bá tước Chatteris, hạnh phúc và khô ráo trong cái xe ngựa lông lầy của anh ta. Honoria cảm thấy quái hằm của cô ê ẩm, mặc dù thật ra thì, cô không biết tại sao cô lại bị ngạc nhiên. Marcus sống ở Cambridgeshire, không xa lắm so với thành phố. Còn một điểm nữa, nếu bất kì ai nhìn thấy cô trong khi cô nhìn giống như một con chuột bị ướt, bắn thiu, thì sẽ là anh ta.

“Chúa lòng lành, Honoria,” anh nói, quác mắt nhìn xuống cô trong cái cách khinh khỉnh của riêng anh, “em chắc phải lạnh cóng rồi.”

Cô xoay sở để nhún vai. “Chỉ là một ít không khí mát mẻ thôi mà.”

“Em đang làm gì ở đây?”

“Làm hư đôi giày.”

“Cái gì?”

“Mua sắm,” cô nói, cử động về phía bên kia con đường, “với bạn. Và chị em họ.” Điều đó không có nghĩa là chị em họ của cô cũng không phải là bạn bè. Nhưng cô có quá nhiều chị em họ, họ dường như là một loại đối với chính họ.

Cánh cửa mở rộng. “Vào trong,” anh nói. Không phải là *em sẽ vui lòng vào trong chứ* hoặc là *Làm ơn, em nên giữ mình khô ráo*. Chỉ là: “Vào trong.”

Một cô gái khác có thể phải hất tóc và nói, *Anh không thể ra lệnh cho em!* Một cô gái khác có ít sự kiêu hãnh hơn có thể phải nghĩ như vậy, dù là cô ấy không có dũng khí để nói nó ra. Nhưng Honoria đang lạnh, và cô coi trọng sự thoải mái hơn là niềm kiêu hãnh của mình, và một điều nữa, đây là Marcus Holroyd, và cô đã biết anh từ khi cô còn mặc váy yếm.

Kể từ khi sáu tuổi, rõ ràng là vậy.

Đó hầu như cũng là lần cuối cùng cô xoay xở để cho thấy bản thân cô có ích, cô nghĩ với một biểu hiện nhăn nhó. Vào lúc bảy tuổi cô đã làm cho bản thân mình biến thành một kẻ gây rắc rối đến nỗi anh và anh trai cô Daniel đã phải gọi cô là con muỗi. Khi cô yêu cầu một lời khen ngợi, rằng cô đáng yêu kì lạ làm sao và nó nghe có vẻ hơi nguy hiểm, họ đã cười tự mãn và đổi nó thành con rệp.

Cô đã là con rệp, kể từ ngày đó.

Anh cũng đã từng nhìn thấy cô ướt đầm hơn cả bây giờ. Anh đã từng nhìn thấy cô hoàn toàn sưng nước, quay lại lúc cô tám tuổi, cô nghĩ rằng cô đã trốn kĩ trong mấy nhánh cây của cây sồi già ở Whippen Hill. Marcus và Daniel xây một pháo đài ở dưới gốc cây, không cho con gái tham gia. Họ đã ném sỏi túi bụi vào cô cho đến khi cô không bám vào cây sồi được nữa và ngã xuống.

Hồi tưởng lại lúc đó, cô thật sự không nên chọn nhánh cây treo lơ lửng trên cái hồ.

Marcus đã kéo cô ra khỏi hồ, mặc dù, điều đó nhiều hơn cô có thể nói cho chính anh trai của mình.

Marcus Holroyd, cô nghĩ một cách buồn rầu. Anh hầu như có mặt trong cuộc đời cô lâu như cô có thể nhớ. Trước cả khi anh là Đức ngài Chatteris, trước cả khi Daniel là Đức ngài Winstead. Trước cả khi Charlotte, người chị gần tuổi nhất của cô, kết hôn và rời khỏi nhà.

Trước cả khi Daniel cũng bỏ đi.

“*Honoria.*”

Cô nhìn lên. Giọng của Marcus đang thiếu kiên nhẫn. Nhưng mặt anh thể hiện sự lo âu. “Vào trong,” anh lặp lại.

Cô gặt đầu và làm như anh bảo, nắm lấy bàn tay to lớn của anh trong tay cô và cho phép anh đỡ cô vào trong cỗ xe ngựa. “Marcus,” cô nói, cố gắng để ổn định chỗ ngồi với tất cả sự duyên dáng và hờ hững mà cô phải phô ra trong một căn phòng đầy khách, không để tâm đến những vệt bùn trong bàn chân cô. “Thật ngạc nhiên làm sao khi gặp anh.”

Anh chỉ nhìn chằm chằm vào cô, cặp lông mày đen của anh hơi nhíu lại một chút. Anh đang cố gắng quyết định cách thức hiệu quả nhất để trách mắng cô, cô chắc chắn luôn.

“Em đang ở trong thành phố. Với nhà Royle,” cô nói với anh, mặc dù anh chưa hề hỏi gì cả. “Bọn em ở đây trong năm ngày – Cecily Royle, chị em họ của em Sarah và Iris, và em.” Cô chờ trong một lúc, chờ một tia sáng của nhận thức trong mắt anh, sau đó nói, “Anh không nhớ họ là ai đúng không?”

“Em có quá nhiều chị em họ,” anh chỉ ra.

“Sarah là người có mái tóc dày, đôi mắt đen.”

“Mắt to à?” anh thì thầm, mỉm cười.

“*Marcus.*”

Anh cười thầm. “Rất tốt. Tóc dày. Mắt đen.”

“Iris thì rất là nhột nhạt. Mái tóc màu vàng sậm phải không nhỉ?” cô gợi ý. “Anh vẫn chưa nhớ lại sao.”

“Cô ấy đến từ gia đình đầy những bông hoa.”

Honoraria cau mày. Đúng là dựng William và dì Maria đã chọn đặt tên các cô con gái của họ là Rose, Marigold, Lavender, Iris, và Daisy, nhưng mà quả là như vậy thật.

“Anh biết quý cô Royle là ai,” Marcus nói.

“Cô ấy là hàng xóm của anh. Anh phải biết cô ấy là ai.”

Anh chỉ nhún vai.

“Dù sao đi nữa, bọn em ở Cambridge bởi vì mẹ của Cecily nghĩ là tất cả bọn em có thể mở mang kiến thức một chút.”

Miệng anh cong thành một nụ cười hơi chế giễu. “Mở mang kiến thức?”

Honoraria tự hỏi tại sao phái nữ luôn luôn cần mở mang kiến thức, trong khi đàn ông thì được đi đến trường. “Bà ấy mua chuộc hai vị giáo sư để bọn em được nghe bài giảng của bọn họ.”

“Thật à?” Giọng anh nghe tò mò. Và hồ nghi.

“Cuộc đời của nữ hoàng Elizabeth,” Honoria kể lại một cách nghiêm túc. “Và sau đó, là một ít tiếng Hi Lạp.”

“Em nói tiếng Hi Lạp à?”

“Không ai trong bọn em cả,” cô thừa nhận. “Nhưng giáo sư là người duy nhất sẵn lòng nói chuyện với phái nữ.” Cô đảo mắt. “Ông ta định sẽ giảng bài hai liên tục hai lần. Bọn em phải chờ trong văn phòng cho đến khi những sinh viên rời khỏi giảng đường, sợ rằng họ mà thấy bọn em, họ sẽ mất hết lí trí.”

Marcus gật đầu suy tư. “Thật là vô vọng cho một quý ông để tập trung vào việc học tập khi có sự hiện diện của những quý cô hết sức đáng yêu.”

Trong khoảng hai giây Honoria nghĩ rằng anh nghiêm túc. Cô liếc nhìn về hướng của anh trước khi cô bật một tràng cười. “Ôi, làm ơn đi,” cô nói, đánh nhẹ một phát vào tay anh. Loại thân mật như thế chưa từng có ở London, nhưng ở đây, với Marcus...

Sau tất cả thì anh gần như là anh trai của cô.

“Mẹ em có khỏe không?” anh hỏi.

“Bà khỏe,” Honoria trả lời, mặc dù bà không khỏe lắm. Không thật sự khỏe. Quý bà Winstead chưa hoàn toàn hồi phục từ vụ bê bối đã buộc Daniel phải rời khỏi đất nước. Bà xen lẫn giữa việc quá chú ý đến nhiệm vụ tỏ ra khinh thường và giả vờ đưa con trai duy nhất của bà không tồn tại.

Nó thật...khó khăn.

“Bà mong muốn lui về sống ở Bath,” Honoria thêm vào. “Chị của bà sống ở đó, và em nghĩ cả hai người họ sẽ sống với nhau tốt thôi. Bà không thật sự thích London cho lắm.”

“Mẹ của em sao?” Marcus hỏi, với chút ít ngạc nhiên.

“Không thích như bà đã từng,” Honoria làm rõ. “Không phải kể từ khi Daniel...Chà. Anh biết đấy.”

Đôi môi của Marcus mím chặt. Anh biết.

“Bà nghĩ mọi người vẫn đang nói về nó,” Honoria nói.

“Họ có không?”

Honoria nhún vai một cách bất lực. “Em không có ý kiến. Em không nghĩ vậy. Không ai nói trực tiếp với em cả. Bên cạnh đó, cũng gần ba năm về trước rồi. Anh không nghĩ mọi người đã có chuyện gì khác để nói sao?”

“Anh sẽ nghĩ mọi người sẽ có chuyện khác để nói khi nó xảy ra,” anh nói ảm đạm.

Honorina nhướn lông mày khi quan sát vẻ mặt cáu kỉnh của anh. Đó là lí do anh làm những quí cô mới lớn sợ hãi. Những người bạn của cô khiếp sợ anh.

Chà, điều đó không hẳn là sự thật. Họ chỉ sợ khi có sự hiện diện của anh thôi. Những lúc khác họ ngồi ở bàn viết của mình, viết tên họ lồng vào tên của anh – tất cả được viết thành chữ cái in hoa móc vào nhau một cách lổ bịch, được tô điểm bằng những trái tim và các tiểu thiên thần.

Anh hoàn toàn là một mối hôn nhân béo bở, Marcus Holroyd.

Không phải là anh đẹp trai, bởi vì anh không chính xác là đẹp trai. Tóc anh là một màu đen sẫm; mắt anh cũng vậy, nhưng có thứ gì đó về mặt anh mà Honorina nhận thấy nó xù xì. Lông mày anh quá dày, quá thẳng, mắt anh thật sâu thẳm.

Nhưng vẫn còn có thứ gì đó ở anh thu hút ánh nhìn. Sự xa cách, dáng vẻ khinh khỉnh, như thể anh chỉ là không có sự kiên nhẫn cho những lời nói vô nghĩa.

Nó khiến những cô gái phát điên lên vì anh, mặc dù hầu hết họ là hiện thân của những lời nói vô nghĩa.

Họ thì thầm về anh như thể anh là vị anh hùng bí ẩn trong những quyển truyện đen tối nào đó, hoặc nếu không phải thế, thì là một kẻ bất lương, thuộc trường phái gô tích và sự bí ẩn, chỉ cần được cứu rỗi.

Trong khi đối với Honorina anh chỉ là Marcus, không phải bất cứ điều gì đơn giản trong tất cả. Cô ghét cái cách anh đối xử với cô, đối theo cô với cái nhìn chăm chăm chê bai. Anh khiến cô cảm thấy như cô nhiều năm về trước, như một đứa trẻ phiền toái, hoặc một cô gái mới lớn vụng về.

Tuy nhiên cùng một lúc, có thứ gì đó rất thoải mái trong khi có anh bên cạnh. Họ không gặp nhau thường xuyên như trước đây— bây giờ mọi thứ đã khác đi từ khi Daniel bỏ đi – nhưng khi cô bước vào một căn phòng, và anh ở đó...

Cô biết.

Và thật kì quặc, đó là một điều thật tuyệt.

“Anh có kế hoạch để đến London cho mùa lễ hội không?” cô hỏi lịch sự.

“Vì một vài thứ,” anh trả lời, khuôn mặt anh khó dò. “Anh có lí do để có mặt ở đó.”

“Dĩ nhiên.”

“Còn em?” anh hỏi.

Cô chớp mắt.

“Em có kế hoạch để đến London cho mùa lễ hội không?”

Môi cô hé mở. Chắc anh không thể nào nghiêm túc. Còn nơi nào khác cô có thể đi để giải quyết tình trạng độc thân của cô chứ? Không thể là –

“Anh đang cười phải không?” cô hỏi một cách nghi ngờ.

“Dĩ nhiên không.” Nhưng anh đang mỉm cười.

“Không có gì đáng cười hết,” cô bảo anh. “Không có vẻ như em có sự lựa chọn. Em phải tham gia mùa vũ hội. Em đang tuyệt vọng đây.”

“Tuyệt vọng,” anh lặp lại, vẫn còn nghi ngờ. Thật là một biểu cảm thương xuyên trên khuôn mặt anh.

“Em phải tìm một người chồng vào năm nay.” Cô lắc đầu quày quẩy, mặc dù cô không chắc cô đang phủ nhận cái gì. Hoàn cảnh của cô không khác nhiều lắm so với hầu hết bạn bè của cô. Cô không phải là quý cô duy nhất mong muốn kết hôn. Nhưng cô không tìm kiếm một ông chồng để cô có thể say mê ngắm nhìn chiếc nhẫn trên ngón tay hoặc để đắm mình trong ánh hào quang trong địa vị của mình như một quý bà trẻ trung chừng diện. Cô muốn một ngôi nhà của chính cô. Một gia đình – một gia đình lớn ồn ào không lúc nào để tâm đến cách cư xử của họ.

Cô chỉ là đã phát bệnh lên với sự im lặng bao trùm căn nhà của cô. Cô ghét tiếng bước chân của mình vang vọng qua sàn nhà, ghét cái âm thanh đó vì nó thường xuyên là tiếng động duy nhất cô nghe được trong mọi buổi trưa hè.

Cô cần một người chồng. Đó là cách duy nhất.

“Ôi, thôi nào, Honoria,” Marcus nói, và cô không cần nhìn mặt anh cũng biết chính xác nét mặt của anh – ra vẻ ta đây và hay ngờ vực, với một chút chán nản. “Cuộc đời em không thể nào kinh khủng như vậy đâu.”

Cô nghiêng chặt răng. Cô khinh thường cái âm thanh đó. “Quên hết những gì em nói đi,” cô lầm bầm, bởi vì thật sự không đáng bỏ công để giải thích cho anh hiểu.

Anh thở dài, và thậm chí là xoay sở để hạ mình. “Em không có khả năng tìm được một ông chồng ở đây,” anh nói.

Cô bậm môi lại, hối hận vì đã đề cập đến chủ đề này.

“Những nam sinh ở đây quá trẻ,” anh bình luận.

“Họ bằng tuổi em,” cô nói, rơi thẳng vào cái bẫy của anh.

Nhưng Marcus không hả hê; anh không phải hạ người đó. “Đó là lí do vì sao em ở Cambridge, phải không? Để xem xét những nam sinh chưa từng đi đến London?”

Cô nhìn thẳng về trước một cách kiên quyết khi cô nói, “Em đã bảo anh rồi, bọn em ở đây để nghe bài giảng.”

Anh gật đầu. “Bằng tiếng Hi Lạp.”

“*Marcus.*”

Lúc đó anh cười toe toét. Thật ra nó không thật sự là một nụ cười toe toét. Marcus luôn quá nghiêm túc, quá cứng nhắc, nụ cười toe toét đối với anh là một nụ cười nửa miệng khô khốc đối với người khác. Honoria tự hỏi bao nhiêu lần anh mỉm cười mà mọi người không nhận ra. Anh thật may mắn vì cô hiểu anh rất rõ. Những người khác chắc sẽ nghĩ anh hoàn toàn không có sự hài hước.

“Cái đó là ý gì?” anh hỏi.

Cô gật mình và nhìn qua anh. “Ý gì là ý gì?”

“Em đảo mắt.”

“Em có làm sao?” Thành thật mà nói, cô không có ý kiến về việc cô có làm hay không. Nhưng hơn cả điều đó, tại sao anh lại nhìn cô một cách thân mật như vậy? Đây là *Marcus*, vì chúa trên cao. Cô nhìn ra cửa sổ. “Anh có nghĩ mưa đã tạnh rồi không?”

“Không,” anh trả lời, không nhúc nhích đầu anh lấy một inch. Honoria cho rằng anh không cần làm vậy. Đó là một câu hỏi ngu ngốc, không có nghĩa gì hết ngoài việc để đổi chủ đề. Con mưa vẫn đang đập từng hồi vào cỗ xe ngựa một cách không thương tiếc.

“Anh sẽ chở em đến nhà Royle nhé?” anh hỏi lịch sự.

“Không, cảm ơn.” Honoria rướn cổ lên một chút, cố gắng nhìn xuyên qua những tấm kiếng và cơn bão để nhìn vào trong cửa hàng của cô Pilaster. Cô không thể thấy thứ gì hết, nhưng nó là một lí do tuyệt hảo để khỏi nhìn vào anh, vì vậy cô cứ giả vờ thật tốt. “Em sẽ tham gia với các bạn của em trong ít phút nữa.”

“Em có đói không?” anh hỏi dò. “Anh có ghé cửa hàng của Flindle lúc sớm và mua một vài cái bánh ngọt để mang về nhà.”

Mắt cô sáng lên. “Bánh ngọt?”

Cô nói từ đó không hơn một tiếng thở dài. Hoặc có thể là rên rỉ. Nhưng cô không quan tâm. Anh biết đồ ngọt là điểm yếu của cô; và anh cũng giống vậy. Daniel chưa bao giờ đặc biệt thích

món tráng miệng, và hơn một lần, khi còn nhỏ cô và Marcus đã cùng nhau giải quyết vôi vàng một đĩa bánh ngọt và những cái bánh quy.

Daniel đã từng nói họ trông giống như một bầy người nguyên thủy, điều đó làm Marcus bật cười khanh khách. Honoria chưa bao giờ hiểu được tại sao.

Anh cúi xuống và lôi một thứ gì đó ra khỏi cái giỏ dưới chân anh. “Em vẫn còn thích sô cô la chứ?”

“Luôn luôn.” Cô cảm thấy mình mỉm cười một cách thân tình. Và cũng có thể là đề phòng.

Anh bắt đầu cười. “Em có nhớ cái bánh phủ sô cô la mà đầu bếp làm –”

“Cái bánh bị con chó ăn hả?”

“Anh hầu như đã phát khóc.”

Cô nhăn nhó. “Em nghĩ em đã khóc.”

“Anh cắn được một miếng.”

“Em không được miếng nào hết,” cô nói tha thiết. “Nhưng nó có vị thật tuyệt.”

“Ồ, nó rất ngon.” Anh trông như thể kí ức đó có thể làm anh mê mẩn. “Rất ngon.”

“Anh biết không, em luôn nghĩ Daniel đã làm cái trò gì đó với cây mao lương trong nhà.”

“Anh chắc cậu ấy đã làm,” Marcus đồng ý. “Cái vẽ mặt của cậu ấy...”

“Em hi vọng anh đập anh ấy một trận.”

“Trong toàn bộ cuộc đời anh,” anh đoán chắc với cô.

Cô chớp mắt, sau đó hỏi, “Nhưng không đánh thật chứ?”

Anh lại mỉm cười. “Không thật sự.” Anh cười thầm với kí ức đó và bày ra một miếng nhỏ bánh sô cô la, với một miếng giấy cứng đáng yêu màu trắng và phần trên có màu nâu. Nó có mùi như thiên đường. Honoria hít một hơi thở sâu, hạnh phúc và mỉm cười.

Sau đó cô nhìn qua Marcus và lại mỉm cười. Bởi vì trong một lúc cô cảm thấy được là chính mình một lần nữa, giống như cô gái mà cô đã từng nhiều năm trước đây, khi cả thế giới trải ra phía trước cô, một buổi khiêu vũ sáng chói rực rỡ lấp lánh với sự hứa hẹn. Nó là cảm giác mà cô chưa bao giờ nhận ra là cô đã để lỡ mất – sự thuộc về, địa vị, được ở cùng với ai đó cực kì hiểu bạn và vẫn nghĩ bạn là người đáng để cười đùa.

Điều kì lạ là Marcus nên là người khiến cô cảm thấy như thế.

Và dù thế nào, nó không có gì là lạ hết.

Cô lấy cái bánh từ tay anh và nhìn xuống nó một cách dò hỏi.

“Anh sợ rằng anh không có bất kì đồ đựng nào hết,” anh nói vẻ có lỗi.

“Nó có thể làm nên một đồng lộn xộn khủng khiếp,” cô nói, hi vọng anh nhận ra những gì cô thật sự muốn nói là *Làm ơn nói với em rằng anh không phiền nếu em làm rơi vụn bánh ra khắp xe ngựa của anh.*

“Anh cũng sẽ ăn một cái,” anh nói với cô. “Vì vậy em không cảm thấy đơn độc đâu.”

Cô cố gắng không mỉm cười. “Anh thật là hào phóng.”

“Anh hầu như chắc chắn đó là bốn phần lịch sự của anh.”

“Để ăn bánh?”

“Nó là một trong những sự hấp dẫn trong những bốn phần lịch sự của anh,” anh thừa nhận.

Honoraria cười khúc khích, sau đó cắn một cái. “Ôi, Chúa ơi.”

“Ngon không?”

“Thiên đường.” Cô cắn một miếng khác. “Và với miếng này, ý em là hơn cả thiên đường.”

Anh cười toe toét và ăn miếng bánh của anh, ngẫu nhiên hết phân nửa cái bánh trong một cái cắn. Sau đó, trong khi Honoraria nhìn anh ngạc nhiên, anh chộp hết miếng bánh còn vào miệng và kết thúc nó.

Miếng bánh không lớn lắm. Cô nhắm nháp miếng bánh của mình, cố gắng để ăn thật lâu.

“Em luôn làm vậy,” anh nói.

Cô nhìn lên. “Gì cơ?”

“Ăn món tráng miệng của em thật chậm, chỉ để tra tấn tất cả bọn anh.”

“Em thích ăn thật chậm.” Cô nhìn anh tinh quái, thêm vào đó một cái nhún vai hờ hững. “Nếu như anh cảm thấy bị tra tấn, thì đó ắt hẳn là vấn đề của anh.”

“Tàn nhẫn,” anh lầm bầm.

“Vớ anh, luôn luôn vậy thôi.”

Anh lặng lẽ cười lần nữa, và Honoraria bị giật mình vì lúc chỉ có riêng họ anh thật khác làm sao. Nó như thể cô có lại được Marcus ngày xưa, người mà thực tế đã sống ở Whipple Hill. Anh

thật sự là một thành viên của gia đình, thậm chí là tham gia vào buổi kịch câm khủng khiếp của họ. Anh lúc nào cũng đóng vai cái cây, vì một vài lí do điều đó luôn làm cô thích thú.

Cô thích Marcus đó. Cô yêu mến Marcus đó.

Nhưng anh đã đi mất nhiều năm về trước rồi, thay thế vào bằng người đàn ông cúi kính và im lặng biết hết phần còn lại của thế giới với tư cách là Đức ngài Chatteris. Điều đó thật sự rất buồn. Đối với cô, nhưng có lẽ hầu hết là, đối với anh.

Cô kết thúc cái bánh của mình, cố gắng để phớt lờ vẻ mặt thích thú của anh, sau đó chấp nhận cái khăn mùi soa của anh để phủi hết vụn bánh trên tay cô. “Cảm ơn,” cô nói, trả lại cái khăn cho anh.

Anh gật đầu, sau đó nói, “Khi nào em—”

Nhưng anh đã bị cắt ngang bởi một cái gõ vào cửa sổ.

Honorias nhìn chăm chú qua người anh để nhìn xem ai đang gõ.

“Xin lỗi, thưa ngài,” một người hầu trong bộ chế phục quen thuộc nói. “Có phải đó là quý cô Honorias?”

“Đúng vậy.”

Honorias nghiêng người về trước. “Đó là...er...” Rất tốt, cô không có ý niệm gì về tên của anh ta, nhưng anh ta đã hộ tống các cô gái đi mua sắm. “Anh ta đến từ nhà Royle.” Cô trao cho Marcus một nụ cười ngắn, ngượng ngịu trước khi đứng dậy, sau đó cúi mình để ra khỏi cỗ xe ngựa. “Em phải đi. Bạn em đang chờ.”

“Anh sẽ đến nói chuyện với em vào ngày mai.”

“*Gì cơ?*” cô đông cứng, khuyu xuống như một bà già.

Một bên lông mày anh nhướng lên trong một cái chào chế giễu. “Anh chắc chủ nhà của em không phiền đâu.”

Bà Royle, có thấy phiền không khi một bá tước còn độc thân đến nhà bà ấy? Honorias sẽ làm hết mọi thứ để ngăn bà ấy tổ chức một cuộc diễu hành.

“Em chắc điều đó sẽ rất thú vị,” cô xoay xở để nói.

“Tốt.” Anh nuốt xuống. “Đã quá lâu rồi.”

Cô nhìn anh một cách ngạc nhiên. Chắc chắn anh đã không quan tâm đến cô khi cả hai người họ ở London, lượn lờ cho mùa vũ hội.

“Anh mừng vì em khỏe,” anh đột ngột nói.

Một câu nói mới gây sững sốt làm sao. Honoria không thể mở miệng để nói. Nhưng nó thật đáng kinh ngạc.

Thật sự rất kinh ngạc.

Marcus dõi theo khi người hầu của nhà Royle hộ tống Honoria vào trong cửa hàng bên kia con đường. Sau đó, ngay khi Marcus chắc chắn cô an toàn, anh gõ ba lần vào tấm vách, ra hiệu cho người đánh xe ngựa đi tiếp.

Anh đã bị ngạc nhiên khi thấy cô ở Cambridge. Anh đã không kiểm tra cô khi anh không ở London, thế nhưng, anh nghĩ bằng cách nào đó anh sẽ biết nếu cô sẽ sống ở gần nhà anh.

Anh cho rằng anh phải thực hiện vài kế hoạch để đi đến thành phố cho mùa vũ hội. Anh đã không nói dối khi anh nói với cô anh có công việc để có mặt ở đây, mặc dù chắc chắn phải nói chính xác hơn là anh hoàn toàn thích ở lại vùng nông thôn. Không có cái gì đòi hỏi đến sự hiện diện của anh ở Cambridgeshire cả, chỉ là sẽ dễ dàng hơn bằng cách nói như thế thôi.

Khỏi cần phải nói là anh ghét mùa vũ hội. Ghét cay ghét đắng. Nhưng nếu Honoria cứ khẳng khẳng kiếm cho bản thân một ông chồng, thì anh sẽ đến London để chắc chắn cô không phạm sai lầm chết người.

Sau tất cả thì anh đã có một lời thề.

Daniel Smythe – Smith là người bạn thân của anh. Không, cậu ấy là người bạn duy nhất, người bạn đích thực của anh.

Một ngàn người quen biết và một người bạn thật sự.

Cuộc đời anh là như vậy đấy.

Nhưng Daniel đã bỏ đi rồi, đầu đó ở Ý nếu như bức thư gần đây vẫn còn chính xác. Và cậu ấy không có vẻ gì là sẽ trở lại, không khi mà hầu tước Ramsgate vẫn còn sống, vẫn một mực đòi trả thù.

Thật là một bãi chiến trường đẫm máu cho tất cả mọi chuyện đã xảy ra. Marcus đã nói với Daniel là đừng có bài bạc với Hugh Prentice. Nhưng không, Daniel chỉ cười hô hố, quyết tâm thử vận may của cậu ấy. Prentice luôn chiến thắng. Luôn luôn. Hẳn ta thông minh như quỷ, ai cũng biết chuyện đó hết. Toán học, hóa học, lịch sử -- hẳn ta đã kết thúc công việc giảng dạy cho giới quý tộc ở trường đại học. Hugh Prentice không gian lận bài bạc, hẳn ta luôn chiến thắng mọi lúc bởi vì hẳn ta có một trí nhớ sắc sảo kì cục và một trí tuệ luôn xem xét thế giới bằng những khuôn mẫu và những phương trình.

Hoặc vì cậu ấy đã từng nói với Marcus khi họ cùng là học sinh ở Eton. Sự thật là, Marcus vẫn hoàn toàn không hiểu những gì cậu ấy nói. Và cậu ấy là học sinh xuất sắc thứ hai ở môn toán. Nhưng bên cạnh Hugh...Chà, có thể không có sự so sánh nào hết.

Không ai còn suy nghĩ đúng đắn lại bài bạc với Hugh Prentice, nhưng Daniel đã không còn suy nghĩ đúng đắn được nữa. Cậu ấy đã uống một ít rượu, và một ít choáng váng từ cô gái mà cậu ấy vừa mới ngủ cùng, và vì vậy cậu ấy đã ngồi xuống đối diện với Hugh và chơi.

Và chiến thắng.

Marcus thậm chí còn không thể tin được.

Không phải là anh nghĩ Daniel gian lận. Không ai nghĩ Daniel gian lận cả. Mọi người thích cậu ấy. Mọi người tin cậu ấy. Nhưng sự thật là, không ai từng đánh bại Hugh.

Nhưng Hugh Prentice đã uống rượu. Và Daniel cũng vậy. Cả hai người họ đều uống rượu, và khi Hugh Prentice đập mạnh cái bàn và quả quyết là Daniel đã gian lận, căn phòng đã trở nên hỗn loạn.

Cho đến ngày hôm nay Marcus không chắc chính xác họ nói những gì, nhưng trong vòng một phút mọi chuyện đã được giàn xếp --- Daniel Smythe – Smith sẽ gặp Hugh Prentice lúc bình minh. Với những khẩu súng lục.

Và với bất kì sự may mắn nào, họ sẽ đủ tỉnh táo để sau đó nhận ra sự ngu ngốc của chính họ.

Hugh bắn phát đầu tiên, viên đạn của hắn ta sượt qua vai trái của Daniel. Và trong khi mọi người thở hổn hển vì phát đạn đó -- một phát đạn mở đầu thì phải được bắn lên trời --- Daniel giờ tay lên và bắn trả lại.

Và Daniel -- quỷ tha ma bắt nhưng Daniel luôn có những đích nhắm tồi tệ -- Daniel đã bắn trúng ngay phần trên bắp đùi của hắn ta. Hắn ta bị chảy rất nhiều máu đến nỗi Marcus vẫn cảm thấy buồn nôn mỗi khi nhớ lại cảnh đó. Vị bác sĩ phẫu thuật đã hét toáng lên. Viên đạn đã găm vào động mạch chính; không gì khác có thể làm máu chảy xối xả như thế. Trong ba ngày mọi người đều lo lắng liệu Hugh sẽ chết hay sống; không ai nghĩ nhiều đến cái chân, với xương đùi bị phá hủy hoàn toàn.

Hugh sống sót, nhưng hắn ta không đi được, không nếu không có cây ba toong. Và cha của hắn ta -- hầu tước Ramsgate tràn đầy sức mạnh và cực kì giận dữ -- thề rằng Daniel phải trả lại sự công bằng.

Kể từ đó Daniel lần trốn ở Ý.

Kể từ đó với từng hơi thở của Daniel, từng giây phút cuối cùng, lời yêu cầu bây-giờ-hãy-hứa-với-tớ-bởi-vì-chúng-ta-đang-đứng-ở-bến-tàu-và-con-tàu-thì-sắp-rời-đi:

“Chăm sóc Honoria, được chứ? Trông chừng để con bé không cưới phải một thằng ngốc.”

Dĩ nhiên Marcus đã nói Ừ. Anh còn có thể nói gì khác được cơ chứ? Nhưng anh chưa bao giờ

nói với Honoria lời hứa anh đã hứa với anh trai của cô. Ớn Chúa, đó sẽ là một thảm họa. Đã đủ khó khăn để theo kịp cô mà không có sự thấu hiểu của cô rồi. Nếu cô biết anh đang *trông nom* cô, cô sẽ điên tiết lên cho mà xem. Điều cuối cùng anh cần là cô cố gắng cản trở anh.

Điều mà cô sẽ làm. Anh chắc như ăn bắp luôn.

Điều đó không có nghĩa là cô có chủ tâm phá hoại. Cô là, một phần nào đó, là một cô gái biết lí lẽ tuyệt vời. Nhưng thậm chí một người phụ nữ có lí lẽ nhất cũng sẽ cảm thấy bị coi thường khi họ nghĩ họ đang bị điều khiển.

Vì vậy anh đã trông chừng từ xa, và anh đã xua đuổi một người cầu hôn hoặc hai người.

Hoặc ba.

Hoặc có lẽ là bốn.

Anh đã hứa với Daniel.

Và Marcus Holroyd không phá vỡ lời hứa của mình.

Chương 2

“Khi nào ngài ấy sẽ đến đây?”

“Chị không biết,” Honoria trả lời, phải đến lần thứ bảy rồi ấy chứ. Cô mỉm cười lịch sự với các quý cô trẻ tuổi khác trong phòng khách màu xanh xám của nhà Royle. Sự xuất hiện của Marcus vào ngày trước đó đã được bàn tán, mổ xẻ, phân tích, và được trình diễn thành một bài thơ – bởi quý cô Sarah Pleinsworth, em họ của Honoria và một trong những người bạn thân của cô.

“Ngài ấy đến trong cơn mưa,” Sarah ngâm nga. “Ngày đó trời khóc than.”

Honoria gần như phun trà ra ngoài.

“Nó thật lầy lội, con đường –”

Cecily Royle mỉm cười kín đáo qua tách trà của cô. “Có bao giờ cậu nghĩ đến chuyện làm thơ tự do không?”

“—nữ chính của chúng ta, trong đau khổ --“

“Chị *bị* lạnh,” Honoria xen vào.

Iris Smythe – Smith, một cô em họ khác của Honoria, nhìn lên với cái vẻ mặt tỉnh khô. “Em mới đau khổ đây,” cô tuyên bố. “Cụ thể hơn, là đôi tai của em.”

Honoria bắn cho Iris cái nhìn nói rõ ràng rằng, *Lịch sự chút đi*. Iris chỉ nhún vai.

“—nỗi đau đớn của chị ấy, chị ấy đã giả vờ--“

“Không đúng!” Honoria phản đối.

“Chị không thể quấy rầy thiên tài được đâu,” Iris nói ngọt ngào.

“—kế hoạch của chị ấy, không vô nghĩa chút nào—“

“Bài thơ này đang lạc đề nhanh chóng,” Honoria tuyên bố.

“Em đang bắt đầu thưởng thức nó mà,” Cecily nói.

“—tình trạng của chị ấy, một tai ương...”

Honoria khịt mũi. “Ôi, tới nữa rồi đó!”

“Em nghĩ em ấy đang làm một công việc tuyệt vời đó chứ,” Iris nói, “vượt ra giới hạn của cấu trúc gieo vần.” Cô nhìn qua Sarah, người đã đột nhiên hoàn toàn im lặng. Iris hếch đầu về một phía; Honoria và Sarah cũng làm theo.

Đôi môi của Sarah đang há ra, và cánh tay trái của cô vẫn đang duỗi ra với câu chuyện kịch tính, nhưng cô có vẻ như đã hết vốn từ mất rồi.

“Cây gậy?” Cecily gợi ý. “Biển cả?”

“Mất trí.” Iris ướm lời.

“Bất kì giây phút nào lúc này,” Honoria nói chua chát, “nếu chị bị vướng ở đây với các em nhiều thêm nữa.”

Sarah bật cười và ngồi phịch xuống sofa. “Bá tước Chatteris,” cô nói với một tiếng thở dài. “Em sẽ không bao giờ tha thứ cho chị vì đã không giới thiệu bọn em với nhau vào năm ngoái,” cô nói với Honoria.

“Chị có giới thiệu em!”

“Chà, lẽ ra chị nên giới thiệu hai lần,” Sarah thêm vào một cách ma mãnh, “để cho chắc ăn. Em không nghĩ ngài ấy nói với em quá hai từ trong suốt mùa vũ hội.”

“Ngài ấy chỉ vừa vặn nói nhiều hơn hai từ với chị,” Honoria trả lời.

Sarah nghiêng đầu, lông mày cô cong lên như muốn nói, *Ồ, thật à?*

“Ngài ấy thật sự không dễ gần,” Honoria nói.

“Em nghĩ ngài ấy đẹp trai,” Cecily nói.

“Cậu nghĩ vậy à?” Sarah hỏi. “Tớ thấy ngài ấy ủ ê thì đúng hơn.”

“Ủ ê là đẹp trai,” Cecily nói kiên quyết, trước khi Honoria đưa ra ý kiến.

“Em bị vướng vào một câu chuyện tệ hại,” Iris thông báo, không với ai trong số họ cả.

“Chị không trả lời câu hỏi của em,” Sarah nói với Honoria. “Khi nào ngài ấy đến đây?”

“Chị không biết,” Honoria trả lời, chắc chắn là tới lần thứ tám rồi. “Ngài ấy không nói.”

“Thật bất lịch sự,” Cecily nói, với tới một cái bánh bích quy.

“Đó là cách của ngài ấy,” Honoria nói với một cái nhún vai nhanh chóng.

“Em thấy điều này mới thú vị làm sao,” Cecily lẩm bẩm, “rằng chị biết ‘cách của ngài ấy’.”

“Họ đã biết nhau trong suốt mười năm rồi,” Sarah nói. “Cả thế kỉ.”

“*Sarah...*” Honoria yêu mến em họ của cô, cô thật sự như vậy. Hầu hết mọi lúc.

Sarah cười ma mãnh, đôi mắt đen của cô ánh lên vẻ tinh nghịch. “Ngài ấy đã từng gọi chị ấy là con Rệp.”

“Sarah!” Honoria hét lên với cô ấy. Cô không cần bị làm cho lúng túng về việc cô đã một lần bị so sánh như một con côn trùng bởi một bá tước. “Chuyện đó đã lâu lắm rồi,” cô nói với tất cả lòng tự trọng mà cô có thể tập hợp được. “Chị mới bảy tuổi.”

“Ngài ấy thì bao nhiêu?” Iris hỏi.

Honoria suy nghĩ trong một lúc. “Mười lăm, có vẻ là vậy.”

“Chà, nó giải thích được điều đó,” Cecily nói với một cái vẩy tay. “Những thằng nhóc là lũ quái vật.”

Honoria gật đầu lịch sự. Cecily có bảy người em trai. Cô ấy biết.

“Tuy nhiên,” Cecily nói, một cách rất kịch, “thật trùng hợp làm sao ngài ấy lại gặp chị trên con đường.”

“Thật ngẫu nhiên,” Sarah đồng ý.

“Hầu như là ngài ấy đã đi theo chị,” Cecily thêm vào, ngả người về trước với đôi mắt mở lớn.

“Bây giờ mọi chuyện có vẻ ngu ngốc rồi đấy,” Honoria nói.

“Chà, dĩ nhiên,” Cecily trả lời, giọng của cô trở nên nhanh nhẹn và thực tế. “Chuyện sẽ không bao giờ xảy ra. Em chỉ nói rằng *có vẻ như* ngài ấy làm vậy.”

“Ngài ấy sống gần đây,” Honoria nói, vẫy tay của cô theo hướng chẳng dính vào ai trong số họ cả. Cô có một cảm nhận khủng khiếp về phương hướng; cô không thể nói đường đó ở hướng bắc nếu cuộc sống của cô phụ thuộc vào nó. Và tiện đây, cô không có ý niệm nào về con đường mà người ta đi khỏi từ Cambridge trước hết để đến Fensmore.

“Điền trang của ngài ấy kể bên điền trang của chúng ta,” Cecily nói.

“Thật sao?” Cái này, là từ Sarah. Với niềm hứng thú tuôn trào.

“Hoặc cậu nên nói nó bao quanh chúng ta,” Cecily nói với một tiếng cười. “Người đàn ông làm chủ phân nửa bắc Cambridgeshire. Tớ tin là chắc chắn ảnh hưởng của ngài ấy còn lan tới Bricstan ở phía bắc, phía nam, và phía tây.”

“Vậy ở phía đông?” Iris tự hỏi. Tới Honoria thêm vào, “câu hỏi tiếp theo hợp lí đấy.”

Cecily chớp mắt, xem xét điều này. “Hướng đó hầu như chắc chắn cũng sẽ đưa em đến vùng đất của ngài ấy. Em có thể cắt ngang đường đi của mình ở hướng đông nam. Nhưng sau đó em sẽ tự nhận ra mình đang ở nhà thờ cha xứ, thật đấy. Điểm chính ở đây là gì?”

“Nó có xa không?” Sarah hỏi.

“Bricstan?”

“Không?” Sarah vặn lại, với sự khó chịu thấy rõ. “Fensmore.”

“Ồ, không, không xa lắm. Chúng ta chỉ cách khoảng hai mươi dặm thôi, vì lẽ đó mà ngài ấy chỉ có một ít tá điền.” Cecily dừng lại trong giây lát, suy ngẫm. “Ngài ấy cũng có thể có một căn nhà trên phố. Tớ không chắc.”

Nhà Royle sống cố định ở East Anglians, họ đang giữ một căn nhà trên phố ở Cambridge và một căn nhà thôn quê chỉ cách một đoạn ngắn ở phía bắc. Khi họ đến London, họ thuê nhà.

“Chúng ta nên đi,” Sarah đột nhiên nói. “Cuối tuần này.”

“Đi?” Iris hỏi. “Đi đâu?”

“Về miền quê sao?” Cecily hỏi.

“Vâng,” Sarah nói, giọng của cô lên cao với sự hào hứng. “Nó sẽ kéo dài chuyến viếng thăm của chúng ta chỉ một vài ngày thôi, vậy chắc là gia đình của chúng ta sẽ không phản đối đâu.” Cô quay qua một chút, nhắm lời nói thẳng tới Cecily. “Mẹ của cậu có thể tổ chức một bữa tiệc nhỏ. Chúng ta có thể mời một vài anh chàng sinh viên đến. Chắc chắn họ sẽ rất biết ơn cho một kì nghỉ khỏi cuộc sống trường học.”

“Em đã nghe rằng thức ăn ở đó rất tệ.” Iris nói.

“Đó là một ý kiến hay đấy,” Cecily trầm ngâm.

“Đó là một ý kiến vĩ đại,” Sarah nói kiên quyết. “Đi hỏi mẹ cậu đi. Ngay đi nào, trước khi đức ngài Chatteris đến.”

Honoraria thở hắt ra. “Chắc em không định mời ngài ấy đó chứ?” Thật thú vị khi gặp anh ngày hôm qua, nhưng điều cuối cùng cô cần là trải qua một bữa tiệc tại gia trong sự bầu bạn của anh. Nếu anh có mặt, cô sẽ cố gắng tạm biệt cho bất kì hi vọng nào để thu hút sự chú ý của các quý ông trẻ tuổi. Marcus luôn biết cách nhìn chăm chăm khi anh chê bai cách cư xử của cô. Và những cái nhìn của anh khiến mọi người xung quanh sợ hãi.

Ý nghĩ anh sẽ không chê bai cách cư xử của cô không một lần xẹt qua đầu cô.

“Dĩ nhiên không rồi,” Sarah trả lời, quay qua Honoraria với một biểu hiện nôn nóng. “Tại sao ngài ấy phải có mặt, khi mà ngài ấy có thể ngủ trong chính chiếc giường của mình vào một lúc nào đó chứ? Nhưng ngài ấy sẽ muốn ghé thăm, phải không? Có thể đến để ăn tối, hoặc để săn bắn.”

Ý kiến của Honoraria lại là nếu Marcus bị vướng vào một buổi trưa với những phụ nữ ồn ào này thì anh có khả năng sẽ bắn tất cả *bọn họ*.

“Thật hoàn hảo,” Sarah khẳng định. “Những quý ông trẻ tuổi sẽ còn hơn là sẵn sàng để chấp nhận lời mời của chúng ta nếu họ biết đức ngài Chatteris sẽ ở đó. Họ sẽ muốn tạo một ấn tượng thật tốt. Ngài ấy rất có tầm ảnh hưởng, chị biết đấy.”

“Chị nghĩ em đã nói sẽ không mời ngài ấy.” Honoraria nói.

“Em không. Ý em là –” Sarah ra dấu về phía Cecily, người mà, sau tất cả, là con gái của người sẽ được mời. “Chúng ta không. Nhưng chúng ta có thể giả vờ nói rằng ngài ấy có khả năng được mời.”

“Ngài ấy sẽ đánh giá cao điều đó, chị chắc đấy,” Honoraria nói cộc lốc, không nhắm tới bất kì ai đang nghe.

“Chúng ta sẽ mời những ai?” Sarah hỏi, lơ đi hoàn toàn câu nói của Honoraria. “Chúng ta nên mời bốn quý ông.”

“Số lượng của chúng ta sẽ không đều nếu tính luôn đức ngài Chatteris,” Cecily chỉ ra.

“Tốt hơn cho chúng ta,” Sarah nói cứng rắn. “Và chúng ta không thể mời chỉ có ba quý ông và sau đó có quá nhiều các quý cô khi ngài ấy không ở đây.”

Honoraria thở dài. Em họ của cô là một điển hình của loại người ngoan cố. Không có gì có thể thuyết phục được Sarah khi cô ấy đã để tâm vào thứ gì đó.

“Tốt hơn hết là tớ đi nói chuyện với mẹ,” Cecily nói, đứng lên. “Chúng ta sẽ cần bắt tay vào việc ngay lập tức.” Cô rời khỏi phòng trong tiếng sột soạt ấn tượng của làn vải muslin hồng.

Honoraria quay mặt qua Iris, người chắc chắn đã nhận ra sự ngu xuẩn của mọi chuyện sắp xảy ra sau đó. Nhưng Iris chỉ nhún vai và nói, “Thật ra thì đó là một ý kiến hay đấy chứ.”

“Đó là lí do tại sao chúng ta đến Cambridge,” Sarah nhắc nhở họ. “Để gặp gỡ các quý ông.”

Điều đó đúng. Bà Royle thích nói về việc dẫn dắt các quý cô học hỏi về văn hóa và giáo dục, nhưng tất cả họ đều biết sự thật: Họ đến Cambridge hoàn toàn vì lí do cho các cuộc gặp mặt xã hội. Khi bà Royle đề cập ý tưởng này với mẹ Honoraria, cô đã rên rỉ rằng có quá nhiều quý ngài trẻ tuổi vẫn ở lại Oxford hay Cambridge vào lúc bắt đầu mùa vũ hội và như vậy thì họ không ở London nơi mà họ nên có mặt, để tìm hiểu các quý cô trẻ tuổi. Bà Royle đã lên kế hoạch cho buổi ăn tối vào bữa chiều ngày hôm sau, nhưng một bữa tiệc tại gia cách xa thành phố thậm chí sẽ có nhiều hiệu quả hơn.

Không gì giống như việc bẫy các quý ông ở nơi mà họ không thể nào trốn thoát.

Honoraria cho rằng cô cần phải viết một lá thư cho mẹ mình, nói cho bà biết rằng cô sẽ ở Cambridge trong ít ngày nữa. Cô có một cảm giác không lành về việc sử dụng Marcus như một mồi nhử để khiến các quý ông khác đồng ý, nhưng cô biết cô không có đủ khả năng để rũ bỏ một cơ hội như vậy. Những sinh viên đại học còn trẻ -- hầu hết đều cùng một độ tuổi với bốn quý cô -- nhưng Honoraria không bận tâm. Cho dù không có ai trong số họ sẵn sàng kết hôn, chắc chắn một vài người phải có anh trai chứ? Hoặc anh em họ. Hoặc bạn bè.

Cô thở dài. Cô ghét mọi chuyện nghe có vẻ tính toán làm sao, nhưng cô còn có thể làm gì khác được đây?

“Gregory Brigerton,” Sarah loan báo, đôi mắt cô sáng rực với niềm hân hoan. “Ngài ấy sẽ hoàn hảo. Những mối quan hệ sáng chói. Một trong những chị gái của ngài ấy kết hôn với một công tước, một người khác kết hôn với một bá tước. Và ngài ấy đang ở năm cuối, vì vậy có lẽ ngài ấy sẽ sẵn sàng để kết hôn sớm.”

Honoraria nhìn lên. Cô đã gặp quý ngài Brigerton một vài lần, thường là khi ngài ấy bị mẹ mình kéo lê tới một trong những buổi hòa nhạc đáng hổ thẹn của nhà Smythe – Smith.

Honoraria cố gắng để không nhăn mặt. Những buổi hòa nhạc hàng năm của gia đình chưa bao giờ là một khoảng thời gian tốt đẹp để làm quen với một quý ông, trừ phi anh ta bị điếc. Đã

có vài cuộc tranh luận trong gia đình về việc ai chính xác là người bắt đầu truyền thống này, nhưng vào năm 1807, bốn chị em họ nhà Smythe - Smith đã lên sân khấu và tàn sát những nốt nhạc hoàn hảo thuần khiết. Tại sao họ (hay đúng hơn là, mẹ của họ) đã nghĩ đó là một ý kiến hay để lặp lại cuộc thảm sát đó vào những năm tiếp theo thì Honoria không bao giờ biết được, nhưng họ đã làm, vào những năm sau đó, và những năm sau đó nữa.

Điều đó được hiểu là những cô con gái nhà Smythe – Smith phải chọn một nhạc cụ và, khi đến lượt của họ, tham gia vào nhóm tứ tấu. Một khi tham gia vào, cô ta bị kẹt ở đó cho tới khi cô ta tìm được chồng. Tức là, Honoria có hơn một lần phản đối, với một lí lẽ thuyết phục như mọi khi cho một cuộc hôn nhân sớm hơn.

Điều lạ lùng là, hầu hết gia đình cô dường như không nhận ra họ *khủng khiếp* như thế nào. Em họ của cô Viola đã có một màn trình diễn trong nhóm tứ tấu trong sáu năm và vẫn thiết tha nói về những ngày tháng như một thành viên trong nhóm của cô ta. Honoria có nửa mong đợi cô ta sẽ bỏ chú rể của mình tại bệ thờ khi cô ta đã kết hôn trong sáu tháng trước đó, chỉ để cô ta có thể tiếp tục vị trí là người chơi violông chính.

Ý nghĩ đó đã lớn vồn quanh cô.

Honoria và Sarah đã bị bắt buộc phải chấp nhận vị trí của họ một năm trước đó, Honoria chơi violong và Sarah chơi đàn piano. Sarah đáng thương vẫn còn bị chấn động bởi trải nghiệm đó. Thực ra thì con bé có một chút xiu năng khiếu âm nhạc và đã chơi phần của mình một cách đúng đắn. Hoặc như Honoria đã nói; thật khó khăn để nghe được bất kì thứ gì trên nền tiếng đàn violong. Hoặc người ta đã thờ hỗn hển vào các thánh giá.

Sarah đã thề rằng con bé sẽ không chơi nhạc với chị em họ của mình một lần nào nữa. Honoria chỉ nhún vai; cô thật sự không bận tâm vào buổi trình diễn nhạc – sau cùng thì, cũng không tệ cho lắm. Thật sự thì cô nghĩ toàn bộ mọi chuyện là một sự giải trí. Và bên cạnh đó, cô không thể làm gì cho chuyện đó cả. Đó là truyền thống gia đình, và không có gì quan trọng đối với Honoria hơn gia đình cả, không gì hết.

Nhưng bây giờ cô phải nghiêm túc về chuyện kiếm chồng của cô, điều đó có nghĩa là cô sắp phải tìm một quý ông có đôi tai mại thiếc. Hoặc là một sự hài hước tuyệt vời.

Gregory Bridgerton có vẻ như là một ứng cử viên xuất sắc. Honoria không có ý kiến nếu anh có thể hát đúng nhịp, nhưng họ đã gặp nhau hai ngày trước đó, khi bốn quý cô ra ngoài uống trà trong thành phố, và cô đã ngay lập tức bị choáng váng bởi nụ cười thật là đáng yêu của anh.

Cô thích anh. Anh thân thiện một cách đáng kinh ngạc và sắp ra trường, và có điều gì đó ở anh nhắc cô nhớ đến gia đình của cô, cái cách mà họ đã từng tụ tập bên nhau ở Whipple Hill, lớn tiếng và náo nhiệt, và luôn luôn tươi cười.

Đó là hoàn toàn bởi vì anh cũng đến từ một gia đình lớn – người trẻ nhất thứ hai trong tám người con. Honoria là người trẻ nhất trong sáu người con, vì vậy chắc chắn họ sẽ có rất nhiều

điểm chung.

Gregory Bridgerton. Hmm. Cô không biết tại sao cô lại không nghĩ đến anh trước đó.

Honorias Bidgerton.

Winifred Bridgerton. (Cô đã luôn mong muốn đặt tên cho con cô là Winifred, vì thế cũng dường như thật khôn ngoan để thử cái tên này trên đầu lưỡi.)

Quý ngài Gregory và quý bà Honor ---

“Honorias? Honorias!”

Cô chớp mắt. Sarah đang nhìn chăm chăm vào cô với vẻ mặt phát cáu thấy rõ. “Gregory Bridgerton?” cô nói. “Ý kiến của chị sao nào?”

“Ờ, chị nghĩ ngài ấy sẽ là một lựa chọn tốt đấy,” Honorias trả lời, trong bộ dạng khiêm tốn nhất có thể.

“Ai nữa nào?” Sarah nói, nâng bàn chân cô lên. “Có lẽ em nên làm một danh sách.”

“Cho bốn cái tên sao?” Honorias không thể không hỏi.

“Chị kiên quyết khủng khiếp đấy,” Iris lầm bầm.

“Chị phải như vậy thôi,” Sarah vắn vẹo, đôi mắt đen của cô lóe lên.

“Em có thật sự nghĩ rằng em sắp sửa kiếm một người đàn ông và sau đó kết hôn với anh ta trong hai tuần nữa không?” Honorias hỏi.

“Em không biết chị đang nói cái gì hết,” Sarah trả lời trong một giọng cụt lủn.

Honorias liếc nhìn về cánh cửa mở để chắc chắn rằng không ai đang đến gần. “Lúc này chỉ có ba người chúng ta thôi, Sarah.”

“Liệu một người có phải chơi ở buổi nhạc hội nếu người đó đính hôn không?” Iris hỏi.

“Có,” Honorias trả lời.

“Không,” Sarah trả lời cứng nhắc.

“Ồ, có chứ, em phải làm,” Honorias nói.

Iris thở dài.

“Em không than phiền sao,” Sarah nói, quay qua cô với một đôi mắt nheo lại. “Em đã không tham gia vào năm ngoái.”

“Đối với chuyện đó thì em không ngừng biết ơn đấy,” Iris nói với cô. Cô xứng đáng được tham gia vào nhóm tứ tấu vào năm nay ở vị trí đàn Xen-lô.

“Chị cũng rất muốn kiếm một người chồng giống như em thôi,” Sarah nói với Honoria.

“Không phải trong hai tuần nữa! Và không,” cô thêm vào, với một chút lịch thiệp hơn, “đơn thuần để khỏi phải biểu diễn ở buổi hòa nhạc.”

“Em không nói rằng em sẽ cưới một người nào đó kinh khủng,” Sarah nói với một tiếng khịt mũi. “Nhưng nếu đức ngài Chatteris chỉ cần tỏ ra yêu em một cách liều mạng...”

“Ngài ấy sẽ không đâu,” Honoria nói bừa. Sau đó, nhận ra cái giọng đó không tử tế chút nào, cô thêm vào, “Ngài ấy sẽ không yêu bất cứ ai đâu. Tin chị đi.”

“Tình yêu xảy ra theo những cách hoàn toàn bí ẩn,” Sarah nói. Nhưng giọng của cô mang nhiều hi vọng hơn đôi chút.

“Cho dù Marcus có yêu em, cái mà không xảy ra đâu, không có nghĩa là có bất cứ thứ gì em làm với chuyện đó được, ngài ấy không phải dạng người yêu một ai đó nhanh chóng.” Honoria dừng lại, cố gắng để nhớ cô bắt đầu câu nói này ở chỗ nào bởi vì cô biết rõ là cô không thể nào hoàn thành hết câu nói được.

Sarah bắt chéo tay cô lại. “Đó có phải điểm chính không, che giấu những lời xỉ vả ở xung quanh.”

Honoria đảo mắt. “Chỉ là cho dù nếu Marcus có yêu ai đi chăng nữa, ngài ấy sẽ yêu theo cách bình thường, chuẩn mực nhất.”

“Tình yêu có bao giờ bình thường không?” Iris hỏi.

Câu nói đó đủ triết lí để làm cả phòng im lặng. Nhưng chỉ trong một lát.

“Ngài ấy sẽ không bao giờ lao vào một cái đám cưới,” Honoria tiếp tục, quay lại với Sarah. “Ngài ấy ghét lời kéo sự chú ý về phía mình. Ngài ấy ghét điều đó,” cô lặp lại, bởi vì trung thực thì, nó là sự lặp lại nhàm chán. “Ngài ấy sẽ không giúp em thoát khỏi buổi hòa nhạc đâu, điều đó chắc chắn luôn đấy.”

Trong vài giây Sarah vẫn ngồi yên và thẳng băng, sau đó cô thở dài, đôi vai cô chùng xuống một cách thình lình. “Có thể Gregory Bridgerton,” cô nói chán nản. “Ngài ấy có vẻ như là một người lãng mạn.”

“Đủ để bỏ trốn cùng nhau à?” Iris hỏi.

“Không có ai bỏ trốn hết!” Honoria la lên. “Và cả hai người phải tham gia buổi hòa nhạc vào tháng tới.”

Sarah và Iris nhìn chăm chăm vào cô với biểu hiện giống hệt nhau --- hai phần ngạc nhiên và một phần phẫn nộ. Với một sự pha trộn của khiếp đảm dữ dội.

“Chà, hai em phải tham gia,” Honoria lầm bầm. “Tất cả chúng ta phải tham gia. Đó là nghĩa vụ của chúng ta.”

“Nghĩa vụ của chúng ta,” Sarah lặp lại. “Để chơi cái thứ nhạc khủng bố đó hả?”

Honoria nhìn chăm chăm vào cô. “Ừ.”

Iris bật cười nghiêng ngả.

“Không có gì buồn cười hết,” Sarah nói.

Iris lau mắt của mình. “Nhưng buồn cười thật mà.”

“Nó không buồn cười đâu,” Sarah cảnh báo. “Một khi em phải tham gia.”

“Đó là lí do tại sao em phải cười ngay bây giờ.” Iris trả lời.

“Em vẫn nghĩ là chúng ta nên có một bữa tiệc tại gia.” Sarah nói.

Với chuyện đó Honoria trả lời. “Chị đồng ý.”

Sarah nhìn cô nghi ngờ.

“Chị vừa nghĩ rằng sẽ có nhiều tham vọng để nghĩ về nó như một cách để thoát khỏi buổi hòa nhạc.” Ngu ngốc nhiều hơn là tham vọng, nhưng Honoria không nói về *chuyện đó*.

Sarah ngồi vào một cái bàn viết gần đó và cầm bút lên. “Chúng ta đồng ý quý ngài Bridgerton, sau đó là ai?”

Honoria quay qua Iris. Họ cùng gật đầu.

“Ai khác nữa?” Sarah hỏi.

“Chị không nghĩ là chúng ta nên chờ Cecily sao?” Iris hỏi.

“Neville Berbrook!” Sarah nói chắc chắn. “Ngài ấy và quý ngài Bridgerton có họ hàng.”

“Họ có sao?” Honoria hỏi. Cô biết khá nhiều về gia đình Bridgerton – ai cũng biết hết – nhưng cô không nghĩ họ có bao giờ kết hôn với bất kì người nhà Berbrook nào.

“Chị của vợ của anh trai của ngài Bridgerton kết hôn với anh trai của quý ngài Berbrook.”

Câu nói vừa rồi là một dạng tuyên bố để cầu khẩn một lời bình luận châm biếm, nhưng

Honorina đang lạng người bởi tốc độ nói liến thoắng của Sarah đến nỗi không thể làm gì khác ngoài việc chớp mắt.

Iris, tuy nhiên, không bị ấn tượng cho lắm. “Và điều đó làm cho họ...tình cờ là người quen chẳng?”

“Anh em họ,” Sarah nói, bắn cho Iris một cái liếc bực mình. “Anh em cột chèo.”

“Đời thứ ba chắc?” Iris lẩm bẩm.

Sarah nhìn qua Honorina. “Bắt em ấy im đi.”

Honorina bật cười. Iris cũng vậy và cuối cùng Sarah cũng không thể ngăn được tiếng cười khúc khích của chính mình. Honorina đứng dậy và đưa cho Sarah một cái ôm bốc đồng. “Mọi thứ sẽ ổn cả thôi, rồi em sẽ thấy.”

Sarah mỉm cười ngượng ngùng đáp lại. Cô bắt đầu định nói gì đó, nhưng vừa lúc đó Cecily hăng hái lao vào phòng, mẹ của cô theo sát gót cô. “Bà thích ý tưởng đó!” Cecily la lớn.

“Thật vậy,” bà Royle khẳng định. Bà sải chân ngang qua phòng tới bàn viết, trượt vào trong cái ghế khi Sarah nhanh chóng nhảy ra.

Honorina quan sát bà với sự thích thú. Bà Royle là một người phụ nữ *trung bình* – chiều cao trung bình, dáng người trung bình, mái tóc nâu trung bình và đôi mắt nâu trung bình. Thậm chí cái đầm của bà cũng có sắc tía trung bình, với một cái diềm đăng ten kích cỡ trung bình bao quanh phần viền phía dưới.

Nhưng không có gì là trung bình về cái biểu hiện của bà vào giây phút này. Bà trông có vẻ sẵn sàng chỉ huy cả một đội quân, và thật rõ ràng là bà sẽ không để cho ai trốn thoát hết.

“Thật thông minh,” bà Royle nói, cau mày một chút khi bà nhìn thứ gì đó nằm trên bàn. “Ta không biết tại sao ta lại không nghĩ về chuyện này sớm hơn. Dĩ nhiên chúng ta phải nhanh chóng bắt tay vào việc thôi. Chúng ta sẽ gửi ai đó đến London ngay buổi trưa nay để báo tin cho cha mẹ các con rằng các con sẽ bị cầm chân ở đây.” Bà quay qua Honorina. “Cecily nói con có thể bảo đảm đức ngài Chatteris sẽ có mặt?”

“*Không*,” Honorina trả lời với sự hốt hoảng. “Con có thể thử, dĩ nhiên, nhưng---”

“Thử cho tốt vào,” bà Royle nói nhanh gọn. “Đó sẽ là việc của con trong khi bọn ta lên kế hoạch cho buổi tiệc. Mà tiện thể khi nào *thì* ngài ấy đến vậy?”

“Con không biết,” Honorina trả lời, lần này chần hẩn là -- ồ, thật phiền quá đi, không thành vấn đề là đã bao nhiêu lần cô trả lời câu hỏi này. “Ngài ấy không nói.”

“Con không nghĩ là ngài ấy đã quên à?”

“Ngài ấy không phải dạng người hay quên,” Honoria nói với bà.

“Không, ngài ấy không có vẻ gì là vậy cả,” bà Royle lẩm bẩm. “Còn nữa, người ta có thể không bao giờ tính toán với một người đàn ông sốt sắng trong việc tán tỉnh như một người phụ nữ.”

Sự hoảng hốt tràn ngập trong người Honoria nhanh chóng chuyển thành nỗi kinh hoàng. Chúa ơi, nếu bà Royle đang nghĩ đến việc kết đôi cô với *Marcus*...

“Ngài ấy không tán tỉnh con đâu ạ,” cô nói nhanh.

Bà Royle đưa cho cô một cái nhìn đánh giá.

“Ngài ấy không đâu, con hứa với bà.”

Bà Royle chuyển cái nhìn chăm chăm sang Sarah, người ngay lập tức ngồi thẳng lưng trong chỗ ngồi của mình.

“Có vẻ như nó sẽ không xảy ra,” Sarah nói, khi có vẻ rõ ràng là bà Royle muốn cô góp phần vào câu chuyện. “Họ giống anh trai và em gái hơn.”

“Đúng đấy ạ,” Honoria xác nhận. “Ngài ấy và anh trai con là bạn bè thân thiết.”

Căn phòng trở nên im lặng khi đề cập đến Daniel. Honoria không chắc chuyện này là không được nhắc đến, là bất tiện, hay là hối tiếc rằng một quý ông có tư cách hoàn hảo đã để lỡ mất các quý cô mới lớn.

“Chà,” bà Royle nói mạnh mẽ. “Làm hết sức mình đi. Đó là tất cả những gì chúng ta có thể yêu cầu ở con.”

“Ồ!” Cecily kêu ăng ẳng lên, bước trở lại từ cửa sổ. “Con nghĩ ngài ấy đến rồi!”

Sarah bật dậy và bắt đầu vuốt thẳng lại cái váy lấp lánh hoàn hảo của mình. “Chị chắc chứ?”

“Ồ, chắc.” Cecily thực tế đang thở dài với niềm vui sướng. “Ôi, chúa tôi, đó là một cỗ xe ngựa lộng lẫy.”

Tất cả bọn họ đều đứng, chờ đợi vị khách của mình. Honoria nghĩ bà Royle có thể thực sự đang nín thở.

“Liệu chúng ta có cảm thấy ngu ngốc không,” Iris thì thầm bên tai cô, “nếu thậm chí đó không phải là ngài ấy?”

Honoria kìm chế một trận cười, dùng chân đẩy em họ của mình một cái.

Iris chỉ cười toe toét.

Trong sự im lặng rất dễ dàng nghe thấy tiếng gõ cửa, theo sau đó là một tiếng cọt kẹt nhỏ khi người quản gia mở cửa ra.

“Đứng thẳng lên,” bà Royle rít lên với Cecily. Và sau đó, như một hồi ngẫm nghĩ: “Mấy đứa các con cũng vậy luôn.”

Nhưng khi người quản gia xuất hiện ở ngưỡng cửa, ông ấy chỉ có một mình. “Đức ngài Chatteris gửi đến sự hối tiếc của ngài ấy,” ông thông báo.

Mọi người ngồi sụm xuống. Thậm chí là bà Royle. Cứ như thể mỗi người họ bị một cây kim châm trúng, không khí bị ép ra khỏi người họ.

“Ngài ấy gửi đến một lá thư,” người quản gia nói.

Bà Royle giơ tay ra, nhưng người quản gia lại nói, “Nó được gửi cho quý cô Honoria.”

Honoria ngồi thẳng lên và, nhận thức được mọi ánh mắt đều đang đổ dồn về cô, có một chút khó khăn để che giấu sự nhẹ nhõm mà cô chắc nó đang hiển hiện trên mặt cô. “Ồ, cảm ơn,” cô nói, đón lấy cuộn giấy da từ người quản gia.

“Có gì trong đó thế?” Sarah hỏi, trước khi Honoria có thể mở dấu niêm phong.

“Chờ một lát,” Honoria lăm bắm, bước một vài bước lại gần cửa sổ để cô có thể đọc lá thư của Marcus một cách riêng tư. “Thật sự thì nó không có gì cả,” cô nói, ngay khi cô đọc xong ba dòng thư ngắn ngủi. “Có việc khẩn cấp ở nhà ngài ấy, và ngài ấy không thể viếng thăm vào trưa nay.”

“Đó là tất cả những gì ngài ấy nói à?” Bà Royle hỏi rõ.

“Ngài ấy không phải là người hay giải thích dài dòng,” Honoria nói.

“Những người đàn ông quyền lực thì không cần giải thích cho hành động của họ,” Cecily đột ngột nói.

Có một giây phút im lặng khi mọi người tiêu hóa cái thông tin đó, và sau đó Honoria nói, trong một tông giọng hơn hở có chủ đích, “Ngài ấy chúc mọi người tốt lành.”

“Không tốt bằng việc làm chúng ta vinh dự với sự có mặt của ngài ấy,” bà Royle lăm bắm.

Câu hỏi rõ ràng về bữa tiệc tại gia treo lơ lửng trong không khí, với bốn quý cô liếc nhìn qua lại lẫn nhau, tự hỏi trong thâm lặng rằng ai sẽ là người hỏi nó đây. Cuối cùng, mọi ánh mắt đều chiếu vào Cecily. Phải là cô ấy thôi. Sẽ thật là khiếm nhã khi để người khác hỏi.

“Chúng ta sẽ làm gì về bữa tiệc ở Bricstan?” Cecily hỏi. Nhưng mẹ của cô đang chìm trong suy tư, mắt nhắm lại và môi mím chặt. Cecily nuốt xuống và sau đó hỏi, to tiếng hơn một chút. “Mẹ?”

“Nó vẫn là một ý tưởng rất tuyệt,” bà Royle đột nhiên nói. Giọng bà lớn lên với sự quyết tâm, và Honoria hầu như cảm thấy các âm tiết vang dội trong tai cô.

“Vậy chúng ta vẫn sẽ mời những sinh viên chứ?” Cecily nói.

“Em đã nghĩ đến Gregory Bridgerton,” Sarah nói giúp vào, “và Neville Berbrooke.”

“Lựa chọn tuyệt đấy,” bà Royle đi ngang qua phòng đến cái bàn của bà. “Gia đình tốt đẹp, cả hai người họ.” Bà kéo ra một vài miếng giấy có màu kem, sau đó lật nhanh các góc, để đếm chúng. “Ta sẽ lập tức viết những lời mời,” bà nói, ngay khi có được số lượng chính xác các tờ giấy. Bà quay qua Honoria, cánh tay duỗi ra. “Ngoại trừ một người.”

“Xin lỗi ạ?” Honoria nói, mặc dù cô biết chính xác ý của bà Royle là gì. Cô chỉ là không muốn thừa nhận nó thôi.

“Mời đức ngài Chatteris. Giống như chúng ta đã lên kế hoạch. Không phải cho toàn bộ bữa tiệc, chỉ cho bữa trưa thôi. Thứ bảy hay chủ nhật, bất cứ ngày nào ngài ấy thích.”

“Mẹ có chắc là mẹ không nên mời không?” Cecily hỏi mẹ cô.

“Không, nó tốt hơn là nên từ quý cô Honoria,” bà Royle nói rõ. “Ngài ấy sẽ thấy khó khăn để từ chối lời mời đến từ gia đình của người bạn thân.” Bà tiến về trước một bước nữa, cho đến khi Honoria không có cách nào có thể từ chối cầm tờ giấy từ tay bà. “Dĩ nhiên chúng ta là những người hàng xóm tốt đẹp,” bà Royle thêm vào. “Con nghĩ chúng ta không phải à?”

“Dĩ nhiên,” Honoria lầm bầm. Không có gì khác cô có thể nói nữa. Và, cô ngẫm nghĩ khi cô ngó xuống tờ giấy trong tay mình, cô không thể làm gì khác được nữa. Nhưng sau đó vận may của cô quay trở lại. Bà Royle ngồi ở cái bàn của bà, điều đó có nghĩa Honoria không có lựa chọn nào khác ngoài việc lui về phòng mình để viết lời mời.

Điều đó có nghĩa không có ai bên cạnh Honoria – và Marcus, dĩ nhiên – biết rằng thực tế được ghi thế này:

Marcus –

Bà Royle vừa yêu cầu em gửi tới anh một lời mời đến Bricstan vào cuối tuần này. Bà lên kế hoạch cho một bữa tiệc tại gia, với bốn quý cô mà em đã đề cập tới, cùng với bốn quý ông từ trường đại học. Em cầu xin anh, đừng chấp nhận lời mời. Anh sẽ khốn khổ cho mà xem, và sau đó em sẽ khổ sở, lo lắng về sự khốn khổ của anh.

Với tất cả lòng yêu mến, v.v và v.v,

Honoria.

Một dạng quý ông khác sẽ nhận một lời mời kiểu này như một sự thách thức và chấp nhận

ngay tấp lự. Nhưng không phải Marcus. Honoria chắc chắn về điều đó. Anh có thể kiêu ngạo, anh có thể hay phản đối, nhưng một điều anh không có đó là sự thù hằn. Và anh sẽ không làm bản thân mình khổ sở chỉ để làm cô khổ sở.

Thỉnh thoảng anh là nguyên nhân của cách sống phiền muộn của cô, nhưng anh là, tận sâu trong tim, là một người tốt. Cũng biết lẽ phải. Anh sẽ nhận ra rằng cuộc họp mặt của . Bà Royle chính xác là một dạng sự kiện mà khiến anh muốn khoét mắt mình ra. Cô đã luôn tự hỏi tại sao anh lại đi đến London cho mùa lễ hội; anh lúc nào trông cũng rất buồn chán.

Honoria tự mình niêm phong bức thư và mang nó xuống lầu, đưa nó cho một người hầu để chuyển đến cho Marcus. Khi lá thư hồi đáp của Marcus đến một vài giờ sau đó, nó được gửi cho bà Royle.

“Nó nói gì thế?” Cecily hỏi không kịp thở, vội vàng đến bên mẹ của mình khi bà mở lá thư. Iris cũng len vào, cố gắng ngó qua vai của Cecily.

Honoria vẫn ngồi yên và chờ đợi. Cô biết nó sẽ nói gì.

Bà Royle gỡ niêm phong và mở lá thư ra, đôi mắt bà lướt nhanh qua lá thư khi bà đọc. “Ngài ấy gửi đến lời xin lỗi,” bà nói thẳng thừng.

Cecily và Sarah rên rĩ vì thất vọng. Bà Royle nhìn qua Honoria, người đang hi vọng mình làm tốt về mặt bị sốc khi cô nói, “con đã hỏi rồi đấy chứ. Chỉ là ngài ấy không phải dạng người thích giải trí. Ngài ấy thật sự không thích kết bạn nhiều cho lắm.”

“Chà, hẳn là đúng vậy rồi,” bà Royle càu nhàu. “Ta không thể nhớ có nhiều hơn ba buổi khiêu vũ ở mùa vũ hội vừa rồi mà ta nhìn thấy ngài ấy nhảy. Và có rất nhiều quý cô trẻ tuổi không có bạn nhảy. Thật bất lịch sự quá sức.”

“Mặc dù vậy thì ngài ấy là một người nhảy rất khá,” Cecily nói.

Mọi con mắt đều quay qua cô.

“Thật mà,” Cecily khẳng định, trông kinh ngạc một chút vì câu nói của cô lại thu hút nhiều sự chú ý đến vậy. “Ngài ấy khiêu vũ với con ở Mottram Ball.” Cô quay sang những cô gái khác, như thể để đưa ra một lời giải thích. “Sau rốt thì, tụi này cũng là hàng xóm mà. Chỉ là phép lịch sự thôi.”

Honoria gật đầu. Marcus là một người khiêu vũ giỏi. Giỏi hơn cô, đó là điều chắc chắn. Cô không bao giờ có thể hiểu được các giai điệu phức tạp. Cô đã không ngừng cố gắng để giải nghĩa sự khác nhau giữa điệu val và điệu nhảy bốn nhịp, nhưng Honoria sẽ không bao giờ có thể nắm bắt được điều đó.

“Chúng ta phải kiên nhẫn,” bà Royle nói to, đặt một tay lên trái tim của bà. “Hai trong bốn quý ông khác đã sẵn sàng chấp nhận, và ta chắc rằng chúng ta sẽ nghe tin từ những người khác vào buổi sáng mai.”

Nhưng vào lúc khuya đêm hôm đó, khi Honoria đang đi lên lầu để ngủ, bà Royle kéo cô qua một bên và hỏi nhỏ, “Con nghĩ có bất kì cơ hội nào để đức ngài Chatteris thay đổi ý kiến không?”

Honoria nuốt xuống không thoải mái. “Con e rằng là không, thưa phu nhân.”

Bà Royle lắc đầu và phát ra một vài âm thanh cục cục. “Thật tiếc quá, ngài ấy thật sự sẽ là niềm tự hào của ta. Chà, chúc ngủ ngon. Mơ những giấc mơ đẹp nhé.”

Cách đó hai mươi dặm, Marcus đang ngồi một mình trong thư viện với một cốc rượu táo nóng, nghiền ngẫm về lá thư anh mới nhận được từ Honoria. Anh đã bật một tràng cười vào lúc anh đọc nó, khi mà anh tưởng tượng về ý định của cô. Có thể không phải là mục đích chính của cô – cái mà chắc chắn là muốn ngăn anh không có mặt ở bữa tiệc của bà Royle – nhưng cô chắc phải biết rằng lời lẽ của cô sẽ làm anh thích thú đến tận cùng.

Anh nhìn xuống tờ giấy một lần nữa, mỉm cười khi anh đọc lại nó. Chỉ có Honoria mới viết cho anh một lời nhắn như thế này, cầu xin anh từ chối một lời mời cô đã viết ra trừ hai câu trước đó.

Dĩ nhiên thật tuyệt để gặp lại cô lần nữa. Đã là một thời gian rất dài. Anh đã không đếm số lần họ đi ngang nhau ở London. Những buổi họp mặt sẽ không bao giờ giống với những khoảng thời gian thanh thoi anh đã trải qua cùng với gia đình cô ở Whipple Hill. Ở London, hoặc là anh lẩn tránh những bà mẹ tham vọng chắc chắn rằng con gái họ được sinh ra để làm quý bà Chatteris tiếp theo, hoặc anh cố gắng để mắt đến Honoria. Hoặc cả hai.

Trong sự hồi tưởng, rõ ràng rằng không ai nghĩ chính anh có hứng thú với cô. Không nghi ngờ gì anh đã trải qua đủ thời gian để can thiệp một cách kín đáo vào chuyện của cô. Anh đã xua đuổi bốn quý ông trong năm vừa rồi – hai trong số họ là kẻ đào mỏ, một người với tính cách dữ tợn, và người còn lại là một con lừa già cả vênh vang tự đắc. Anh khá chắc rằng Honoria cuối cùng thì cũng sẽ từ chối họ, nhưng gã có tính nết hung bạo giấu giếm rất tốt, và hai kẻ đào mỏ thì, như anh đã nói, có sức hấp dẫn.

Cái mà anh cho rằng là điều kiện tiên quyết cho vị trí này.

Cô chắc hẳn sẽ thích thú với một trong những quý ông sẽ có mặt tại bữa tiệc của bà Royle và không muốn anh ở đó để phá bĩnh cô. Anh cũng đặc biệt không muốn có mặt ở đó, vì vậy trong chuyện này thì họ nhất trí với nhau.

Nhưng anh cần biết người nào mà cô sẽ để ý. Nếu đó không phải là người mà anh quen biết, thì anh cần phải điều tra. Không quá khó để lấy được danh sách khách mời; những người hầu luôn biết làm thế nào để lo liệu những thứ như vậy.

Và có thể thời tiết sẽ rất tuyệt, anh sẽ cưỡi ngựa. Hoặc đi dạo. Có một cánh rừng để thả bộ qua lại ngang qua khu bất động sản ở giữa Fensmore và Bricstan. Anh không thể nhớ lại lần

cuối cùng anh đi bộ đến đó. Anh thật là vô trách nhiệm. Một chủ đất phải biết được chi tiết cụ thể về bất động sản của anh ta.

Sau đó sẽ là một cuộc đi dạo. Và nếu ngẫu nhiên anh gặp Honoria và bạn bè của cô, anh có thể chuyện trò với họ chỉ vừa đủ lâu để lấy thông tin mà anh cần. Anh có thể tránh được bữa tiệc và tìm ra ai là người mà cô dự định theo đuổi.

Marcus uống hết cốc rượu của mình và mỉm cười. Anh không thể tưởng tượng một kết quả hài lòng hơn được nữa.

Chương 3

Vào trưa ngày chủ nhật, Honoria tự thuyết phục mình rằng cô đã có một lựa chọn đúng. Gregory Bridgerton sẽ là một người chồng lí tưởng. Họ đã ngồi kế bên nhau ở bữa ăn tối tại ngôi nhà trên phố của gia đình Royle một vài ngày trước, và anh cực kì quyến rũ. Đúng là anh không thể hiện một dấu hiệu nào của việc đặc biệt say mê cô, nhưng anh cũng không có với những người khác. Anh tốt bụng, lịch sự, và có một sự hài hước rất phù hợp với chính cô.

Còn một điểm nữa, Honoria nghĩ rằng nếu như cô cố gắng, thì cô sẽ có nhiều hơn một cơ hội thoág qua để giành được sự quan tâm của anh. Anh là người con trẻ -- *không*, là con trai út -- điều đó có nghĩa là các quý cô đang hi vọng giành lấy một tước hiệu sẽ xem anh không đáng cho họ chú ý đến. Và anh chắc hẳn sẽ cần tiền. Gia đình anh thì giàu có ở mức tạm tạm và có khả năng sẽ chu cấp cho anh một khoản thu nhập, nhưng những người con trai út thì khét tiếng là cần của hồi môn.

Honoria có của hồi môn. Không có gì đáng kinh ngạc hết, Daniel đã tiết lộ số lượng của hồi môn cho cô trước khi anh rời khỏi đất nước, và nó nhiều hơn cả trông đợi. Cô sẽ không đâm đầu vào một cuộc hôn nhân trắng tay đâu.

Và mọi chuyện còn lại là khiến quý ngài Bridgerton hiểu rằng họ hợp nhau một cách hoàn hảo. Và cô có một kế hoạch.

Nó nảy ra trong đầu cô trong nhà thờ buổi sáng hôm đó. (Các quý cô đi nhà thờ, các quý ông thì bằng cách nào đó đã xoay sở để thoát khỏi chuyển đi.) Nó không thật sự phức tạp lắm; cô chỉ cần một ngày nắng đẹp, một sự hiểu biết về phương hướng tạm chấp nhận được một cách nửa vời, và một cái xẻng.

Cái đầu tiên thì dễ rồi, và thực ra thì đã có sẵn rồi đây. Mặt trời đang tỏa nắng rực rỡ khi cô bước vào trong căn nhà thờ nhỏ, điều đó hẳn nhiên là thứ đã mang ý tưởng đến cho cô lúc đầu.

Hơn nữa, mặt trời vẫn đang tỏa sáng khi cô rời đi, điều này, làm cho thói đồng đánh của thời tiết nước Anh không phải là thứ gì đó mà người ta có thể luôn mong chờ.

Cái thứ hai thì phải khôn khéo hơn. Nhưng họ đã đi dạo xuyên qua rừng cây vào ngày hôm qua, và Honoria khá chắc rằng cô có thể tìm đường đi của mình lần nữa. Cô có thể không chỉ được hướng từ bắc đến nam, nhưng cô có thể đi theo con đường mòn nhỏ.

Còn về cái xẻng, cô sẽ tính toán về nó sau vậy.

Khi các quý cô quay về Bricstan sau buổi lễ nhà thờ, họ biết rằng các quý ông đã đi săn bắn và sẽ quay về lúc buổi trưa muộn. “Họ sẽ cực kì đói bụng cho xem,” bà Royle thông báo. “Chúng ta nên điều chỉnh sự chuẩn bị sao cho phù hợp.”

Honoria hình như là người duy nhất không nhận ra rằng điều này có nghĩa là bà cần một người giúp đỡ. Cecily và Sarah ngay lập tức xông lên lầu để chọn bộ váy cho buổi trưa của họ, và Iris thì nói oang oang những lời vô nghĩa về chuyện đau bụng và lẩn đi. Honoria ngay lập tức bị kéo vào để phục vụ cái hội đồng hai người của bà Royle.

“Ta có kế hoạch sẽ chiêu đãi món bánh pa-tê,” bà Royle nói. “Chúng rất dễ để mang ra ngoài, nhưng ta nghĩ chúng ta sẽ cần một loại đồ ăn khác. Con có nghĩ các quý ông sẽ thích thịt bò nướng không?”

“Dĩ nhiên rồi ạ,” Honoria trả lời, theo bà vào nhà bếp. Ai mà không thích cơ chứ?

“Vớì mù tạt?”

Honoria mở miệng để trả lời, nhưng bà Royle ắt hẳn không mong chờ một câu trả lời, bởi vì bà đang tiếp tục nói: “Chúng ta sẽ chiêu đãi ba món khác nhau. Và mứt quả. Honoria chờ trong giây lát và sau đó, khi rõ ràng lúc này bà Royle mong chờ lời bình luận của cô, cô nói, “Cháu chắc điều đó sẽ rất tuyệt ạ.”

Đó không phải là ví dụ mạnh mẽ nhất cho các kĩ năng giao tiếp của cô, nhưng với các chủ đề có sẵn, thì đó là thứ tốt nhất cô có thể làm.

“Ồ!” bà Royle dừng và quay lại đột ngột đến nỗi Honoria gần như đâm sầm vào bà. “Ta quên nói với Cecily!”

“Nói với em ấy cái gì cơ ạ?” Honoria hỏi, nhưng bà Royle đã đi được sáu bước xuống hành lang và ra lệnh cho một cô hầu. Khi bà quay lại, bà nói, “rất là quan trọng để con bé mặc đồ màu xanh trưa nay. Ta đã nghe được rằng đó là màu ưa thích của hai trong số các vị khách của chúng ta.”

Bà thật sự quyết tâm để cho Honoria không thể bắt đầu suy đoán.

“Màu đó bổ sung cho đôi mắt của con bé,” bà Royle thêm vào.

“Cecily có đôi mắt rất đáng yêu,” Honoria đồng ý.

Bà Royle nhìn cô với một biểu hiện kì quặc, sau đó nói, “Con cũng nên thường xuyên mặc màu xanh nhiều hơn. Nó sẽ làm mắt con trông bớt khác thường.”

“Con yêu đôi mắt của mình,” Honoria nói với một nụ cười.

Bà Royle bậm môi lại. “Cái màu đó rất khác thường.”

“Đó là đặc điểm của gia đình. Đôi mắt của anh con cũng giống vậy thôi.”

“À, phải rồi, anh của con.” Bà Royle thở dài. “Thật đáng tiếc.”

Honoria gật đầu. Ba năm trước cô sẽ phản công vào lúc này, nhưng bây giờ cô đã bớt bốc đồng, thực tế hơn. Và bên cạnh đó, đúng thật. Thật là đáng tiếc. “Chúng cháu hi vọng anh ấy sẽ quay về một ngày nào đó.”

Bà Royle khịt mũi. “Không cho đến khi Ramsgate chết. Ta đã biết hắn từ khi hắn còn là một đứa trẻ, và hắn ta thì cứng đầu như một con lừa.”

Honoria chớp mắt vì câu đó. Những lời nói ngay thẳng từ bà Royle thật đáng kinh ngạc.

“Chà,” bà Royle nói với một tiếng thở dài, “không có gì ta có thể làm về chuyện đó nhiều hơn là nuối tiếc cả. Bây giờ thì, Đầu bếp đang làm những cái bánh xộp kem độc đáo cho bữa tráng miệng, với dâu và kem vani.”

“Đó là một ý kiến tuyệt vời,” Honoria nói, biết rằng bây giờ công việc của cô là đồng ý với bà Royle mỗi khi có thể.

“Có lẽ bà ấy cũng nên nướng bánh quy,” bà Royle nói với một cái cau mày. “Bà ấy làm bánh quy rất ngon, và các quý ông sẽ rất đói bụng. Săn bắn thì khá là vất vả.”

Honoria từ lâu đã nghĩ rằng công việc săn bắn thì hơn cả vất vả đối với loài chim hơn là với con người, nhưng cô giữ ý nghĩ đó cho riêng mình. Tuy nhiên, cô không thể không nói, “Không phải rất thú vị khi họ đi săn bắn vào buổi sáng nay thay vì đi nhà thờ sao?”

“Ta không có nhiệm vụ bảo các quý ông phải làm sao để quản lí cuộc sống của họ,” bà Royle nói nghiêm nghị. “Trừ phi họ là con trai ta, trong trường hợp đó, họ phải làm như ta bảo trong mọi lúc.”

Honoria cố gắng để tìm ra sự mỉa mai trong câu nói đó nhưng cô không thấy gì hết, vì vậy cô chỉ đơn giản gật đầu. Cô có cảm giác rằng chông tương lai của Cecily cũng nằm trong cái nhóm ‘phải làm như ta bảo’ đó.

Cô hi vọng người đàn ông tội nghiệp đó – bất kể anh ta là ai – biết được rằng anh ta đang đâm đầu vào cái gì. Daniel có một lần bảo với cô rằng lời khuyên tốt nhất anh từng nhận được

trong chủ đề hôn nhân đến từ quý bà Danbury (dĩ nhiên là một cách tự nguyện), bà lão già cả đáng sợ dường như thích thú trong việc cho lời khuyên đến bất kì ai sẽ lắng nghe.

Và cho cả kha khá người không muốn lắng nghe.

Nhưng hình như Daniel đã khắc ghi từng lời nói của bà ấy, hoặc ít nhất là ghi nhớ chúng vào đầu. Và chính thế mà một người đàn ông nên hiểu rằng khi anh ta kết hôn, anh ta đang cưới luôn mẹ vợ cũng nhiều như anh ta đang cưới cô dâu của mình.

Chà, hầu hết là nhiều. Daniel đã cười ranh mãnh khi anh thêm vào thông tin của chính mình. Honoria chỉ ngáy người ra nhìn anh, làm anh cười dữ hơn nữa.

Thỉnh thoảng anh là người rất xấu xa. Tuy vậy, cô nhớ anh.

Nhưng sự thật thì, bà Royle không tệ đến vậy. Bà đơn giản là rất kiên quyết, và Honoria nhờ vào kinh nghiệm mà biết rằng những bà mẹ kiên quyết thì khá là rụt rè. Mẹ của cô đã từng rất kiên quyết. Những chị gái của cô vẫn kể những câu chuyện của họ khi họ còn là những quý cô chưa chồng, khi mẹ của họ là một bà mẹ tham vọng như đơn vị *tấn* đã luôn được thừa nhận vậy. Margaret, Henrietta, Lydia, và Charlotte Smythe –Smith được ăn mặc trong những bộ quần áo đẹp nhất, luôn được nhìn thấy ở đúng địa điểm tại đúng thời điểm, và tất cả họ đều kết hôn tốt đẹp. Không sáng chói, nhưng tốt đẹp. Và tất cả họ đã xoay sở để làm điều đó trong hai mùa vũ hội hoặc ít hơn.

Honoria, mặt khác, nhìn mùa vũ hội thứ ba hiện ra lù lù phía trước, và sự thích thú của mẹ cô trong việc nhìn cô ổn định thì ở đỉnh cao của sự thờ ơ. Không phải là bà *không* muốn Honoria kết hôn; đúng hơn là, bà chỉ không thể bắt bản thân mình quan tâm quá nhiều.

Bà đã không quan tâm quá nhiều về bất kì thứ gì sau khi Daniel rời khỏi đất nước.

Vì thế nếu bà Royle quá bận rộn về việc nấu thêm kẹo và bắt con gái bà thay đổi trang phục dựa vào những gì bà tình cờ nghe được về màu sắc ưa thích của một ai đó, thì bà làm vì tình yêu, và Honoria không bao giờ chê trách bà vì điều đó.

“Con thật tốt khi giúp ta chuẩn bị mọi thứ,” bà Royle nói và vỗ nhẹ vào tay của Honoria. “Thêm một đôi tay nữa thì mọi công việc được thực hiện dễ dàng hơn, đó là những gì mẹ ta luôn nói với ta.”

Honoria lại nghĩ đúng hơn là cô đang cung cấp thêm một đôi tai, chứ không phải bàn tay, nhưng dù sao cô cũng lắng bầm lời cảm ơn và theo bà Royle đi vào vườn, nơi bà muốn giám sát việc chuẩn bị buổi dã ngoại.

“Ta nghĩ quý ngài Bridgerton đặc biệt chú ý tới Cecily nhà ta,” bà Royle nói, rồi bà bước vào chỗ bóng râm. “Con có nghĩ vậy không?”

“Con không chú ý tới,” Honoria nói. Cô *đã không* chú ý, nhưng quý thật, ngài ấy có à?

“Ồ, phải,” bà Royle nói hoàn toàn dứt khoát, “tại bữa ăn tối qua. Ngài ấy hầu như cười rất tươi.”

Honoraria nuốt xuống. “Ngài ấy là một quý ông thích cười.”

“Phải, nhưng ngài ấy cười rất khác.”

“Con cho là vậy.” Honoraria liếc nhìn lên trời. Mây đang kéo tới. Mặc dù lúc này trời có vẻ không có mưa.

“Phải, ta biết,” bà Royle nói. Bà nhìn theo Honoraria và hiểu lầm lí do của cô. “Trời hầu như không có nắng giống buổi sáng nay. Ta hi vọng thời tiết vẫn như thế này cho buổi dã ngoại.”

Và Honoraria hi vọng ít nhất thì cũng cho hai giờ sau đó. Cô có một kế hoạch. Kế hoạch cô mong đợi cần đến một cái xẻng; sau rốt thì họ đang ở trong vườn.

“Thật là bi kịch nếu chúng ta phải chuyển mọi thứ vào trong,” bà Royle tiếp tục. “Trong trường hợp đó khó mà gọi nó là một buổi dã ngoại.”

Honoraria lơ đãng gật đầu, cô vẫn đang nghiên cứu những đám mây. Có một đám mây hơi xám hơn những cái khác, nhưng nó đang trôi lại đây hay đang trôi xa ra thế?

“Chà, ta cho rằng ta chẳng thể làm gì khác hơn ngoài chuyện đợi và xem thôi,” bà Royle nói. “Và thực ra cũng không có thiệt hại đáng kể nào cả. Một quý ông thì gần như thích ở trong nhà như ở ngoài trời thôi, và nếu quý ngài Bridgerton để mắt tới Cecily, chí ít thì con bé sẽ sẵn sàng để gây ấn tượng với ngài ấy bằng cây đàn piano.”

“Sarah cũng đánh đàn rất hay đấy ạ,” Honoraria bình luận.

Bà Royle thật sự quay phắt lại. “Con bé có à?”

Honoraria không ngạc nhiên khi giọng của bà Royle nghe có vẻ kinh ngạc. Cô biết được điều đó vì cô đã tham dự vào buổi hòa nhạc năm ngoái.

“Dù sao thì chúng ta ắt hẳn sẽ không dọn vào bên trong,” bà Royle tiếp tục trước khi Honoraria có thể nói thêm điều gì nữa. “Bầu trời không có vẻ u ám lắm. Hmm. Ta phải thú nhận rằng ta hi vọng quý ngài Bridgerton có thể thấy hứng thú với Cecily - ồ, ta mong là cô hầu gái bắt con bé cởi bộ váy xanh dương ra kịp lúc; con bé sẽ cáu nếu nó phải thay đồ - nhưng dĩ nhiên đức ngài Chatteris thậm chí còn hứng thú hơn nữa kia.”

Đáng lo đây, Honoraria quay ngoắt lại đối mặt với bà. “Nhưng ngài ấy không đến.”

“Không, dĩ nhiên không rồi, nhưng ngài ấy là hàng xóm của chúng ta. Và như Cecily nói, điều đó có nghĩa là ngài ấy sẽ khiêu vũ với con bé ở London, và một người phải biết nắm lấy cơ hội khi nó tới.”

“Vâng, dĩ nhiên, nhưng –“

“Ngài ấy không thường dành sự quý mến cho nhiều quý cô trẻ tuổi đâu,” bà Royle nói đầy tự hào. “Về phần con, ta nghĩ là do sự kết giao trước đó của con, có lẽ do một hoặc hai thứ khác nữa. Điều đó sẽ dễ dàng hơn cho con bé để thu hút được sự chú ý của ngài ấy. Theo cách này đây, quý cô Honoria,” bà Royle nói, rồi bà đi về phía một hàng hoa cắm sẵn ở cái bàn gần đó. “Và còn nữa,” bà thêm vào, “ tài sản của chúng ta chỉ bằng một ít của ngài ấy thôi. Chắc chắn ngài ấy sẽ muốn nó.”

Honoria nuốt xuống, cô hoàn toàn không biết phải phản ứng lại như thế nào.

“Nhưng không có nghĩa là chúng ta sẽ đưa hết tất cả cho ngài ấy,” bà Royle tiếp tục. “Không có thứ gì trong đồng tài sản đó là của thừa kế cả, nhưng ta không thể nào coi nhẹ Georgie theo kiểu đó được.”

“Georgie à?”

“Đứa con trai cả của ta.” Bà quay qua Honoria với một cái nhìn đánh giá, sau đó bà vẫy vẫy tay. “Không, con quá già cho con ta. Thật đáng tiếc.”

Honoria nghĩ cô không thể nào có câu trả lời thích hợp cho câu nói vừa rồi.

“Thế nhưng chúng ta có thể cho thêm một vài cánh đồng vào hồi môn của Cecily,” bà Royle nói. “Điều đó hoàn toàn xứng đáng để có thêm một nữ bá tước trong gia đình.”

“Con không chắc ngài ấy muốn tìm vợ vào lúc này,” Honoria mạo muội nói.

“Vô lý. Mọi đàn ông độc thân đều tìm kiếm một cô vợ. Họ chỉ không nhận ra thôi.”

Honoria cố nặn ra một nụ cười. “Con chắc chắn sẽ ghi nhớ ạ.”

Bà Royle quay người lại và dí sát mặt vào Honoria. “Con nên,” hình như nhận ra rằng Honoria không phải đang chế giễu bà, cuối cùng bà cũng lên tiếng. “A, đây rồi. Con nghĩ gì về mấy cái hoa cắm sẵn đó? Chúng có hơi u ám trên mấy bó nghệ tây không?”

“Mấy bông hoa rất đẹp ạ,” Honoria trả lời, cô đặc biệt nhìn chăm chăm vào mấy bông màu tím oải hương. “Bên cạnh đó, giờ vẫn còn sớm vào mùa xuân, nên chỉ có hoa huệ tây là ra hoa thôi.”

Bà Royle thở dài náo nức. “Ta cũng nghĩ thế. Bản thân ta nghĩ chúng khá phổ biến.”

Honoria mở miệng mỉm cười và rê ngón tay ngang qua cánh hoa. Hoa huệ tây có thứ gì đó làm cô cảm thấy hoàn toàn hài lòng. “Con thích nhớ về chúng khi chúng còn trên đồng cỏ.”

Bà Royle nghiêng đầu qua một bên và nghiền ngẫm về lời nói của Honoria, sau đó có lẽ bà thấy không cần thiết phải trả lời, bởi vì bà thẳng người dậy và nói, “Ta sẽ kêu đầu bếp làm

bánh bích quy đây.”

“Con có được phép ở lại đây không ạ?” Honoria hỏi nhanh. “Con khá là thích cắm hoa.”

Bà Royle nhìn vào mấy bông hoa vốn đã được cắm xong hết rồi, sau đó bà nhìn Honoria.

“Con chỉ giữ nhẹ chúng thôi,” Honoria giải thích.

Bà Royle vẫy vẫy tay. “Nếu con muốn, nhưng đừng quên thay váy trước khi các quý ông quay về. Nhưng không màu xanh dương nhé. Ta muốn Cecily thật nổi bật.”

“Con không nghĩ mình thậm chí có mang theo một cái áo màu xanh,” Honoria nói.

“Chà, thế sẽ dễ dàng hơn,” bà Royle nói nhanh. “Vui vẻ nhé... er... chỉ giữ nhẹ thôi đấy.”

Honoria mỉm cười và chờ cho đến khi chủ nhà của cô biến mất vào trong. Sau đó cô đợi thêm một chút nữa, bởi vì có nhiều cô hầu đang hăng hái và nhặng xị cả lên với nĩa và muỗng và những thứ tương tự như vậy. Honoria thúc thúc vào mấy bông hoa, nhìn chăm chăm như thế cho đến khi cô thấy một ánh bạc lóe lên chỗ bụi hoa hồng. Với một cái liếc nhìn để chắc chắn mấy cô hầu đang bận rộn, cô đi ngang qua bãi cỏ để kiểm tra.

Đó là một cái thuổng nhỏ, hình như bị người làm vườn bỏ quên. “Cảm ơn,” cô nói to. Nó không phải là một cái xẻng, nhưng nó sẽ được việc. Hơn nữa, cô không thể nào hiểu được làm thế nào một người có thể dùng từ “cái xẻng” và “kín đáo” trong cùng một câu.

Cần một vài sự sắp xếp cho cái thuổng này. Cô không có cái váy nào có túi cả, thậm chí là có đi nữa, cô cũng không nghĩ là cô có thể giấu một miếng kim loại có kích thước bằng phân nửa cẳng tay được. Nhưng cô có thể cất nó ở đâu đó và khi đến đúng thời điểm, cô sẽ lấy nó sau.

Thật ra thì, cô nghĩ đó chính xác là những gì mà cô sẽ làm.

Chương 4

Cô ấy đang làm gì vậy?

Marcus không cố ý giấu mình, nhưng khi anh bắt gặp Honoria đang đào đất, anh không thể chịu được. Anh bước lùi lại và quan sát.

Cô đang đào đất với cái thuổng nhỏ, và bất kể cái loại hang nào mà cô đang đào, thì nó không thể nào là loại hang lớn được, bởi vì chỉ sau một phút cô đứng dậy, rồi cô kiểm tra thành

quả của mình đầu tiên bằng mắt, sau đó bằng chân, và rồi cô nhìn vào chỗ này – chỗ Marcus đang trốn và anh nhanh chóng núp cẩn thận sau cái cây – cô nhìn cho đến khi tìm thấy một đồng lá khô để cô có thể giấu cái thuổng đi.

Lúc đó anh hầu như làm mình bị phát hiện. Nhưng rồi cô quay lại với cái hang, cô cau mày khi nhìn chăm chăm xuống nó, sau đó cô đi đến đồng lá khô để lấy lại cái thuổng.

Với cái thuổng trong tay, cô ngồi xổm xuống và chỉnh sửa lại thành quả của mình. Dù cô đang cản trở tầm nhìn của anh, và không phải cho đến khi cô quay lại để sắp xếp đồng lá khô thành một dấu hiệu thì anh mới nhận ra cô chắt đồng đất tơi xung quanh miệng hang.

Cô đã đào một cái hang chuột chũi.

Anh tự hỏi liệu cô có biết rằng hầu hết hang chuột chũi không tồn tại một cách riêng biệt không. Nếu có một hang, thì hiển nhiên là sẽ có nhiều cái khác nữa ở gần đó. Nhưng có lẽ đó không phải là vấn đề. Mục đích của cô là giả vờ ngã – xét trên số lần cô dùng chân để kiểm tra cái hang. Hoặc có lẽ là để làm ai đó vấp ngã. Dù là mục đích nào, thì cũng thật khó tin có bất kì ai sẽ bị vấp cái hang và trật mắt cá chân.

Anh quan sát thêm một lúc nữa. Ai đó sẽ nghĩ anh đang làm một việc ngu ngốc là nhìn chăm chăm vào một quý cô đang không làm gì hết ngoài việc đứng nhìn cái hang chuột chũi tự đào, nhưng anh lại thấy nó thú vị đến kinh ngạc. Chắc là bởi vì Honoria rất bận rộn để làm bản thân cô khỏi buồn chán. Đầu tiên cô xuất hiện lặng lẽ để kể lể chuyện gì đó, ngoại trừ tiếng cô khịt mũi thì cô không thể nhớ làm sao mà câu chuyện được kể xong. Sau đó cô lại nhảy tung tăng. Rồi cô khiêu vũ, đôi tay cô mở rộng ra cho người bạn nhảy vô hình.

Cô thật duyên dáng biết bao khi đứng đó trong rừng. Cô khiêu vũ đẹp hơn khi không có nhạc. Trong bộ váy màu xanh nhạt, cô trông giống như một tiên nữ. Anh gần như có thể thấy cô trong bộ váy bằng lá cây, nhảy tung tăng về rừng.

Cô luôn luôn là một cô thôn nữ. Cô chạy rong khắp nơi ở Whipple Hill, leo lên cây và lặn xuống đồi. Cô cũng thường cố gắng chơi chung với anh và Daniel, nhưng kể cả khi họ từ chối cô, cô luôn tìm được cách để tiêu khiển một mình ở ngoài trời. Anh nhớ có một lần, cô đã đi quanh căn nhà năm mươi lần, chỉ để xem liệu cô có làm được không.

Căn nhà thì rất lớn thế nên ngày hôm sau cô bị đau nhức khắp người. Ngay cả Daniel cũng tin là cô bị đau.

Anh hình dung ra Fensmore, căn nhà của chính anh. Nó to khổng lồ. Không ai còn lí trí lại muốn đi quanh nó mười lần một ngày, chứ nói gì đến năm mươi lần. Anh nghĩ trong một lúc – Honoria có bao giờ ghé thăm căn nhà chưa? Anh không tưởng tượng được khi cô sẽ ghé thăm; dứt khoát là anh chưa bao giờ mời bất kì ai về nhà khi anh còn nhỏ. Cha anh chưa bao giờ được biết đến là người hiếu khách, và điều cuối cùng mà anh muốn đó là mời bạn bè vào lãng mị thời thơ ấu của anh.

Tuy nhiên, khoảng mười phút sau, Honoria đâm chán nản. Và rồi Marcus cũng vậy. Bởi vì tất cả những gì Honoria làm là ngồi dưới gốc cây, khuya tay chống lên đầu gối, tay chống cằm.

Nhưng rồi anh nghe thấy có ai đó đang đến. Cô cũng nghe thấy nữa, bởi vì cô nhảy dựng lên và lao tới cái hang chuột chũi, cô ấn cái chân vào nó. Sau đó, với một cử động vụng về, cô hạ mình ngồi xuống đất trong một tư thế duyên dáng phù hợp với hoàn cảnh.

Cô chờ đợi, cảnh giác cao độ, và rồi khi có ai đó trong rừng có vẻ như đang đến gần, cô kêu thét lên đầy thuyết phục.

Cái gia đình kịch nghệ đó đã dạy dỗ cô rất tốt, nếu Marcus không tận mắt chứng kiến cảnh cô tự ngã xuống, thì anh cũng sẽ tin là cô đã làm mình bị thương.

Anh chờ để xem ai sẽ xuất hiện.

Anh chờ đợi.

Chờ đợi.

Cô cũng chờ nhưng phải mất một lúc lâu trước khi cô kêu thét thêm lần nữa. Bởi vì không có ai xuất hiện để cứu cô.

Marcus cười lớn.

Cô thở gấp. “Ai đó?”

Chết thật. Anh không định lớn tiếng như vậy. Anh bước ra. Anh không muốn làm cô sợ.

“Marcus?”

Anh giơ tay chào. Anh muốn nói vài lời nhưng cô vẫn còn ngồi dưới đất, đôi dép lê của cô dính đầy đất. Và mặt cô, ồ, anh chưa bao giờ nhìn thấy cái gì buồn cười đến thế. Cô bị tổn thương, bị mất mặt, và thật khó để xác định cảm xúc nào mạnh mẽ hơn.

“Ngừng cười đi!”

“Xin lỗi,” anh nói nhưng không thật lòng chút nào.

Cô cau mày dữ tợn làm trán cô nhăn lại trông thật vui nhộn. “Anh đang làm gì ở đây?”

“Anh sống ở đây mà.” Anh bước tới và đưa tay ra cho cô. Thật là một cử chỉ lịch sự làm sao.

Cô nheo mắt nhìn anh. Quá rõ ràng là cô chẳng hề tin anh lấy một giây nào.

“À, anh sống gần đây,” anh chữa lại. “Con đường mòn này dẫn qua tới rìa đất đai của anh.”

Cô nắm tay anh và cho phép anh giúp cô đứng dậy, khi đứng lên rồi cô phủi bùn đất trên

chiếc váy. Nhưng mặt đất bị ẩm ướt nên bùn đất bám hết vào vải, Honoria cầu nhàu và thở dài. Cuối cùng cô bỏ cuộc, rồi nhìn quanh cô hỏi anh. “Anh đã ở đây bao lâu rồi?”

Anh cười toe. “Lâu hơn là em muốn đấy.”

Cô rên rỉ, “em cho là anh sẽ không giữ bí mật.”

“Anh sẽ không nói một lời nào hết,” anh hứa hẹn, “nhưng chính xác ai là người mà em muốn gây sự chú ý vậy?”

Ngay lúc đó cô chế giễu anh. “Thôi đi. Anh là người cuối cùng mà em sẽ nói cho biết đấy.”

Anh nhướn mày vẽ cười cợt. “Thật à. Người cuối cùng cơ đấy.”

Cô nhìn anh mất kiên nhẫn.

“Sau cả nữ hoàng, sau cả thủ tướng...”

“Dừng lại.” Cô giấu nụ cười khi cô nói. Rồi cô xui xuống lần nữa. “Liệu em có thể ngồi xuống được không?”

“Cứ tự nhiên.”

“Váy của em bị dơ rồi,” cô nói khi tìm một chỗ ngồi dưới gốc cây. “Ở dơ một chút không làm chết ai cả.” Cô ngồi xuống và ngược lên nhìn anh với bộ mặt nhăn nhó. “Đây là lúc anh nên nói với em là trông em tươi đẹp như hoa.”

“Anh nghĩ anh phải bênh vực cho mấy bông hoa.”

Cô nhìn anh nghi ngờ, biểu hiện trên mặt cô trông rất buồn cười. Đã bao nhiêu năm rồi cô mới lại đảo mắt với anh? Mười bốn? Mười lăm? Cho đến lúc này, anh thực sự không nhận ra cô hầu như là người phụ nữ duy nhất trong những người anh quen dám nói chuyện thẳng thắn và đùa cợt với anh.

Đó là lí do tại sao anh lại ghét đến London trong mùa vũ hội. Các quý bà thì điệu đà làm dáng và nói những gì họ nghĩ là anh muốn nghe.

Cả các quý ông cũng thế.

Trớ trêu thay, họ đều sai hết. Anh không muốn những kẻ nịnh hót vây quanh mình. Anh ghét cảnh họ uống lấy từng lời từng chữ của anh.

Anh không muốn cái áo ghi lê bình thường anh mặc như bao người được tán thưởng chỉ vì nó được cắt may vừa vặn.

Khi Daniel bỏ đi, không còn ai thật sự hiểu anh. Cả gia đình anh cũng không, trừ khi có ai đó sẵn lòng lùi về bốn thế hệ để tìm tổ tiên chung với anh. Anh là người con duy nhất của đứa con

duy nhất. Dòng họ Holroy không có khả năng sinh đẻ cho lắm.

Anh dựa vào cái cây gần đó và quan sát Honoria, anh nhìn thấy vẻ mệt mỏi và đáng thương của cô. “Vây bữa tiệc không như em mong đợi à?”

Cô nhìn lên vẻ không hiểu.

“Trong thư em có vẻ rất khẩn thiết về buổi tiệc,” anh nhận xét.

“Em biết *anh* sẽ ghét buổi tiệc.”

“Anh có thể sẽ thích mà,” anh nói mặc dù cả hai đều biết đó là lời nói dối.

Cô lại nhìn anh với ánh mắt ngờ vực. “Sẽ có bốn quý cô chưa chồng, bốn quý ông còn đang đi học, quý ông và bà Royle, và anh.” Cô ngưng lại một chút để làm rõ thêm lời nói của mình. “Có cả một con chó nữa.”

Anh nở nụ cười khô khan với cô. “Anh thích chó.”

Câu đó làm anh cười tủm tỉm. Cô nhặt lên một nhánh cây con nằm gần đó và cô vẽ một vòng tròn trên đất. Trông cô hết sức đáng thương, mấy lọn tóc của cô tuột ra khỏi búi tóc. Đôi mắt cô cũng có vẻ mệt mỏi. Một mệt mỏi...và thứ gì đó khác nữa. Thứ gì đó mà anh không thích chút nào.

Cô trông có vẻ thất bại.

Thật sai lầm. Honoria Smythe – Smith không bao giờ trông như thế cả.

“Honorior,” anh nói.

Cô nhanh chóng ngược mặt lên khi nghe cái giọng đó của anh. “Em hai mươi mốt tuổi rồi, Marcus.”

Anh dừng lại, cố gắng tính toán. “Không thể nào.”

Cô bậm môi dần dỗi. “Em cam đoan với anh là em hai mươi mốt tuổi. Năm ngoái em nghĩ có vài quý ông để ý đến em, nhưng không có ai trông số họ đủ tốt cả.” Cô nhún vai. “Em không biết tại sao.”

Marcus nuốt xuống, rồi anh thấy cần phải chỉnh lại cà vạt.

“Em cho là mình quá cầu toàn,” cô tiếp tục. “Em không thích bất kì ai trông số họ. Và một trong mấy người họ – một lần em thấy anh ta đá một con chó.” Cô tức giận. “Vây vậy, em hoàn toàn không thể cân nhắc đến – anh biết đó.”

Anh gật đầu

Cô đuổi người ra và mỉm cười, trông cô hơi có chút phấn khởi. Có lẽ là quá sức phấn khởi luôn. “Nhưng năm nay em quyết tâm làm tốt hơn.”

“Anh chắc là em sẽ như thế,” anh nói.

Cô nhìn anh đầy nghi hoặc.

“Anh có nói gì à?”

“Không có gì. Nhưng anh không cần phải hạ mình như thế đâu.”

Cô đang nói cái quỷ gì vậy. “Anh không có.”

“Thôi đi Marcus, anh *lúc nào* cũng hạ cố với em.”

“Em giải thích đi,” anh nói sắc nhọn.

Cô nhìn anh như thể cô không tin là anh lại không biết điều đó. “Anh biết ý em là gì mà.”

“Không, anh *không* biết.”

Cô khịt mũi khi cô ngo ngoay bàn chân lần nữa. “Anh lúc nào cũng nhìn mọi người như thế.” Rồi cô thể hiện một bộ mặt mà anh không thể nào diễn tả được.

“Nếu anh có trông giống như *thế*,” anh nói cộc lốc, “*chính xác* giống vậy, hay thậm chí là rõ ràng hơn, thì anh sẽ cho em bắn anh một phát đấy.”

“Đó,” cô nói hoan hỉ. “Giống vậy đó.”

Anh tự hỏi không biết họ có đang nói cùng một ngôn ngữ hay không nữa.

“Giống cái gì?”

“Đó! Cái anh mới nói đó.”

Anh khoanh tay lại. Có vẻ như đó là cách phản hồi duy nhất có thể chấp nhận được. Nếu cô không thể nói trọn hết được một câu, anh thấy không lí nào anh lại phải nói.

“Anh dành trọn cả mùa vũ hội vừa rồi để dòm ngó em. Mỗi lần em thấy anh, anh trông vô cùng bất mãn.”

“Anh đoán chắc với em đó không phải ý định của anh.” Ít nhất thì không phải liên quan đến cô. Anh bất mãn với gã đàn ông theo đuổi cô, chứ không bao giờ là Honoria.

Cô khoanh tay lại và nhìn chăm chăm anh. Anh dễ dàng nhận thấy cô đang nghĩ xem liệu những lời của anh có phải là lời xin lỗi hay không. Không màn đến chuyện giữa họ thật sự không có lỗi lầm nào cả.

“Anh có thể giúp gì cho em trong chuyện này không,” anh hỏi với sự quan tâm sâu sắc.

“Không,” cô nói ngắn gọn. Và rồi: “Cảm ơn.”

Anh thở dài mệt mỏi, có lẽ đã đến lúc thay đổi chiến thuật rồi. “Honorina, em không có cha, anh trai em đang ở đâu đó tại Italia.”

“Ý anh là gì đây,” cô cau cấn.

“Em chỉ có một thân một mình trên thế giới này,” anh lặp lại, gần như gất lên. Anh không thể nhớ lại lần cuối cùng có người nói chuyện với anh bằng cái giọng đó. “Hoặc em có thể bị như vậy.”

“Em có chị gái,” cô tự vệ.

“Có bất kì ai trong số họ cố gắng che chở em không?”

“Dĩ nhiên không. Họ biết em sống với mẹ.”

“Thế ai là người muốn lui về sống ẩn dật ở Bath nào,” anh nhắc cho cô nhớ.

“Em không đơn độc một mình,” cô nói kịch liệt, và anh khiếp sợ khi nghe thấy một tiếng tắc nghẹn trong giọng cô. Nhưng nếu cô có sắp khóc, thì cô cũng đã kềm nén lại, bởi vì cô cực kì giận dữ và phần nộ khi cô nói, “em có rất nhiều chị em họ. Rất nhiều. Và bốn chị gái sẽ tha thiết đón em đến nhà nếu họ thấy cần thiết.”

“Honorina...”

“Và em cũng có một người anh, cho dù chúng em không biết anh ấy ở đâu. Em không cần – “ cô bùng nổ, rồi cô chớp mắt, như thể cô ngạc nhiên vì những lời cô sắp nói.

Nhưng dù sao cô vẫn phải nói. “Em không cần anh.”

Một sự im lặng chết người. Marcus không nghĩ đến tất cả những khoảng thời gian anh ăn tối ở nhà cô. Hay những vở kịch gia đình mà anh luôn đóng vai cái cây. Những vở kịch thật rầy rà khó chịu, từng vở một, nhưng anh thích từng khoảnh khắc cây cảnh hoa lá đó. Anh chưa bao giờ muốn đóng vai chính - anh quá hồi hộp nên không bao giờ nói được một lời nào – nhưng anh thích được là một phần của vở kịch. Anh thích ở đó. Với họ. Như một gia đình.

Nhưng anh không nhớ về bất kì kỉ niệm nào hết. Anh hoàn toàn chắc chắn anh không nhớ về bất kì thứ gì trong số đó khi anh đứng đây nhìn chăm chăm vào cô gái đã nói là không cần anh.

Có lẽ là cô không cần thật.

Có lẽ cô không còn là một bé gái nữa.

Quái quỷ thật.

Anh thở ra một hơi bị dồn nén và tự nhắc nhở mình rằng cô nghĩ sao về anh thì không thành vấn đề. Daniel bảo anh phải trông chừng cô, và anh sẽ làm đúng như vậy.

“Em cần...” anh thở dài, cố gắng nghĩ ra cách để nói mà không làm cô giận dữ. Anh kết luận là không có cách nào hết, vì vậy anh chỉ nói ra. “Em cần sự giúp đỡ.”

Cô lùi lại. “Anh tự nguyện biến mình thành hiệp sĩ của em sao?”

“Không,” anh nói kịch liệt. “Không, tin anh đi, anh không bao giờ muốn làm vậy.”

Cô khoanh tay lại. “Bởi vì em là một thử thách.”

“*Không.*” Lạy chúa, làm sao mà cuộc nói chuyện này nhanh chóng trở nên tệ hơn vậy?

“Anh chỉ cố giúp đỡ thôi mà.”

“Em không cần một người anh nào nữa đâu,” cô nói cứng rắn.

“Anh không muốn *làm* anh của em,” anh bắn trả. Rồi anh nhìn cô lần nữa, thật ra là nhìn cô theo kiểu hoàn toàn *khác*. Có lẽ là do mắt cô, hay da cô, chúng sạm màu hơn. Hay cái cách cô hít thở. Hay là đường cong của má cô. Hay là cái vết bầm nhỏ ở ---

“Có đất dính trên má em kìa,” anh nói, đưa cho cô cái khăn mùi soa. Thật ra cô không có dính đất gì hết, tại anh cần thứ gì đó để thay đổi chủ đề.

Ngay bây giờ.

Cô chùi nhẹ nhẹ lên mặt bằng khăn mùi soa, rồi cô nhìn vào cái khăn vẫn còn trắng tinh, khó chịu, cô chùi mặt lần nữa.

“Mặt em sạch rồi,” anh nói.

Cô trả lại cái khăn cho anh, rồi cô chỉ đứng đó, nhìn anh một cách sừng sĩa và lạnh lùng. Cô trông giống như mười hai tuổi một lần nữa, hoặc ít ra là mang vẻ mặt lúc mười hai tuổi, cái nào cũng ổn hết.

“Honorias,” anh nói cẩn trọng, “với tư cách là bạn của Daniel –”

“Đừng.” Không thêm gì nữa hết. Chỉ *đừng*.

Anh hít một hơi, âm thầm chọn lựa ngôn từ. “Tại sao chấp nhận sự giúp đỡ đối với em lại khó khăn như vậy?”

“Anh có không?” cô chống trả.

Anh nhìn cô chăm chăm.

“*Anh* có thích chấp nhận sự giúp đỡ không?” cô nói trắng ra.

“Còn tùy thuộc vào ai là người đề nghị nữa.”

“Em.” Cô khoanh tay lại, phần nào hài lòng với câu trả lời của mình, cho dù có thể trên mạng sống của mình, anh cũng không biết tại sao. “Chỉ cần tưởng tượng tình thế bị đảo ngược.”

“Vậy hãy giả vờ xem vấn đề này là thứ mà em thông thạo, vậy thì ừ, anh sẽ rất vui để nhận sự giúp đỡ của em.” Anh cũng khoanh tay lại, khá là hài lòng với bản thân mình. Thật là một câu hoàn hảo, vừa xoa dịu vừa nhún nhường, và không mang chút ý nghĩa nào hết.

Anh chờ cô trả lời, nhưng sau một lúc cô chỉ lắc đầu với anh rồi nói, “Em phải quay về đây.”

“Họ lạc mất em à?”

“Tốt hơn hết là họ nên để lạc mất em,” cô lầm bầm.

“Trật mắt cá chân,” anh lầm bầm. Gật đầu thông cảm với cô.

Cô quắc mắt giận dữ và quay người bỏ đi. Nhưng cô lại đi sai hướng.

“Honoriam!”

Cô quay lại.

Anh cố nín cười khi chỉ đường cho cô. “Bristan ở hướng kia.”

Cô nghiêng rằng nhưng cô chỉ nói, “Cảm ơn,” và bỏ đi. Nhưng cô xoay người quá nhanh và bị hụt chân. Cô la toáng lên khi cố giữ thăng bằng, Marcus hành động như những quý ông khác tự động sẽ làm. Anh xông về trước để đỡ cô.

Ngặt một nỗi anh lại vấp phải cái hang chuột chũi chết giẫm kia.

Anh kinh ngạc thốt lên những từ có hơi báng bổ, anh xấu hổ thừa nhận. Cả hai người họ ngã xuống khi anh mất thăng bằng, họ té xuống đất cái ạch. Honoriam nằm ngửa và Marcus ở ngay phía trên cô.

Anh ngay lập tức chống khuỷa tay, cố gắng chống lấy phần nào trọng lượng của mình khi anh nhìn xuống cô. Anh tự nhủ làm vậy chỉ để xem cô có ổn không. Anh sắp sửa hỏi cô khi anh hít thở trở lại thì khi anh nhìn cô, cô cũng đang cố hít thở. Mối cô hé ra, mắt cô sừng sốt, và anh làm những gì mà một người đàn ông sẽ làm. Anh cúi đầu xuống hôn cô.

Chương 5

Một phút trước Honoria vẫn còn đứng vững - ồ, được rồi, cô không hẳn đã đứng vững. Cô chỉ muốn nhanh chóng rời xa khỏi Marcus và cô đã xoay người quá nhanh nên cô bị trượt chân và mất thăng bằng.

Nhưng cô hầu như đã lấy lại được thăng bằng, và thực tế là cô sẽ đứng vững trở lại trong một tích tắc nữa thôi nếu như Marcus không bổ nhào vào cô (theo đúng nghĩa đen).

Cú ngã đã đủ làm cô mất phương hướng rồi, nhưng không, vai anh còn đập mạnh vào bụng cô làm phổi cô tống hết không khí ra ngoài. Cả hai người họ ngã nhào ra đất, Marcus nằm ngay phía trên cô.

Ngay lúc đó cô hoàn toàn không thể suy nghĩ được gì nữa.

Cô chưa bao giờ biết đến cảm giác cơ thể một người đàn ông áp sát vào người mình – lạ Chúa, cô làm chuyện này từ khi nào vậy? Khi cô khiêu vũ, thỉnh thoảng cô có đến gần với bạn nhảy hơn phép tắc thông thường, nhưng chưa bao giờ giống như thế này. Sức nặng của anh, hơi nóng của anh. Cảm giác thật thô sơ kì quặc, thậm chí điều kì lạ hơn là cô hầu như cảm thấy thật dễ chịu.

Cô mấp máy môi để nói, nhưng khi cô nằm đó nhìn chăm chăm vào anh, cô không thể thốt lên được từ nào. Anh nhìn cô khác lạ. Cô đã biết người đàn ông này gần như cả đời – vậy thì tại sao cô chưa bao giờ chú ý đến hình dạng của miệng anh? Hay đôi mắt anh. Cô biết mắt anh có màu nâu, nhưng giờ đây trông chúng có nhiều màu sắc đến kinh ngạc, với những đốm màu hổ phách gần cạnh móng mắt. Thậm chí ngay lúc này, mắt anh có vẻ đang đổi màu khi anh cúi xuống gần hơn.

Gần hơn?

Ôi lạ Chúa. Có phải anh sắp sửa hôn cô không? Marcus á?

Cô nín thở. Môi cô hé ra. Cô cứng người lại trong sự đề phòng, và tất cả những gì cô có thể nghĩ là –

Không gì cả. Hay ít ra đó là những gì cô nên suy nghĩ, bởi vì Marcus hầu như dứt khoát không hề có ý định hôn cô. Anh phun ra một tràng những lời nguyên rửa mà cô đã không được nghe kể từ khi Daniel bỏ đi, sau đó anh giật mạnh người ra khỏi cô, bước lùi lại và rồi –

“Quý thật!”

Một loạt những động tác điên cuồng xảy ra theo sau bằng một tiếng thịch cùng tiếng cầu nhàu và hàng loạt những lời báng bổ khác mà Honoria còn lâu mới hiểu để cảm thấy bị xúc

phạm. Thở ra đầy sợ hãi, cô chống hai khuỷa tay để ngồi dậy. Marcus đang nằm dài trên mặt đất, và từ biểu hiện trên mặt của anh, lúc này anh chắc hẳn đã bị thương.

“Anh có sao không?” cô điên cuồng hỏi anh, cho dù rõ ràng là anh không ổn chút nào.

“Là cái hang,” anh cúi cần, anh nghiêng rặng lại để chịu đựng cơn đau. Và rồi như để cho dễ hiểu hơn, anh thêm vào, “một lần nữa.”

“Em xin lỗi,” cô nói nhanh khi cô nhanh chóng đứng lên. Và rồi, bởi vì rõ ràng hoàn cảnh này đòi hỏi một câu xin lỗi sâu sắc hơn nên cô nói lại lần nữa. “Em thật sự rất xin lỗi.”

Anh im re.

“Anh phải biết là em không hề có ý định...” Cô không nói hết được. Một vài lời nói lấp bấp cho qua chuyện sẽ không có ích gì, và quả thật trông anh cũng thật sự *không* muốn nghe cô nói.

Cô che giấu sự bồn chồn, nhích từ từ đến chỗ anh. Anh vẫn còn nhồm người trên mặt đất. Đất dính đầy trên đôi boot và cái quần ống túm của anh. Và cả trên áo khoác của anh nữa.

Honorica cau mày hối lỗi. Anh sẽ không như thế này. Marcus chưa bao giờ là người khó tính quá mức, nhưng cái áo khoác đó đúng là đẹp thật.

“Marcus?” Cô ngượng ngùng hỏi.

Anh quắc mắt dữ tợn. Mặc dù rõ ràng là anh không có ý quắc mắt với cô nhưng như thế cũng đủ làm cô không dám nói với anh rằng đầu anh dính đầy lá khô.

Anh hơi lặn người qua một bên cho đến khi anh nằm ngửa ra, rồi anh nhắm mắt lại.

Môi cô há ra, cô định nói gì đó, nhưng rồi cô chờ đợi. Anh hít vào một hơi, một hơi khác, rồi một hơi nữa, và khi anh mở mắt ra, nét mặt của anh thay đổi. Anh trông bình tĩnh hơn.

Tạ ơn Chúa.

Honorica hơi nhích người về trước. Cô vẫn nghĩ mình phải thật cẩn thận khi đi gần quanh anh, nhưng cô thấy anh có thể đã đủ bình tĩnh để cô mạo hiểm đến gần, “Em giúp anh đứng lên nhé?”

“Một lát nữa đi,” anh càu nhàu. Anh ngồi dậy, tóm lấy bắp chân để nâng cái chân bị thương ra khỏi hang.

Cái hang, Honorica để ý, giờ đã to hơn đáng kể vì anh đã vấp vào nó hai lần.

Cô quan sát khi anh cẩn trọng xoay xoay cổ chân của mình. Anh gập chân ra trước và sau, từ bên này qua bên kia. Có vẻ như gập chân qua lại là nguyên nhân làm anh đau đớn.

“Anh có nghĩ là chân anh gãy rồi không?” cô hỏi.

“Không.”

“Bị trật cổ chân?”

Anh càu nhàu đồng ý.

“Anh có –“

Anh xiên cô bằng một cái liếc dữ tợn làm cô im bật ngay lập tức. Nhưng sau mười lăm giây nhẩn mặt vì cơn đau của anh, cô không ngăn được bản thân. “Marcus?”

Anh không nhìn mặt cô khi cô gọi tên anh, và anh không quay lại khi nghe cô gọi. Tuy nhiên anh dừng di chuyển.

“Anh có nghĩ anh nên cởi đôi boots ra không?”

Anh không trả lời.

“Phòng khi cổ chân anh bị sưng lên.”

“Anh *biết*” – anh dừng lại, thở ra một hơi, rồi tiếp tục nói với một tông giọng có vẻ bình tĩnh hơn – “tại sao phải cởi đôi boots ra. Anh chỉ đang suy nghĩ.”

Cô gật đầu mặc dù anh vẫn đang quay lưng lại với cô. “Dĩ nhiên, chỉ cần cho em biết, eh...”

Anh ngừng di chuyển lần nữa.

Cô thực sự đã lùi lại một bước. “Đừng bận tâm.”

Anh vươn người tới trước để sờ cổ chân bị thương qua đôi boots, có lẽ để kiểm tra chỗ sưng. Honoria đi vòng qua để có thể nhìn thấy mặt anh. Cô cố gắng xem xét mức độ đau đớn qua nét mặt của anh, nhưng không dễ dàng gì. Anh trông cực kì giận dữ đến nỗi ai đó thật sự không nên nói gì vượt quá giới hạn.

Đàn ông thật lố bịch theo kiểu đó. Cô biết là lỗi của cô khi anh bị trật cổ chân, và cô hiểu anh sẽ có chút cáu kỉnh với cô, nhưng mà, rõ ràng là anh cần cô giúp. Trông anh có vẻ không thể tự đứng bằng chân được, nói gì đến đi bộ về Fensmore. Nếu anh suy nghĩ hợp lí, anh sẽ thấy điều đó và cho phép cô giúp đỡ anh sớm hơn là muộn. Nhưng không, anh cần phải cáu kỉnh như một con hổ bị thương, như thế điều đó sẽ làm anh cảm thấy mình có thể xoay sở được trong tình huống này.

“Eh um...” Cô nuốt xuống. “Chỉ là em muốn chắc em đang làm điều đúng đắn...Em có thể giúp gì cho anh, hay tốt nhất là em không nên làm Ồn nữa?”

Một khoảng lặng đáng sợ, rồi anh nói, “Em có thể cởi đôi boots ra dùm anh không?”

“Dĩ nhiên rồi!” Cô vợ nói. “Đây, để em, eh...” Cô đã từng làm chuyện này cách đây rất lâu rồi, khi cô còn là một cô bé giúp đỡ cho cha cô, nhưng không phải kể từ lần cuối, không phải với người đàn ông chỉ vừa mới nằm trên người cô hai phút trước.

Cô cảm thấy mặt cô bỏng cháy. Cái ý nghĩ quỷ quái đó đến từ đâu thế? Đó chỉ là một *tai nạn*. Và đây là Marcus. Cô cần nhớ điều này. Marcus. Chỉ là Marcus mà thôi.

Cô ngồi đối diện với anh. Cách xa ở cuối cái chân duỗi thẳng ra của anh, cô nắm chặt một chiếc bột bằng một tay đặt ở mặt sau của cổ chân và tay kia ở lòng bàn chân anh. “Anh sẵn sàng chưa?”

Anh gật đầu chắc chắn.

Cô kéo ở phần cổ chân và đẩy ở phần lòng bàn chân, nhưng Marcus kêu lên một tiếng đầy đau đớn làm cô bỏ chân anh ra ngay lập tức.

“Anh có sao không?” Cô gần như không nhận ra được giọng của mình nữa. Cô kêu lên kinh hãi.

“Thử lại lần nữa đi,” anh cộc cằn nói.

“Anh chắc chứ? Bởi vì –“

“Hãy làm đi,” anh nghiêng răng.

“Tốt thôi.” Cô nắm lấy chân anh lên lần nữa, nghiêng chặt răng, rồi cô kéo mạnh. Lần này Marcus không kêu lên, nhưng anh thốt ra một âm thanh rất kinh khủng, giống một loài vật nào đó tạo ra trước khi chúng bị bắt im lặng. Cuối cùng, Honoria không thể chịu nổi thêm nữa, cô bỏ cuộc. “Em nghĩ không có hiệu quả đâu.” Cô nhìn lại anh. “Ý em là em sẽ *không bao giờ* cởi nó ra được.”

“Thử lại lần nữa đi,” anh nói. “Đôi bột này không phải lúc nào cũng dễ cởi ra.”

‘Giống như vầy à?’ cô hỏi, hoàn toàn không tin. Người ta nói cởi váy áo của các quý bà là một chuyện không tưởng.

“*Honoria.*”

“Được rồi.” Cô thử lại lần nữa nhưng không có tiến triển. “Em xin lỗi, nhưng em nghĩ anh phải cắt nó ra khi anh về nhà thôi.”

Một thoáng đau khổ lướt qua mặt anh.

“Chỉ là một đôi bột thôi mà,” cô lẩm bẩm cảm thông.

“Không phải vì đôi bột,” anh nạt lại. “Đau như quỷ ấy.”

“Ồ,” cô nuốt xuống. “Xin lỗi.”

Anh giận rung người. “Em phải giúp đỡ anh với cái chân này.”

Cô gật đầu và đứng dậy. “Đây, để em nắm tay anh.”

Cô nắm tay anh và đứng phắt lên, nhưng anh không thể lấy được thăng bằng. Sau một giây anh ngã xuống.

Honorina nhìn xuống tay mình. Tay cô trống rỗng và lạnh lẽo.

“Em phải đỡ ở dưới cánh tay anh,” anh nói.

Lúc đầu chuyện này có thể làm cô sốc, nhưng sau khi cố gắng cởi đôi boot ra cho anh, cô thấy chuyện này không thể nào không đúng phép tắc hơn được nữa.

Cô lại gật đầu và cúi xuống, trượt tay cô vòng qua người anh. “Được rồi,” cô nói và thở dốc khi cô ráng sức đỡ anh đứng dậy. Cảm giác lạ lùng và quá sức ngưỡng nghịu khi giữ chặt anh thế này. Và cũng thật mỉa mai. Nếu anh không vấp cái hang và đâm sầm vào cô, đây chắc hẳn là khoảnh khắc gần gũi nhất mà cô từng có với anh.

Dĩ nhiên nếu anh không vấp phải cái hang *lần nữa*, thì họ sẽ không rơi vào hoàn cảnh này.

Với sự dẫn dắt từ Honorina và những câu nguyên rủa từ phía Marcus, họ cùng giúp anh đứng dậy. Honorina bước lùi lại, tạo ra một khoảng cách giữa họ, mặc dù cô đặt tay anh lên vai để giúp anh đứng vững. “Anh có thể chịu sức nặng bằng chân đó được không?” cô hỏi.

“Anh không biết,” anh trả lời, rồi kiểm tra thử. Anh bước một bước, nhưng mặt anh xoắn lại vì đau đớn khi anh bước đi.

“Marcus?” cô do dự hỏi.

“Anh sẽ ổn thôi.”

Với cô anh trông thật khủng khiếp. “Anh chắc không?” cô hỏi, “bởi vì em nghĩ—”

“Anh nói là anh không sa—ui!” Vì bị trượt chân nên anh chộp lấy vai cô để giữ anh khỏi ngã.

Honorina kiên nhẫn chờ trong khi anh ổn định lại, chìa tay kia ra để anh có thêm thăng bằng. Anh nắm chặt tay cô, và một lần nữa cô lại chú ý đến bàn tay đẹp đẽ của anh, to lớn, ấm áp. Và an toàn, mặc dù cô không chắc điều đó có ý nghĩa gì.

“Có thể anh cần giúp đỡ,” anh nói, khó khăn để thừa nhận.

“Dĩ nhiên. Em chỉ...a...” Cô ngã về trước, rồi cô điều chỉnh lại vị trí của mình.

“Đứng sát vào anh,” anh nói. “Anh sẽ dựa vào người em.”

Cô gật và để tay anh choàng qua vai cô. Cảm giác thật nặng. Và thật tuyệt. “Được rồi,” cô nói, trượt tay cô vòng qua eo của anh. “Giờ thì đường nào về Fensmore?”

Anh hất đầu ra hiệu. “Ở đằng kia.”

Cô xoay cả hai đến hướng đó, rồi cô nói, “Thật ra, thêm một câu hỏi chính đáng nữa nhé, từ đây đến Fensmore bao xa?”

“Ba dặm.”

“B—” cô kịp dừng lại, chuyển từ tiếng la thất thanh sang một tông giọng bình thường. “Thật ngại quá, nhưng có phải anh vừa mới nói là ba dặm không?”

“Khoảng đó đấy.”

Có phải anh ấy bị mất trí rồi không? “Marcus, làm sao em có thể đỡ anh đi tới ba dặm được. Chúng ta phải đi về nhà Royle thôi.”

“Ồ không,” anh cực kì nghiêm túc. “Anh sẽ không xuất hiện ở ngưỡng cửa nhà họ trong tình trạng này đâu.”

Honorina âm thầm đồng ý với anh. Một bá tước còn độc thân và bị thương, hoàn toàn phụ thuộc vào lòng tốt của bà Royle? Bà ấy sẽ xem đây là món quà từ thượng đế. Anh chắc chắn sẽ thấy mình bị đưa tới phòng bệnh trước khi anh kịp phản đối. Với Cecily là người chăm sóc cho anh.

“Dù sao thì em cũng không cần dìu anh hết quãng đường đâu,” anh nói. “Chân anh sẽ khá hơn khi anh bước đi.”

Cô nhìn anh. “Thật vô nghĩa.”

“Chỉ cần giúp anh về nhà thôi, được không?” anh nghe có vẻ kiệt sức. Có lẽ là cáu kỉnh. Hay có thể là cả hai.

“Em sẽ cố,” cô đồng ý, nhưng chỉ vì cô biết sẽ không có kết quả. Cô cho cùng lắm là năm phút trước khi anh chịu thua.

Họ đi tập tễnh được vài mét, rồi Marcus nói, “một cái hang chuột chũi phải nhỏ hơn nhiều.”

“Em biết. Nhưng em cần nó phải vừa với bàn chân em.”

Anh bước một bước khác, rồi khập khiễng thêm bước nữa. “Lúc đó em nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra?”

Cô thở dài. Không còn gì có thể làm cô thấy xấu hổ được nữa. Có vẻ như cô không cần giả vờ tỏ ra kiêu hãnh làm gì. “Em không biết,” cô nói chán nản. “Em nghĩ bạch mã hoàng tử sẽ đến

cứu em. Có lẽ là đưa em về nhà giống như em đang giúp anh đây.”

Anh liếc nhìn cô. “Và bạch mã hoàng tử là...”

Cô nhìn anh như thể anh bị điên rồi. Chắc anh không nghĩ cô sẽ nói cho anh biết tên chứ.

“Honorina...,” anh thúc giục cô.

“Không phải việc của anh.”

Anh cười thầm. “Em nghĩ anh sẽ làm gì với thông tin đó?”

“Em chỉ không muốn—”

“Em làm anh đi cà nhắc đây này, Honorina.”

Một đòn nhẹ, nhưng hiệu quả.

“Ồ, tốt thôi,” cô nói, từ bỏ tranh cãi với anh. “Nếu như anh muốn biết, thì đó là Gregory Bridgerton.”

Marcus dừng bước và kinh ngạc nhìn cô. “Greg—”

“Người nhỏ nhất,” cô cắt ngang. “Ý em là con trai út. Người chưa kết hôn.”

“Anh biết cậu ta là ai.”

“Tốt, vậy thì, có gì không ổn với ngài ấy?” Nói xong cô hếch mặt lên và chờ anh nói.

Anh nghĩ trong một lúc. “Không có gì.”

“Anh – chờ đã.” Cô chớp mắt. “Không có gì á?”

Anh lắc đầu, thay đổi tư thế một chút; cái chân còn lành lặn của anh đang sắp tê cứng đi. “Anh không nghĩ được gì ngay lúc này.” Điều đó đúng. Cô không thể chọn ai tốt hơn Gregory Bridgerton được nữa.

“Thật sao?” cô hỏi một cách kinh ngạc. “Anh thấy ngài ấy không có chỗ nào đáng chê trách à.”

Marcus giả vờ suy nghĩ về chuyện đó thêm chút nữa. Rõ ràng là anh đóng một vai trò trong chuyện này, chắc chắn là một kẻ bất lương rồi. Hoặc nếu không phải, thì là một lão già cộc cằn. “Anh nghĩ cậu ta hơi trẻ,” anh nói. Anh ra hiệu về cái cây bị đổ cách đó khoảng năm mét. “Giúp anh đến đó, được không? Anh cần ngồi xuống.”

Cùng nhau họ tập tễnh đi tới khúc cây to và dài. Một cách cẩn thận, Honorina gỡ tay anh ra khỏi vai cô và nhẹ nhàng đặt anh ngồi xuống. “Ngài ấy không quá trẻ,” cô nói.

Marcus nhìn xuống chân mình. Nó có vẻ bình thường bên trong đôi bốt, nhưng bây giờ anh

cảm thấy như có ai đó đã đeo cái xiềng vào chân anh. Và rồi nhồi nhét mọi thứ trong đôi mắt. “Cậu ta vẫn còn học đại học,” anh nói.

“Ngài ấy lớn tuổi hơn em.”

Anh nhìn lại cô. “Gần đây cậu ta có đá con chó nào không?”

“Chuyện đó em không biết.”

“Chà, vậy đấy.” Anh dùng bàn tay rảnh rang của mình ra dấu với một chuyển động dang rộng lạ thường. “Em có lời chúc phúc của anh.”

Mắt cô nheo lại. “Tại sao em lại cần lời chúc phúc của anh?”

Chúa ơi, cô thật khó khăn. “Em không cần. Nhưng không lẽ quá khó khăn để nhận nó à?”

“Không,” cô nói chậm rãi, “nhưng...”

Anh chờ. Và rồi anh nói, “Nhưng gì?”

“Em không biết.” Cô phát âm từng từ một cách khác thường, mắt cô chưa bao giờ rời khỏi mắt anh.

Anh nhin cười. “Tại sao em lại nghi ngờ lí do của anh?”

“Ồ, em không biết,” cô trả lời chế nhạo. “Có lẽ bởi vì anh đã dành cả mùa vũ hội vừa rồi để soi mói em.”

“Anh không có.”

Cô khịt mũi. “Anh có.”

“Có thể là anh soi mói một hay hai người theo đuổi em” – chết tiệt, anh không có ý định nói vậy— “nhưng không phải là em đâu.”

“Vậy là anh theo dõi em,” cô đắc thắng.

“Dĩ nhiên là không rồi,” anh nói dối. “Nhưng anh không phải *là rất nhớ* em đâu.”

Cô thở ra kinh hoàng. “Anh có ý gì?”

Quý thật, giờ thì anh đối mặt với nó rồi đây. “Không có ý gì hết. Em ở London. Anh ở London.” Khi cô không có phản ứng, anh thêm vào, “anh cũng có gặp mặt những quý cô khác nữa.” Và rồi, trước khi anh kịp nhận ra đó là điều tệ hại nhất mà anh có thể nói ra, anh thêm vào, “em chỉ là người duy nhất mà anh nhớ.”

Cô trở nên cực kì im lặng, rồi nhìn chăm chăm vào anh với cái biểu hiện nghiêm nghị đầy

ảnh của riêng cô. Anh ghét cô làm như vậy. Với biểu hiện đó cho thấy cô đang suy nghĩ rất lung, hoặc cô biết gì đó quá nhiều, và anh cảm thấy mình bị lộ trần. Thậm chí khi cô còn nhỏ, cô đã hiểu anh sâu sắc hơn những thành viên còn lại trong gia đình. Điều đó chẳng có nghĩa lý gì cả, hầu hết thời gian cô là Honoria vui vẻ và dễ chịu, nhưng khi cô nhìn anh kiểu đó với đôi mắt màu tím oải hương tuyệt đẹp, anh nhận ra những gì mà gia đình cô không bao giờ làm được, đó là cô thấu hiểu anh.

Cô thấu hiểu mọi người.

Anh lắc đầu, cố gắng xua đi những kí ức đó. Anh không muốn nhớ về gia đình cô, nhớ về việc anh cảm thấy thế nào khi ngồi ăn tối cùng họ, trở thành một phần của thế giới đó. Và anh cũng không muốn nhớ về cô nữa. Anh không muốn nhìn vào mặt cô và biết chính xác màu mắt cô y như màu hoa dạ lan hương vừa mới nở rộ. Chúng thường nở vào thời gian này trong năm, và anh thường hay nghĩ – chỉ một thoáng trước khi anh xua những ý nghĩ ấy đi – rằng những đóa hoa đó là *của cô*. Nhưng không phải cánh hoa; chúng quá đậm màu. Mắt của Honoria trùng màu với phần đài hoa nơi mà có màu không quá xanh.

Ngực anh thắt lại; anh cố gắng hít thở. Anh thật sự không muốn nghĩ về cái thực tế là anh có thể nhìn vào một bông hoa và chỉ ra chính xác nơi nào trên cánh hoa trùng với màu mắt của cô.

Anh ước chi cô nói điều gì đó, nhưng dĩ nhiên là cô không nói. Không phải bây giờ, không phải khi thực tế là anh mong chờ cô nói lảm nhảm.

Và rồi cuối cùng, cô nói nhẹ nhàng, “Em có thể giới thiệu anh.”

“Gì cơ?” Anh không biết cô đang nói cái gì nữa.

“Em có thể giới thiệu anh,” cô nói lần nữa, “với mấy quý cô trẻ tuổi anh nói anh không biết họ.”

Ôi, lạy Chúa trên cao, cô nghĩ đó là vấn đề sao? Rằng anh đã gặp gỡ mọi quý cô ở London; anh chỉ là không *biết* bất kì ai trong số họ.

“Em rất vui khi làm vậy,” cô nói tử tế.

Tử tế?

Hay thương hại?

“Không cần đâu,” anh nói lỗ mãng.

“Không, dĩ nhiên, anh đã được giới thiệu—”

“Anh chỉ không thích—”

“Anh nghĩ họ ngu ngốc—”

“Họ toàn nói chuyện không đâu vào đâu—”

“Ngay cả em cũng sẽ trở nên vô vị—”

“Sự thật là,” anh nói, hăm hờ kết thúc cuộc đối thoại này, “anh ghét London.”

Anh lớn tiếng hơn là anh tưởng, và anh thấy mình như một thằng ngốc. Một thằng ngốc hầu như chắc chắn sẽ dùng tới dao vóit đôi bốt tốt-thứ-hai của anh ta. “Sẽ không có kết quả đâu,” anh nói.

Cô trông bối rối.

“Chúng ta sẽ không bao giờ về tới Fensmore với tình trạng này. Anh có thể thấy cô đang đấu tranh để kìm lại câu *Em-đã-bảo-mà* và anh lên tiếng để cả hai người họ khỏi thấy bị sỉ nhục, “Em sẽ trở về Bricstan. Nó gần hơn, và em biết đường đi.” Rồi anh nhớ anh đang nói chuyện với ai. “Em biết đường mà, phải không?”

Vì uy tín của cô, cô không thấy bực mình. “Em chỉ cần đi hết con đường mòn này cho đến khi thấy một cái ao nhỏ. Rồi leo lên đồi, và em gần như về đến nơi.”

Anh gật đầu. “Em sẽ kêu người tới giúp anh. Không phải từ Brisctan. Gởi lời chỉ dẫn tới Fensmore. Cho Jimmy.”

“Jimmy?”

“Người chăm sóc ngựa của anh. Chỉ cần nói anh ở cn đường mòn ở Fensmore cách nhà khoảng ba dặm. Ông ấy sẽ biết phải làm gì.”

“Một mình anh ở đây có ổn không?”

“Chỉ cần trời không mưa,” anh nói châm biếm. Hai người cùng nhìn lên trời. Một đám mây đen dày đặc trải dài một cách đáng ngại qua bầu trời. “Khỉ thật,” anh nói.

“Em sẽ chạy,” cô nói.

“Đừng.” Cô có khả năng sẽ vấp vào cái hang thật sự, và rồi họ sẽ ở đâu? “Chúng ta không cần em cũng bị vấp chân và té ngã đâu.”

Cô quay người rời đi, rồi dừng lại và nói. “Anh sẽ gởi thư cho em khi anh về nhà an toàn chứ?”

“Dĩ nhiên.” Anh không thể nhớ lần cuối cùng anh gởi thư cho ai đó để báo rằng anh về-nhà-bình-yên là khi nào. Cảm giác thật bối rối khi làm vậy. Nhưng cũng thật dễ chịu.

Anh nhìn cô quay đi, lắng nghe cho đến khi tiếng bước chân cô biến mất. Mất bao lời mới có

người tới giúp anh? Cô cần về đến Brisctan, cách đây khoảng hơn một dặm, và cứ cho là cô không bị lạc đường đi. Rồi cô phải viết thư và kêu người đưa đến Fensmore. Rồi Jimmy phải đóng yên cho hai con ngựa và ông phải đi xuyên qua rừng cây nơi mà thích hợp cho việc đi bộ hơn.

Một giờ? Không, chín mươi phút. Chắc chắn là hơn nữa.

Anh trượt người trên mặt đất sao cho anh có thể dựa người vào thân cây bị đổ. Chúa ơi, anh mệt quá. Cổ chân bị thương của anh quá đau làm anh không ngủ được. Nhưng dù sao thì anh cũng nhắm mắt lại.

Đó là khi anh cảm nhận được hạt mưa đầu tiên.

Chương 6

Khi Honoria về đến Bricstan, cô ướt sũng cả người. Con mưa bắt đầu rơi sau khi cô bỏ Marcus lại chỗ cái cây đổ được năm phút. Lúc đầu chỉ là mưa nhỏ thôi – có một vài giọt mưa ở chỗ này chỗ kia. Đủ để bức mình, nhưng không đủ để gây tổn hại.

Nhưng ngay khi cô đi hết con đường mòn thì cơn mưa bắt đầu mạnh dữ dội. Cô chạy qua bãi cỏ nhanh như cô có thể, nhưng cũng chẳng có gì khác biệt. Mười giây trong cơn mưa như trút và cô ướt như chuột lột.

Cô thậm chí còn không dám nghĩ đến Marcus, bị bỏ lại trong rừng ít nhất cũng một giờ rồi. Cô cố gắng nhớ lại nơi mà cô bỏ anh ở đó. Liệu mấy cái cây có che mưa cho anh không? Giờ vẫn là mùa xuân, và những cành cây thì chưa mọc lá sum suê.

Lúc đầu cô thử vào Bricstan bằng cửa hông, nhưng nó bị khóa nên cô phải men theo tòa dinh thự để đi đến đằng trước. Cánh cửa mở ra trước khi cô có thể gõ cửa, và cô ngã nhào vào trong.

“Honoria!” Sarah thét lên, chạy nhào tới trước để đỡ cô. “Em nhìn thấy chị qua cửa sổ. Chị đã ở đâu vậy? Em phát điên lên được. Chúng em gần như đã cho người đi tìm chị. Chị nói chị ra ngoài để hái hoa, nhưng rồi chị không quay về.”

Honoria cố gắng chen vào giữa những câu nói của Sarah, nhưng cô chỉ xoay sở đủ để hít thở và nói, “Dừng lại.” Cô nhìn xuống, những vũng nước nằm dưới chân cô. Một dòng nước nhỏ đang chảy từ từ tới chỗ bức tường.

“Chúng ta cần lau khô người chị,” Sarah nói. Cô nắm tay Honoria. “Chị đang lạnh cóng đây này.”

“Sarah, dừng lại.” Honoria giật tay ra khỏi tay Sarah rồi cô tóm lấy vai của cô em họ. “Làm ơn. Chị cần giấy. Chị phải viết thư.”

Sarah nhìn cô như thể cô bị điên.

“*Ngay bây giờ, chị phải—*”

“Quý cô Honoria!” bà Royle vội vã bước vào hành lang. “Con làm tất cả chúng ta lo quá! Con đã ở cái chỗ quỷ quái nào vậy?”

“Con chỉ đi kiếm vài bông hoa thôi ạ,” Honoria nói dối, “nhưng làm ơn, con cần phải viết

thư.”

Bà Royle sờ trán cô. “Con không có triệu chứng bị sốt.”

“Chị ấy đang run lấy bầy kia,” Sarah nói. Cô nhìn bà Royle. “Chị ấy ắt hẳn đã bị lạc. Trông chị ấy khiếp sợ kia.”

“Vâng, vâng,” Honoria nói, sẵn sàng đồng ý với bất kì lời sỉ nhục nào nếu điều đó đồng nghĩa với việc kết thúc cuộc nói chuyện này. “Nhưng làm ơn, chỉ cần nghe chị nói một lát thôi. Chị phải làm cho lẹ. Đức ngài Chatteris bị bỏ lại ở trong rừng, và chị nói với ngài ấy chị sẽ--”

“Cái gì?” bà Royle rút lên. “Con đang nói cái gì vậy?”

Một cách ngắn gọn, cô kể lại câu chuyện mà cô đã bịa ra trên đường về nhà. Cô đã đi lang thang ra khỏi mọi người và bị lạc đường. Đức ngài Chatteris đang đi dạo trong rừng. Anh đã nói với cô rằng đó là con đường qua lại giữa hai điền sản. Rồi anh bị trật cổ chân.

Điều đó hầu như là sự thật.

“Chúng ta sẽ mang ngài ấy về đây,” bà Royle nói. “Ta sẽ cho người đi ngay bây giờ.”

“Không,” Honoria nói, vẫn còn bị hụt hơi. “Ngài ấy muốn về nhà. Ngài ấy bảo con gửi thư cho người giữ ngựa của mình. Ngài ấy bảo con chính xác những gì cần nói.”

“Không,” bà Royle nói cứng rắn. “Ta nghĩ ngài ấy nên đến đây.”

“Bà Royle, *làm ơn*. Mỗi giây chúng ta đang tranh cãi, thì ngài ấy bị bỏ lại trong cơn mưa ngoài kia.”

Bà Royle rõ ràng đang đấu tranh tư tưởng, nhưng cuối cùng bà gật đầu rồi nói, “theo ta.” Có một cái bàn viết trong hốc tường ở cuối hành lang. Bà lấy ra giấy, bút, mực rồi bước qua một bên để Honoria có thể ngồi xuống. Nhưng những ngón tay của Honoria tê cứng; cô gần như không thể cầm được cây bút. Và tóc cô chắc chắn sẽ làm ướt tờ giấy.

Sarah bước tới. “Chị có muốn em làm giúp chị không?”

Honoria gật đầu biết ơn và nói chính xác những gì cần viết cho Sarah, trong khi cô hoàn toàn phớt lờ bà Royle đang lảng vảng đằng sau cô và thường xen ngang vào những lời bình luận mà bà nghĩ là có ích.

Sarah viết xong lá thư, kí tên là Honoria, và rồi, với cái gật đầu của Honoria, cô trao lá thư cho bà Royle.

“Làm ơn kêu người cưỡi ngựa nhanh nhất gửi lá thư này đi,” Honora cầu xin.

Bà Royle cầm lá thư và vội vàng đi mất. Sarah ngay lập tức đứng dậy và đỡ lấy chị họ của

mình. “Chị cần được sưởi ấm,” cô nói bằng giọng không thể tranh cãi được. “Chị phải đi với em ngay bây giờ. Em đã kêu một cô hầu đun nước tắm rồi.”

Honorias gặt đầu. Cô đã làm những gì cần làm. Bây giờ thì cô sắp quy xuống đến nơi.

Buổi sáng bình minh ngày hôm sau trong xanh đến tức cười. Honorias đã ngủ thẳng giấc suốt mười hai giờ, cuộn mình dưới chăn, với một cục đá chườm nóng ở chân cô. Sarah đã lên vào phòng cô vào lúc nào đó để nói với cô họ đã nhận được thư từ Fensmore; Marcus đã về nhà an toàn và chắc chắn đang ở trên giường, với đá chườm nóng ở chân anh.

Nhưng khi Honorias mặc đồ vào, cô vẫn thấy lo lắng. Cô hoàn toàn bị lạnh cóng khi cô về đến Brisctan và anh thì ở ngoài mưa lâu hơn cô. Trời cũng có gió nữa; cô đã nghe những cái cây kêu xào xạc và cọt kẹt qua cửa sổ khi cô đang tắm. Marcus không nghi ngờ gì sẽ bị cảm lạnh. Và nếu như cổ chân anh không bị trật mà bị gãy thì sao? Họ có mời bác sĩ phẫu thuật đến để chữa cho anh chưa? Họ có biết phải làm gì không?

Mà tiện thể, ‘họ’ là ai vậy? Theo như cô biết thì Marcus không có người thân. Ai sẽ chăm sóc anh nếu anh bệnh? Có bất kì ai khác ở Fensmore ngoài các người hầu không?

Cô sẽ phải kiểm tra sức khỏe của anh. Nếu không thì cô sẽ không thể nào sống được với chính mình.

Sau bữa ăn sáng, những vị khách khác đã ngạc nhiên khi thấy cô. Những quý ông đã quay về Cambrigde, nhưng những quý cô thì vẫn lượn lờ quanh bàn, ăn trứng bác và bánh mì nướng.

“Honorias!” Sarah thét. “Chị ra khỏi giường làm cái quái gì vậy?”

“Chị hoàn toàn khỏe mạnh,” Honorias đoan chắc với cô. “Chị thậm chí không bị sổ mũi.”

“Đêm qua mấy ngón tay của chị ấy lạnh như băng,” Sarah nói với Cecily và Iris. “Thậm chí chị ấy còn không thể cầm nổi cây bút.”

“Không có gì mà một bồn tắm nóng và một đêm ngủ ngon không thể chữa được,” Honorias nói. “Nhưng sáng nay chị muốn đến thăm Fensmore. Là lỗi của chị khi đức ngài Chatteris bị trật cổ chân, và chị cảm thấy chị cần phải đến thăm ngài ấy.”

“Làm sao mà nó là lỗi của chị?” Iris hỏi.

Honorias gần như cắn môi mình. Cô đã quên mất đó là một trong những yếu tố bị quên mất trong câu chuyện của cô. “Thật ra thì không có gì,” cô ứng biến. “Chị vấp phải một cái rễ cây và ngài ấy bước tới để đỡ chị. Ngài ấy ắt hẳn đã vấp vào một cái hang chuột chũi.”

“Ồ, em ghét mấy cái hang,” Iris nói.

“Chị thấy nó thật ngọt ngào,” Cecily thêm vào.

“Em phải tìm mẹ của chị.” Honoria nói, “Em cần phải chuẩn bị một cỗ xe ngựa. Hoặc em nghĩ em có thể cưỡi ngựa. Trời không còn mưa nữa rồi.”

“Chị cần ăn sáng trước đã,” Sarah nói.

“Bà ấy sẽ không bao giờ để em đi một mình đâu,” Cecily trả lời. “Fensmore là nhà của đàn ông độc thân.”

“Ngài ấy khó mà ở một mình,” Iris nói. “Ngài ấy chắc là có rất nhiều người hầu.”

“Ít nhất là một trăm, chị nghĩ vậy,” Cecily nói. “Em đã thấy ngôi nhà bao giờ chưa? Nó to khổng lồ. Nhưng đó không phải là vấn đề.” Cô quay sang Honoria. “Ngài ấy vẫn sống một mình. Không có ai làm người đi kèm thích hợp.”

“Em sẽ mang ai đó đi với em,” Honoria sốt ruột nói. “Em thật sự không quan tâm. Em chỉ muốn đi thôi.”

“Mang ai đó đi với con tới chỗ nào?” bà Royle hỏi, bước vào phòng ăn sáng.

Honoria lập lại yêu cầu của cô với bà Royle, bà ngay lập tức đồng ý. “Tất nhiên, chúng ta phải biết sức khỏe của bá tước ra sao. Thật không đúng mực nếu chúng ta không làm vậy.”

Honoria chớp mắt. Cô không mong đợi mọi chuyện lại dễ dàng như vậy.

“Ta sẽ đi với con,” bà Royle nói.

“Mẹ,” Cecily nói, “nếu mẹ đi, thì con cũng đi.”

Bà Royle ngừng lại để xem xét, nhưng trước khi bà có thể trả lời, Sarah nói, “Nếu Cecily đi, con cũng đi.”

“Tại sao?” Cecily hỏi.

“Em cũng phải công bằng,” Iris nói tỉnh khô, “rằng dù dưới bất kì tình huống nào thì em cũng sẽ đi.”

“Con không quan tâm ai sẽ đi với con,” Honoria nói, cố gắng không cau gắt như cô tưởng. “Con chỉ muốn lên đường càng nhanh càng tốt.”

“Cecily sẽ đi với con,” bà Royle nói. “Ta sẽ ở đây với Sarah và Iris.”

Sarah hiển nhiên bị mất lượt trong chuyện này, nhưng cô không tranh cãi. Cecily, mặt khác, nháy dụi lên với nụ cười tươi rói trên mặt.

“Cecily, lên lầu và bảo Peggy làm tóc lại cho con,” bà Royle nói. “Chúng ta không thể--”

“Làm ơn,” Honoria cắt ngang. “Con thực sự muốn rời đi ngay lập tức.”

Bà Royle trông mâu thuẫn, nhưng ngay cả bà cũng không thể tự tranh cãi với mình rằng đầu tóc của con gái bà lại quan trọng hơn sức khỏe của bá tước Chatteris. “Tốt thôi,” bà nhanh nhẹn nói. “Hai đứa con đi đi. Nhưng ta nói rõ thế này. Nếu ngài ấy bị bệnh nặng, các con phải một mực đòi chuyển ngài ấy đến đây để chăm sóc.”

Honoraria hoàn toàn chắc rằng chuyện đó không xảy ra đâu, nhưng cô không nói gì khi cô sai chân đến cửa trước, Cecily và bà Royle ngay sát gót cô.

“Và hãy chắc rằng các con cho ngài ấy biết chúng ta không có kế hoạch quay lại Cambridge trong vài tuần nữa,” bà Royle tiếp tục.

“Chúng ta không quay lại sao?” Cecily nói.

“Không, và khi con hoàn thành hết bốn phần của mình, con có thể đến đó mỗi ngày để chăm sóc ngài ấy.” Bà Royle nói. “Ờ thì, nếu đó là những gì đức ngài Chatteris muốn.”

“Dĩ nhiên rồi, thưa mẹ,” Cecily nói, nhưng trông cô có vẻ bối rối.

“Và cho ta gửi lời hỏi thăm đến ngài ấy,” bà Royle tiếp tục.

Honoraria nhanh chóng bước xuống để chờ cỗ xe ngựa đang được đưa đến.

“Và nói với ngài ấy quý ngài Royle và ta mong ngài ấy mau chóng bình phục.”

“Ngài ấy có thể không bị bệnh mà Mẹ,” Cecily nói.

Bà Royle quắc mắt với cô. “Nhưng nếu ngài ấy...”

“Con sẽ gửi đến ngài ấy lời chúc của mẹ,” Cecily kết thúc dùm bà.

“Xe ngựa đến rồi,” Honoraria nói, gần như tuyệt vọng muốn bỏ đi.

“Nhớ đấy!” bà Royle gọi to khi Honoraria và Cecily đang được người hầu đỡ lên. “Nếu ngài ấy bị bệnh, mang ngài ấy—”

Nhưng cỗ xe đã lăn bánh đi mất.

Marcus vẫn còn đang ngủ khi người quản gia nhẹ nhàng vào phòng và cho anh biết quý cô Honoraria Smythe – Smith và quý cô Royle đã đến và đang đợi trong phòng khách vàng.

“Tôi có nên nói cho họ biết rằng ngài không thể tiếp khách không?” người quản gia hỏi dò.

Trong một giây lát Marcus bị cảm dỗ để nói có. Anh thấy thật kinh khủng, và anh chắc chắn trông anh rất tệ hại. Cái lúc Jimmy tìm thấy anh vào buổi chiều hôm trước, anh đang run rẩy dữ

đội đến nỗi anh thấy ngạc nhiên là anh không bị rụng hết răng ra. Rồi khi anh về nhà họ đã phải cắt đôi bớt của anh. Cái đó đã đủ tệ rồi – anh hơi bị thích đôi bớt đó – nhưng người hầu của anh có hơi mạnh tay một chút, và giờ chân trái của Marcus được điểm trang thêm một vết sẹo sâu và dài 10cm.

Nhưng nếu hoàn cảnh của họ có bị đảo ngược lại, anh cũng sẽ khẳng khái được biết tình hình sức khỏe của Honoria bằng chính mắt mình, vì vậy có vẻ như anh sẽ phải để cô làm điều tương tự. Với cô gái còn lại – quý cô Royle, anh nghĩ người quản gia đã nói vậy – anh chỉ hi vọng cô ấy không phải là một người quá nhạy cảm.

Bởi vì lần cuối anh soi gương, anh có thể thề là da anh có màu xanh lá cây.

Với sự giúp đỡ của người hầu – giúp anh mặc quần áo và xuống lầu đến phòng khách – Marcus nghĩ anh trông khá chỉnh tề khi chào hỏi hai quý cô.

“Chúa ơi, Marcus,” Honoria thốt lên khi cô đứng dậy. “Anh trông như người chết rồi ấy.”

Có vẻ như anh đã sai. “Anh cũng rất vui khi gặp em, Honoria.” Anh ra dấu về ghế sofa gần đó. “Em không phiền nếu anh ngồi xuống chứ?”

“Không, làm ơn, anh ngồi đi. Mắt anh trũng xuống nhiều quá.” Cô nhăn mặt khi nhìn anh cố gắng tự di chuyển tới gần cái bàn. “Em giúp anh nhé?”

“Không, không, anh hoàn toàn ổn.” Anh nháy lò cò hai lần để đến cạnh cái nệm và rồi anh hầu như đã ngã phịch xuống sofa. Tước vị, có vẻ như, không có chỗ trong phòng bệnh.

“Quý cô Royle,” anh nói, gật đầu với quý cô kia. Anh đã gặp cô một hay hai lần suốt những năm qua, anh khá chắc như vậy.

“Đức ngài Chatteris,” cô nói lịch sự. “Cha mẹ tôi gửi lời hỏi thăm và chúc ngài mau chóng bình phục.”

“Cảm ơn,” anh nói, gật đầu yếu ớt với cô. Đột nhiên anh thấy quá sức mệt mỏi. Chuyển đi từ giường ngủ xuống lầu ắt hẳn đã khó khăn hơn anh tưởng. Đêm qua anh cũng ngủ không ngon giấc. Ngay giây phút đầu anh đặt xuống gối thì anh bắt đầu ho dữ dội và không hề có dấu hiệu dừng lại.

“Xin thứ lỗi,” anh nói với hai quý cô khi anh đặt tấm nệm lên cái bàn trước mặt, rồi đặt chân anh lên đó. “Ý anh muốn nói là anh định gác chân lên.”

“Marcus,” Honoria nói, ngay lập tức thôi giả vờ nói năng lịch sự, “anh không nên rời khỏi giường.”

“Anh đang ở đó đấy chứ,” anh nói tỉnh khô, “cho đến khi anh được báo là anh có khách.”

Câu nói đó làm anh nhận được một cái nhìn trách mắng khiến anh liên tưởng đến cô Pimm,

người bảo mẫu của anh từ-mấy-đời-trước. “Anh nên nói với quản gia rằng anh không thể tiếp khách,” cô nói.

“Thật sao?” anh lẩm bẩm. “Anh chắc chắn em sẽ chấp nhận điều đó, ngoan ngoãn về nhà và yên tâm về sức khỏe của anh.” Anh nhìn qua quý cô còn lại và nghiêng đầu với cô một cách châm biếm. “Cô nghĩ gì nào, cô Royle? Liệu quý cô Honoria có rời đi trong im lặng hay không?”

“Không, đức ngài của tôi,” quý cô Royle nói, môi cô giật giật đầy thích thú. “Cô ấy khá cứng rắn muốn tự mình gặp ngài.”

“Cecily!” Honoria phẫn nộ. Marcus lờ cô đi.

“Là vậy đấy, phải không, cô Royle?” anh nói, thậm chí còn hòa theo cô. “Tim tôi ấm áp vì sự quan tâm của cô ấy.”

“Marcus,” Honoria nói, “dừng lại ngay lập tức.”

“Cô ấy có hơi dai dẳng một chút,” anh nói.

“Marcus Holroyd,” Honoria nghiêm nghị nói, “nếu anh không ngừng trêu chọc em ngay bây giờ, em sẽ cho bà Royle biết rằng thật sự anh muốn được chuyển đến Bristan suốt khoảng thời gian bình phục còn lại.”

Marcus cứng người, cố gắng nín cười. Anh nhìn quý cô Royle, người cũng đang cố nhịn cười. Hai người họ đều thua trong trận này rồi.

“Bà Royle rất háo hức được thể hiện kỹ năng chăm sóc của bà ấy,” Honoria thêm vào với nụ cười cực kì bình thản.

“Em thắng rồi, Honoria,” Marcus nói, ngồi lại xuống ghế sofa có lót nệm. Nhưng tràng cười của anh làm anh ho một trận, mất gần cả phút anh mới trấn tĩnh lại được.

“Đêm qua anh tắm mưa trong bao lâu?” Honoria gặng hỏi, cô đứng dậy và sờ trán anh, làm mắt quý cô Royle mở to vì sự thân mật đó.

“Anh có bị sốt không?” anh lẩm bẩm.

“Em không nghĩ vậy.” Nhưng cô cầu may khi cô nói. “Anh có hơi nóng một chút. Có lẽ em nên lấy cho anh một cái chăn.”

Marcus định nói với cô là không cần thiết, nhưng thực ra anh thấy cái chăn nghe có vẻ rất tuyệt. Và anh thấy dễ chịu một cách kì lạ vì cô đã gợi ý điều đó. Nên anh gật đầu.

“Tôi sẽ lấy nó,” quý cô Royle nói, đứng nhanh dậy. “Tôi thấy một cô hầu trong hành lang.”

Khi cô rời đi, Honoria ngồi xuống, nhìn anh qua khóe mắt. “Em thật sự xin lỗi,” cô nói khi

họ đã một mình với nhau. “Em thấy thật kinh khủng với những gì đã xảy ra với anh.”

Anh xua đi lời xin lỗi của cô. “Anh sẽ khỏe lại thôi mà.”

“Anh không nói với em anh dầm mưa bao lâu,” cô nhắc anh.

“Một tiếng đồng hồ chẳng?” Anh đoán. “Có lẽ là hai.”

Cô thở ra khó nhọc. “Em rất xin lỗi.”

Anh nhẹ mím cười. “Em đã nói thế rồi.”

“Chà, em *có* nói.”

Anh cố cười với cô lần nữa, bởi vì thật sự đây là một cuộc nói chuyện lố bịch, nhưng tình hình anh bị một cơn ho khác tấn công.

Cô cau mặt lo lắng. “Có lẽ anh *nên* đến Bristan.”

Anh nói không nên lời, thay vào đó anh xiên cô bằng một cái nhìn trừng trừng giận dữ.

“Em lo cho anh khi anh ở đây một mình.”

“Honoraria,” anh xoay xở nói sau khi ho hai lần nữa, “em sẽ sớm trở về London. Anh chắc chắn bà Royle là người hàng xóm tử tế nhất, nhưng anh thích được chăm sóc chữa trị ở chính căn nhà của mình hơn.”

“Vâng,” Honoraria trả lời, lắc lắc đầu, “không kể đến việc bà ấy chắc chắn sẽ làm anh kết hôn với Cecily trước khi tháng này kết thúc.”

“Có ai mới nói tên tôi à?” Cecily hỏi háo hức, quay lại phòng với cái chăn màu xanh đen.

Marcus ho thêm một trận nữa, lần này có hơi giả đò.

“Của ngài đây,” Cecily nói. Cô bước đến với cái chăn, rồi có vẻ như cô không biết phải làm gì với nó. “Có lẽ em nên giúp ngài ấy,” cô nói với Honoraria.

Honoraria lấy cái chăn từ Cecily, cô trải nó ra khi cô đến gần anh. “Của anh đây,” cô nói nhẹ nhàng, cúi người để căng lớp len mềm mại chung quanh anh. Cô cười dịu dàng khi cô nhét góc chăn vào. “Có chật quá không?”

Anh lắc đầu. Thật lạ lùng khi được chăm sóc như vậy.

Khi làm xong công việc của mình, cô thẳng người dậy, hít một hơi thở sâu vào trước khi thông báo rằng anh cần trà.

“Ồ, phải,” quý cô Royle đồng ý. “Đó là điều hiển nhiên.”

Lúc này Marcus thậm chí còn không thử từ chối. Anh chắc rằng trông anh rất thảm hại, bị bao bọc trong một cái chăn với cái chân gác trên bàn, và anh thậm chí không dám tưởng tượng họ nghĩ gì mỗi khi anh bắt đầu ho. Nhưng anh thấy thế này dễ chịu hơn là làm nhăng xị cả lên, và nếu Honoria nhất quyết là anh cần trà, anh sẽ vui lòng làm cô vui vẻ bằng cách uống trà.

Anh chỉ cho cô chỗ để cái chuông gọi trà, khi cô rung chuông xong, cô ngồi ổn định tại chỗ ngồi của mình đối diện với anh sau khi một người hầu gái đến và nhận yêu cầu của họ.

“Có vị bác sĩ nào đến khám cổ chân cho anh chưa?” cô hỏi.

“Không cần thiết,” anh bảo cô. “Nó không bị gãy.”

“Anh chắc chứ? Đó không phải một loại chuyện mà người ta muốn đương đầu đâu.”

“Anh chắc.”

“Em thấy tốt hơn nếu—”

“Honor, bình tĩnh nào. Cổ chân anh không bị gãy.”

“Còn đôi bốt của anh?”

“Đôi bốt của ngài ấy?” quý cô Royle hỏi. Cô trông bối rối.

“Cái đó, anh e là, nó *toi* rồi,” anh trả lời.

“Ôi, Chúa,” Honoria nói. “Em nghĩ họ đã phải cắt bỏ đôi bốt ra.”

“Họ đã cắt đôi bốt ra à?” Quý cô Royle lặp lại. “Ôi, khủng khiếp quá.”

“Cổ chân của ngài ấy bị sưng khủng khiếp,” Honoria nói với cô. “Đó là cách duy nhất phải làm thôi.”

“Nhưng là một *đôi bốt* đấy,” quý cô Royle dai dẳng.

“Đó không phải là một trong những đôi bốt ưa thích của tôi đâu,” Marcus nói. Cố gắng để làm quý cô Royle vui vẻ trở lại. Cô trông như thể ai đó đã chặt đầu một con chó con vậy.

“Em tự hỏi liệu người ta có thể đóng một chiếc bốt không,” Honoria trầm ngâm. “Để khớp với chiếc còn lại. Vậy thì nó không còn là sự lãng phí nữa.”

“Ồ, không, không có hiệu quả đâu,” quý cô Royle nói, hình như rất hiểu biết về các chủ đề như thế này. “Đồ da thì không bao giờ khớp với nhau được cả.”

Marcus được cứu vớt khỏi một cuộc thảo luận nhàm chán về giày dép khi bà Wetherby, người quản gia lâu năm của anh xuất hiện. “Tôi đã bắt đầu chuẩn bị trà trước khi ngài yêu cầu,”

bà cho biết, hồi hả bước vào với một khay trà.

Anh mỉm cười, không hề thấy ngạc nhiên. Bà lúc nào cũng làm những việc như thế này. Anh giới thiệu bà với Honoria và quý cô Royle, và khi bà chào Honoria mắt bà sáng lên.

“Ồ, cô ắt hẳn là em gái của ngài Daniel!” bà Wetherby ré lên, đặt khay trà xuống.

“Là tôi,” Honoria trả lời, tươi cười rạng rỡ. “Vậy là bà biết anh tôi sao?”

“Tôi biết. Ngài ấy có ghé thăm vài lần, thường thường là khi ngài bá tước đòi trước rời khỏi đây. Và dĩ nhiên ngài ấy có đến một hoặc hai lần kể từ khi ngài Marcus trở thành bá tước.”

Marcus cảm thấy xấu hổ vì cách bà nói về tuổi thơ của anh đầy kính cẩn như thế. Nhưng anh sẽ không bao giờ khiển trách bà. Bà Wetherby giống như một người mẹ đối với sự trưởng thành của anh, bà thường chỉ dành cho anh nụ cười ấm áp hay những lời khuyến khích trong tất cả những người ở Fensmore.

“Rất vui khi gặp cô,” bà Wetherby tiếp tục. “Tôi đã nghe rất nhiều điều về cô.”

Honoria chớp mắt kinh ngạc. “Thật sao?”

Marcus cũng chớp mắt ngạc nhiên. Anh không thể nhớ lại có bao giờ anh đề cập tới Honoria với bất kì ai, chứ đừng nói gì đến quản gia của anh.

“Ồ, phải,” bà Wetherby nói. “Dĩ nhiên là khi họ còn bé. Tôi phải thú nhận điều này, tôi vẫn thường hay nghĩ về cô như một cô bé. Nhưng bây giờ cô hoàn toàn trưởng thành rồi, phải không?”

Honoria mỉm cười và gật đầu.

“Giờ thì, cô dùng trà như thế nào?” bà quản gia hỏi, làm sữa văng tung tóe vào trong ba tách trà sau khi Honoria và quý cô Royle nói cho bà biết sở thích của họ.

“Đã quá lâu rồi kể từ khi tôi gặp ngài Daniel,” bà tiếp tục trong khi rót trà cho họ. “Ngài ấy là một đứa trẻ tinh quái, nhưng tôi thích ngài ấy. Ngài ấy có khỏe không?”

Một sự im lặng đáng sợ, rồi Honoria nhìn Marcus để cầu cứu. Anh lập tức nuốt xuống và nói, “Tôi chắc hẳn đã không nói với bà, bà Wetherby. Đức ngài Winstead đã rời khỏi đất nước nhiều năm rồi.” Anh sẽ nói với bà phần còn lại của câu chuyện sau, không phải trước mặt Honoria và bạn của cô.

“Tôi hiểu,” bà nói, bà hiểu chính xác sự im lặng đó là dấu hiệu để dừng theo đuổi chủ đề này thêm nữa. Bà nuốt xuống vài lần, rồi cầm cái tách trà đầu tiên đưa cho Honoria. “Và cái này cho cô,” bà lẩm bẩm, đưa tách thứ hai cho quý cô Royle.

Cả hai người họ cảm ơn bà, và bà đưa cho Marcus tách trà của anh. Nhưng rồi bà quay sang

Honorina. “Cô sẽ đảm bảo ngài ấy uống hết tách trà chứ, thưa cô?”

Honorina cười toe toét. “Chắc chắn rồi.”

Bà Wetherby cúi xuống và thì thầm thật to, “Các quý ông là những bệnh nhân kinh khủng.”

“Tôi nghe thấy rồi nha,” Marcus bình luận.

Bà quản gia nhìn anh tinh nghịch. “Ngài cũng giống thế đấy.” Và với câu đó bà nhẹ nhún gối chào và rời khỏi phòng.

Phần còn lại của chuyến viếng thăm diễn ra không có chút rắc rối nào. Họ uống trà (hai tách trà cho Marcus với sự kiên quyết của Honorina), ăn bánh bích quy, trò chuyện về những thứ vụn vặt trên trời dưới đất cho đến khi Marcus bắt đầu ho lại, chính lúc này Honorina khẳng định anh phải đi nghỉ.

“Dù sao thì cũng đến lúc bọn em phải đi rồi,” cô nói trong khi đứng cùng với quý cô Royle. “Em chắc chắn bà Royle sẽ rất háo hức khi bọn em quay về.”

Marcus gật đầu và mỉm cười biết ơn khi họ khẳng định anh không cần phải đứng vì lợi ích của họ. Anh thật sự cảm thấy rất khó chịu, và anh ngờ rằng anh phải nuốt xuống niềm kiêu hãnh của mình để yêu cầu người khác mang anh trở về phòng mất thôi.

Dĩ nhiên là sau khi hai quý cô rời khỏi đây.

Anh kiểm chế một tiếng rên rỉ. Anh ghét bị bệnh.

Khi đã ở trong xe ngựa, Honorina cho phép bản thân ngồi xuống và thư giãn. Marcus trông yếu ớt, nhưng không có gì mà một tuần nghỉ ngơi và nước xuýt thịt không thể chữa được. Nhưng khoảnh khắc thanh bình của cô bất ngờ bị cắt ngang khi Cecily thông báo, “Một tháng.”

Honorina nhìn lên, “Gì cơ?”

“Đó là sự dự đoán của chị.” Cecily giơ ngón tay trở lên, vẽ thành hình một vòng tròn nhỏ, rồi vẽ một đường thẳng. “Một tháng trước khi đức ngài Chatteris cầu hôn.”

“Cầu hôn ai?” Honorina hỏi, cố gắng che giấu sự sửng sốt của mình. Marcus đã không thể hiện bất kỳ điều gì nào cho thấy anh yêu thích Cecily, và còn một điểm nữa, thật không giống Cecily chút nào khi khoe khoang như thế.

“Với em, em ngốc ạ.”

Honorina gần như cứng lưỡi. “Ồ,” cô nói, với cảm giác tuyệt vời. “Ồ.Ồ.Ồ.Ồ, không.”

Cecily cười tự mãn.

“Không, không.” Honorina ắt hẳn đã đáp trả bằng một từ đơn âm tiết ngu ngốc, nhưng cô là

một con ngựa nói năng đơn âm tiết. “Không,” cô nói lần nữa. “Ồ, không.”

“Chị thậm chí sẵn lòng đánh cược,” Cecily nói tinh quái. “Em sẽ kết hôn khi mùa vũ hội kết thúc.”

“Em hi vọng thế,” Honoria nói, cuối cùng cũng tìm ra vốn từ vựng của mình, “nhưng không phải với đức ngài Chatteris.”

“Chà, vậy bây giờ là đức ngài Chatteris rồi hả? Em nghĩ rằng chị không để ý khi em gọi ngài ấy bằng tên thánh trong toàn bộ thời gian chúng ta ở đó hay sao.”

“Đó là cách mà em biết ngài ấy,” Honoria bào chữa. “Em đã biết ngài ấy từ khi em lên sáu.”

“Có lẽ là thế, cả hai người bọn em...Ồ, chị phải nói sao đây nhỉ?” Cecily mím môi và liếc nhìn cái mũ xe. “Hai người hành xử như thế đã kết hôn rồi ấy, có lẽ vậy.”

“Đừng có lỗ bịch thế chứ.”

“Chị nói sự thật,” Cecily nói, trông hoàn toàn hài lòng với bản thân mình. Cô cười thầm. “Chờ cho đến khi chị nói với mấy người kia.”

Honoria gần như nhảy ra khỏi cỗ xe ngựa. “Chị không dám đâu!”

“Chị cho rằng em tự vệ quá nhiều đấy.”

“Làm ơn, Cecily, em đoán chắc với chị. Em và đức ngài Chatteris không yêu nhau, và em, em hứa với chị, chúng em sẽ không bao giờ kết hôn. Tung tin đồn ra không được ích gì ngoài việc làm cuộc sống của em trở nên khốn khổ.”

Cecily nghiêng đầu qua một bên. “*Không yêu à?*”

“Giờ chị đang bóp méo từ ngữ của em đấy. Dĩ nhiên em *quan tâm* đến ngài ấy. Ngài ấy đã giống như anh trai của em.”

“Tốt thôi,” Cecily đồng ý. “Chị sẽ không nói gì hết.”

“Ca—”

“*Cho đến khi* em đính hôn. Và rồi chị sẽ hét lên cho bất kì ai lắng nghe: Chị tiên đoán điều này rồi!”

Honoria thậm chí không buồn phản ứng. Sẽ không có sự đính hôn nào hết, và do đó sẽ không có ai hét lên bất kì thứ gì hết. Nhưng những gì cô không nhận ra cho đến giờ đó là lần đầu tiên cô nói Marcus *đã* giống như một người anh trai đối với cô.

Thì quá khứ.

Và nếu anh không còn là một người anh trai đối với cô nữa. Thì anh là gì?

Chương 7

Honoraria trở lại London vào ngày hôm sau. Còn hơn một tháng nữa mùa lễ hội mới bắt đầu, nhưng có quá nhiều thứ cần phải chuẩn bị. Theo như lời chị họ Marigold mới kết hôn của cô, người đến thăm vào buổi trưa ngày đầu tiên kể từ khi Honoraria quay về, hiện nay màu hồng đang được ưa chuộng, mặc dù nếu có ai đến thăm người thợ may, thì người đó phải chú ý gọi nó là màu hồng nhạt, hồng đỏ, hay màu hồng ngọc. Hơn thế nữa, một quý cô tuyệt đối *phải* có một bộ sưu tập vòng đeo tay. Không ai có thể làm gì được nếu không có chúng, Marigold đoán chắc với cô.

Và đó mới chỉ là phần mở đầu của lời khuyên về thời trang của Marigold, Honoraria đã lên kế hoạch đến gặp người thợ may vào tuần này, nhưng trước khi cô có thể làm gì hơn là lựa chọn sắc hồng ưa thích của mình (hồng nhạt, giữ cho mọi thứ đơn giản thôi) thì cô nhận được một lá thư đến từ Fensmore.

Honoraria cho rằng lá thư ắt hẳn là từ Marcus, cô hăm hở mở nó ra, ngạc nhiên rằng anh có thời gian để viết thư cho cô. Nhưng khi cô trải tờ giấy ra, chữ viết quá yếu điệu để có thể là của Marcus viết.

Cau mày lo lắng, cô ngồi xuống để đọc lá thư.

Quý cô Honoraria thân mến,

Thứ lỗi cho sự xấc xược của tôi vì đã viết thư cho cô, nhưng tôi không còn biết ai khác để tôi có thể viết thư nữa cả. Đức ngài Chatteris không ổn chút nào. Ngài ấy đã bị sốt suốt ba ngày nay và tối qua ngài ấy hoàn toàn bất tỉnh. Bác sĩ được mời đến mỗi ngày, nhưng ông ấy không đưa ra được lời khuyên nào khác ngoài chờ đợi và quan sát.

Như cô biết rồi đấy, bá tước không có gia đình, nhưng tôi cảm thấy tôi phải thông báo cho ai đó biết, và ngài ấy thường xuyên nói tốt về gia đình cô.

Kính thư.

Bà Wetherby

Quản gia của bá tước Chatteris.

“Ôi, không,” Honoria thì thầm, nhìn chăm chăm vào lá thư cho đến khi mắt cô nhòe đi. Sao chuyện này có thể xảy ra chứ? Khi cô rời khỏi Fensmore, Marcus đã ho khùng khỉp, phải, nhưng anh không có bất kì dấu hiệu nào thể hiện anh bị sốt. Không có gì ở vẻ ngoài của anh cho thấy anh có thể đột ngột trở nên tệ hơn.

Và bà Wetheby có ý gì khi gửi thư cho cô? Có phải bà chỉ đơn giản là muốn thông báo cho cô về tình trạng của Marcus, hay là bà ngụ ý muốn cô đến Fensmore, và nếu như đó là về sau, thì có phải tình trạng của Marcus là không thể cứu vãn được?

“Mẹ!” Honoria gọi lớn. Cô tự động đứng lên và đi băng qua căn nhà. Trái tim cô bắt đầu đập mạnh, và cô di chuyển nhanh hơn. Giọng cô cũng lớn hơn. “Mẹ!”

“Honoraria?” quý bà Winstead xuất hiện trên đỉnh cầu thang, tay phe phẩy cái quạt lụa Trung Quốc yêu thích của bà. “Có vấn đề gì à? Có bất kì rắc rối nào với người thợ may à? Mẹ nghĩ là con có kế hoạch đi với Marigold.”

“Không, không, không phải chuyện đó,” Honoria nói, nhanh chóng leo lên cầu thang. “Là Marcus.”

“Marcus Holroyd?”

“Phải. Con nhận được một lá thư từ bà quản gia của anh ấy.”

“Từ quản gia của cậu ấy ư? Sao bà ta có thể--“

“Con gặp anh ấy ở Cambridge, mẹ nhớ không? Con đã kể cho mẹ về--“

“Ồ, phải, phải.” Mẹ cô mỉm cười. “Thật là một sự trùng hợp ngẫu nhiên làm sao khi chạm mặt cậu ấy. Bà Royle đã viết một bức thư ngắn kể về chuyện đó cho mẹ. Mẹ nghĩ bà ấy đang hi vọng cậu ấy có thể làm con gái mình trở nên *dịu dàng* hơn.”

“Mẹ, đây, đọc cái này đi.” Honoria giơ lá thư từ bà Wetherby ra. “Anh ấy đang ốm nặng.”

Quý bà Winstead nhanh chóng đọc lá thư, miệng bà mím lại trong vẻ lo lắng. “Ôi, chúa, quả thật là một tin tồi tệ.”

Honoraria đặt bàn tay phải lên cánh tay của mẹ cô, cố gắng để làm cho bà hiểu tính nghiêm trọng của vấn đề. “Chúng ta phải đến Fensmore. Ngay lập tức.”

Quý bà Winstead nhìn lên ngạc nhiên. “Chúng ta?”

“Anh ấy không còn ai khác nữa.

“Chà, đó không thể là sự thật được.”

“Đó là sự thật,” Honoria khẳng định. “Mẹ không nhớ anh ấy thường xuyên đến ở với

chúng ta khi anh ấy và Daniel còn ở Eton à? Đó là bởi vì anh ấy không còn nơi nào khác để đi. Con nghĩ anh ấy và cha mình không sống hòa thuận với nhau cho lắm.”

“Mẹ không biết, điều này có vẻ như không đúng mực.” Mẹ cô cau mày. “Chúng ta không phải là gia đình cậu ấy.”

“Anh ấy không có gia đình!”

Quý bà Winstead cắn môi dưới. “Cậu ấy là người rất tốt, nhưng mẹ không nghĩ...”

Honorias buông thõng tay xuống hai bên hông. “Nếu mẹ không đi với con, con sẽ đi một mình.”

“Honorias!” quý bà Winstead lùi lại trong cơn sốc, và lần đầu tiên trong cuộc trò chuyện này, một tia sáng nhá lên trong đôi mắt mờ đục của bà. “Con sẽ không làm một chuyện như vậy. Danh tiếng của con sẽ bị phá hủy.”

“Anh ấy có thể chết.”

“Mẹ chắc chắn rằng không nghiêm trọng đến như vậy đâu.”

Honorias nắm chặt tay lại với nhau. Tay cô bắt đầu run rẩy, và các ngón tay cô thực sự lạnh cóng. “Con thật sự nghĩ rằng quản gia của anh ấy sẽ không viết thư cho con nếu chuyện đó không thể xảy ra.”

“Ôi, được rồi,” quý bà Winstead nói với một tiếng thở dài nhỏ. “Chúng ta sẽ đi vào ngày mai.”

Honorias lắc đầu. “Hôm nay cơ.”

“Hôm nay á? Honorias, con biết đó là một chuyến đi cần sự chuẩn bị mà. Ta thật sự không thể--”

“Hôm nay thưa mẹ. Không thể lãng phí thời gian được.” Honorias nhanh chóng đi xuống cầu thang, cô gọi với qua vai mình, “Con sẽ đi xem việc chuẩn bị xe ngựa. Sẽ sẵn sàng trong vòng một giờ nữa!”

Nhưng quý bà Winstead, cho thấy một vài tia lửa hăng hái mà bà có trước khi đưa con trai duy nhất của bà bị đẩy đi khỏi đất nước, đã làm tốt hơn thế nhiều. Bà đã sẵn sàng trong vòng bốn mươi lăm phút, với rương đựng quần áo được người hầu chuẩn bị, đang chờ Honorias trước phòng khách.

Năm phút sau họ đã trên đường đi.

Chuyến hành trình đi đến bắc Cambridgeshire có thể mất một ngày (dài), vì vậy đã gần tới nửa đêm khi xe ngựa của nhà Winstead dừng lại trước Fensmore. Quý bà Winstead đã ngủ khi

tới phía bắc của Saffron Walden một chút, nhưng Honoria vẫn tỉnh táo. Từ giây phút họ quẹo vào con đường dẫn tới Fensmore, tư thế của cô đã trở nên bồn chồn và căng thẳng, và đó là tất cả những gì cô có thể làm để giữ bản thân khỏi nắm chặt tay cầm của cái cửa xe. Và như thế, khi họ cuối cùng cũng dừng lại, cô không chờ bất kì ai đến giúp mình. Trong vòng vài giây cô mở tung cửa xe, nhảy xuống, và nhanh chóng bước lên bậc thềm.

Căn nhà hoàn toàn yên ắng, và Honoria mất ít nhất năm phút để đập mạnh cái tay đấm cửa lên và xuống trước khi cuối cùng cô thấy ánh sáng lập lờ của ngọn nến trong cửa sổ và nghe tiếng bước chân nhanh chóng đến gần.

Người hầu ra mở cửa – Honoria không thể nhớ tên ông ta – và trước khi ông ta có thể nói được lời nào thì cô nói, “bà Wetherby đã viết thư kể cho tôi nghe về tình trạng của bá tước. Tôi phải gặp ngài ấy ngay bây giờ.”

Người hầu khẽ lùi lại, mỗi cử chỉ của ông ta đều kiêu căng và có vẻ quý phái như chủ của ông ta vậy. “Tôi e rằng không thể được ạ.”

Honoria phải tóm lấy khung cửa để đứng vững. “Ý ông là gì?” cô thì thào. Chắc chắn Marcus không thể chết vì cơn sốt trong một thời gian ngắn từ khi bà Wetherby viết thư cho cô như vậy được.

“Bá tước đang ngủ,” người hầu trả lời gắt gỏng. “Tôi sẽ không đánh thức ngài ấy vào giờ này đâu.”

Sự nhẹ nhõm tràn qua người Honoria như máu chảy qua các chi tê cứng của cô. “Ồ, cảm ơn,” cô nồng nhiệt nói, vươn tay ra và nắm tay ông ta. “Bây giờ, làm ơn, tôi phải gặp ngài ấy. Tôi hứa tôi sẽ không quấy rầy ngài ấy.”

Người hầu trong có vẻ đề phòng cảnh giác bởi vì cô nắm tay ông ta. “Tôi không thể cho phép cô gặp ngài ấy ngay lúc này được. Liệu tôi có thể nhắc cô rằng thậm chí cô còn không biết phép tắc để cho tôi biết tên của cô không.”

Honoria chớp mắt. Chẳng lẽ có quá nhiều khách thường xuyên đến thăm Fensmore đến nỗi ông ta không thể nhớ chuyến viếng thăm của cô chưa đầy một tuần trước ư? Rồi cô nhận ra rằng ông ta đang nheo mắt nhìn cô trông bóng tối. Chúa ơi, ông ta chắc chắn không thể nhìn thấy cô rõ ràng được. “Làm ơn tha lỗi cho tôi,” cô nói bằng giọng gần như xoa dịu ông ta. “Tôi là quý cô Honoria Smythe – Smith, và mẹ tôi, nữ bá tước Winstead, đang đợi trong xe ngựa cùng với người hầu của bà. Có lẽ ai đó nên đến giúp bà.”

Một sự thay đổi khủng khiếp xâm chiếm khuôn mặt nheo của người hầu. “Quý cô Honoria!” ông ta hét lên. “Xin cô thứ lỗi. Tôi không nhận ra cô trong bóng tối. Làm ơn, làm ơn, vào đi.”

Ông ta nắm tay cô và dẫn cô vào trong. Honoria để ông ta dẫn đường cho cô, những bước chân chậm chạp thậm-chí-còn-chậm-hơn khi cô quay người và nhìn lại cỗ xe ngựa. “Mẹ của

tôi...”

“Tôi sẽ cho một người hầu đến phục vụ bà ấy nhanh nhất có thể,” người hầu đảm bảo với cô. “Nhưng chúng ta phải đưa cô đến phòng ngài ấy ngay lập tức. Chúng tôi không có ai chuẩn bị sẵn để phục vụ cả, nhưng một vài người có thể sẵn sàng khi có một thông báo ngắn. Ông ta dừng lại ở khung cửa, nghiêng người vào trong, giật sợi dây thừng nhỏ vài lần. “Các cô hầu sẽ thức dậy ngay bây giờ.”

“Làm ơn đừng đánh thức họ vì mong muốn của tôi,” Honoria nói, cho dù từ cái giật dây chuông mạnh mẽ của ông ta, cô ngờ rằng đã quá muộn để nói câu đó rồi. “Liệu tôi có thể nói chuyện với bà Wetherby không? Tôi không muốn đánh thức bà ấy, nhưng chuyện này thực sự rất quan trọng.”

“Tất nhiên rồi, tất nhiên rồi,” người hầu chắc chắn với cô, vẫn tiếp tục dẫn cô vào sâu hơn trong ngôi nhà.

“Và mẹ tôi...” Honoria nói và lo lắng liếc nhìn lại. Sau những lời phản đối lúc đầu của bà, quý bà Winstead đã là người độ lượng tuyệt vời trong cả ngày hôm nay. Honoria *không* muốn để bà ngủ lại trong xe ngựa. Người lái xe và người hầu sẽ không bao giờ bỏ bà lại một mình, và dĩ nhiên cô hầu của bà ngồi ngay vị trí đối diện, cũng đang ngủ luôn, nhưng mà, điều đó vẫn có vẻ sai trái.

“Tôi sẽ chào hỏi bà ấy ngay khi tôi nói cho bà Wetherby biết cô ở đây,” người hầu nói.

“Cảm ơn, eh...” cảm giác thật kinh khủng khi không biết tên của ông ta.

“Springpeace, thưa cô.” Ông ta nắm tay cô bằng cả hai tay ông ta và siết chặt. Tay ông ta ẩm ướt, ông ta run rẩy ghì chặt tay cô, nhưng có một sự khẩn nài trong cái nắm tay đó, và cả sự biết ơn. Ông ta nhìn lên, đôi mắt đen của ông ta gặp đôi mắt cô. “Liệu tôi có thể nói không, quý cô của tôi, rằng tôi thật sự rất vui khi cô ở đây.”

Mười phút sau, bà Wetherby cùng Honoria đứng trước cửa phòng Marcus. “Tôi không biết liệu ngài bá tước có thích cô nhìn thấy ngài ấy trong tình trạng như thế này không nữa,” bà quản gia nói, “nhưng hãy xem cô đã đi xa đến thế nào để thăm ngài ấy.”

“Tôi sẽ không làm phiền ngài ấy,” Honoria cam đoan với bà. “Tôi chỉ muốn tự bản thân nhìn thấy rằng ngài ấy ổn thôi.”

Bà Wetherby không phản đối và nhìn cô một cách thẳng thắn. “Ngài ấy không ổn, thưa cô. Cô nên chuẩn bị cho điều đó.”

“Tôi – tôi không có ý là ‘ổn’,” Honoria do dự nói. “Ý tôi là, ồ tôi không biết tôi có ý gì nữa, chỉ là—”

Bà quản gia đặt nhẹ bàn tay lên cánh tay cô. “Tôi hiểu. Ngài ấy có hơi khỏe hơn ngày hôm qua, khi tôi viết thư cho cô.”

Honorina gật đầu, nhưng cử động có hơi cứng nhắc và khó chịu. Cô nghĩ bà quản gia đang nói với cô rằng Marcus không phải đang ở ngưỡng cửa tử thần, nhưng điều đó đã làm cô đoán chắc lại lần nữa, bởi vì điều đó có nghĩa là anh đã từng ở cửa tử. Và nếu chuyện đó là đúng, thì không có lý do nào để anh không ở đó lần nữa.

Bà Wetherby đặt ngón trỏ lên môi, ra hiệu cho Honorina im lặng khi họ bước vào phòng. Bà xoay cái nắm cửa chậm chậm, và cánh cửa mở ra khỏi bản lề không gây ra tiếng động nào.

“Ngài ấy đang ngủ,” bà Wetherby thì thầm.

Honorina gật đầu và bước về trước, chớp mắt trong ánh sáng mờ mờ. Bên trong rất nóng, bầu không khí đặc quánh và ngọt ngào. “Ngài ấy có nóng không?” cô thì thầm với bà Wetherby. Cô chỉ có thể vừa vận hít thở trong căn phòng ngọt ngào này, và Marcus thì bị chôn vùi trong cái đồng chăn mềm.

“Bác sĩ bảo phải làm vậy,” bà Wetherby trả lời, “chúng ta không được để cho ngài ấy bị lạnh dưới bất kỳ tình huống nào.”

Honorina giật mạnh phần cổ áo của bộ váy thường ngày của cô, ước chi có cách gì đó để tổng khứ cái cổ áo đi. Và lạ Chúa, nếu cô cảm thấy không thoải mái, Marcus chắc hẳn rất bị thảm. Cô không thể tưởng tượng nổi ai có thể khỏe mạnh được khi bị bao bọc trong cái sức nóng như thế này.

Nhưng nếu anh trở nên quá nóng, thì chí ít anh cũng đang ngủ. Hơi thở của anh bình thường, hay ít ra đó là những gì Honorina nghĩ là bình thường. Cô không biết một người có thể nghe được những gì khi họ ở trên giường bệnh; cô cho là bất kỳ thứ gì ngoài những thứ thông thường. Cô di chuyển đến gần hơn, cúi người xuống. Anh trông hoàn toàn đắm mồ hôi. Cô chỉ có thể thấy một bên gương mặt anh, nhưng da của anh sáng lấp lánh một cách không tự nhiên, và không khí có mùi mồ hôi của sự rã rượi của con người.

“Tôi thật sự nghĩ là ngài ấy không nên đắp nhiều chăn mềm như vậy,” Honorina thì thầm.

Bà Wetherby nhún vai vô vọng. “Bác sĩ rất dứt khoát trong chuyện này.”

Honorina thậm chí bước lại gần hơn, cho đến khi chân cô chạm vào một bên giường của anh. “Trông không thoải mái chút nào.”

“Tôi biết,” bà Wetherby đồng ý.

Honorina ngập ngừng vươn tay ra để xem thử liệu cô có thể kéo mấy tấm chăn của anh ra không, cho dù là chỉ là 2 hay 5 cm thôi cũng được. Cô nắm lấy phần đầu chăn, nhẹ nhàng kéo mạnh, và rồi—

“Aaaaach!”

Honorina thét lên và nhảy lùi lại, túm lấy cánh tay của bà Wetherby. Marcus đã tự động ngồi dậy và điên cuồng nhìn quanh phòng.

Và anh không mặc thứ gì cả. Ít nhất thì không phải ở phần trên, theo như cô có thể thấy.

“Ổn rồi, ổn rồi,” cô nói, nhưng giọng cô không được tự tin lắm. Đối với cô không có vẻ ổn chút nào cả, và cô không biết làm sao để giọng cô nghe như thể cô nghĩ khác đi.

Anh đang thở rất khó khăn, và anh thực sự đang bị kích động, nhưng mắt anh có vẻ như không tập trung vào cô. Thực ra thì, cô không chắc là liệu anh có nhận ra cô đang ở đây không. Đầu anh xoay tới xoay lui, như thể anh đang tìm kiếm thứ gì đó, rồi nó nhanh chóng biến thành một cái lắc đầu kì lạ. “Không,” anh nói, cho dù không mạnh mẽ lắm. Anh không có vẻ giận dữ, chỉ phiền muộn thôi. “Không.”

“Ngài ấy không tỉnh táo đâu,” bà Wetherby nói nhẹ nhàng.

Honorina chậm rãi gật đầu, và rồi tầm quan trọng của những gì cô đã hứa hẹn cuối cùng cũng thấm vào người cô. Cô không biết bất kì thứ gì về bệnh tật, và cô chắc chắn không biết làm sao để chăm sóc cho một người bị sốt.

Chẳng phải đó là lí do tại sao cô đến đây ư? Để chăm sóc cho anh? Cô đã lo lắng đến phát điên sau khi đọc lời nhắn của bà Wetherby đến nỗi tất cả những gì cô có thể nghĩ đó là phải tự mình gặp anh. Cô đã không nghĩ nhiều đến bất kì thứ gì sau đó.

Cô là một con ngốc. Cô nghĩ cô sẽ làm gì một khi cô gặp được anh. Quay trở về nhà sao?

Cô phải chăm sóc anh. Giờ cô đã ở đây rồi, và thật không thể tưởng tượng nổi cô có thể làm gì khác hơn. Nhưng cái viễn cảnh đó làm cô kinh hoàng. Nếu như cô làm gì sai thì sao? Nếu như cô khiến anh tệ hơn nữa thì sao?

Nhưng cô có thể làm gì khác đây? Anh cần cô. Marcus không có ai bên cạnh cả, Honorina giật mình – và cả một chút xấu hổ nữa – rằng đến giờ cô mới nhận ra điều đó.

“Tôi sẽ ngồi đây với ngài ấy,” cô bảo bà Wetherby.

“Ồ, không, thưa cô, cô không thể. Không thể nào—“

“Ai đó nên ngồi đây với ngài ấy,” Honorina cứng rắn nói. “Ngài ấy không nên ở một mình.” Cô nắm lấy cánh tay của bà quản gia và dẫn bà sang phía xa của căn phòng. Thật không thể nói chuyện ở gần Marcus được. Anh đã nằm xuống nghỉ, nhưng anh vẫn đang vùng vẫy dữ dội đến nỗi Honorina thấy ngần ngại mỗi khi cô nhìn anh.

“Tôi sẽ ở lại,” bà Wetherby nói. Nhưng bà nghe có vẻ như không thực sự muốn làm vậy.

“Tôi nghĩ bà đã ở bên cạnh ngài ấy nhiều giờ rồi,” Honorina nói. “Giờ tới lượt tôi. Bà cần nghỉ ngơi.”

Bà Wetherby gật đầu với vẻ biết ơn, và khi bà chạm tới cánh cửa nổi ra hành lang, bà nói, “Sẽ không có ai nói gì đâu. Về việc cô ở trong phòng ngài ấy. Tôi hứa với cô, sẽ không có một linh hồn nào ở Fensmore nói một từ nào cả.”

Honoraria nở một nụ cười mà cô hi vọng là làm bà yên lòng. “Mẹ tôi ở đây. Có thể không ở trong căn phòng này. Nhưng bà ở tại Fensmore. Điều đó có lẽ là đủ để không ai bàn tán gì cả.”

Gật đầu một cái, bà Wetherby lướt ra khỏi phòng, Honoraria lắng nghe tiếng bước chân bà cho đến khi chúng hoàn toàn biến mất.

“Ôi, Marcus,” cô nói nhỏ, chậm rãi đi đến bên cạnh anh. “Chuyện gì xảy ra với anh thế này?” Cô vươn người tới để chạm vào anh, rồi cô nghĩ, *Không, tốt hơn là không*. Sẽ không đúng mực, và bên cạnh đó, cô không muốn làm phiền anh hơn những gì cô đã làm nữa.

Anh kéo một cánh tay ra từ bên dưới mấy tấm chăn, lăn người lại cho đến khi anh ở tư thế nằm nghiêng, cánh tay tự do của anh đặt trên đầu tấm chăn. Cô đã không nhận ra rằng anh rất vạm vỡ. Dĩ nhiên cô biết anh rất tráng kiện. Hiển nhiên là vậy. Anh là – Cô dừng lại một lát để suy nghĩ. Thật ra thì, không phải hiển nhiên. Cô không thể nhớ lần cuối cùng cô thấy anh nâng bất cứ vật gì. Nhưng anh có vẻ rất mạnh mẽ. Nghĩ kĩ thì anh quả thật là vậy. Có năng lực. Không phải tất cả đàn ông đều có nó. Thực tế thì, hầu hết đều không có, chỉ ít là trong tầm hiểu biết của Honoraria.

Tuy nhiên, cô đã không nhận ra cơ bắp trên cánh tay của một người đàn ông có thể nhìn thấy rõ như vậy.

Thật thú vị.

Cô nghiêng người tới trước thêm một chút, nghiêng đầu qua một bên, rồi di chuyển ngón nấn về trước một chút. Cơ bắp trên vai được gọi là gì nhỉ? Cơ bắp của anh trông rất hấp dẫn.

Cô thở gấp, kinh sợ chiều hướng sai lầm của những ý nghĩ đó, cô lùi lại một bước. Cô không ở đây để nhìn hau háu vào người đàn ông tội nghiệp này, cô ở đây để chăm sóc cho anh. Và hơn nữa, nếu như cô có nhìn hau háu vào ai đó, thì chắc chắn người đó không phải là Marcus Holroyd.

Có một cái ghế cách đó vài bước chân, nên cô lấy nó và đẩy nó về trước, đủ gần giường để cô có thể ngay lập tức đến bên anh, nhưng không đủ gần để anh có thể quật trúng cô.

Anh trông ốm hơn. Cô không chắc là bao nhiêu khi anh ở giữa cái đồng chăn mền đó, nhưng anh dứt khoát là bị sụt cân. Mặt anh hốc hác, và thậm chí trong ánh sáng mờ mờ của ngọn nến, cô có thể thấy những vết thâm quầng dưới mắt anh.

Cô ngồi im lặng ở đó trong vài phút, thật ra cô cảm thấy có phần hơi ngốc nghếch. Cái cảm giác đó như thể cô nên *làm* một thứ gì đó. Cô cho là phần quan sát anh chính là thứ gì đó, nhưng cô lại không cảm thấy giống như vậy lắm, đặc biệt là từ lúc cô cố gắng hết sức để không

nhìn chính xác vào một số phần trên cơ thể của anh. Anh trông có vẻ bình tĩnh trở lại; thỉnh thoảng anh sẽ không ngừng cựa quậy bên dưới mấy tấm chăn, nhưng phần lớn thời gian thì anh ngủ.

Nhưng Chúa ơi, trời nóng quá. Honoria vẫn đang mặc bộ váy thường ngày của cô, một cái váy dễ thương có những nút cài ở lưng. Đó là một trong những phần lỗi bịch của trang phục phụ nữ mà cô hoàn toàn không thể tự mình cởi ra (hay mặc vào).

Cô mỉm cười. Hơi giống đôi bốt của Marcus. Thật vui khi biết được rằng đàn ông cũng có thể tận tụy một cách phi lí với thời trang như phụ nữ.

Nhưng mà, váy dài hoàn toàn là một thứ không thể mặc trong phòng bệnh. Cô xoay xở để mở vài nút ở phía trên, cô tự động thở hắt ra khi chúng được thả lỏng.

“Cái này không tốt cho sức khỏe chút nào,” cô nói to, nắm lấy cổ áo bằng hai ngón tay rồi cố gắng kéo nó ra và vào để quạt cho cái cổ đầy mồ hôi của cô.

Cô nhìn lại Marcus. Anh không có vẻ như bị giọng nói của cô làm phiền.

Cô đá văng đôi giày ra, và rồi, bởi vì thật sự cô đã ăn mặc xuềnh xoàng đủ để phá hủy danh tiếng của mình nếu có bất kì ai bất chợt nhìn thấy cô, cô vớ xuống và kéo đôi tất chân ra.

“Eo.” Cô nhìn xuống chân mình một cách ngán ngấm. Đôi vớ hầu như ướt đầm.

Với một tiếng thở dài cam chịu cô vắt chúng trên lưng ghế, rồi nghĩ chỗ tốt nhất cho đôi vớ. Hầu như chắc chắn là không tốt chút nào khi phô bày chúng ra như thế. Vậy nên cô vo chúng thành một nùi và nhét chúng vào đôi giày của cô. Và trong khi cô đứng đó, cô nắm lấy phần váy của mình rồi quạt chúng sột soạt, cố gắng làm mát cho đôi chân của cô.

Thật không thể chịu đựng nổi. Cô không quan tâm bác sĩ đã nói gì. Cô không tin chuyện này tốt cho sức khỏe chút nào. Cô bước lại gần giường để ngắm soi anh lần nữa, giữ một khoảng cách an toàn phòng trường hợp anh quạt trúng cô.

Cẩn thận và rón rén, cô vươn tay ra. Cô không chạm vào anh, nhưng cô đặt tay gần đó. Bầu không khí gần vai anh ít nhất cũng phải nóng hơn mười độ so với phần còn lại của căn phòng.

Kể đến cả sự cường điệu không đáng kể đó, cô nghĩ cô có quyền làm vậy, bởi nó khiến cô lâm vào tình trạng nóng quá mức.

Cô nhìn quanh phòng tìm thứ gì đó để quạt cho anh. Chết tiệt, cô nên lấy vài cái quạt lụa Trung quốc của mẹ cô. Mẹ *lúc nào* cũng phe phẩy quạt vào những ngày này. Bà không bao giờ đi đến bất kì đâu mà không có ít nhất là ba hộp quạt trong rương của bà. Đó thật sự là một điều tốt, kể từ khi bà hay bỏ lại chúng ở khắp thành phố.

Nhưng không có thứ gì có thể dùng để quạt được cả, nên Honoria nghiêng người tới và nhẹ nhàng thổi vào Marcus. Anh không cử động, cô xem đó là một tín hiệu tốt. Được thành công đó

khuyến khích (nếu quả thật đó là một thành công; cô thật sự không biết) cô thử lại lần nữa, với thêm một chút sức mạnh vào. Lần này anh có hơi rùng mình.

Cô lo lắng, không chắc liệu điều đó có tốt hay không. Nếu anh đổ mồ hôi như vậy, cô dự định sẽ làm anh mát hơn, đó chính xác là điều mà bác sĩ đã phản đối.

Cô lại ngồi xuống, rồi đứng, rồi lại ngồi, không ngừng gõ nhẹ tay lên bắp đùi. Thật tệ khi cô cứ tự động đặt mạnh tay kia trên tay còn lại chỉ để giữ cho nó yên.

Điều này thật buồn cười. Cô nhảy dựng lên và đi lại phía anh. Anh cử động lần nữa, quấy đạp dưới chân của anh, mặc dù không đủ mạnh để quăng chúng đi.

Cô nên chạm vào anh. Cô thật sự nên làm vậy. Đó là cách duy nhất để xác định anh nóng ra sao. Cô không chắc cô sẽ làm gì với thông tin đó, nhưng nó không thành vấn đề. Nếu cô là người chăm sóc anh – và sự thật là thế – cô cần chú ý nhiều hơn về tình trạng của anh.

Cô vươn người tới trước và nhẹ nhàng chạm những ngón tay vào vai anh. Anh không hoàn toàn nóng như cô nghĩ, nhưng điều đó cũng có thể đúng với sự thật là cô cũng đang nóng. Dù vậy người anh đầm mồ hôi, và ở gần thế này cô có thể thấy mấy tấm khăn trải giường của anh ướt đầm.

Liệu cô có nên kéo chúng ra không? Anh vẫn còn có mấy tấm chăn. Cô vươn tới và kéo mạnh tấm khăn trải giường, giữ chặt đầu tấm chăn bằng tay kia để giữ nó ở nguyên. Dù vậy nó không có hiệu quả; toàn bộ chăn mền trượt về phía cô, để lộ ra một cái chân dài và hơi lông lá.

Môi của Honoria há ra. Anh cũng có nhiều cơ bắp ở chân nữa.

Không, không, không, không, không, không. Cô không có đang nhìn Marcus. Cô không có. Không phải nhìn anh. Dứt khoát là không phải nhìn Marcus. Và hơn nữa, cô cần đặt tấm chăn vào vị trí cũ trước khi anh xoay người và để lộ toàn bộ cơ thể anh, bởi vì cô không biết liệu anh có mặc bất kì quần áo lót nào không. Không có thứ gì ở đôi tay và đôi chân anh, vậy nên đó là lí do nổi bật...

Cô nhìn xuống phần giữa người anh. Cô không thể dừng được. Dĩ nhiên anh vẫn đang được che chắn, nhưng nếu cô vô tình đụng mạnh vào giường...

Cô tóm lấy một cái chăn và cầu thả nhét nó vào, cố gắng để anh được che phủ trở lại. Ai đó nên thay khăn trải giường cho anh. Chúa ơi, cô nóng quá. Làm thế quái nào mà trong này lại nóng hơn nữa vậy? Có lẽ cô nên ra ngoài một lát. Hoặc đi mở cửa sổ một chút và đứng gần nó.

Cô quạt mát mặt mình bằng tay. Cô nên ngồi xuống. Có một cái ghế hoàn hảo ở kia, và cô có thể ngồi đó với tay cô đặt từ tốn trong lòng cho đến khi trời sáng. Cô sẽ ngó nhìn anh thêm một lần nữa, chỉ để chắc rằng anh vẫn ổn.

Cô cầm cây nến và giữ nó trên mặt anh.

Mắt anh đang mở.

Cô cẩn thận lùi lại. Anh đã mở mắt trước đó. Điều đó không có nghĩa là anh đã tỉnh dậy.

“Honorina? Em đang làm gì ở đây?”

Thế nhưng, anh đã tỉnh rồi.

Chương 8

Marcus cảm thấy như địa ngục.

Không, anh cảm thấy như anh đã từng ở địa ngục. Và quay lại đây. Và có lẽ là đi xuống dưới lần nữa, chắc bởi vì lần đầu vẫn chưa đủ nóng.

Anh không biết anh bị bệnh bao lâu. Có lẽ là một ngày? Hai? Con sốt bắt đầu vào...Thứ ba? Phải, thứ ba, mặc dù điều đó không thật sự có nghĩa lắm khi mà anh không nhớ bây giờ là ngày nào.

Hoặc là đêm. Anh nghĩ có lẽ là đêm. Trời có vẻ tối, và – chết dẫm thật, nóng quá. Thật đấy, thật khó để nghĩ được bất kì thứ gì khác ngoài việc làm giảm cái nóng ở đây.

Có lẽ anh đã đến địa ngục và mang toàn bộ cái nơi chết tiệt đó quay lại với anh. Hay có thể anh vẫn đang ở địa ngục, mặc dù nếu là vậy, thì cái giường dút khoát rất thoải mái.

Điều đó có vẻ như mâu thuẫn với những gì anh được học ở nhà thờ.

Anh ngáp, căng cổ sang trái sang phải trước khi đặt đầu trở lại gối nằm. Anh biết cái gối này. Nó thật mềm, được nhồi lông ngỗng, và có bề dày hoàn hảo. Anh đang ở trên giường của mình, trong phòng ngủ của mình. Và bây giờ chắc chắn là ban đêm. Trời tối quá. Anh có thể chắc như thế cho dù anh không thể tập trung đủ sức lực để mở mí mắt ra.

Anh có thể nghe tiếng bà Wetherby đi quanh trong phòng. Anh nghĩ bà đã ở bên cạnh anh trong suốt lúc anh bệnh. Anh không ngạc nhiên chút nào, nhưng mà, anh vẫn thấy biết ơn vì sự quan tâm của bà. Bà đã mang đến nước xuyết cho anh khi anh bắt đầu bị bệnh, và anh nhớ mang máng bà có nói chuyện với bác sĩ. Vài lần anh lơ mơ tỉnh dậy trong cơn sốt, bà vẫn ở trong phòng để trông chừng anh.

Bà chạm vào vai anh, ngón tay bà mềm và mảnh khảnh. Dù vậy nó không đủ để đánh thức anh dậy. Anh không thể cử động. Anh mệt quá. Anh không thể nhớ anh có bao giờ mệt mỗi như

thể này chưa. Anh nhức nhói toàn thân, và chân anh *thật sự* rất đau. Anh chỉ muốn ngủ trở lại. Nhưng trời nóng quá. Sao lại có người giữ một căn phòng nóng như vậy hả?

Như thể nghe thấy những suy nghĩ của anh, bà Wetheby giật mạnh cái chăn của anh, và Marcus sung sướng lăn người qua một bên, anh đẩy cái chân lạnh lặn ra khỏi mấy cái chăn. A! Lạy Chúa, tuyệt làm sao. Có lẽ anh nên tung hết toàn bộ cái đám chăn mền này đi. Liệu bà có thấy chướng mắt không nếu anh nằm đó mà gần như không mặc gì? Có lẽ, nhưng nếu đó là vì mục đích chữa bệnh...

Nhưng rồi bà lại bắt đầu kéo mấy cái chăn lên người anh, điều đó gần như làm anh muốn khóc. Tập hợp những phần sức lực cuối cùng, anh mở mắt ra, và—

Không phải bà Wetherby.

“Honor?” Anh rên rỉ. “Em đang làm gì ở đây?”

Cô giật lùi lại khoảng một tấc, thốt lên một tiếng kêu lạ thường làm thủng màng nhĩ của anh. Anh nhắm mắt lại lần nữa. Anh không đủ sức để nói chuyện với cô, mặc dù sự hiện diện của cô có hơi lạ lùng.

“Marcus?” cô nói, giọng của cô khẩn cấp lạ thường. “Anh nói chuyện được không? Anh tỉnh chưa?”

Anh nhẹ gật đầu.

“Marcus?” Giờ cô ở gần hơn, và anh có thể cảm thấy hơi thở của cô trên cổ anh. Thật khủng khiếp. Quá nóng, và quá gần.

“Sao em lại ở đây?” anh hỏi lần nữa, lời nói đặc quánh trên lưỡi anh như nước đường nóng. “Em nên ở...” Cô *nên* ở đâu nhỉ? Anh nghĩ là London. Phải không?

“Ôi tạ ơn trên.” Cô chạm tay vào trán anh. Da cô thật nóng, nhưng mà, mọi thứ quanh đây đều nóng.

“Hon – Honor—” Anh hoàn toàn không thể xoay sở để nhớ ra phần còn lại của tên cô. Anh cố gắng; anh mấp máy môi, và anh hít thêm vài hớp không khí nữa. Nhưng chừng đó là quá nhiều cố gắng của anh, nhất là khi có vẻ như cô sẽ không trả lời câu hỏi của anh. Sao cô lại ở đây?

“Anh bị bệnh rất nặng,” cô nói.

Anh gật đầu. Hay anh có lẽ đã làm vậy. Ít nhất anh cũng nghĩ đến chuyện gật đầu.

“Bà Wetherby viết thư cho em ở London.”

À, thì ra là vậy. Nhưng mà, lạ thật.

Cô nắm tay anh, vỗ nhẹ nó bằng một cử chỉ lo lắng và ưu phiền. “Em đến đây nhanh nhất có thể. Mẹ em cũng ở đây.”

Quý bà Winstead? Anh cố mỉm cười. Anh thích quý bà Winstead.

“Em nghĩ anh vẫn còn sốt,” Honoria nói, nghe có vẻ như cô không chắc lắm. “Trán anh khá nóng. Mặc dù em nên nói là, căn phòng này nóng như thiêu như đốt. Em không biết em có thể nói anh nóng như thế nào, và nhiệt độ phòng bình thường là bao nhiêu.”

“Làm ơn,” anh rên rỉ, lắc lư cánh tay anh về phía trước để nắm lấy tay cô. Anh chớp mắt trong ánh sáng mờ mờ. “Cửa sổ.”

Cô lắc đầu. “Em xin lỗi. Phải chi em có thể. Bà Wetherby nói bác sĩ bảo rằng—”

“*Làm ơn*,” Anh đang cầu xin – quý thần ơi, nghe như anh có thể khóc ấy. Nhưng anh không quan tâm. Anh chỉ muốn cô mở cái cửa sổ chết tiệt kia ra.

“Marcus, em không thể...” Nhưng cô trông bị giằng xé.

“Anh không thở được,” anh nói với cô. Và trung thực mà nói, anh không nghĩ là anh cường điệu quá đâu.

“Ôi, được rồi,” cô nói, vội vàng đi đến cửa sổ. “Nhưng đừng nói với ai hết đấy.”

“Anh hứa,” anh lầm bầm. Anh không thể xoay đầu lại để nhìn, nhưng anh có thể nghe thấy từng chuyển động của cô trong sự im lặng tịch mịch của màn đêm.

“Bà Wetheby khá là cứng rắn,” cô nói, kéo màn cửa ra. “Căn phòng này phải để nóng như vậy.”

Marcus cầu nhàu và cố gắng nâng bàn tay lên thành một cái vẫy tay tùy tiện.

“Em không biết bất cứ thứ gì về việc chăm sóc người bệnh,” – a, vậy giờ là âm thanh của cửa sổ được mở tung ra – “nhưng em không thể tưởng tượng nổi làm sao khi ai đó bị sốt có thể khỏe lên được trong cái lò nung nóng như vậy.”

Marcus cảm thấy những luồng không khí mát lạnh đầu tiên chạm vào da anh, và anh gần phát khóc vì sung sướng.

“Em chưa bị sốt bao giờ,” Honoria nói, trở lại bên cạnh anh. “Hoặc chí ít là không như em có thể nhớ. Thế có lạ không?”

Anh có thể nghe tiếng cười trong giọng nói của cô. Thậm chí anh biết chính xác nụ cười đó là gì – một chút ngượng ngùng, pha với thích thú. Cô thường hay cười như thế. Và mỗi lần cười, khóe miệng bên phải của cô lúc-nào-cũng-hơi cao hơn phía bên trái.

Và giờ anh có thể nghe thấy tiếng cười đó. Thật dễ thương. Và lạ lùng. Kì quặc làm sao khi anh biết nhiều về cô như thế. Dĩ nhiên, anh *biết* nhiều về cô hơn hẳn bất kì ai. Nhưng nó không giống như biết về nụ cười của ai đó khác.

Hay là giống nhỉ?

Cô kéo một cái ghế đến gần giường anh và ngồi xuống. “Nó thậm chí chưa bao giờ nảy ra trong đầu em cho đến khi em đến đây để chăm sóc cho anh. Ý em là em chưa bao giờ bị sốt. Mẹ em nói mấy cơn sốt rất khủng khiếp.”

Cô đến vì anh sao? Không biết sao anh lại thấy nó khác thường. Không có ai khác ở Fensmore để cô có thể đến vì họ, và cô ở đây, trong phòng bệnh của anh, nhưng mà, không hiểu sao nó có vẻ...Chà, không phải kì quặc. Cũng không phải ngạc nhiên. Chỉ là...”

Không mong đợi.

Anh cố gắng thúc đẩy trí óc mệt mỏi của mình. Thứ gì đó có thể không ngạc nhiên và không mong đợi à? Bởi vì điều đó chính là vậy. Anh sẽ không bao giờ trông đợi Honoria bỏ mặc mọi thứ và đến Fensmore để chăm sóc cho anh. Và đến giờ cô vẫn còn ở đây, không ngạc nhiên chút nào.

Thật bình thường.

“Cảm ơn em đã mở cửa sổ,” anh nói nhỏ.

“Không có chi.” Cô cố gắng cười, nhưng cô không thể che giấu vẻ lo lắng trên khuôn mặt. “Em chắc là không cần nhiều lời để thuyết phục em đâu. Em nghĩ là em chưa từng thấy nóng như thế trong đời.”

“Anh cũng vậy,” anh cố pha trò.

Rồi cô mỉm cười, một nụ cười thật sự. “Ôi, Marcus,” cô nói, vươn người ra trước để vuốt tóc ra khỏi trán anh. Cô lắc đầu, nhưng cô trông như thể cô không biết tại sao cô làm vậy. Có lọn tóc rơi trên mặt cô, vẫn thẳng mượt như thường. Cô thổi nó đi, cô gắng thổi nó ra chỗ khác bằng miệng cô, nhưng nó lại rơi xuống ngay chỗ cũ. Cuối cùng, cô dùng ngón tay nắm lấy lọn tóc, kéo nó ra sau tai.

Nó lại rơi xuống mặt cô.

“Em trông mệt mỏi,” anh nói, giọng anh khàn khàn.

“Người đàn ông không thể mở mắt nổi đang nói kìa.”

“Rất cảm động,” anh nói, không biết bằng cách nào anh xoay xở để gõ nhẹ ngón trỏ nhằm nhấn mạnh câu nói.

Cô im lặng trong giây lát, rồi rụt rè nói. “Anh có muốn uống nước không?”

Anh gật đầu.

“Em thực xin lỗi. Em nên hỏi anh ngay lúc anh tỉnh dậy. Anh chắc hẳn khát nước khủng khiếp.”

“Chỉ một chút thôi.” Anh nói dối.

“Bà Wetherby có để lại một bình nước,” cô nói, vươn người lấy cái gì đó trên bàn ở đằng sau cô. “Nước không lạnh, nhưng em nghĩ là nó vẫn còn mát.”

Anh lại gật đầu. Bất kì cái gì không đun sôi đều sẽ mát hết.

Cô cầm một cái ly, rồi nhận ra rằng với tình thế uể oải hiện thời anh không thể cầm được. “Đây, để em giúp anh ngồi dậy,” cô nói, đặt ly nước trở lại bàn. Cô vòng quanh người anh, với nhiều quyết tâm hơn là sức mạnh, cô giúp anh ngồi dậy. “Đây rồi,” cô nói, nghe giống như một nữ gia sư. “Chỉ là, ừm, chúng ta nên nhét cái mền lại, và uống một ít nước.”

Anh chớp mắt vài lần, mỗi cái chớp mắt của anh quá chậm đến nỗi anh không chắc là liệu anh có mở mắt ra lần nữa không. Anh không mặc một cái áo nào. Buồn cười làm sao là anh chỉ vừa nhận ra điều đó. Buồn cười hơn nữa là có vẻ như anh không thể gọi bất kì mối quan tâm nào cho sự ngây thơ trình trướng của cô.

Cô có thể mắc cỡ. Anh không biết. Trời tối quá anh không thấy gì hết. Nhưng mà không thành vấn đề. Đây là Honoria. Cô là một cô gái tốt. Một cô gái ngây thơ. Cô sẽ không bị vấy bẩn mãi mãi chỉ vì nhìn vào ngực anh đâu.

Anh nuốt xuống một ngụm nước, rồi một ngụm nữa, anh chỉ vừa vặn chú ý để nước không chảy xuống cằm anh. Chúa ơi, miệng anh thấy thật tuyệt. Lưỡi anh đã bị khô cứng lại.

Honoria lẩm bẩm, rồi vươn người về trước dùng tay lau sạch nước đọng lại trên da anh. “Em xin lỗi,” cô nói. “Em không có khăn tay.”

Anh chậm rãi gật đầu, thứ gì đó trong anh ghi nhớ cái cách ngón tay cô chạm vào má anh. “Trước đó em đã ở đây,” anh nói.

Cô nhìn anh thắc mắc.

“Em chạm vào anh. Vào vai anh.”

Một nụ cười e thẹn nở trên môi cô. “Cái đó chỉ một vài phút trước thôi.”

“Vậy sao?” Anh nghĩ về điều đó. “Ồ.”

“Em đã ở đây được nhiều giờ rồi,” cô nói.

Cầm anh rớt xuống khoảng một inch. “Cảm ơn.” Giọng anh đó à? Khỉ thật, anh nghe yếu ớt quá.

“Em không thể nói cho anh biết em an tâm như thế nào khi thấy anh tỉnh lại. Ý em là, anh trông thật kinh khủng, nhưng anh trông khỏe hơn rồi. Anh đang nói chuyện. Và anh có ý thức.” Cô nắm chặt tay lại, một cử chỉ lo âu và thậm chí có lẽ là một ít kích động. “Điều đó còn nhiều hơn những gì em có thể nói với bản thân vào lúc này.”

“Đừng ngó ngán như vậy,” anh nói.

Cô nhanh chóng lắc đầu, rồi cô nhìn đi nơi khác. Nhưng anh thấy cô nhanh chóng quẹt tay vào mắt.

Anh làm cô khóc. Anh cảm thấy đầu anh hơi rũ qua một bên. Chỉ ý nghĩ đó thôi cũng đủ mệt mỏi rồi. Tan nát cõi lòng. Anh không muốn làm Honoria khóc.

Cô...Cô không nên...Anh thừa nhận. Anh không muốn cô khóc. Anh quá mệt. Anh không cảm thấy như anh biết nhiều thứ, nhưng anh biết điều đó.

“Anh làm em sợ,” cô nói. “Em cực là anh không nghĩ anh có thể làm vậy.” Cô nghe như thể đang cố gắng pha trò với anh. Nhưng anh có thể nói cô đang giả vờ. Dù vậy anh cảm kích sự cố gắng đó.

“Bà Wetherby đâu rồi,” anh hỏi.

“Em bảo bà ấy đi ngủ rồi. Bà ấy rất mệt mỏi.”

“Tốt.”

“Bà ấy khá là cần mẫn chăm sóc anh.”

Anh lại gật đầu, đó là một cử động nhỏ anh hi vọng cô có thể thấy. Bà quản gia của anh đã chăm sóc anh lần gần đây nhất anh bị sốt là lúc anh mười một tuổi. Cha anh không bước chân vào phòng lấy một lần, nhưng bà Wetheby đã không rời khỏi anh. Anh muốn nói với Honoria điều đó, hay nói về lúc cha anh rời khỏi nhà trước giáng sinh và chính bà đã treo rất nhiều cây nhựa ruồi lên đến nóc Fensmore có mùi giống một khu rừng trong nhiều tuần liền. Đó đã là một kì giáng sinh tuyệt vời hơn bao giờ hết, cho đến năm anh được mời đến ăn giáng sinh với gia đình Smythe – Smith.

Đó là kì giáng sinh tuyệt nhất. Luôn luôn là vậy.

“Anh muốn uống nước thêm không?” Honoria hỏi.

Anh muốn, nhưng anh chắc anh không đủ sức lực để uống nước cho ra hồn.

“Em sẽ giúp anh,” cô nói, đặt cái ly đến gần môi anh.

Anh hít một ngụm nhỏ, rồi thở một hơi dài mệt mỏi. “Chân anh đau quá.”

“Chắc chân anh vẫn còn bị bong gân,” cô nói với một cái gật đầu.

Anh ngáp. “Anh thấy hơi nhức nhối. Hơi đơ đơ.”

Mắt cô mở to. Anh không thể trách cô. Anh cũng không biết anh đang nói cái gì nữa.

Nghiêng người về trước, cô nhúu mày lo lắng, và một lần nữa cô chạm tay vào trán anh. “Anh đang nóng lại rồi này.”

Anh cố mỉm cười. Anh nghĩ ít nhất anh có thể xoay xở để nhếch một bên miệng lên. “Có lúc nào anh không bị nóng sao?”

“Không,” cô nói thẳng. “Nhưng giờ anh đang nóng hơn.”

“Nó đến rồi đi mà.”

“Cơn sốt à?”

Anh gật đầu.

Cô mím chặt môi, và cô trông trưởng thành hơn bất kì lúc nào anh nhìn thấy cô trước đó. Không phải già dặn; cô không thể nào trông già dặn được. Nhưng trông cô rất lo lắng. Tóc cô vẫn vậy, được cột lại bằng búi tóc lỏng lẻo thường ngày của cô. Và cô vẫn di chuyển y như thế, với dáng đi nhanh nhẹn mà chỉ riêng cô mới có.

Nhưng mắt cô trông khác hẳn. Có lẽ là sậm màu hơn. Chúng chìm sâu vào mặt cô với sự lo lắng. Anh không thích thế.

“Anh có thể uống thêm nước không?” anh hỏi. Anh không thể nhớ có bao giờ anh lại khát nước đến vậy.

“Dĩ nhiên rồi,” cô nói nhanh, rồi đổ nước từ cái bình vào ly.

Anh nuốt nhanh xuống, nuốt nhanh thêm lần nữa, nhưng lần này anh dùng mu bàn tay gạt những giọt nước rơi ra. “Nó chắc chắn sẽ quay trở lại,” anh cảnh báo cô.

“Cơn sốt.” Lần này khi cô nói, nó không phải là một câu hỏi.

Anh gật đầu. “Anh nghĩ em nên biết.”

“Em không hiểu.” cô nói, cầm cái ly từ cái tay run rẩy của anh. “Anh trông rất khỏe từ lần cuối em thấy anh.”

Anh cố nhướn mày. Anh không chắc liệu anh có làm được không.

“Ồ, tốt thôi,” cô sửa lại. “Không hoàn toàn khỏe, nhưng anh hoàn toàn khá hơn.”

“Có những cơn ho,” anh nhắc cô.

“Em biết. Em chỉ không nghĩ là...” Cô thở ra một hơi tự ti và lắc đầu. “Em đang nói gì vậy nhỉ? Em không biết bất kì thứ gì về bệnh tật. Em thậm chí còn không biết tại sao em lại nghĩ là em có thể chăm sóc anh. Thực ra thì em đã không hề nghĩ tới chuyện đó.”

Anh không biết cô đang nói chuyện gì, nhưng vì một vài lí do không thể giải thích được, anh vui vì điều đó.

Cô ngồi xuống cái ghế bên cạnh giường anh. “Em chỉ đến đây. Em nhận được lá thư của bà Wetherby, và em thậm chí không ngừng nghĩ về sự thật là em không thể làm bất cứ thứ gì để giúp anh. Em chỉ có thể đến đây thôi.”

“Em đang giúp anh đấy,” anh thì thầm. Và cô đã như vậy thật.

Anh cảm thấy tốt hơn rồi.

Chương 9

Sáng hôm sau Honoria thức giấc trong đau đớn. Cổ cô cứng đờ, lưng cô nhức nhối, chân trái cô bị tê cứng hoàn toàn. Cô nóng và đổ đầy mồ hôi, điều đó càng làm cô thêm khó chịu, làm cô cảm thấy mình không ưa nhìn chút nào. Có lẽ là thớm ngát. Và thớm ngát, ý cô là—

Chết thật, cô biết mình có ý gì, có ai đó khác đã đến trong phạm vi năm feet của cô. (1 foot = 0.3048m)

Cô đã đóng cửa sổ lại sau khi Marcus ngủ lơ mơ. Cô cảm thấy muốn chết khi làm vậy. Nó đi ngược lại với lẽ thường. Nhưng cô không đủ tự tin để coi thường lời chỉ dẫn của bác sĩ và lơ nó đi.

Cô lắc lắc chân, nhăn mặt lại khi những mũi kim nhỏ xíu của cơn đau bắn xuyên qua người. Trời đánh thánh vật nó đi, cô ghét khi chân cô bị tê cứng. Cô cúi xuống để xoa bóp cái chân, cô cố để có thể đi lại được, nhưng nó chỉ làm cho bàn chân cô như bị đốt trên lửa.

Với một cái ngáp và một tiếng rên rỉ, cô đứng dậy, cố lờ đi tiếng cọt kẹt đáng ngại trong các khớp xương. Cô nghĩ đó là lí do mà người ta không ngủ trên ghế. Nếu đêm tiếp theo cô vẫn ở đây, cô sẽ ngủ trên sàn nhà.

Nửa đi nửa lết, cô đến bên cửa sổ, hăm hờ kéo màn cửa ra để cho một ít ánh sáng tràn vào. Marcus đang ngủ, vậy nên cô không muốn căn phòng sáng quá, nhưng cô cảm thấy có một nhu cầu khẩn cấp cần được *thấy* anh. Màu da anh, quần thâm dưới mắt anh. Cô không chắc cô sẽ làm gì, nhưng rồi, cô đã không chắc về bất kì thứ gì kể từ lúc cô bước chân vào phòng anh tối qua.

Và cô cần một lí do để rời khỏi cái ghế chết giẫm kia.

Cô kéo một bên màn cửa ra, chớp chớp mắt vì nắng sớm ủa tới. Giờ đang là bình minh; bầu trời vẫn còn những vệt mây mỏng màu hồng đào, và sương sớm vẫn đang trôi lững lờ qua bãi cỏ.

Ngoài kia thật đẹp, trong lành và tươi mát, Honoria mở hé cửa sổ lần nữa, thậm chí còn ghé mặt vào khoảng không để hít thở không khí trong lành.

Nhưng cô còn việc phải làm. Nên cô bước lùi và quay lại, với mỗi mục đích đặt bàn tay dịu dàng lên trán anh để kiểm tra xem liệu cơn sốt có quay trở lại không. Nhưng trước khi cô bước được hai bước, Marcua lăn người trong giấc ngủ và—

Chúa ơi, có phải đêm qua mặt anh đã đỏ như vậy không?

Cô nhanh chóng đến bên anh, vấp phải cái chân trái tê rần. Anh trông khiếp quá – đỏ và sưng húp, khi cô chạm vào anh, da anh khô và nứt nẻ.

Và nóng. Nóng kinh khủng khiếp.

Honoria nhanh chóng chạy đến lấy bình nước. Cô không thấy cái khăn tắm hay khăn tay nào cả, nên cô chỉ nhúng bàn tay vào bình nước, rồi áp chúng lên má anh, cố làm anh bớt nóng. Nhưng rõ ràng đó không phải là giải pháp thích hợp, nên cô lao qua đồng ngăn kéo, lần lượt giật chúng mở ra cho đến khi cô tìm thấy thứ mà cô nghĩ là khăn tay. Chỉ đến khi cô giữ một cái ra để nhúng vào trong bình nước cô mới nhận ra đó là một thứ hoàn toàn khác.

Ôi lạy Chúa. Cô sắp chườm quần đùi lên mặt anh.

Mặt cô đỏ rần lên khi cô vắt ráo nước và nhanh chóng quay lại bên cạnh anh. Cô lầm bầm một lời xin lỗi – không phải vì anh đủ tỉnh táo để hiểu chúng, hay cô sắp làm chuyện mạo phạm đến anh – và đặt cái quần ướt lên trán anh.

Anh cựa quậy ngay lập tức, và phát ra những âm thanh kì lạ đáng ngại -- tiếng cầu nhàu, những từ không trọn vẹn, những câu nói không đầu không cuối. Cô nghe thấy “Dừng lại,” và “Không”, nhưng cô cũng nghĩ có thể cô đã nghe thấy “Nhẹ lại,” “Cá mặt quý*”, và “Cầu đi bộ.”

[*] *Monkfish: một loại cá miệng rộng sống ở vùng biển Bắc Mỹ. Thịt có thể ăn được.*

Cô chắc chắn nghe anh nói, “Daniel.”

Nén nước mắt, cô rời khỏi anh một lát để mang bình nước tới gần hơn. Anh đã quăng cái quần ướt khỏi mặt mình khi cô quay trở lại, khi cô cố gắng đắp nó lên mặt anh lần nữa, anh đẩy cô ra.

“Marcus,” cô nghiêm túc nói, cho dù cô biết anh không thể nghe cô, “anh phải để em giúp anh.”

Nhưng anh vật lộn với cô bằng cách quấy đạp, cho đến khi cô gần như ngồi lên người anh chỉ để giữ anh bình tĩnh. “Dừng lại,” cô cáu gắt khi anh đẩy cô lần nữa. “Anh. Sẽ. Không. Thắng. Và. Như. Vậy” – cô đè chặt một bên vai anh xuống bằng cẳng tay – “Ý em là nếu em thắng, thì anh thắng.”

Anh đột nhiên bật dậy và đầu họ va vào nhau. Honoria rên rỉ đau đớn nhưng cô không bỏ cuộc. “Ôi, không, anh đừng,” cô nghiêng răng. “Và ý em là” – cô tiến lại gần mặt anh – “anh sẽ không chết.”

Dùng hết sức để đè anh xuống, cô thọt một cánh tay vào bình nước, cố nhúng ướt cái quần. “Ngày mai anh sẽ ghét em mất thôi khi anh biết được em đã chườm cái gì lên mặt anh,” cô bảo anh, ép cái quần lên trán anh. Cô không cố ý thô bạo như vậy, nhưng anh không cho cô bất kì cơ hội nào để dịu dàng với anh.

“Bình tĩnh nào,” cô nói chậm rãi, chuyển cái quần xuống cổ anh. “Em hứa với anh, nếu anh bình tĩnh lại, anh sẽ thấy tốt hơn.” Cô nhúng ướt cái quần lần nữa. “Đó chẳng là gì khi so với việc *em* sẽ cảm thấy tốt hơn đến nhường nào.”

Lần tiếp theo cô đặt cái quần ướt lên ngực anh, nơi cô đã lâu không chú ý tới giờ đang để trần. Nhưng có vẻ như anh không thích thế, anh đẩy mạnh cô làm cô lộn nhào về phía kia của cái giường, té xuống tấm thảm với một tiếng ục ịch mạnh.

“Ôi, không, anh đừng,” cô lồm bồm, sẵn sàng quay lại với những gì cô có. Nhưng trước khi cô có thể chuồn qua giường đến chỗ bình nước, anh đẩy mạnh một chân ra khỏi mấy tấm chăn, đập trúng vào bụng cô.

Cô té ngã, cố gắng hết sức vung tay về trước để giữ thăng bằng trước khi cô chạm đất lần nữa. Không suy nghĩ, cô tóm lấy vật đầu tiên tay cô với được.

Marcus thét lên.

Tim của Honoria đập nhanh gấp ba lần, cô buông một thứ mà giờ cô mới biết là cái chân. Không có thứ gì giữ cô lại, cô ngã xuống sàn, khuỷa tay phải của cô đập mạnh xuống đất.

“Ahhhhh!” Cô khóc, thốt ra một tiếng rít đau đớn như có cơn sốc điện bắn thẳng xuống mấy đầu ngón tay. Nhưng bằng cách nào đó cô đứng dậy, ép chặt khuỷa tay vào người. Âm thanh Marcus tạo ra...

Không giống của con người.

Anh vẫn đang rên rỉ khi cô tới bên giường, anh đang thở khó nhọc – loại hơi thở ngắn và nông con người hay làm để tránh cơn đau.

“Chuyện gì đã xảy ra?” Honoria thì thầm. Không phải do cơn sốt. Là thứ gì đó đau đớn hơn nhiều.

Chân của anh. Cô đã tóm lấy chân anh.

Đó là lúc cô nhận ra tay cô nhóp nhép.

Vẫn ép chặt khuỷa tay, cô giơ tay kia ra, xoay lòng bàn tay về phía mặt mình.

Máu.

“Ôi, lạy Chúa.”

Cảm thấy nhộn nhạo trong bụng, cô bước về phía anh. Cô không muốn làm anh giật mình; anh đã làm cô té hai lần. Nhưng máu...đó không phải máu của cô.

Anh đã kéo chân lại dưới chăn, nên cô cẩn thận nâng cái chăn, đẩy nó lên cho đến khi chân anh lộ ra đến đầu gối.

“Ôi, *Chúa tôi*.”

Một vết cắt dài và sâu xẻ ở một bên bắp chân anh, máu rỉ ra và thứ gì đó mà cô thậm chí không dám nghĩ tới. Cái chân bị sưng khủng khiếp và bị đổi màu, da gần vết thương có màu đỏ và sáng bóng lên thật kinh tởm. Trông thật kinh khiếp, giống thứ gì đó bị thối rữa, và với một sự kinh hãi Honoria tự hỏi *liệu* anh có phải bị thối rữa không.

Cô bỏ cái chăn xuống và lão đảo lúi lại, cô chỉ vừa vặn kiểm chế được cơn buồn nôn trong bụng.

“Ôi, lạy Chúa,” cô lặp lại, không thể nói được câu nào khác, cô chỉ có thể *nghĩ* đến thứ kia. Đó là nguyên nhân gây ra cơn sốt. Cơn cảm lạnh và mấy trận ho của anh chẳng gây hại gì cả.

Đầu óc cô quay cuồng. Anh có một vết thương bị nhiễm trùng. Chắc hẳn là khi anh cắt bỏ đôi bớt. Nhưng anh đã không nói anh bị cắt trúng. Sao anh không nhắc đến? Anh phải nói với người nào đó chứ. Anh nên nói với *cô*.

Một tiếng gõ nhẹ vang lên, bà Wetherby thò đầu vào. “Mọi thứ vẫn ổn chứ? Tôi nghe thấy tiếng va chạm khá lớn.”

“Không,” Honoria trả lời, giọng cô the thé và hoảng hốt. Cô cố gắng kiềm nén sự khiếp sợ đang dâng trào trong người. Cô cần phải tỉnh táo. Cô sẽ không giúp được ai hết với tình trạng

như vậy. “Chân của ngài ấy. Bà có biết về chân của ngài ấy không?”

“Cô đang nói gì vậy?” bà Wetherby hỏi, nhanh chóng đến bên cạnh cô.

“Chân của ngài ấy. Nó bị nhiễm trùng. Tôi chắc nó là nguyên nhân gây ra cơn sốt. Chắc chắn thế.”

“Bác sĩ nói là do mấy trận ho. Ngài ấy – không!” Bà Wetherby nao núng khi Honoria nhấn tấm chăn lên để lộ ra chân của Marcus. “Ôi, thánh thần ơi.” Bà lùi lại một bước, dùng tay che miệng lại. Bà trông như thể sắp phát bệnh đến nơi. “Tôi không biết. Không ai trong chúng tôi biết. Làm thế nào mà chúng tôi lại không thấy được?”

Honoria cũng đang tự hỏi câu tương tự như vậy, nhưng giờ không phải lúc để tìm hiểu. Marcus cần họ hợp sức để giúp anh, không phải để tranh cãi xem ai là người có lỗi. “Chúng ta cần mời bác sĩ,” cô nói với bà Wetherby. “Tôi nghĩ là vết thương cần được rửa sạch.”

Bà quản gia gật đầu nhanh chóng. “Tôi sẽ mời ông ấy đến.”

“Mất bao lâu bác sĩ mới đến đây?”

“Còn tùy thuộc xem ông ấy có đi thăm các bệnh nhân khác không? Nếu ông ấy có ở nhà, người hầu có thể mời ông ấy về trong vòng chưa đầy hai tiếng.”

“Hai tiếng!” Honoria cắn môi trong nỗ lực muợn màng để ngăn tiếng hét của cô. Cô chưa bao giờ thấy vết thương nào như vậy, nhưng cô đã nghe những câu chuyện. Đó là một loại nhiễm trùng có thể giết một người đàn ông. Một cách nhanh chóng. “Chúng ta không thể chờ hai tiếng được. Ngài ấy cần được chữa trị ngay bây giờ.”

Bà Wetherby quay qua cô với đôi mắt sáng rỡ. “Cô có biết rửa vết thương không?”

“Dĩ nhiên không. Còn bà?”

“Không,” bà Wetherby trả lời, mắt nhìn vào chân Marcus với biểu hiện muốn nôn.

“Vậy, bà chăm sóc một thứ nhỏ hơn thế như thế nào?” Honoria gặng hỏi. “Ý tôi là một vết thương.”

Bà Wetherby siết chặt hai tay lại với nhau, đôi mắt hoang mang phóng từ Honoria tới Marcus. “Tôi không biết,” bà lắp bắp. “Tôi nghĩ là một cái gạc. Thứ gì đó để lau sạch mủ đi.”

“Mủ?” Honoria lặp lại. Chúa ơi, nghe như thời trung cổ ấy. “Mời bác sĩ,” cô nói, giọng nói cố tỏ ra tự tin hơn cô cảm thấy. “Bây giờ. Và rồi quay lại đây ngay. Với nước nóng và khăn tắm. Bà còn nghĩ tới thứ gì khác nữa không?”

“Tôi có nên mời mẹ cô tới không?”

“Mẹ tôi?” Honoria há hốc mồm nhìn bà, không phải vì có gì sai khi mẹ cô đứng trong phòng bệnh, mà là, tại sao giờ bà Wetherby lại nghĩ đến điều đó? “Tôi không biết. Bất cứ thứ gì bà nghĩ là tốt nhất. Nhưng nhanh lên.”

Bà Wetherby gật đầu và chạy ra khỏi phòng.

Honoria nhìn lại Marcus. Chân anh vẫn đang phơi ra ngoài không khí, việc đối mặt với vết cắt đó giống như một sự khắc nghiệt khó chịu đối với cô. “Ôi, Marcus,” cô thì thầm. “Sao nó có thể xảy ra được chứ?” Cô nắm tay anh, và lần này anh không đẩy cô ra. Anh có vẻ đã bình tĩnh một chút; một vài phút trước hơi thở của anh đã sâu hơn trước đó, có thể nào da anh không còn quá đỏ nữa không?

Hay là do cô quá mong ngóng các dấu hiệu khỏe hơn của anh đến nỗi cô thấy chúng trong khi chúng không hề có ở đó?

“Có lẽ,” cô nói lớn, “nhưng em sẽ giữ lấy bất kì dấu hiệu nào của hi vọng.” Cô bắt bản thân nhìn vào chân anh một cách chậm rãi hơn. Bụng của cô nhộn nhạo một cách nguy hiểm, nhưng cô đè nén cảm giác đáng ghét đó xuống. Cô cần bắt đầu rửa sạch vết thương. Có chúa mới biết mất bao lâu bác sĩ mới đến, và cho dù một cái gạc với nước nóng sẽ tốt hơn, nhưng có vẻ như không có bất kì lí do hợp lí nào để không bắt đầu với những thứ cô có.

Marcus đã quăng cái quần ướt cô dùng để lau người anh ngang qua căn phòng, nên cô đến cái tủ ngăn kéo để lấy ra một cái quần đùi khác, cố không chú ý đến bất kì thứ gì khác về chúng ngoài sự thật là chúng làm bằng vải lanh mềm.

Cô cuộn cái quần lại thành một đồng lòng nhùng nhình trụ và nhúng phần dưới vào nước. “Em rất xin lỗi, Marcus,” cô thì thầm, rồi cô dùng cái quần ướt chạm vào vết thương hơn - cả - nhẹ - nhàng.

Anh không hề phản ứng.

Thở ra một hơi mà cô đã kềm nén và nhìn cái quần. Nó có mấy đốm đỏ do máu của anh và cũng có màu vàng vàng với chất mủ rỉ ra từ vết thương.

Cảm thấy hơi tự tin hơn với khả năng chăm sóc của mình, cô lựa phần sạch sẽ của cái quần và ấn nó vào vết thương, lần này cô ấn hơi mạnh hơn lần trước. Có vẻ như anh không bị đau nhiều lắm, cô lập lại động tác lần nữa, rồi lần nữa, cho đến khi cái quần gần như không còn chỗ nào sạch.

Cô lo lắng liếc nhìn ra cửa. Bà Wetherby đâu rồi? Honoria đang làm theo trình tự, nhưng cô chắc chắn cô có thể làm việc tốt hơn nếu có nước nóng. Nhưng rồi, cô cũng không dừng lại, không khi mà Marcus vẫn còn tương đối bình tĩnh.

Cô đến chỗ tủ ngăn kéo và lấy ra một cái quần đùi khác nữa của Marcus. “Em không biết anh sẽ mặc cái gì khi chuyện này kết thúc,” cô nói với anh, tay chống hông.

“Quay lại với nước nào,” cô tự nói với mình, nhúng ướt cái quần. “Và quay lại với anh.” Lần này cô ấn mạnh hơn. Có người nói phải ấn lên vết cắt và vết trầy xước để cầm máu, cô biết chỉ có thể. Bây giờ anh không hẳn là đang chảy máu, nhưng chắc chắn sức ép này không thể gây thương tổn.

“Và như thế ý em là gây tổn thương cho anh vĩnh viễn,” cô nói với Marcus, may mắn là anh đang bị mất ý thức. “Em chắc chắn là nó sẽ làm anh đau ngay bây giờ.”

Cô nhúng ướt cái quần lần nữa, tìm một chỗ vải sạch của cái quần, rồi cô chuyển đến một phần của vết thương mà cô biết cô nên tránh chạm vào. Có một chỗ gần phía trên của vết thương trông tệ hơn chỗ khác – có màu vàng hơn một chút, sưng tấy hơn nhiều.

Cô chấm nhẹ lên đó, cố không làm anh đau, và rồi, khi anh chỉ lằm bằm trong giấc ngủ, cô chấm mạnh tay hơn một chút. “Mỗi lần một bước,” cô thì thầm, buộc chính mình phải thở đều. “Chỉ một thôi.”

Cô có thể làm được. Cô có thể giúp anh. Không, cô có thể *cứu* anh. Như thế mọi thứ trong cuộc đời của cô đều dẫn đến giây phút này. “Đó là lí do tại sao em đã không kết hôn vào năm ngoái,” cô nói với anh. “Dĩ nhiên, có người sẽ tranh cãi rằng anh sẽ không lâm vào tình cảnh này nếu không phải tại em. Nhưng chúng ta không thể day đi day lại chuyện này mãi được.”

Cô tiếp tục công việc của mình, lau rửa cẩn thận vết thương của anh, rồi dừng lại để xoay cổ từ bên này qua bên kia. Cô nhìn xuống cái quần trong tay mình. Nó bị dơ, nhưng cô không cần quan tâm đến nó thêm nữa.

“Anh thấy đấy,” cô nói với anh. “Điều đó có nghĩa là em đang tiến bộ hơn trong việc này.”

Cô nghĩ cô cũng làm rất tốt nữa. Cô đang cố gắng trở nên thực tế, nhưng rồi, không biết từ đâu, ngay sau khi cô tuyên bố vui vẻ rằng cô có tiến bộ trong “*việc này*”, một tiếng ghen lớn nắc lên trong họng cô. Nó một phần là tiếng thở gấp, một phần là tiếng khò khè kinh tởm, và cô hoàn toàn bị ngạt nhiên.

Marcus có thể chết. Sự thật đó đổ ập vào cô khiến cô ngạt thở. Anh có thể chết, rồi cô chỉ còn lại một mình. Thậm chí không như thể họ có gặp nhau nhiều lần trong những năm gần đây, dĩ nhiên là ngoại trừ những tuần vừa qua.

Nhưng cô luôn luôn biết rằng anh ở đây. Thế giới chỉ đơn giản là một nơi tốt đẹp hơn khi biết anh luôn có mặt ở đó.

Và giờ anh có thể chết. Cô sẽ mất anh. Sao cô lại không nhận ra điều đó?

“Honoriam!”

Honoriam quay lại. Là mẹ cô, đột nhiên xuất hiện tại cánh cửa.

“Mẹ đến nhanh hết sức có thể,” quý bà Windstead nói, nhanh chóng băng qua căn phòng.

Rồi bà thấy chân của Marcus. “Ồi, Chúa ời.”

Honorias cảm thấy một trong những cơn nghẹn ngào đó bùng lên trong cô. Có thứ gì đó xảy ra khi nhìn thấy mẹ cô, khi mẹ cô thấy Marcus. Giống như khi cô mười hai tuổi, cô bị ngã ngựa. Cô nghĩ là cô ổn; cô đã đi bộ về nhà, mình mẩy thâm tím và đau nhức, mặt cô bị chảy máu ở chỗ hòn đá cào xước mặt cô.

Và rồi cô nhìn thấy mẹ, và biểu hiện của mẹ cô, và cô bắt đầu nói liên tục.

Lần này cũng giống như vậy. Cô muốn nói liên tục. Lạy chúa, những gì cô muốn làm là lùi lại, bỏ đi và khóc không ngừng.

Nhưng cô không thể. Marcus cần cô. Anh cần cô giữ bình tĩnh. Và hữu dụng. “Bà Wetherby đang lấy nước nóng,” cô nói với mẹ. “Bà ấy sẽ quay lại đây sớm thôi.”

“Tốt. Chúng ta cần nhiều nước nóng. Rượu brandy. Và một con dao.”

Honorias kinh ngạc nhìn mẹ cô. Nghe như thể bà biết bà đang làm gì vậy. Mẹ của cô.

“Bác sĩ sẽ muốn cắt bỏ cái chân,” quý bà Windstead nói dứt khoát.

“*Gì cơ?*” Honorias thậm chí chưa bao giờ nghĩ đến điều đó.

“Rồi cậu ấy có thể khỏe lại.”

Tim Honorias ngừng đập. Cho đến khi mẹ cô nói, “Nhưng chưa cần đâu.”

Honorias sững sờ nhìn chăm chăm mẹ cô. Cô không thể nhớ lần cuối cùng cô nghe mẹ cô nói chuyện kiên quyết như thế. Khi Daniel rời khỏi đất nước, anh đã mang một phần của mẹ cô theo cùng. Bà hoàn toàn mất phương hướng, không thể gắn bó với bất kì thứ gì hay bất kì ai, thậm chí cả con gái của bà. Như thể bà không thể tự mình đưa ra bất kì quyết định nào, bởi vì làm vậy có nghĩa là bà phải chấp nhận cuộc sống hiện tại, với đứa con trai duy nhất đã bỏ đi, có thể là mãi mãi.

Nhưng có thể tất những gì bà cần là một lí do để thức tỉnh. Một giây phút nguy ngập.

Có thể bà muốn được cần đến.

“Lùi lại,” quý bà Winstead nói, xắn tay áo lên.

Honorias bước qua một bên, cố gắng lờ đi sự day dứt nhỏ xíu của cơn ghen tị bùng cháy trong cô. Có phải cô không cần đến mẹ của mình không?

“Honorias!”

Cô nhìn mẹ mình, người cũng đang nhìn cô với biểu hiện đầy mong đợi. “Xin lỗi,” Honorias lầm bầm, giơ ra cái quần trong tay cô. “Mẹ cần cái này không?”

“Một cái còn sạch ấy.”

“Dĩ nhiên,” Honoria vội vàng làm theo lời mẹ cô, lấy ra thêm vài cái quần đùi nữa của Marcus.

Mẹ cô cầm cái quần, rồi nhìn vào nó với một biểu hiện bối rối. “Cái gì đây...”

“Đó là những gì con có thể tìm được,” Honoria giải thích. “Và con nghĩ thời gian có hạn.”

“Đúng vậy,” mẹ cô khẳng định. Bà nhìn lên, mắt bà bắt gặp mắt Honoria với một cái nhìn thẳng thắn nghiêm nghị. “Mẹ đã từng nhìn thấy vết thương này trước đây,” bà nói, hơi thở run rẩy của bà là dấu hiệu duy nhất cho thấy bà đang căng thẳng. “Cha con. Trên vai ông ấy. Trước khi con ra đời.”

“Chuyện gì đã xảy ra?”

Mẹ cô nhìn lại chân của Marcus, bà nheo mắt khi xem xét vết thương của anh. “Xem xem liệu con có thể cho chút ánh sáng vào trong này không.” Và khi Honoria đi đến cửa sổ để kéo rèm cửa mở ra, bà nói, “Mẹ thậm chí không biết làm sao ông ấy lại bị thương. Chỉ là nó bị nhiễm trùng.” Rất nhẹ nhàng, bà thêm vào. “Hầu như tệ như vết thương này.”

“Nhưng cha không sao,” Honoria nói, trở về bên cạnh mẹ cô. Đó là kết thúc của câu chuyện mà cô biết. Cha cô có hai cánh tay hoàn toàn khỏe mạnh cho đến ngày ông chết.

Mẹ cô gật đầu. “Chúng ta rất may mắn. Người bác sĩ đầu tiên muốn cắt bỏ nó. Và mẹ--” Giọng bà đứt quãng, đó là một khoảnh khắc trước khi bà tiếp tục. “Mẹ phải để để bác sĩ làm vậy. Mẹ rất lo lắng cho mạng sống của cha con.” Bà dùng cái quần sạch để chấm chấm nhẹ vào chân của Marcus, cố gắng để nó trông tốt hơn. Khi bà lại lên tiếng, giọng bà rất nhẹ. “Mẹ phải làm tất cả mọi thứ họ bảo.”

“Vậy tại sao họ lại không cắt bỏ tay của cha?” Honoria hỏi.

Mẹ cô thở ra một hơi ngắn, như để tống khứ đi một kí ức khó chịu. “Cha con đòi gặp một bác sĩ khác. Ông ấy bảo nếu người thứ hai đồng ý với người thứ nhất, ông ấy sẽ làm theo những gì họ bảo. Nhưng ông ấy sẽ không cắt bỏ tay mình chỉ vì người khác bảo ông ấy phải làm vậy.”

“Người bác sĩ thứ hai bảo không cần phải làm vậy à?”

Mẹ cô bật một tràng cười khoái trá ghê rợn. “Không, ông ta nói ông ta phải cắt bỏ cái tay đi. Nhưng ông ta bảo với cha con là đầu tiên họ có thể cố gắng rửa sạch vết thương. *Thực sự* rửa sạch nó ấy.”

“Con cũng đang làm như vậy,” Honoria nhanh chóng nói. “Con nghĩ con đã lau sạch một ít chất mủ ra rồi.”

“Khởi đầu tốt đấy,” mẹ cô nói. “Nhưng...” Bà nuốt xuống.

“Nhưng cái gì cơ?”

Mẹ cô chú ý cao độ tới vết thương của Marcus, dùng cái quần ấn vào nhẹ nhàng khi bà xem xét nó. Bà không nhìn Honoria khi bà thấp giọng nói, “Bác sĩ nói nếu cha con không hết lên, tức là chúng ta rửa vết thương chưa đủ sạch.”

“Mẹ có nhớ ông ta đã làm gì không?” Honoria thì thầm.

Quý bà Winstead gật đầu. “Mọi thứ,” bà nói nhẹ nhàng.

Honoria chờ bà nói thêm. Rồi cô ước gì cô đã không làm vậy.

Cuối cùng mẹ cô cũng nhìn lên. “Chúng ta sắp phải trói cậu ấy lại.”

Chương 10

Mất gần mười phút để biến giường ngủ của Marcus thành một nơi xử lý vết thương tạm thời. Bà Wetherby quay lại với nước nóng và một chồng khăn sạch. Hai người hầu nam được chỉ dẫn để trói chặt Marcus vào giường, họ làm điều đó mặc dù vẻ sợ hãi hiện rành rành trên mặt.

Mẹ cô muốn có một cái kéo. Cái kéo bén nhất, nhỏ nhất mà họ có. “Mẹ cần phải cắt bỏ lớp da chết.” Bà nói với Honoria, những nếp nhăn nhỏ ở góc miệng của mẹ cô thể hiện sự cương quyết của bà. “Mẹ thấy bác sĩ làm vậy với cha con.”

“Nhưng mẹ đã làm điều đó à?” Honoria hỏi.

Mẹ cô nhìn vào mắt cô, rồi bà quay ra chỗ khác. “Không.”

“Ồ,” Honoria nuốt xuống. Cô không biết phải phản ứng lại bằng cách nào.

“Không khó lắm khi một người có thể kiểm soát sự căng thẳng của họ,” mẹ cô nói. “Một người không cần phải tử tử lắm đâu.”

Honoria nhìn Marcus, rồi nhìn lại mẹ cô, miệng cô há hốc. “Không cần tử tử sao? Mẹ có ý gì? Là chân của anh ấy đấy!”

“Mẹ biết,” mẹ cô trả lời. “Nhưng mẹ hứa với con, mẹ sẽ không làm cậu ấy đau nếu lỡ như

mẹ có cắt đi quá nhiều.”

“Không đau—“

“Chà, dĩ nhiên là sẽ đau.” Quý bà Winstead nhìn xuống Marcus với biểu hiện hối tiếc. “Đó là lí do tại sao chúng ta phải trói chặt cậu ấy. Nhưng nó sẽ không gây tổn thương vĩnh viễn. Cắt bỏ đi nhiều một tí sẽ tốt hơn là cắt ít. Chủ yếu là để chúng ta loại bỏ hết phần bị nhiễm trùng đi.”

Honoraria gật đầu. Nó có ý nghĩa. Nó ghê tởm, nhưng nó có ý nghĩa.

“Mẹ sắp bắt đầu bây giờ đây,” mẹ cô bảo. “Có quá nhiều thứ mẹ có thể làm thậm chí là không có một cái kéo.”

“Dĩ nhiên,” Honoraria quan sát khi mẹ cô ngồi xuống bên cạnh Marcus và nhúng cái khăn vào trong nước nóng. “Con có thể giúp gì không?” Honoraria hỏi, cảm thấy khá là vô dụng khi đứng ở chân giường.

“Ngồi xuống phía bên kia đi,” mẹ cô trả lời. “Ngồi ở gần đầu cậu ấy. Nói chuyện với cậu ấy. Cậu ấy có thể thấy thoải mái hơn.”

Honoraria không chắc Marcus có thấy thoải mái không với bất kì thứ gì bà định làm, nhưng cô biết cô sẽ thấy thoải mái. Bất kì thứ gì cũng tốt hơn là đứng ở đây như một con ngốc, hoàn toàn không giúp gì được.

“Xin chào, Marcus,” cô nói, kéo ghế lại gần giường.

Cô không mong chờ anh trả lời, nhưng quả thật, anh không làm.

“Anh biết là anh ốm nặng mà,” cô tiếp tục, cố gắng giữ giọng cô tươi tỉnh và vui vẻ, cho dù từ ngữ của cô thì không được vậy. Cô nuốt khan, rồi tiếp tục với giọng vui tươi nhất mà cô có thể xoay xở. “Nhưng giờ hóa ra mẹ em là một người hơi thông thạo về loại chuyện này. Điều đó không phải phi thường lắm sao?” Cô nhìn mẹ mình với cảm giác đầy tự hào. “Em phải thú nhận, em không biết bà lại biết nhiều như vậy.” Cô nghiêng người lại gần và thì thầm vào tai anh, “Em thích nghĩ bà là dạng người sẽ ngất xỉu khi thấy máu hơn.”

“Mẹ nghe rồi đấy,” mẹ cô nói.

Honoraria nở một nụ cười biết lỗi. “Xin lỗi, nhưng—“

“Không cần phải xin lỗi,” mẹ cô gượng cười nhìn cô trước khi quay lại với công việc của bà. Tuy nhiên khi bà nói, bà không nhìn lên. “Mẹ chưa bao giờ...”

Có một sự gọi nhắc trong khoảng im lặng, đủ để Honoraria nhận ra mẹ cô không chắc phải nói gì.

“Cương quyết như con cần mẹ phải vậy,” cuối cùng quý bà Winstead kết thúc.

Honorina ngồi im, cô day day môi trên khi những lời nói của mẹ cô thấm vào người. Đó là một lời xin lỗi, chỉ là nó giống như thể mẹ cô thật sự đã nói câu *Mẹ xin lỗi*.

Nhưng nó cũng là một lời đề nghị. Mẹ cô không muốn thảo luận vấn đề này thêm nữa. Bà đã thấy đủ khó khăn để nói những lời vừa nãy. Vì vậy Honorina chấp nhận lời xin lỗi theo chính xác cách mẹ cô hi vọng cô sẽ làm. Cô quay sang Marcus và nói—

“Tiện đây, em nghĩ là không có ai nghĩ đến chuyện nhìn chân anh hết. Con ho đấy, anh biết mà. Bác sĩ nghĩ đó là nguyên nhân của cơn sốt.”

Marcus thốt ra một tiếng rên đau đớn. Honorina nhanh chóng nhìn xuống chỗ mẹ cô, giờ đang làm việc với cái kéo bà Wetherby mang đến. Bà mở cái kéo rộng hết cỡ và nhắm một lưỡi kéo đến phía chân của Marcus như một con dao mổ. Với một chuyển động lỏng lẻo, mẹ cô cắt một đường dài, ngay chính giữa vết thương.

“Anh ấy thậm chí không động đậy,” Honorina ngạc nhiên nói.

Mẹ cô không nhìn lên. “Chưa phải phần đau đớn nhất đâu.”

“Ồ,” Honorina nói, quay lại với Marcus. “Chà, thấy không, không tệ lắm đâu.”

Marcus thét lên.

Đầu Honorina bật lên vừa lúc cô nhìn thấy mẹ cô đưa lại chai rượu brandy cho người hầu.

“Tốt thôi, *điều đó* tệ thật,” cô nói với Marcus. “Nhưng tin tốt lành là không giống như nó sẽ tệ hơn nữa đâu.”

Anh thét lên lần nữa.

Honorina nuốt khan. Mẹ cô điều chỉnh lại cái kéo và bây giờ ắt hẳn đang cắt bớt một ít da.

“Tốt thôi,” cô lại nói, vỗ nhẹ vào vai anh. “Nó cũng có thể không tốt hơn. Sự thật là em không biết. Nhưng em sẽ ở bên cạnh anh trong lúc này. Em hứa.”

“Tệ hơn mẹ nghĩ,” mẹ cô nói, gần như là nói với chính mình.

“Mẹ có thể chữa được không?” Honorina hỏi.

“Mẹ không biết. Mẹ có thể thử. Chỉ là...” Quý bà Winstead thở ra một hơi dài và thấp qua đôi môi mím lại. “Ai có thể lau trán cho tôi được không?”

Honorina bắt đầu đứng dậy, nhưng bà Wetherby đã nhanh chóng làm, nhẹ nhàng lau mặt quý bà Winstead bằng khăn lạnh.

“Ở đây nóng quá,” quý bà Winstead nói.

“Chúng tôi được bảo phải đóng cửa sổ lại,” bà Wetherby giải thích. “Bác sĩ cứ khẳng khẳng như vậy.”

“Cùng một ông bác sĩ đã không chú ý đến vết thương lồ lộ ngay chân của cậu ấy à?” Quý bà Winstead nói cứng rắn.

Bà Wetherby không trả lời. Nhưng bà đi tới cửa sổ để mở một cánh cửa ra.

Honorina nhìn mẹ cô chăm chú, cô hầu như không nhận ra người phụ nữ tập trung và quyết đoán này. “Cảm ơn, mẹ,” Honorina thì thầm.

Mẹ cô ngẩng đầu lên. “Mẹ sẽ không để cậu bé này chết đâu.”

Anh không còn là cậu bé nữa, nhưng Honorina không ngạc nhiên khi mẹ cô vẫn nghĩ như vậy.

Quý bà Winstead quay lại công việc của mình và nói, bằng một giọng rất nhỏ. “Mẹ nợ Daniel điều này.”

Honorina đột nhiên im lặng. Đây là lần đầu tiên cô nghe mẹ nhắc đến tên của anh cô kể từ khi anh rời khỏi đất nước trong hổ thẹn. “Daniel?” cô lặp lại, giọng cô đều đều và thận trọng.

Mẹ cô không nhìn lên. “Mẹ đã mất một đứa con trai rồi” là những gì bà nói.

Honorina nhìn chăm chăm mẹ cô trong cơn sốc, rồi cô nhìn Marcus, rồi lại nhìn lên. Cô không hề biết mẹ cô nghĩ về Marcus như con trai bà. Cô tự hỏi liệu Marcus có biết không, bởi vì...

Cô nhìn anh lần nữa, cố ngăn dòng nước mắt trong im lặng. Cả cuộc đời mình anh chỉ khát khao có một gia đình. Anh có bao giờ nhận ra anh đã là một thành viên trong gia đình cô.

“Con có cần nghỉ ngơi một chút không?” mẹ cô hỏi.

“Không,” Honorina trả lời, cô lắc đầu cho dù mẹ cô không nhìn thấy. “Không. Con hoàn toàn ổn.” Mất một lúc để cô lấy lại bình tĩnh, rồi cô cúi người xuống để thì thầm vào tai Marcus. “Anh có nghe không? Mẹ rất cương quyết. Vậy nên đừng làm bà thất vọng.” Cô vuốt tóc anh, đẩy một lọn tóc đen dày ra khỏi trán anh. “Hay là em.”

“Aaaaaaaaagh!”

Honorina giật mình lùi lại khi nghe tiếng hét của anh. Cứ mỗi một lần mẹ cô lại làm anh đau đớn hơn bình thường, cả cơ thể anh bật lên làm căng mấy sợi dây họ dùng để trói anh lại. Cô không thể nhìn hay cảm nhận gì hết, vì điều đó quá kinh khủng và tệ hại. Như thể cơn đau của anh bắn xuyên qua người cô.

Trừ việc cô không thấy đau. Chỉ là cô cảm thấy buồn nôn. Bụng cô nôn nao. Cô cảm thấy

kinh tởm chính mình. Là lỗi của cô khi anh vấp phải cái hang chuột chũi ngu ngốc đó, là lỗi của cô khi anh bị trật cổ chân. Là lỗi của cô khi họ phải cắt đôi bốt của anh, là lỗi của cô khi anh bị bệnh vì chuyện đó.

Nếu như anh chết, thì đó cũng là lỗi của cô.

Cô nuốt xuống, cố gắng nuốt trôi đi cục nghẹn đang hình thành trong họng, cô nghiêng người tới gần hơn để nói, “Em thực sự xin lỗi. Em thậm chí không thể nói cho anh biết rằng em thật sự thấy có lỗi như thế nào.”

Marcus vẫn nằm im, và trong một phút giây thinh lặng Honoria nghĩ rằng anh đã nghe thấy cô. Nhưng rồi cô nhận ra rằng chỉ bởi vì mẹ cô đã tạm ngừng công việc của bà lại. Là mẹ cô nghe được những lời cô nói chứ không phải Marcus. Nhưng nếu mẹ cô có tò mò đi chẳng nữa, bà cũng không vặn hỏi gì hết. Bà không hỏi tại sao Honoria lại xin lỗi, mà bà chỉ nhẹ gật đầu rồi quay lại với công việc.

“Em đang nghĩ khi anh khỏe hơn rồi anh nên đi London,” Honoria tiếp tục, cô hấn giọng để biến nó thành một giọng điệu vui vẻ. “Nếu không có gì khác, anh sẽ cần một đôi bốt mới. Có thể là một đôi bốt hơi rộng hơn để phù hợp với anh. Em biết nó không thời trang, nhưng có lẽ anh sẽ tạo ra một xu hướng mới.”

Anh nhả mặt.

“Hay chúng ta có thể ở lại vùng quê. Bỏ qua mùa vũ hội. Em biết em đã nói với anh rằng em mong muốn được kết hôn vào năm nay, nhưng—” cô ném một cái nhìn lén lút về phía mẹ cô, rồi nghiêng người tới gần tai anh để thì thầm, “Mẹ em đột nhiên trở nên khác thường. Em nghĩ em có thể xoay xở thêm một năm nữa với sự bầu bạn của bà. Và hai mươi hai cũng không quá già để kết hôn.”

“Con hai mươi mốt tuổi,” mẹ cô nói mà không nhìn lên.

Honoria cứng người lại. “Mẹ nghe được con nói bao nhiêu rồi?”

“Chỉ một vài từ cuối thôi.”

Honora không biết liệu mẹ cô có nói sự thật không. Nhưng họ dường như có một thỏa thuận ngầm là không đặt câu hỏi nên Honoria quyết định trả lời lại bằng cách nói, “Ý con là nếu con vẫn không kết hôn cho đến năm sau, khi con hai mươi hai, con sẽ không quan tâm đến chuyện đó.”

“Điều đó có nghĩa là thêm một năm nữa với dàn nhạc gia đình bốn người,” mẹ cô nói với một nụ cười. Không phải là một nụ cười trêu chọc. Mà là một nụ cười hoàn toàn chân thành và khích lệ.

Đây không phải lần đầu tiên Honoria tự hỏi liệu mẹ cô có hơi bị điếc không.

“Mẹ dám chắc các em họ của con rất vui khi có con thêm một năm nữa,” Quý bà Winstead tiếp tục. “Khi con rời đi, Harriet sẽ thế chỗ con, và cô bé rõ ràng vẫn còn nhỏ. Mẹ không nghĩ cô bé đã đủ mười sáu tuổi.”

“Không cho đến tháng chín,” Honoria khẳng định. Em họ Harriet của cô – là em gái của Sarah – có lẽ là nhạc công tệ nhất trong gia đình Smythe – Smith. Và điều này đã được nói tới khá nhiều lần.

“Mẹ nghĩ con bé cần luyện tập nhiều hơn,” Quý bà Winstead nhăn mặt khi nói. “Con bé tội nghiệp. Con bé dường như không hiểu được âm nhạc. Ất hẳn rất khó khăn cho con bé, với một gia đình âm nhạc như vậy.”

Honoria cố gắng không há hốc mồm ra với mẹ cô. “Chà,” cô nói, có lẽ với một chút liều lĩnh, “em ấy có vẻ thích kịch câm.”

“Thật khó tin là không có ai chơi được vĩ cầm giữa con và Harriet,” quý bà Winstead nhận xét. Bà cau mày, liếc nhìn xuống chân của Marcus, rồi quay lại với công việc.

“Chỉ có Daisy,” Honoria trả lời, nhắc đến một cô em họ khác, người đến từ một nhánh khác của gia đình, “nhưng giờ em ấy đã bị tuyển chọn để phục vụ cho việc Viola kết hôn.”

“Tuyển chọn?” mẹ cô lặp lại với một tiếng cười vang. “Con nói nghe như thể đó là một chuyện vặt vãnh ấy.”

Honoria dừng lại trong giây lát, cố để miệng cô không há hốc ra. Hay là cười. Hoặc có lẽ là khóc. “Dĩ nhiên không,” cuối cùng cô cũng xoay sở để nói được. “Con yêu mến dàn nhạc bốn người.”

Điều đó là sự thật. Cô thích luyện tập với các chị em họ của mình, cho dù cô phải nhét bông gòn vô lỗ tai trước khi luyện tập. Chỉ vì những buổi trình diễn đó quá sức khủng khiếp.

Hoặc là kinh khủng, như Sarah vẫn thường hay nói.

Thật rùng rợn.

Giống như tận thế ấy.

(Sarah luôn có một ít khuynh hướng thiên về cường điệu hóa.)

Nhưng vì một vài lí do chính bản thân Honoria chưa bao giờ bị bẽ mặt, và trong suốt lúc đó cô luôn giữ được nụ cười trên môi. Khi cô đặt cây vĩ kéo lên nhạc cụ của mình, cô thực hiện nó với sự thích thú. Dù sao thì, gia đình cô cũng đang xem, và điều đó có ý nghĩa rất nhiều với họ.

“Chà, dù sao đi nữa,” cô nói, cố gắng mang cuộc trò chuyện quay lại chủ đề trước đó, cái mà làm cô mất một lát mới nhớ ra được “trước đó” là cái gì, “Con chắc chắn là con sẽ không bỏ qua mùa vũ hội. Con chỉ nói vậy thôi. Để gọi chuyện ấy mà.” Cô nuốt xuống. “Con nói làm nhảm

thôi, thật đấy.”

“Cưới một người đàn ông tử tế thì tốt hơn là đâm đầu vào một thảm họa,” mẹ cô nói, giọng nghe rất nghiêm nghị. “Tất cả chị gái của con đều tìm được những người chồng tốt.”

Honorias đồng ý, ngay cả khi các anh rể của cô không phải là dạng đàn ông mà cô cảm thấy bị thu hút. Nhưng họ đối xử tôn trọng với những người vợ của mình, với mỗi người vợ mới cưới của họ.

“Các chị của con cũng không kết hôn ngay mùa vũ hội đầu tiên,” quý bà Winstead thêm vào, không rời mắt khỏi công việc của bà.

“Đúng vậy, nhưng con tin rằng các chị ấy đã kết hôn vào cuối mùa vũ hội thứ hai.”

“Thật vậy à?” mẹ cô nhìn lên và chớp mắt. “Mẹ cho là con nói đúng. Thậm chí cả Henrietta...? Ừm, rồi, mẹ nghĩ con bé cũng vậy, ngay lúc kết thúc mùa vũ hội luôn.” Bà quay lại với nhiệm vụ của mình. “Con sẽ tìm được một ai đó thôi. Mẹ không lo lắng đâu.”

Honorias nhẹ khịt khịt mũi. “Con mừng là mẹ không lo lắng.”

“Mẹ không chắc năm rồi xảy ra chuyện gì nữa. Mẹ nghĩ chắc chắn Travers sẽ cầu hôn. Hoặc nếu không phải cậu ta, thì là đức ngài Fotheringham.” (bị anh Marcus đuổi hết rồi còn đâu =.=)

Honorias lắc đầu. “Con không biết. Con cũng nghĩ họ sẽ cầu hôn. Đức ngài Bailey có vẻ đặc biệt khá nhiệt tình. Nhưng rồi, tất cả họ đột nhiên...không làm gì cả. Như thể qua một đêm họ mất hết hứng thú.” Cô nhún vai và nhìn xuống Marcus. “Có lẽ như thế lại hay. Anh nghĩ sao, Marcus? Em nghĩ anh không thích bất kì ai trong số họ.” Cô thở dài. “Cũng không có gì để làm với chuyện đó, nhưng em cho là em sẽ coi trọng ý kiến của anh.” Cô khẽ cười. “Anh có tin là em mới nói điều đó không?”

Anh xoay đầu.

“Marcus?” Anh tỉnh rồi à? Cô nhìn anh gần hơn, tìm kiếm trên mặt anh dấu hiệu của...bất kì thứ gì.

“Chuyện gì vậy?” Mẹ cô hỏi.

“Con không chắc. Đầu anh ấy cử động. Ý con là, dĩ nhiên trước đó anh ấy cũng cử động, nhưng lần này lại khác.” Cô siết chặt vai anh, hi vọng anh có thể cảm thấy cô xuyên qua cơn sốt mê man. “Marcus? Anh có thể nghe thấy em không?”

Môi anh, khô và nứt nẻ, khẽ mấp máy. “Hon—Hon—”

Ôi, tạ ơn Chúa.

“Đừng nói gì hết,” cô nói. “Ổn cả rồi.”

“Đau,” anh thì thào. “Như...quý.”

“Em biết. Em biết. Em xin lỗi.”

“Cậu ấy tỉnh táo không?” mẹ cô nói.

“Hơi hơi thôi.” Honoria vươn tay xuống giường để cô có thể nắm tay anh. Cô lồng các ngón tay vào tay anh và nắm chặt. “Anh có một vết cắt khủng khiếp ở chân. Chúng em đang cố gắng rửa sạch vết thương. Sẽ rất đau. Em e rằng còn hơn cả đau nữa, nhưng điều đó là bắt buộc.”

Anh nhẹ gật đầu.

Honoria nhìn qua bà Wetherby. “Chúng ta có cần thuốc phiện không? Có lẽ chúng ta nên cho anh ấy uống một ít khi anh ấy có thể nuốt.”

“Tôi cũng nghĩ vậy,” bà quản gia nói. Bà không ngừng bóp tay mình kể từ khi bà quay lại với nước nóng và khăn sạch, bà trông có vẻ khuây khỏa khi có gì đó để làm. “Tôi có thể đi tìm ngay bây giờ. Chỉ có một nơi duy nhất có cần thuốc phiện.”

“Ý kiến hay,” quý bà Winstead nói. Rồi bà đứng dậy đi đến đầu giường. “Cậu có thể nghe thấy ta không, Marcus?”

Cầm anh chuyển động. Không nhiều, chỉ một chút.

“Cậu bệnh nặng lắm đấy,” bà nói.

Anh thực sự mỉm cười.

“Rồi, rồi,” quý bà Winstead nói, mỉm cười đáp lại. “Ta biết, rõ ràng là cậu bệnh nặng. Nhưng cậu sẽ lại hoàn toàn khỏe mạnh, ta cam đoan với cậu. Lúc đầu sẽ chỉ đau một chút xíu thôi.”

“Chút xíu?”

Honoria cảm thấy môi cô run run mỉm cười. Cô không thể tin được anh lại có thể đùa trong giờ phút như thế này. Cô rất tự hào về anh. “Chúng em sẽ giúp anh vượt qua chuyện này, Marcus,” cô nói, và rồi, trước khi cô biết mình muốn làm gì, cô nghiêng người và hôn vào trán anh.

Anh xoay lại đối mặt với cô, mắt anh mở to hết cỡ. Hơi thở của anh đứt quãng, da của anh vẫn nóng hầm hập. Nhưng khi cô nhìn vào mắt anh, cô thấy anh ở đó, xuyên qua cơn sốt, ẩn dưới cơn đau.

Anh vẫn là Marcus, và cô sẽ không để bất cứ chuyện gì xảy ra với anh.

Ba mươi phút sau, mắt của Marcus nhắm lại lần nữa, anh ngủ được phần nhiều là nhờ một

liều cần thuốc phiện. Honoria điều chỉnh lại vị trí của anh sao cho cô có thể nắm tay anh, và cô phải duy trì một cuộc trò chuyện đều đặn. Cô nói gì không thành vấn đề, nhưng cô không phải là người duy nhất nhận thấy giọng nói của cô xoa dịu anh.

Hoặc chí ít cô hi vọng như vậy, bởi vì nếu không, cô sẽ hoàn toàn vô dụng. Và chuyện đó vượt quá sức chịu đựng của cô.

“Em nghĩ chúng ta gần xong rồi,” cô nói với anh. Cô ném một cái nhìn thận trọng về phía mẹ cô, người đang chuyên tâm làm việc với cái chân của anh. “Em nghĩ chúng ta phải xong thôi. Em không thể tưởng tượng được còn sót lại thứ gì để rửa sạch nữa.”

Nhưng mẹ cô thở ra một hơi thất vọng và ngồi lại, dừng công việc để lau trán.

“Có vấn đề gì sao?” Honoria hỏi.

Mẹ cô lắc đầu và tiếp tục công việc, nhưng sau một lúc mẹ cô quay đi chỗ khác. “Mẹ không thể nhìn thấy.”

“Gì cơ? Không, không thể nào.” Honoria hít vào một hơi, cố gắng giữ bình tĩnh. “Chỉ cần để đầu của mẹ vào gần hơn.”

Quý bà Winstead lắc đầu. “Đó không phải là vấn đề. Giống như khi mẹ đọc sách. Mẹ phải giữ cuốn sách ra xa khỏi mắt mẹ. Mẹ chỉ-- Mẹ không thể--” Bà thở ra một hơi đầy cam chịu và mất kiên nhẫn. “Mẹ không thể nhìn thấy rõ. Không phải chỉ hơi hơi đâu.”

“Con sẽ làm,” Honoria nói, giọng cô chắc chắn nhiều hơn so với phần còn lại trong người cô.

Mẹ cô nhìn cô, nhưng không ngạc nhiên. “Không dễ dàng đâu.”

“Con biết.”

“Cậu ấy có thể la hét.”

“Anh ấy đã làm vậy rồi,” Honoria nói. Nhưng hòng cô thít lại, tim cô đập thình thịch.

“Sẽ khó nghe hơn khi con là người cầm kéo,” mẹ cô nói nhẹ nhàng.

Honoria muốn nói vắn vể, khoa trương về việc sẽ khó khăn hơn biết bao nếu anh chết và cô đã không làm mọi chuyện để có thể cứu anh. Nhưng cô không làm. Cô không thể. Chỉ là có quá nhiều thứ bên trong cô, và từ ngữ không còn là cách tốt nhất để sử dụng năng lượng của cô.

“Con có thể làm được,” là tất cả những gì cô nói.

Cô nhìn Marcus, vẫn đang bị trói chặt trên giường. Lúc nào đó trong một giờ vừa qua anh đã từ đỏ rực chuyển sang tái nhợt như cây ma. Đó có phải là một dấu hiệu tốt không? Cô đã

hỏi mẹ cô, nhưng bà cũng không biết.

“Con có thể làm được,” Honoria nói lại lần nữa, mặc dù mẹ cô đã đặt cái kéo vào tay cô. Quý bà Winstead đứng dậy khỏi ghế, Honoria ngồi xuống, hít một hơi sâu.

“Mỗi lần một bước,” cô tự nói với chính mình, nhìn sát vào vết thương trước khi cô tiếp tục. Mẹ cô đã chỉ cho cô biết làm thế nào để nhận ra phần da chết cần cắt đi. Tất cả những gì cô cần làm là nhìn vào một miếng da và cắt nó đi. Rồi khi cô làm xong, cô phải tìm một miếng khác.

“Cắt càng gần phần da khỏe càng tốt,” mẹ cô nói.

Honoria gật đầu, di chuyển cái kéo về phía vết thương của anh. Nghiến chặt răng, cô cắt.

Marcus hét toáng lên, nhưng anh không tỉnh dậy.

“Làm tốt lắm,” quý bà Winstead nói dịu dàng.

Honoria gật đầu, cố không khóc. Làm thế nào mà những chữ đơn giản ấy lại làm cô cảm động đến vậy?

“Có một miếng ở phần dưới mẹ không thể cắt được,” mẹ cô nói. “Mẹ không thể thấy rõ phần rìa.”

“Con thấy rồi,” Honoria nói dứt khoát. Cô đã cắt bỏ một phần da chết, nhưng chỗ đó vẫn đang sưng phồng lên. Cầm phần mũi kéo như cô thấy mẹ cô làm, cô tạo thành một góc trên chân anh và đâm thủng phần da chết, để cho chất mủ vàng rỉ ra ngoài. Marcus làm căng cả mấy sợi dây trói anh lại, cô thì thầm một lời xin lỗi, nhưng cô không dừng lại. Cô cầm một cái khăn và ấn mạnh.

“Làm ơn cho nước.”

Ai đó đưa cho cô một li nước, và cô đổ nó vào vết thương, cố gắng cật lực để không nghe thấy Marcus đang la hét vì đau. Nước nóng, rất nóng, nhưng mẹ cô thề rằng đó là thứ đã cứu cha cô nhiều năm về trước. Cái nóng sẽ tẩy hết chất nhiễm trùng.

Honoria cầu nguyện là bà đúng.

Cô ấn một cái khăn vào anh, nhúng nó vào phần nước thừa lại. Marcus tạo ra một âm thanh kì lạ, mặc dù anh không còn giật mạnh như trước nữa. Nhưng rồi anh bắt đầu run rẩy.

“Ôi, chúa ơi,” cô hét, vứt cái khăn đi. “Con đã làm gì anh ấy thế này?”

Mẹ cô nhìn anh kĩ lưỡng với một biểu hiện bối rối. “Cậu ta trông như thể đang cười ấy.”

“Chúng ta có thể cho ngài ấy uống thêm cồn thuốc phiện không?” Bà Wetherby hỏi.

“Tôi nghĩ không nên đâu,” Honoria nói. “Tôi nghe nói người ta sẽ không tỉnh dậy được nếu

dùng quá nhiều.”

“Mẹ thật sự nghĩ trông như thể cậu ấy đang cười,” mẹ cô nói lần nữa.

“Anh ấy không có cười,” Honoria nói thẳng thừng. Trời ơi, làm thế quái nào anh có thể cười được trong thời khắc như thế này. Con nhẹ khều mẹ cô một cái để bà lùi lại, rồi cô đổ thêm nước nóng lên chân của Marcus cho đến khi cô thấy hài lòng là mình đã rửa sạch vết thương hết mức có thể.

“Con nghĩ vậy là xong rồi,” Honoria nói rồi ngồi xuống. Cô hít một hơi thật sâu. Lúc này cô cảm thấy căng thẳng đến tuyệt vọng, mỗi cơ bắp trong người cô căng cứng. Cô đặt cái kéo xuống và cố duỗi tay ra, nhưng cô cảm thấy chúng cứng như những móng vuốt.

“Nếu như chúng ta đổ cồn thuốc phiện trực tiếp lên vết thương thì thế nào?” bà Wetherby hỏi.

Quý bà Winstead chớp mắt. “Tôi không biết.”

“Sẽ không đau, đúng không?” Honoria hỏi. “Sẽ không có khả năng gây kích ứng da của anh ấy nếu nó là thứ có thể uống được. Và nếu nó có thể làm giảm cơn đau...”

“Tôi có nó ngay đây này,” bà Wetherby nói, giơ ra một cái lọ màu nâu nhỏ.

Honoria cầm cái lọ và mở nắp. “Mẹ?”

“Chỉ một ít thôi,” quý bà Winstead trả lời, trông bà không chắc chắn về quyết định của mình.

Honoria chấm một ít cồn thuốc phiện lên chân của Marcus, và ngay lập tức anh gào lên vì đau đớn.

“Ôi trời ơi,” bà Wetherby ré lên. “Tôi xin lỗi. Là ý của tôi.”

“Không, không,” Honoria nói. “Đây là rượu sherry [*một loại rượu trắng ở miền nam Tây Ban Nha*]. Đó là cách họ làm ra nó. Cô cũng không biết làm sao cô biết chuyện này, nhưng cô khá chắc chắn rằng cái lọ đáng ngại được dán nhãn này (trên nhãn ghi chữ CHẤT ĐỘC to hơn rất nhiều so với chữ CỒN THUỐC PHIỆN) cũng có chứa quế và nghệ tây. Cô chấm nhẹ tay vào trong lọ và lấy một ít ra thử.

“Honoria!” Mẹ cô hét lên.

“Ôi chúa ơi, gớm quá đi mất,” Honoria nói, chà xát lưỡi với vòm miệng trong cố gắng vô ích để tống khứ cái vị đó đi. “Nhưng trong cái lọ này dứt khoát có rượu sherry.”

“Mẹ không thể tin được con lại nếm cái thứ đó,” quý bà Winstead nói. “Nó rất nguy hiểm.”

“Con chỉ tìm hiểu thôi. Mặt của anh ấy như vậy khi chúng ta cho anh ấy uống. Và rõ ràng là

rất đau đớn khi chúng ta đổ nó lên vết thương. Hơn nữa, con chỉ uống có một giọt.”

Mẹ cô thở dài, trông bà rất buồn rầu. “Mẹ ước gì bác sĩ đến đây.”

“Vẫn còn lâu,” bà Wetherby nói. “Tôi nghĩ ít nhất là một tiếng nữa. Và đó là nếu như bác sĩ có ở nhà và nhận được lời nhắn. Nếu ông ấy ra ngoài...” Giọng bà nhỏ dần.

Trong vài phút không ai lên tiếng. Âm thanh duy nhất là tiếng thở của Marcus, hơi thở nông và dốc khác thường. Cuối cùng, Honoria không thể để sự im lặng kéo dài hơn, cô hỏi, “Giờ chúng ta làm gì?” Cô nhìn xuống chân của Marcus. Trông nó bị trầy trụa và không được băng bó, vẫn còn hơi chảy máu ở một số chỗ. “Chúng ta có nên băng bó vết thương lại không?”

“Mẹ nghĩ không nên,” mẹ cô nói. “Chúng ta sẽ phải cắt băng ra khi bác sĩ đến.”

“Cô có đói không?” bà Wetherby hỏi.

“Không,” Honoria trả lời, thật ra thì cô đói. Đói cồn cào. Chỉ là cô nghĩ mình không thể ăn nổi.

“Phu nhân Windstead?” bà Wetherby lịch sự nói.

“Có lẽ là thứ gì đó ít thôi,” bà lẩm bẩm, không rời mắt khỏi chân của Marcus.

“Một cái bánh kẹp, được không?” bà Wetherby gợi ý, “hay là, ôi trời, bữa sáng. Không ai trong người đã ăn sáng cả. Tôi có thể bảo đầu bếp chuẩn bị trứng và thịt xông khói.”

“Bất cứ thứ gì dễ làm nhất ấy,” quý bà Windstead trả lời. “Và cảm phiền bà cũng làm thứ gì đó cho Honoria ăn.” Bà nhìn sang con gái mình. “Con nên ăn chút gì đó.”

“Con biết. Con chỉ...” Cô không thể nói hết. Cô chắc mẹ cô biết chính xác cô cảm thấy thế nào.

Một bàn tay đặt nhẹ nhàng trên vai cô. “Con cũng nên ngồi xuống.”

Honoria ngồi.

Và chờ đợi.

Đó là việc khó khăn nhất mà cô từng làm.

Chương 11

Cồn thuốc phiện là một thứ tuyệt vời.

Thông thường Marcus hay kiêng kị thuốc, và quả thực anh cảm thấy khinh thường những ai sử dụng thuốc, nhưng giờ anh tự hỏi liệu có thể nào anh nợ họ một lời xin lỗi. Có lẽ là một lời xin lỗi đến toàn bộ thế giới. Bởi vì rõ ràng trước đây anh chưa từng bị một cơn đau đớn thật sự. Không giống thế này.

Anh không bị chọt và cắt nhiều lắm. Người ta nghĩ chắc chắn sẽ rất đau khi vài miếng thịt trên cơ thể bị cắt phăng đi như chim gõ kiến mổ lộc cộc vào thân cây, nhưng thật ra cũng không đến nỗi quá tệ. Đau, nhưng không đến nỗi anh không thể chịu được.

Không, thứ gần như giết anh (hoặc ít ra cũng có cảm giác như vậy) là khi quý bà Winstead lấy rượu randy ra. Thỉnh thoảng bà sẽ đổ khoảng một ga lon [*nguyên tác là gallon. Đơn vị đo lường chất lỏng bằng 4,54 lít ở Anh, 3,78 lít ở Mỹ*] cái thứ vớ vẩn ấy vào vết thương hở miệng của anh. Bà có thể thiêu sống anh và như thế cũng không đau đớn như thế này.

Anh không bao giờ uống rượu randy thêm lần nào nữa. Không trừ phi đó là rượu cực ngon. Và cho dù thế, anh sẽ chỉ uống vì phép lịch sự. Bởi vì randy là thứ rượu cực ngon.

Rượu ngon thì cần phải uống.

Anh nghĩ về chuyện đó trong một lát. Nó có ý nghĩa gì không khi anh lại quan tâm đến rượu đầu tiên. Không, nó vẫn có ý nghĩa. Phải không nhỉ?

Bất kể là trường hợp nào, vào một lúc nào đó sau khi quý bà Winstead đổ thứ mà anh thiết tha hi vọng đó không phải là rượu randy hảo hạng lên chân anh, họ đã đổ một lượng cồn thuốc phiện vào họng anh, và thật sự, anh phải nói là – thật dễ chịu. Chân anh vẫn có cảm giác như thể đang bị nướng lụi bằng một cái xiên, điều mà hầu như ai cũng sẽ thấy khó chịu, nhưng sau khi chịu đựng “sự chăm sóc” của quý bà Winstead mà không có bất kì sự gây tê nào, anh nhận thấy tuyệt đối dễ chịu khi bị đâm bằng một cái dao dưới tác dụng của thuốc giảm đau.

Khá là thư giãn.

Và hơn thế nữa, anh cảm thấy hạnh phúc vô bờ.

Anh cười với Honoria, hay đúng hơn là anh cười với chỗ mà anh nghĩ là cô ở đó; mí mắt anh nặng trĩu như bị đá đè.

Thật ra, anh chỉ *nghĩ* là anh cười; miệng anh cũng cảm thấy nặng nề.

Nhưng anh muốn cười. Anh sẽ cười, nếu như anh có thể. Anh chắc chắn đó phải là thứ quan trọng nhất.

Mấy cú đâm vào chân anh dừng lại một lát, rồi bắt đầu trở lại. Rồi có một khoảng dừng

ngăn ngủi và dễ chịu, và rồi—

Chết tiệt, đau quá.

Nhưng không đủ để anh khóc thét. Mặc dù có lẽ anh đã gào lên. Anh không chắc. Họ đổ nước nóng lên chân anh. Rất nhiều. Anh tự hỏi liệu có phải họ đang cố luộc chân anh luôn không.

Thịt luộc. Con người Anh trong họ thật khủng khiếp làm sao.

Anh cười khúc khích. Anh thấy mắc cười quá. Ai biết anh đang thấy mắc cười?

“Ôi Chúa ơi!” Honoria la lên. “Con đã làm gì anh ấy thế này?”

Anh cười dữ hơn nữa. Bởi vì giọng cô nghe rất tức cười. Nghe như thể cô nói bằng một cái kèn hơi. *Uuuuu Chuuuuuuu tuiiiiiiii.*

Anh tự hỏi liệu cô có nghe giống vậy không.

Chờ một chút...*Honoria* đang hỏi cô đã làm gì với anh à?

Điều đó có nghĩa là bây giờ cô đang cầm cây kéo phải không? Anh không chắc làm thế nào anh có thể cảm nhận được chuyện này.

Mặt khác...thịt luộc!

Anh lại bật cười, anh không quan tâm. Trời ạ, anh thấy buồn cười quá. Làm thế nào mà trước đây không có ai nói với anh rằng anh dễ cười như vậy.

“Chúng ta có nên cho ngài ấy uống thêm cồn thuốc phiện không?” Bà Wetherby nói.

Ồ, phải, làm ơn.

Nhưng họ không làm. Thay vào đó họ cố luộc anh lần nữa, với thêm nhiều cú đâm chọc. Nhưng chỉ sau vài phút, họ đã làm xong.

Các quý bà lại bắt đầu nói về cồn thuốc phiện, điều mà khiến họ trở nên ác độc đến không ngờ, bởi vì không ai trong số họ cho anh uống được một li hay một muỗng cồn thuốc phiện. Thay vì vậy họ đổ cái thứ đó lên ngay chân anh, cái mà --

“Aaaaaaa!”

--hình như đau hơn rượu brandy nhiều.

Nhưng cuối cùng các quý bà ắt hẳn quyết định rằng họ đã tra tấn anh đủ rồi, bởi vì sau khi bàn bạc, họ cởi trói cho anh và dời anh qua phía bên kia chiếc giường, nơi không bị ướt bởi nước nóng mà họ đã dùng để luộc anh.

Và rồi, chà...Anh có thể ngủ một lát. Anh phần nào hi vọng là anh đang ngủ, bởi vì anh khá chắc chắn rằng anh thấy một con thỏ cao gần hai mét đang nhảy lò cò trong phòng ngủ của anh, và nếu đó không phải là một giấc mơ, thì tất cả bọn họ đã vương phải rắc rối to rồi.

Mặc dù thật sự, con thỏ không nguy hiểm bằng củ cà rốt khổng lồ mà nó đang vung vẩy như một cây gậy.

Củ cà rốt đó đủ nuôi cả một cái làng.

Anh thích cà rốt. Mặc dù màu cam chưa bao giờ là một trong những màu ưa thích của anh. Anh luôn nhận thấy màu này hơi làm chói mắt. Dường như nó hay thành linh đập vào mắt anh khi anh không trông đợi, và anh thích cuộc sống của anh không có bất ngờ hơn.

Màu xanh. Giờ nó là một màu thích hợp đây. Đáng yêu và dễ chịu. Xanh nhạt. Như bầu trời. Vào một ngày nắng.

Hoặc đó là đôi mắt của Honoria. Cô gọi chúng là màu hoa oải hương [*màu xanh nhạt hơi pha đỏ*] – cô gọi như vậy từ khi cô còn là một đứa trẻ -- nhưng anh không nghĩ chúng có màu đó. Trước hết chúng quá chói lọi để là màu hoa oải hương. Màu hoa oải hương là một màu trơn. Là màu tím gần giống màu xám. Và quá cầu kì. Nó làm anh nghĩ đến các quý bà đang để tang. Với mũ không vành trên đầu họ. Anh chưa bao giờ hiểu được tại sao màu hoa oải hương được xem là màu thích hợp sau màu đen trong các đám tang. Chẳng lẽ màu nâu không thích hợp hơn à? Thứ gì đó có màu sắc trung bình hơn chẳng?

Và tại sao các quý bà *lại* đội mũ không vành?

Điều này thật sự rất thú vị. Trước kia anh không nghĩ rằng anh từng nghĩ nhiều như vậy về màu sắc. Có lẽ anh nên chú ý nhiều hơn khi cha anh bắt anh tham gia các lớp học vẽ nhiều năm về trước. Nhưng thật sự, một bé-traì-mười-tuổi muốn gì khi trải qua bốn tháng với một cái tô trái cây?

Anh lại nghĩ về đôi mắt của Honoria. Chúng thật sự có màu xanh hơn là màu hoa oải hương. Mặc dù chúng có màu đỏ tía khiến chúng trong hơi lạ lùng. Điều đó đúng – không ai có đôi mắt giống như mắt cô. Thậm chí cả đôi mắt của Daniel cũng không hoàn toàn giống mắt cô. Mắt cậu ấy sậm màu hơn. Không nhiều lắm, nhưng Marcus có thể chỉ ra sự khác biệt.

Mặc dù Honoria sẽ không đồng ý. Khi còn là một cô bé cô đã thường xuyên nói về chuyện cô và Daniel có đôi mắt giống nhau như thế nào. Marcus luôn nghĩ rằng cô đang tìm kiếm một điểm chung giữa họ, thứ gì đó gắn kết họ theo một cách đặc biệt.

Cô chỉ muốn là một phần của mọi thứ. Đó là tất cả những gì cô hằng mong muốn. Không có gì đáng thất vọng khi cô hâm hờ muốn kết hôn và thoát khỏi căn nhà trống rỗng, thình lặn của mình. Cô cần ồn ào. Tiếng cười.

Cô không cần cô đơn. Cô không bao giờ cần cô đơn.

Cô còn ở trong phòng không? Căn phòng khá im lặng. Anh lại cố mở mắt. Không thành công lắm.

Anh nghiêng qua một bên, vui sướng khi được thoát khỏi đồng dây trời đó. Anh luôn luôn là người nằm ngủ nghiêng một bên.

Ai đó chạm vào vai anh, rồi kéo cái mền lên để đắp cho anh. Anh cố gắng phát ra một âm thanh lẩm bẩm để thể hiện sự cảm kích của mình, và anh đoán anh đã thành công bởi vì anh nghe Honoria nói, “Anh tỉnh lại chưa?”

Anh phát ra một âm thanh giống khi nãy. Dường như đó là âm thanh duy nhất anh có thể thốt ra.

“Uhm, có thể là hơi tỉnh rồi,” cô nói. “Em nghĩ rằng như thế tốt hơn là không có gì.”

Anh ngáp.

“Chúng em vẫn đang chờ bác sĩ,” cô nói. “Em hi vọng ông ấy sẽ ở đây ngay lập tức.” Cô im lặng một lát, rồi nói tiếp với giọng hào hứng, “Chân anh trông có vẻ khá hơn rồi. Hay ít ra đó là những gì mà mẹ nói. Em sẽ thành thật – nó trông vẫn dễ sợ đối với em. Nhưng nó thật sự không dễ sợ như hồi sáng này.”

Hồi sáng này? Như vậy có nghĩa là bây giờ đang là buổi trưa phải không? Anh ước gì anh có thể mở mắt ra.

“Bà về phòng của mình rồi. Ý em là mẹ em. Bà nói bà cần nghỉ ngơi sau khi chịu đựng cái nóng.” Một sự im lặng khác, và rồi: “Ở đây thật sự rất nóng. Chúng em đã mở cửa sổ. nhưng chỉ hé ra một chút thôi. Bà Wetherby sợ rằng anh sẽ bị cảm lạnh. Em biết thật khó tưởng tượng nổi anh có thể bị cảm lạnh khi ở đây lại nóng như vậy, nhưng bà đoán chắc rằng điều đó có thể xảy ra.”

“Em thích ngủ trong một căn phòng lạnh giá với một cái chăn dày sụ hơn,” cô thêm vào. Không phải em tưởng tượng là anh quan tâm đâu.”

Anh có quan tâm. Chà, anh không quan tâm nhiều lắm những gì cô nói. Anh chỉ thích lắng nghe giọng nói của cô thôi.

“Và mẹ thì gần đây luôn cảm thấy nóng. Nó khiến em phát rồ. Bà nóng, rồi bà lạnh, rồi bà lại nóng, và em thề rằng không có lí do gì cho chuyện đó. Nhưng có vẻ như bà thấy nóng thường xuyên hơn là thấy lạnh. Nếu bao giờ anh muốn mua cho bà một món quà, em gợi ý anh nên mua quạt. Bà *luôn luôn* cần một cây quạt.”

Cô chạm vào vai anh lần nữa, rồi chạm vào trán của anh, nhẹ nhàng vuốt tóc anh ra khỏi trán. Thật dễ chịu. Cách chăm sóc mềm mại, nhẹ nhàng đó hoàn toàn xa lạ với anh. Nó hơi giống như khi cô đến thăm và bắt anh uống trà.

Anh thích được săn sóc. Cứ tưởng tượng vậy đi.

Anh thở ra một hơi ngắn. Đối với tai anh nghe như là một âm thanh vui sướng. Anh hi vọng cô cũng nghĩ vậy.

“Anh đã ngủ khá lâu rồi,” Honoria nói. “Nhưng em nghĩ cơn sốt đã giảm. Không hoàn toàn, nhưng trông anh có vẻ thư thái. Mặc dù anh có biết là anh đã nói mớ trong giấc ngủ không?”

Thật sao?

“Thật đấy,” cô nói. “Ngày hôm qua em đã nghe anh nói gì đó về cá mặt quỷ. Và rồi chỉ một lát trước đó em nghĩ anh nói gì đó về củ hành.”

Củ hành? Không phải cà rốt à?

“Em tự hỏi anh đang nghĩ gì? Thức ăn? Cá mặt quỷ với củ hành? Đó chắc hẳn không phải là thứ em muốn khi em bị bệnh, nhưng mỗi người chúng ta mỗi khác.” Cô vuốt tóc

anh lần nữa, và rồi, để làm anh hoàn toàn kinh ngạc và thích thú, cô nhẹ nhàng hôn vào má anh. “Anh không quá kinh khủng đâu, anh biết mà,” cô mỉm cười và nói.

Anh không thể nhìn thấy cô cười, nhưng anh biết là nụ cười đó có trên mặt cô.

“Anh thích tỏ vẻ anh là người khó gần và ủ ê khủng khiếp, nhưng anh không phải vậy. Mặc dù mặt mày anh hơi cau có một chút.”

Anh có sao? Anh không có ý như vậy? Không phải với cô.

“Anh hầu như biến em thành một con ngốc, anh biết không? Em thật sự bắt đầu không thích anh ở London. Nhưng đó chỉ là vì em đã quên mất anh. Ý em là con người ngày xưa của anh, và anh vẫn đang là người đó.”

Anh không biết cô đang nói cái gì nữa.

“Anh không thích để người khác thấy con người thật sự của anh.”

Cô lại im lặng, anh nghĩ anh nghe thấy tiếng cô chuyển động, có thể là cô điều chỉnh tư thế ngồi. Và khi cô nói, anh nghe cô mỉm cười lần nữa. “Em nghĩ anh hay mắc cỡ.”

Chà, ơn trời, anh có thể nói cho cô biết *điều đó*. Anh ghét phải nói chuyện với những người anh không quen biết. Anh luôn luôn ghét.

“Thật kì lạ khi nghĩ về anh như thế,” cô tiếp tục. “Người ta không bao giờ nghĩ về một *người đàn ông* với từ mắc cỡ.”

Anh không thể tưởng tượng nổi tại sao lại không.

“Anh cao lớn,” cô nói với một giọng điệu trầm tư, “khỏe mạnh, thông minh, và đó là những thứ mà một người đàn ông được cho là nên có.”

Anh để ý thấy cô không nói anh đẹp trai.

“Không đề cập đến sự giàu có lộ bạch, và ồ, dĩ nhiên, cả cái tước hiệu cũng vậy. Nếu anh có ý định kết hôn, em khá chắc chắn anh có thể chọn bất kì ai anh muốn.”

Có phải cô nghĩ là anh xấu trai không?

Cô dùng ngón tay chọc vào vai anh. “Anh không thể tưởng tượng nổi có bao nhiêu người muốn được giống anh thế nào đâu.”

Không phải ngay lúc này, họ sẽ không muốn đâu.

“Nhưng anh hay mắc cỡ,” cô nói, hầu như thấy khó hiểu. Anh có thể cảm thấy cô đang di chuyển đến gần hơn; hơi thở của cô phả nhẹ nhàng vào má anh. “Em nghĩ là em thích anh mắc cỡ.”

Thật à? Bởi vì anh luôn ghét điều đó. Trong tất cả những năm ở trường học, nhìn thấy Daniel nói chuyện với tất cả mọi người mà không có đến một giây ấp úng. Luôn cần một ít thời gian để tìm ra tại sao anh có thể thích ứng được. Đó là lí do tại sao anh luôn thích dành nhiều thời gian với gia đình Smythe – Smith. Gia đình của họ luôn lộn xộn và hỗn loạn; gần như không cố ý, anh đã dần thâm nhập vào cuộc sống không thường nhật của họ và trở thành một thành viên của gia đình.

Đó là gia đình duy nhất mà anh từng biết.

Cô chạm vào mặt anh lần nữa, lướt ngón tay cô dọc theo sống mũi của anh. “Anh sẽ trở nên quá hoàn hảo nếu anh không mắc cỡ,” cô nói. “Quá nhiều cho một anh hùng trong sách. Em chắc anh không bao giờ đọc tiểu thuyết, nhưng em luôn nghĩ rằng các bạn em xem anh như một nhân vật của một trong những cuốn sách phiêu lưu lãng mạn của bà Gorely.”

Anh biết lí do mà anh không bao giờ thích bạn của cô rồi.

“Dù vậy, em không bao giờ chắc chắn liệu anh là một anh hùng hay một kẻ hung ác nữa.”

Anh quyết định không thấy sự sỉ nhục trong câu nói đó. Anh có thể nói cô đang cười ranh mãnh khi cô nói câu đó.

“Anh cần phải khá hơn,” cô thì thầm. “Em không biết em sẽ ở đâu nếu anh không khỏe hơn.” Và rồi, thật nhẹ nhàng anh nghe cô nói: “Em nghĩ anh có thể trở thành tiêu chuẩn chọn chồng của em.”

Anh cố mấp má môi, cố để nói gì đó, bởi vì đó là một thứ người ta không thể bỏ qua mà không có hồi đáp. Nhưng mặt anh vẫn sừng phù và nặng nề, những gì anh có thể xoay sở để

thốt ra là những tiếng thở hổn hển.

“Marcus? Anh có muốn uống nước không?”

Thật sự thì anh rất cần.

“Anh tỉnh lại chưa?”

Phần nào.

“Đây này,” cô nói. “Thử uống đi.”

Anh cảm thấy thứ gì đó lành lạnh chạm vào môi anh. Một muỗng nước âm ỉm đưa vào miệng anh. Mặc dù vậy, khó nuốt quá, và cô chỉ cho anh uống có vài giọt.

“Em không nghĩ là anh tỉnh rồi,” cô nói. Anh nghe cô ngồi lại trên ghế của mình. Cô thở dài. Giọng cô nghe mệt mỏi. Anh ghét điều đó.

Nhưng anh vui vì cô ở đây. Anh có cảm giác cô cũng có thể là tiêu chuẩn chọn vợ của anh.

Chương 12

“Bác sĩ!” Khoảng hai mươi phút sau Honoria nhảy dựng lên khi đột nhiên có một người đàn ông trẻ tuổi bước vào phòng. Cô nghĩ cô chưa bao giờ gặp một ông bác sĩ không có tóc bạc. “Là chân anh ấy,” cô nói. “Tôi nghĩ anh đã không nhìn thấy khi—”

“Tôi chưa nhìn thấy ngài ấy trước đó,” người bác sĩ nói cộc cằn. “Là cha tôi.”

“Ồ.” Honoria lễ phép lùi lại khi người bác sĩ cúi xuống chân Marcus. Mẹ cô vừa bước vào sau anh ta, bà đi đến bên cạnh Honoria.

Rồi bà nắm tay cô. Honoria nắm chặt tay bà như thể đó là đó là sợi dây cứu sinh, cô biết ơn vì sự tiếp xúc ấy.

Người đàn ông trẻ nhìn vào chân Marcus không đủ gần như Honoria nghĩ, rồi anh ta cúi xuống và đặt tai vào ngực của Marcus. “Cô cho ngài ấy uống bao nhiêu cốm thuốc phiện vậy?”

Honoria nhìn mẹ cô. Bà là người đã cho anh uống.

“Một muỗng đầy,” quý bà Winstead nói. “Có lẽ là hai.”

Miệng người bác sĩ mím chặt khi anh ta đứng thẳng dậy và đối mặt với họ. “Là một, hay hai?”

“Khó nói lắm,” quý bà Windstead trả lời. “Cậu ấy không nuốt xuống hết.

“Tôi đã phải chùi mặt cho anh ấy,” Honoria xen vào.

Người bác sĩ không nói gì. Anh ta đặt tai lại trên ngực Marcus, miệng anh ta chuyển động, gần như thể anh ta đang đếm. Honoria đợi cho đến chừng cô có thể chịu được, rồi cô nói, “Bác sĩ, er...”

“Winters,” mẹ cô nói.

“Vâng, er, bác sĩ Winters, làm ơn nói cho chúng ta biết, có phải chúng tôi đã cho anh ấy uống quá nhiều không?”

“Tôi không nghĩ vậy,” bác sĩ Winters trả lời, nhưng anh ta vẫn giữ tai ở trên ngực Marcus. “Thuốc phiện ứ đọng trong phổi. Đó là lí do tại sao hơi thở lại đứt quãng như vậy.”

Honoria khiếp đảm bịt miệng lại. Cô thậm chí không nhận ra rằng hơi thở của anh bị đứt

quãng. Thực tế, cô nghĩ anh nghe tốt hơn. Thư thái hơn.

Người bác sĩ thẳng người lên và chú ý đến chân của Marcus. “Quan trọng là tôi đã biết được thông tin cần thiết,” anh ta nói cộc cằn. “Tôi sẽ lo lắng nhiều hơn nếu như tôi không biết được ngài ấy đã uống còn thuốc phiện.”

“Anh không lo lắng ư?” Honoria trả lời với vẻ không thể tin được.

Bác sĩ Winters nhìn cô gay gắt. “Tôi không nói là tôi không lo lắng.” Anh ta quay lại với chân của Marcus, xem xét nó gần hơn. “Chỉ là tôi sẽ lo lắng hơn nếu ngài ấy không uống. Nếu ngài ấy thở dốc mà không phải do còn thuốc phiện, thì chúng tôi ngài ấy bị nhiễm trùng thực sự nghiêm trọng.”

“Điều đó không nghiêm trọng đúng không?”

Người bác sĩ bực mình nhìn cô. Anh ta không coi trọng câu hỏi của cô, rõ ràng là vậy. “Vui lòng giữ các câu bình luận của cô lại cho đến khi tôi khám xong.”

Honoria cảm thấy cả mặt cô co rúm lại vì bị chọc tức, nhưng cô vẫn lùi lại. Cô sẽ lịch sự với bác sĩ Winters nếu như điều đó có giết chết cô đi chẳng nữa; nếu bất kì ai có cơ may cứu sống Marcus, thì đó là anh ta.

“Giải thích chính xác cho tôi biết cô làm cách nào để rửa vết thương,” người bác sĩ yêu cầu, rời mắt khỏi việc xem xét chân của Marcus trong chóp nhoáng. “Và tôi cũng muốn biết vết thương trông như thế nào trước khi cô rửa sạch nó.”

Honoria và mẹ cô lần lượt kể cho anh ta nghe họ đã làm gì. Anh ta trông có vẻ bằng lòng, hay ít nhất, anh ta không có vẻ không bằng lòng. Khi họ kể xong, anh ta quay lại với chân của Marcus, nhìn nó thêm một lần nữa, rồi anh ta thở dài.

Honoria chờ đợi trong một lúc. Có vẻ như anh ta đang tốn thời gian suy nghĩ. Nhưng quý thần ơi, anh ta tốn một lúc *lâu* để suy nghĩ. Cuối cùng cô không thể chịu đựng thêm nữa. “Ý anh thế nào?” Cô thốt ra.

Bác sĩ Winters nói chậm rãi, như thể anh ta đang phát ra suy nghĩ. “Ngài ấy có thể giữ cái chân.”

“Có thể?” Honoria lặp lại.

“Còn quá sớm để chắc chắn. Nhưng nếu ngài ấy giữ cái chân” – anh ta nhìn cả Honoria và mẹ cô – “việc làm tuyệt vời của cô sẽ là xứng đáng.”

Honoria chớp mắt kinh ngạc; cô không mong chờ một lời khen ngợi. Rồi cô hỏi câu mà cô kinh sợ. “Anh ấy sẽ sống chứ?”

Mắt người bác sĩ gặp mắt cô trông một cái nhìn thẳng thắn kiên định. “Ngài ấy sẽ sống nếu

chúng ta cắt bỏ chân của ngài ấy.”

Môi Honoria run rẩy. “Ý anh là gì?” cô thì thầm. Nhưng cô biết chính xác ý anh ta là gì; cô chỉ cần nghe anh ta nói điều đó.

“Tôi tự tin rằng nếu tôi cắt bỏ chân của ngài ấy vào lúc này thì ngài ấy sẽ sống sót.” Anh ta nhìn lại Marcus, như thể một cái liếc nhìn khác có thể cung cấp một đầu mối cuối cùng. “Nếu tôi không cắt chân của ngài ấy, ngài ấy có thể hoàn toàn hồi phục. Hoặc ngài ấy có thể chết. Tôi không thể nói trước được sự nhiễm trùng sẽ tiến triển như thế nào.”

Honoria im lặng. Chỉ có mắt cô chuyển động, từ mặt của bác sĩ Winters cho đến chân của Marcus rồi quay lại. “Làm thế nào chúng ta biết được?” Cô hỏi nhẹ nhàng.

Bác sĩ Winters nghiêng đầu tỏ vẻ thắc mắc.

“Làm sao chúng ta biết được khi nào để quyết định?” cô nói rõ, giọng cô tăng thêm một nấc.

“Có những dấu hiệu để nhận ra,” người bác sĩ trả lời. “Ví dụ nếu cô bắt đầu nhìn thấy những vết màu đỏ lan ra phía trên hoặc phía dưới chân của ngài ấy, thì chúng ta phải cắt bỏ nó đi.”

“Vậy nếu điều đó không xảy ra, có nghĩa là anh ấy đã khỏi bệnh phải không?”

“Không nhất thiết,” người bác sĩ thừa nhận, “nhưng vào thời điểm này, nếu vết thương không có gì thay đổi, tôi sẽ xem nó là một dấu hiệu tốt.”

Honoria chậm rãi gật đầu, cố gắng thấm thấu hết mọi chuyện. “Anh sẽ vẫn ở lại Fensmore chứ?”

“Tôi không thể,” anh ta bảo cô, quay lại để thu dọn cái túi của mình. “Tôi phải đi khám cho một bệnh nhân khác, nhưng tôi sẽ quay lại đây vào buổi chiều. Tôi không nghĩ chúng ta sẽ cần quyết định bất kì điều gì trước lúc đó.”

“Anh không *ngĩ* sao?” Honoria cứng rắn nói. “Vậy là anh không chần chẫn phải không?”

Bác sĩ Winters thở dài, và lần đầu tiên kể từ khi anh ta bước vào căn phòng này, anh ta trông mệt mỏi. “Người ta không bao giờ chắc chắn trong việc chữa bệnh cả, quý cô của tôi. Tôi sẽ không là trường hợp ngoại lệ.”

Anh ta nhìn qua cửa sổ, màn cửa đã được kéo vào để lộ ra màu xanh ngút ngàn của bãi cỏ ở phía nam Fensmore. “Có lẽ một ngày nào đó sẽ có thay đổi. Nhưng tôi e là không phải trong thời đại của chúng ta. Cho đến lúc đó, công việc của tôi vẫn giống một môn nghệ thuật hơn là khoa học.”

Đó không phải là những gì Honoria muốn nghe, nhưng cô công nhận đó là sự thật, vì vậy cô gật đầu, cảm ơn anh ta vì có mặt ở đây.

Bác sĩ Winters lịch sự quay lại chào tạm biệt, để lại cho Honoria và mẹ cô vài lời chỉ dẫn rồi rời đi, anh ta hứa sẽ quay lại vào tối nay. Quý bà Windstead dẫn đường cho anh ta ra ngoài, một lần nữa để lại Honoria một mình với Marcus đang nằm yên ắng đến đáng ngại ở trên giường.

Trong vài phút, Honoria đứng bất động ở chính giữa ở căn phòng, cảm thấy ủ rũ và mất mát lạ lùng. Thật sự không có gì để làm. Lúc sáng cô đã hoảng sợ, nhưng ít nhất lúc đó cô có thể tập trung chữa trị chân cho anh. Giờ đây những gì cô có thể làm là chờ đợi, và tâm trí của cô, từ chối làm việc, không có gì lấp đầy nó ngoài sợ hãi.

Sự lựa chọn chết dẫm. Mạng sống của anh hoặc là chân anh. Và cô có thể sẽ là người quyết định điều đó.

Cô không muốn chịu trách nhiệm. Chúa ơi, cô không muốn.

“Ôi, Marcus.” Cô thở dài, cuối cùng cô bước đến cái ghế ở bên giường của anh. “Làm thế nào điều này lại xảy ra? *Tại sao* nó lại xảy ra? Thật không công bằng.” Cô ngồi và cúi xuống cái nệm, cô khoanh tay lại rồi dựa đầu mình vào khúc cong của khuỷa tay.

Dĩ nhiên cô sẽ hi sinh chân anh để cứu mạng anh. Marcus sẽ lựa chọn như vậy nếu anh có đủ khả năng để tự mình nói. Anh là một người đàn ông kiêu hãnh, nhưng không kiêu hãnh đến nỗi chọn cái chết hơn là bị tàn tật. Cô biết điều này ở anh. Họ chưa bao giờ nói về chuyện này, dĩ nhiên – ai lại đi nói về những chuyện như thế này? Không ai ngồi ở bàn ăn tối để nói chuyện phải cắt cụt hay là chết.

Nhưng cô biết anh sẽ muốn vậy. Cô đã biết anh suốt mười lăm năm. Cô không cần hỏi anh để biết lựa chọn của anh.

Nhưng anh sẽ tức giận. Không phải với cô. Thậm chí không phải với bác sĩ. Với cuộc đời. Có lẽ là với Chúa. Nhưng anh sẽ kiên trì. Cô chắc chắn điều đó. Cô sẽ không rời khỏi anh cho đến khi anh...Cho đến khi anh...

Ôi, chúa ơi. Thậm chí cô không thể tưởng tượng được chuyện đó.

Cô hít một hơi, cố gắng làm mình bình tĩnh. Một phần trong cô muốn chạy ra khỏi căn phòng này và cầu xin bác sĩ Winters cắt bỏ chân của anh ngay bây giờ. Nếu điều đó là những gì đảm bảo cho anh sống sót, khi đó cô sẽ cầm cái cưa chết giẫm, hay ít nhất là trao nó cho bác sĩ.

Cô không thể đối mặt với suy nghĩ thế giới này không có anh. Dù cho anh không có mặt *trong* cuộc sống của cô, nếu anh ở lại đây tại Cambridgeshire này và cô kết hôn với ai đó sống ở Yorkshire, Wales hoặc là Orkney Islands và cô sẽ không bao giờ được gặp lại anh, cô vẫn sẽ biết anh đang sống tốt, đang cưới vợ, đọc sách, hay có lẽ đang ngồi trên ghế bên một ngọn lửa.

Mặc dù vẫn chưa phải lúc để quyết định, bất kể cô ghét sự không chắc chắn như thế nào. Cô

không thể ích kỉ được. Cô muốn anh càng được nguyên vẹn càng tốt. Nhưng nếu như, làm như vậy, cô phải chờ đợi quá lâu chẳng?

Cô nhắm chặt mắt lại mặc dù cô đang vùi đầu vào đôi tay, cố chùi sạch nước mắt, rồi cô đặt đầu trở lại vào vòng tay mình. Có lẽ cô nên cầu xin cái chân anh, chứ không phải với anh. Hoặc có lẽ là với Chúa trời, ma quỷ, thần Zeus, hoặc là thần Thor. Cô sẽ cầu xin cả người vắt sữa bò nếu điều đó có thể khiến mọi chuyện khá hơn.

“Marcus,” cô lại nói. Bởi vì gọi tên anh dường như khiến cô cảm thấy khuây khỏa. “Marcus.”

“ ‘Noria.’ ”

Cô cứng người, rồi đứng dậy. “Marcus?”

Anh không mở mắt ra, nhưng cô có thể nhìn thấy phía dưới mi mắt anh động đậy, cảm anh nhấp nhô lên xuống một cách yếu ớt.

“Ôi, Marcus,” cô thốt thức. Nước mắt tuôn ra. “Ôi, em xin lỗi. Em không nên khóc.” Cô bất lực tìm kiếm cái khăn tay nhưng rồi cuối cùng cô chỉ chùi nước mắt vào khăn trải giường của anh. “Chỉ là em rất vui khi nghe thấy giọng anh. Mặc dù anh nghe không giống anh chút nào.”

“N – n – nư—”

“Anh muốn uống nước sao?” cô nói, chen ngang câu nói dang dở của anh.

Cầm anh động đậy lần nữa.

“Đây, để em đỡ anh ngồi dậy một chút. Thế sẽ dễ hơn.” Cô đỡ dưới tay anh và xoay xở để dựng anh ngồi dậy khoảng vài inch. Không nhiều lắm, nhưng cũng có ích. Một ly nước đặt trên bàn cạnh giường, cái muỗng vẫn còn trong cái ly kể từ lần cuối cô cố cho anh uống nước.” Em sẽ chỉ cho anh uống vài giọt thôi,” cô nói với anh. “Chỉ một ít một lần. Em sợ anh sẽ bị sặc nếu em cho anh uống quá nhiều.”

Dù vậy, lần này anh đã đỡ hơn nhiều, cô cho anh uống được tám muỗng nước trước khi anh ra hiệu anh đã uống đủ, rồi anh ngã ngang xuống.

“Anh cảm thấy thế nào?” cô nói, cố làm mềm cái gối của anh. “Ý em là ngoài cảm giác kinh khủng ấy.”

Anh yếu ớt nghiêng đầu qua một bên. Dường như anh nhún vai để thể hiện vẻ bệnh tật của mình.

“Dĩ nhiên anh đang cảm thấy thật kinh khủng,” cô nói rõ, “nhưng có bất kì thay đổi nào không? Kinh khủng hơn? Bớt kinh khủng hơn?”

Anh không có phản ứng.

“Vẫn kinh khủng như vậy sao?” Cô bật cười. Cô thật sự bật cười. Tuyệt vời. “Em thật lố bịch.”

Anh gật đầu. Chỉ là một chuyển động nhỏ, nhưng lại đáng kể hơn anh dự định nhiều.

“Anh nghe thấy em,” cô nói, không thể kiềm lại nụ cười tươi run rẩy trên khuôn mặt. “Anh chế giễu em, nhưng anh nghe thấy em.”

Anh gật đầu lần nữa.

“Tốt. Anh có thể cảm thấy tự do. Khi anh khỏe hơn, và anh sẽ khỏe hơn, anh không được phép làm vậy. Và ý em là chế giễu em, nhưng từ giờ, anh có thể làm theo ý anh. Ôi!” Cô nhảy dựng lên, đột ngột bùng phát với nỗi lo lắng tiềm ẩn. “Em nên kiểm tra chân của anh. Em biết bác sĩ Winters rời đi chưa lâu lắm, nhưng không có vấn đề gì để không kiểm tra chân anh cả.”

Chỉ mất hai bước chân và một giây để biết chân anh không có gì thay đổi. Vết thương vẫn đỏ tươi, nhưng nó không còn dính màu vàng chết chóc nữa, và quan trọng hơn, cô không thấy có vết đỏ nào lan ra trên chân anh.

“Vẫn vậy,” cô nói với anh. “Không phải là em nghĩ sẽ có sự thay đổi, nhưng như em đã nói, không có vấn đề gì để không...ừm, anh biết đấy.” Cô cười ngượng ngùng. “Em đã nói điều đó rồi.”

Cô im lặng trong một lát, chỉ đơn giản là nhìn chăm chăm vào anh. Mắt anh đang nhắm, và thật sự, trông anh không có bất kì khác biệt nào so với lúc trước khi bác sĩ Winters đến khám bệnh cho anh, nhưng Honoria nghe thấy giọng nói của anh, và cô cho anh uống nước, như thể đã đủ mang hi vọng đến cho trái tim cô.

“Cơn sốt của anh,” cô đột nhiên hét lên. “Em nên kiểm tra nó.” Cô chạm vào trán anh. “Anh vẫn như cũ so với em. Điều đó có nghĩa là nóng hơn mức bình thường. Nhưng tốt hơn anh lúc trước. Chắc chắn anh đang khỏe hơn.” Cô dừng lại, tự hỏi liệu có phải cô đang tụng một đám tụng ngữ rồi mù hay không. “Anh vẫn có thể nghe thấy em chứ?”

Anh nhúc nhích đầu.

“Ôi, tốt quá, bởi vì em biết em nghe có vẻ ngu ngốc, không ai là không có lúc ngu ngốc hết.”

Miệng anh mấp máy. Cô nghĩ có lẽ anh đang mỉm cười. Đâu đó trong tâm trí anh, anh đang cười.

“Em rất vui khi được ngu ngốc vì anh,” cô tuyên bố.

Anh gật đầu.

Cô đặt một tay lên miệng, để khuỷa tay lên cánh kia đang vắt ngang qua eo cô. “Em muốn

biết anh đang nghĩ gì?”

Anh nhẹ nhún vai.

“Có phải anh đang cố nói cho em biết anh không nghĩ gì hết đúng không?” Cô xĩa một ngón tay vào anh. “Bởi vì em sẽ không tin đâu. Em hiểu anh quá mà.” Cô chờ một phản ứng khác, bất kể là nó nhỏ như thế nào. Cô không nhận được phản ứng nào cả, nên cô tiếp tục nói.

“Anh chắc hẳn đang nghĩ cách tốt nhất để thu hoạch ngô cho năm nay,” cô nói. “Hoặc có lẽ anh tự hỏi liệu tiền cho thuê của anh có quá thấp không.” Cô nghĩ về điều đó trong một phút. “Không, anh đang tự hỏi liệu tiền cho thuê của anh có quá cao không. Em khá chắc chắn anh là một ông chủ đất đa sầu đa cảm. Anh sẽ không muốn bất kì ai chống lại anh.”

Anh lắc đầu. Chỉ đủ để cô có thể biết ý của anh.

“Không, anh không muốn bất kì ai chống lại anh, hoặc không, đó không phải là điều anh đang nghĩ đến.”

“Em,” anh thì thào.

“Anh đang nghĩ về em ư?” cô thì thầm.

“Cảm ơn.” Giọng anh nhỏ xíu, thậm chí chỉ vừa đủ nghe, nhưng cô nghe thấy anh. Và nó khiến cô lấy đi từng gam sức mạnh để không khóc.

“Em sẽ không rời bỏ anh,” cô nói và nắm tay anh. “Không cho đến khi anh khỏe lại.”

“Ca – ca – ‘

“Ổn cả rồi,” cô nói với anh. “Anh không cần nói lại đâu. Anh không cần nói ngay từ lúc đầu cơ.”

Nhưng cô vui vì anh đã nói. Cô không chắc câu nói nào của anh khiến cô cảm động hơn – hai từ cảm ơn, hay từ đơn đầu tiên, chỉ đọc mỗi chữ “*Em*”.

Anh nghĩ về cô. Trong khi anh nằm đó, có lẽ là cận kề cái chết, thậm chí có lẽ là ngay bờ vực bị cắt bỏ chân, anh nghĩ về cô.

Lần đầu tiên kể từ khi cô đến Fensmore, cô không thấy sợ hãi.

Chương 13

Lần tiếp theo Marcus tỉnh dậy, anh biết có thứ gì đó đã thay đổi. Trước hết, chân anh lại đau như quỷ. Nhưng không biết sao anh nghi ngờ đó không phải là một điều quá tệ. Thứ hai, anh đói bụng. Thực tế là anh đói muốn chết, như thể anh đã không ăn trong nhiều ngày.

Điều đó đúng. Anh không biết đã trôi qua bao lâu rồi kể từ khi anh bị bệnh.

Cuối cùng, anh có thể mở mắt ra. *Điều đó thật tuyệt.*

Anh không chắc giờ là mấy giờ. Trời tối mù, nhưng bốn giờ sáng thì cũng giống mười giờ tối thôi. Bị bệnh làm mất phương hướng vô cùng.

Anh nuốt xuống, cố làm ướt cổ họng. Thêm một ít nước nữa sẽ rất tuyệt. Anh quay đầu về phía cái bàn bên giường. Mắt anh vẫn chưa quen với bóng tối, nhưng anh có thể thấy ai đó đang ngủ trên ghế gần giường anh. Honoria? Chắc chắn rồi. Anh có cảm giác cô chưa bao giờ rời khỏi phòng suốt cuộc thử thách.

Anh chớp mắt, cố gắng nhớ lại làm thế nào cô có mặt ở Fensmore. Ồ, phải rồi, bà Wetherby đã viết thư cho cô. Anh không thể hình dung được tại sao bà quản gia của anh lại nghĩ đến việc đó, nhưng anh sẽ vĩnh viễn biết ơn bà vì đã làm vậy.

Anh phần nào nghi ngờ rằng anh sẽ chết nếu Honoria và mẹ cô không làm cho chân anh đau đớn.

Nhưng đó không phải là tất cả. Anh biết anh đã nửa mê nửa tỉnh, và anh biết sẽ luôn có những lỗ hổng to tướng trong kí ức của anh về khoảng thời gian kinh khủng này. Nhưng dù vậy, anh biết rằng Honoria ở đây, trong phòng anh. Cô đã nắm tay anh, nói chuyện với anh, giọng nói nhẹ nhàng của cô đã chạm tới linh hồn anh ngay cả khi anh không thể nói chuyện.

Và biết rằng cô ở đây...Mọi việc chỉ dễ dàng hơn. Anh không cô đơn, lần đầu tiên trong đời, anh không cô đơn.

Anh khẽ khịt mũi. Anh đang xúc động thái quá. Đây phải giống như anh đang bước đi với những cái khiên vô hình và chống lại kẻ thù đâu chứ. Anh có thể có nhiều bạn bè hơn trong đời anh. Anh có thể có nhiều bạn bè hơn. Vì Chúa, anh là một bá tước. Anh có thể búng ngón tay và nhà anh sẽ đầy ắp người.

Nhưng anh chưa bao giờ muốn kết bạn vì lợi ích của những kẻ nhiều chuyện lười biếng. Và vì mọi thứ trong đời anh có nghĩa là bất cứ thứ gì, anh luôn cô đơn.

Đó là thứ anh muốn.

Đó là thứ anh nghĩ rằng anh muốn.

Anh chớp mắt vài lần, và căn phòng của anh bắt đầu rõ nét hơn. Màn cửa không được kéo

ra, vàng trắng tỏa sáng đủ để anh nhận ra sự thay đổi từ từ của màu sắc. Hay có lẽ chỉ là vì anh biết các bức tường có màu đỏ tía và bức tranh phong cảnh khổng lồ treo trên lò sưởi chủ yếu có màu xanh lá cây. Con người thấy những gì họ muốn được thấy. Đó là một lẽ hiển nhiên cơ bản của cuộc đời.

Anh quay đầu lần nữa, nhìn chăm chú người ngồi trên ghế. Hiển nhiên đó là Honoria, không phải chỉ vì cô là người anh muốn nhìn thấy. Tóc của cô phần nào bị rơi ra, và nó rõ ràng có màu nâu nhạt, không đủ sậm màu để là tóc của quý bà Winstead.

Anh tự hỏi cô đã ngồi đó bao lâu. Cô có thể không được thoải mái.

Nhưng anh không nên quấy rầy cô. Chắc chắn cô cần được ngủ.

Anh cố gắng đẩy người ngồi dậy nhưng anh quá yếu ớt để xoay xở hơn được một vài inch. Nhưng mà, anh có thể thấy khỏe hơn một chút, thậm chí có thể với ngang người Honoria tới li nước trên bàn.

Hoặc có thể không. Anh nâng cánh tay được khoảng nửa foot [đơn vị đo chiều dài ở Anh. $1 \text{ foot} = 0.3048 \text{ m}$] trước khi nó lại rơi xuống cạnh anh. Chết tiệt, anh quá mệt. Và khát nước. Miệng anh cảm thấy như thể bị nhồi đầy mùn cưa.

Li nước trông giống thiên đường. Thiên đường, chỉ cách một tầm với.

Khỉ thật.

Anh thở dài, rồi ước gì anh không làm, bởi vì nó khiến xương sườn anh đau nhức. Toàn thân anh nhức nhối. Làm sao một cơ thể lại có thể nhức nhối khắp nơi như vậy? Ngoại trừ chân anh bị bỏng rát.

Nhưng anh nghĩ có thể anh không còn sốt nữa. Hay ít nhất là không còn sốt cao. Khó nói lắm. Anh chắc chắn cảm thấy tỉnh táo hơn hẳn so với lúc trước.

Anh ngấm nhìn Honoria trong một phút hoặc hơn. Cô hoàn toàn không cử động trong lúc ngủ. Đầu cô nghiêng qua một bên theo một góc không tự nhiên. Anh chỉ có một ý nghĩ duy nhất là cô sẽ thức dậy với một cái cổ bị treo.

Có lẽ anh nên đánh thức cô dậy. Đó là một việc làm tử tế.

“Honoria,” anh thì thào.

Cô không nhúc nhích.

“Honoria,” anh cố gọi to hơn, nhưng giọng anh vẫn vậy – the thé và khàn khàn, giống như một con côn trùng tự đâm đầu vào cửa sổ. Không cần đề cập đến chuyện nỗ lực này đã làm anh kiệt sức.

Anh cố vớ tới cô lần nữa. Tay anh nặng như chì, nhưng không biết sao anh nhấc được nó ra khỏi giường. Anh định chọc vào người cô, nhưng thay vào đó anh đặt mạnh tay anh lên cái chân đang duỗi ra của cô.

“AAAA!” Cô bừng tỉnh với tiếng thét. Đầu cô bật dậy nhanh đến nỗi cô đập gáy vào cột giường. “Ôi,” cô rên rỉ, đưa tay lên xoa chỗ đau.

“Honorias,” anh lại nói, cố gắng làm cô chú ý.

Cô lẩm bẩm gì đó và ngáp lớn khi lòng bàn tay cô xoa xoa má. Và rồi: “Marcus?”

Cô nghe có vẻ ngái ngủ. Cô nghe thật tuyệt vời.

“Anh có thể uống miếng nước không?” anh hỏi cô. Có lẽ anh nên nói gì đó sâu sắc hơn; sau tất cả, thực tế anh đã quay về từ cõi chết. Nhưng anh khát nước. Lang thang trên sa mạc thiếu nước. Và yêu cầu nước thì cũng sâu sắc như ai trong hoàn cảnh của anh.

“Dĩ nhiên,” Tay cô dò dẫm trong bóng tối cho đến khi chúng chạm vào li nước. “Ôi, trời ạ,” anh nghe cô nói. “Một phút thôi.”

Anh nhìn khi cô đứng dậy và đi đến một cái bàn khác, nơi cô cầm lên một bình nước. “Không còn nhiều nước lắm,” cô nói chệnh choáng. “Nhưng đủ để anh uống.” Cô đổ một ít vào li nước rồi cầm cái muỗng.

“Anh có thể uống được,” anh nói.

Cô ngạc nhiên nhìn anh. “Thật sao?”

“Em có thể giúp anh ngồi dậy không?”

Cô gạt đầu rồi vòng tay qua người anh, gần như ôm anh. “Được rồi,” cô lẩm bẩm, đỡ anh ngồi dậy. Lời nói của cô chạm nhẹ nhàng vào khúc cong của cổ anh, gần giống như một nụ hôn. Anh thể dài và im lặng, trong một lúc anh cho phép bản thân được thưởng thức hơi thở ấm áp của cô trên da anh.

“Anh ổn chứ,” cô hỏi, rồi lùi lại.

“Ừ, ừ, dĩ nhiên,” anh nói, nhanh chóng thoát khỏi cơn mơ màng nhanh như một người đàn ông trong tình cảnh của anh có thể xoay sở. “Xin lỗi.”

Cùng nhau họ giúp anh ngồi dậy, và Marcus cầm li nước uống mà không cần cô giúp. Đáng chú ý làm sao khi chuyện này giống như một chiến thắng.

“Anh trông khỏe hơn,” Honorias nói, chớp mắt khỏi cơn buồn ngủ. “Em- Em-“ Cô chớp mắt lần nữa, nhưng lần này anh nghĩ cô chớp mắt để không khóc. “Rất vui khi thấy anh lần nữa.”

Anh gật đầu và giờ cái li lên. “Thêm nước nữa đi.”

“Vâng,” Cô đổ nước vào và đưa li cho anh. Anh uống cho đã cơn khát, rồi thở ra khi uống xong.

“Cảm ơn,” anh đưa lại cho cô.

Cô cầm và đặt li xuống, rồi cô ngồi xuống cái ghế. “Em rất lo lắng cho anh,” cô nói.

“Chuyện gì đã xảy ra?” anh hỏi. Anh nhớ được một ít – mẹ cô và cái kéo, con thỏ khổng lồ. Anh nhớ cô đã nói anh là tiêu chuẩn chọn chồng của cô. Anh sẽ luôn nhớ chuyện đó.

“Bác sĩ đã đến khám cho anh hai lần,” cô nói với anh. “Bác sĩ Winters. Bác sĩ Winters trẻ. Cha của anh ta – Chà, em không chắc chuyện gì đã xảy ra với cha của anh ta, nhưng thật lòng mà nói, em không muốn biết. Ông ấy thậm chí còn không xem xét chân của anh. Ông ấy không biết anh có một vết thương bị nhiễm trùng. Nếu ông ấy thấy nó trước khi nó trở nên qua tệ, ừm, em cho là có thể mọi chuyện vẫn như vậy.” Môi cô mím lại vì thất vọng. “Nhưng có thể không.”

“Bác sĩ Winters đã nói gì?” Marcus hỏi, rồi nói rõ. “Người bác sĩ trẻ ấy.”

Cô mỉm cười. “Anh ta nghĩ anh sẽ giữ được cái chân.”

“Gì cơ?” Anh lắc đầu, cố để hiểu.

“Chúng em sợ là chúng em phải cắt bỏ chân anh.”

“Ôi, Chúa ơi.” Anh cảm thấy mình đang chìm vào trong cái gối. “Ôi, Chúa ơi.”

“Thật tốt là anh đã không biết điều đó có thể xảy ra,” cô nói dịu dàng.

“Ôi trời ơi.” Anh không thể hình dung được cuộc sống mà không có cái chân. Anh cho là không ai có thể hình dung được cho đến khi họ không còn chân nữa.

Cô nắm tay anh. “Sẽ ổn cả thôi.”

“Chân anh,” anh thì thầm. Anh có một thói thúc vô lí là ngồi dậy và nhìn cái chân, chỉ để chắc chắn là nó còn ở đó. Anh bắt mình nằm yên; chắc chắn cô sẽ nghĩ anh quá ngu ngốc khi muốn tự mình nhìn thấy cái chân.

Nhưng nó đau. Đau rất nhiều, và anh thấy biết ơn cơn đau. Ít nhất anh cũng biết cái chân vẫn ở chỗ nó nên ở.

Honorina buông tay ra để kiểm một cái ngáp. “Ôi, thứ lỗi cho em,” cô nói khi cô làm xong. “Em e là em không ngủ nhiều lắm.”

Anh nhận ra là lỗi của anh. Tuy nhiên vì một lí do khác anh nợ cô lòng biết ơn của mình.

“Cái ghế đó có lẽ không thoải mái đâu,” anh nói với cô. “Em nên nằm ở một bên giường.”

“Không,” cô nói, nhìn như thể cô có thể cười nếu cô không quá mệt. “Ý em thật sự là em không thể. Tấm trải giường vẫn còn ướt khi chúng em rửa vết thương cho anh.”

“Ồ,” và rồi anh bật cười. Bởi vì nó rất tức cười. Và bởi vì thật tuyệt để cười.

Cô hơi lúng túng, cố gắng để thoải mái trên ghế. “Có lẽ em có thể nằm trên tấm chăn,” cô nói, ngược cổ nhìn qua anh tới chỗ trống trên giường.

“Bất kì thứ gì em muốn.”

Cô bật ra một tiếng thở dài mệt mỏi. “Chân em có thể bị ướt, nhưng em không quan tâm đâu.”

Một lát sau, cô đã lên giường nằm trên tấm chăn. Anh cũng vậy, thật ra thì, hầu hết cả người anh nằm dưới tấm chăn thứ hai; anh cho là họ muốn để chân anh ở ngoài.

Cô ngáp lần nữa.

“Honorias,” anh thì thầm.

“Hửm?”

“Cảm ơn.”

“Ừm.”

Một phút trôi qua, rồi anh nói, bởi vì anh phải nói, “Anh rất vui vì em ở đây.”

“Em cũng vậy,” cô nói giọng ngái ngủ. “Em cũng vậy.”

Hơi thở của cô sâu dần. Rồi anh cũng vậy. Và họ ngủ.

Sáng hôm sau Honorias tỉnh dậy trong hơi ấm tuyệt vời. Mắt cô vẫn nhắm, cô duỗi ngón chân, rồi co bàn chân, xoay cổ chân qua lại. Đó là thói quen buổi sáng của cô, nằm thẳng ở trên giường. Tiếp theo luôn là tay cô. Chúng sẽ duỗi ra như những con sao biển nhỏ rồi cuộn chặt lại. Rồi tới lưng và cổ của cô xoay theo một vòng tròn.

Cô ngáp, bàn tay cuộn thành nắm đấm khi cô duỗi cánh tay về phía trước và --

Chạm phải ai đó.

Cô đông cứng. Mở mắt. Mọi thứ ủa về trong cô.

Thánh thần ơi, cô đang ở trên giường với Marcus. *Không*. Diễn đạt như vậy là không đúng. Cô đang ở trên giường của Marcus.

Nhưng cô không ở với anh.

Không đúng mực, phải, nhưng chắc chắn phải có ngoại lệ dành cho các quý cô phát hiện mình ở trên giường với một quý ông rõ ràng bệnh quá nặng để có thể làm tổn thương họ.

Chầm chậm, cô nhích ra xa. Không cần đánh thức anh dậy. Anh chắc chắn không biết cô đã từng ở đây. Và ở đây ý cô là ở ngay bên anh, vai kề vai, cảm nhận được sự đụng chạm của anh. Chắc chắn không phải ở đầu bên kia chiếc giường, nơi cô ngủ vào đêm qua.

Cong đầu gối lại, cô thả lỏng bàn chân lên nệm để có lực kéo. Đầu tiên cô nâng hông, nhích qua bên phải một inch. Rồi tới vai cô. Tới hông cô lần nữa, cô di chuyển chân cho kịp. Tới lượt đôi vai, và rồi—

Úi!

Một cánh tay của Marcus nặng nề vắt ngang người cô.

Honorias cứng người lần nữa. Trời ơi, giờ cô phải làm gì đây? Liệu cô có nên đợi một hai phút không, rồi anh sẽ quay lại chỗ cũ.

Cô chờ. Chờ. Và anh di chuyển.

Về phía cô.

Honorias lo lắng nuốt xuống. Cô không biết giờ là mấy giờ -- chắc khoảng sau bình minh, nhưng ngoại trừ điều đó, cô không có một manh mối nào – và cô thật sự không muốn bà Wetherby đến và nhìn thấy cô đang nằm sát vào Marcus ở trên giường. Hoặc tệ hơn, mẹ cô.

Chắc chắn không ai sẽ nghĩ xấu về cô, nhất là sau những gì đã xảy ra vào ngày hôm qua. Nhưng cô vẫn chưa kết hôn, và đó là anh, đây là cái giường, và anh đang mặc rất ít quần áo, và —

Là vậy đó. Cô cố thoát ra. Nếu anh thức dậy, anh thức dậy. Ít nhất anh sẽ không thức dậy với một khẩu súng sau lưng, đẩy anh tới bộ thờ hôn nhân.

Cô đẩy mình dậy và ra khỏi giường, cố gắng lờ đi âm thanh ngái ngủ thỏa mãn anh thốt ra khi anh lăn mình lại và rúc dưới tấm chăn của mình. Ngay khi cô đứng vững trên tấm thảm, cô liếc nhanh qua chân anh. Dường như nó đang lành lại, không có dấu hiệu của những vết đỏ mà bác sĩ Winters đã cảnh báo.

“Cảm ơn,” cô thì thầm, gởi gắm một lời cầu nguyện cho sự bình phục liên tục của anh.

“Không có gì,” anh lầm bầm.

Honorias bật ra một tiếng rít kinh ngạc, cô nhảy lùi về sau gần cả foot.

“Xin lỗi,” anh nói, nhưng anh đang cười.

Đó là một âm thanh đáng yêu nhất là Honoria từng nghe.

“Em không có cảm ơn anh,” cô nói sỗ sàng.

“Anh biết.” Anh mỉm cười.

Cô cố gắng làm phẳng chiếc váy đang bị nhăn nheo kinh khiếp của mình. Cô đang mặc cái váy màu xanh cô đã mặc ở London, cái mà được mặc – ôi trời ơi – hai ngày trước. Cô không thể hình dung trông cô bèo nhèo như thế nào nữa.

“Anh cảm thấy thế nào?” cô hỏi.

“Tốt hơn nhiều rồi,” anh nói và ngồi dậy. Cô để ý thấy anh kéo chân lên cùng với anh. Rõ ràng đó là nguyên nhân làm mặt cô hồng hồng thay vì màu đỏ sậm. Hầu như rất tức cười. Cô đã nhìn thấy khuôn ngực trần của anh hàng trăm lần vào ngày hôm qua, đã chọc và đâm vào chân anh, và thậm chí – cô sẽ không nói với anh điều này – cô đã thoáng nhìn thấy mông anh khi anh bị lật người qua lại. Nhưng bây giờ, khi cả hai người họ hoàn toàn tỉnh táo và anh không còn cận kề cái chết, cô thậm chí không thể nhìn vào mắt anh.

“Còn đau không?” cô hỏi, cô ra hiệu về phía chân anh, đang chìa ra từ trong chăn.

“Đau âm ỉ.”

“Anh sẽ có một vết sẹo ghê gớm.”

Anh cười gượng. “Anh sẽ mang nó với niềm tự hào và một lời bịa đặt.”

“Bịa đặt?” cô lặp lại, không ngăn được sự háo hức của mình.

Anh nghiêng đầu qua một bên khi anh nhìn vết thương lớn trên chân mình. “Anh đang nghĩ anh sẽ bịa là anh đã vật lộn với một con hổ.”

“Một con hổ. Ở Cambridgeshire.”

Anh nhún vai. “Nó có vẻ khả thi hơn là một con cá mập.”

“Heo rừng,” cô quyết định.

“Giờ thì nó không đáng hoảng rồi đấy.”

Cô mím môi, rồi cô phì cười. Anh cũng không đáng hoảng chút nào, và chỉ sau lúc đó cô mới cho phép mình tin rằng: Anh đang khỏe lại. Đó là một phép màu. Cô không thể tìm được từ nào khác để miêu tả nó. Mặt anh đã có thần sắc trở lại, nếu có lẽ trông anh hơi ốm, thì điều đó cũng không thể so sánh được với sự minh mẫn trong đôi mắt anh.

Anh sẽ ổn thôi.

“Honorina?”

Cô nhìn lên vẻ thắc mắc.

“Em lắc lư kia,” anh nói. “Anh sẽ giúp em, nhưng...”

“Em cảm thấy hơi mệt,” cô đi đến cái ghế bên giường anh. “Em nghĩ...”

“Em đã ăn gì chưa?”

“Rồi,” cô nói. “Chưa. Chà. Một ít thôi. Chắc hẳn em nên ăn. Em nghĩ em chỉ...nhẹ người.” Và rồi, vì sự khiếp sợ cùng cực của mình, cô bắt đầu khóc nức nở. Nó đến rất đột ngột, đánh vào cô như một cơn sóng khổng lồ. Mỗi phần trong người cô đều đau thương cực độ. Cô đã kéo lê bản thân đi xa hết mức có thể, và giờ khi cô biết rằng anh sẽ ổn, cô vỡ vụn.

Cô giống như sợi dây đàn bị kéo căng, và rồi bị đứt làm hai.

“Em xin lỗi,” cô nói, hơi thở đứt quãng giữa cơn thốn thức. “Em không biết...Em không có ý...Em chỉ là quá vui mừng...”

“Shhh,” anh ngâm nga, nắm lấy tay cô. “Không sao hết. Mọi thứ sẽ ổn thôi.”

“Em biết.” Cô nức nở. “Em biết. Đó là lí do tại sao em khóc.”

“Đó cũng là lí do mà anh khóc,” anh nói nhẹ nhàng.

Cô quay lại. Không có nước mắt lăn trên mặt anh, nhưng mắt anh ẩm ướt. Cô chưa bao giờ thấy anh thể hiện nhiều cảm xúc đến vậy, chưa bao giờ nghĩ điều đó có thể xảy ra. Với bàn tay run rẩy, cô đưa tay ra và chạm vào má anh, rồi tới khóe mắt anh, lướt ngón tay trở lại khi nước mắt anh trượt lên da cô. Và rồi cô đã làm một chuyện khiến cả hai người kinh ngạc.

Cô vòng tay qua người anh, vùi mặt vào hõm cổ của anh, rồi cô siết chặt. “Em sợ lắm,” cô thì thầm. “Em thậm chí không biết rằng có bao giờ em lại sợ như vậy.”

Tay anh vòng quanh cô, lúc đầu anh còn do dự, nhưng rồi, như thể anh chỉ cần chút động lực này, anh thả lỏng trong vòng tay cô, ôm cô nhẹ nhàng trong lòng anh, vuốt ve mái tóc cô.

“Em chỉ không biết,” cô nói. “Em không nhận ra.” Nhưng giờ những thứ này chỉ là những lời nói, cô thậm chí không hiểu chúng có nghĩa gì. Cô không biết cô đang nói gì nữa—là những gì cô không biết hoặc không nhận ra. Cô chỉ...cô chỉ...

Cô ngẩng đầu. Cô cần nhìn thấy khuôn mặt anh.

“Honorina,” anh thì thầm, nhìn xuống cô như thể anh chưa từng nhìn thấy cô bao giờ. Đôi mắt anh có màu nâu sô cô la ấm áp và dạt dào cảm xúc. Có thứ gì đó bùng lên tận trong sâu

thăm giữa hai người họ, thứ gì đó anh không nhận ra, chậm rãi, hơn cả chậm rãi, môi anh hạ xuống chạm vào môi cô.

Marcus không thể giải thích tại sao anh lại hôn Honoria. Anh không *biết* tại sao anh làm vậy. Anh ôm cô khi cô khóc, dường như đó là một việc làm hết sức tự nhiên và thuần khiết. Tuy nhiên, không có sự thúc đẩy nào làm anh hôn cô, không có thôi thúc nào để đi quá xa như thế.

Nhưng khi cô nhìn anh. Mắt cô – ôi, đôi mắt đáng kinh ngạc đó – sáng lấp lánh với những giọt nước mắt, và môi cô, đầy đặn và run rẩy. Anh ngừng thở. Anh ngừng suy nghĩ. Thứ gì đó khác đã thể chỗ, thứ gì đó tận sâu trong anh cảm nhận được người con gái trong vòng tay anh, và anh lạc lối.

Anh thay đổi.

Anh phải hôn cô. Anh phải hôn. Nó là điều hiển nhiên và cốt yếu giống như hơi thở của anh, máu thịt của anh và tâm hồn anh.

Và khi anh hôn cô...

Trái đất ngừng quay.

Chim ngừng hát.

Mọi thứ trên đời này đều ngừng lại, mọi thứ ngoài anh và cô và nụ hôn nhẹ như lông hồng kết nối họ.

Thứ gì đó đã khuấy động cuộc sống trong anh, niềm đam mê, sự khao khát. Anh nhận ra rằng liệu có bao giờ anh lại yếu ớt và suy nhược như vậy, anh muốn nhiều hơn nữa. Anh không thể bắt bản thân dừng lại. Anh muốn ép thân mình vào người cô, chìm đắm vào sự mềm mại, vào mùi hương của cô.

Anh sẽ hôn cô sâu hơn, và anh sẽ chạm vào cô. Mọi nơi.

Anh sẽ cầu xin cô. Anh sẽ cầu xin cô ở lại, cầu xin cô chào đón niềm đam mê của anh, cầu xin cô chấp nhận anh vào trong cô.

Anh muốn cô. Và không có thứ gì làm anh khiếp sợ hơn được nữa.

Đây là Honoria. Anh đã thề sẽ bảo vệ cô. Thay vào đó...

Anh rời khỏi môi cô, nhưng anh không thể đẩy bản thân mình ra xa. Anh chạm trán anh vào trán cô, tận hưởng một cái chạm cuối cùng, anh thì thầm, “Tha thứ cho anh.”

Rồi cô bỏ đi. Cô không thể nào ra khỏi phòng nhanh hơn được nữa. Anh nhìn cô bỏ đi, anh thấy đôi tay và đôi môi run rẩy của cô.

Anh là một con quái vật. Cô đã cứu mạng anh, và đây là những gì anh làm để đáp trả lại sao?

“Honorina,” anh thì thầm. Anh chạm ngón tay vào môi anh, như thể phần nào anh có thể cảm thấy cô ở đây.

Và anh cảm thấy như vậy. Đó chính là điều chết tiệt nhất.

Anh vẫn cảm thấy nụ hôn của cô, vẫn còn râm ran với cái chạm nhẹ của môi cô dưới môi anh.

Cô vẫn ở đây với anh.

Và anh có một cảm giác lạ lùng là cô sẽ luôn ở đây.

Chương 14

Ơn trời, Honorina không dành cả ngày hôm sau của cuộc đời cô để vật vã với nụ hôn ngăn ngủi giữa cô và Marcus.

Thay vào đó, cô ngủ.

Mất một đoạn ngắn để đi từ phòng ngủ của Marcus đến phòng cô, vì vậy cô quyết tâm đặt nhiệm vụ cụ thể cho mình -- đó là đặt một chân lên trước chân còn lại và tiếp tục thẳng tiến đến phòng ngủ của mình. Và một khi cô đến được phòng ngủ, cô nằm lên giường và không đứng dậy nữa trong hai-mươi-bốn tiếng đồng hồ.

Nếu cô nằm mơ, cô cũng không nhớ mình mơ thấy gì.

Khi cuối cùng cô cũng thức dậy thì trời đã sáng, cô vẫn đang mặc cùng cái váy cô đã mặc – cách đây bao nhiêu ngày nhỉ? – ở London. Theo trình tự thì có vẻ như là một bồn tắm, thay một bộ váy mới, và rồi dĩ nhiên là bữa sáng, cô đã vui vẻ nài nỉ bà Wetherby tham gia cùng mình trên bàn ăn và nói với bà đủ thứ chuyện trên trời dưới đất mà không hề có liên quan gì đến Marcus.

Món trứng thì ngon tuyệt, cũng như món thịt xông khói, và hoa tú cầu bên ngoài cửa sổ thì vô cùng đẹp dễ.

Hoa tú cầu đấy. Ai có thể tưởng tượng được cơ chứ?

Tóm lại, cô không những tránh Marcus mà còn cả những suy nghĩ về anh khá tốt cho đến

khi bà Wetherby hỏi: “Cô đã đến thăm đức ngài sáng nay chưa?”

Honorina dừng lại, cái bánh nướng xốp dừng lại giữa chừng đến miệng cô, “Ơ, chưa,” cô nói. Bơ từ cái bánh chảy xuống ngón tay cô. Cô để nó xuống và lau ngón tay.

Và rồi bà Wetherby nói, “Tôi chắc là ngài ấy rất muốn gặp cô.”

Điều đó có nghĩa là Honorina phải đi. Sau khoảng thời gian và cố gắng cô đã bỏ ra để chăm sóc anh khi anh bị sốt cao, thì sẽ rất lạ lùng nếu như cô chỉ đơn giản vẫy tay và nói, “Ồ, tôi chắc là anh ấy ổn thôi.”

Đoạn đường từ phòng ăn sáng đến phòng Marcus mất khoảng ba phút, đó là ba phút dài hơn cô muốn bỏ ra để suy nghĩ về nạm hôn ba giây của họ.

Cô đã hôn bạn thân của anh trai mình. Cô đã hôn *Marcus*...người mà, cô cho là, cũng đã trở thành một trong những người bạn thân của chính cô.

Và điều đó đã ngăn dòng suy nghĩ của cô lại ngăn ngui như nạm hôn kia. Sao điều đó lại xảy ra? Marcus vẫn luôn là bạn của Daniel, không phải của cô. Hay đúng hơn là, đầu tiên là bạn của Marcus, rồi mới là bạn của cô. Điều mà không nói lên—

Cô dừng lại. Cô đang làm mình choáng váng.

Ôi, phiền quá. Anh thậm chí có thể không nghĩ về nó đến một lần. Có lẽ anh vẫn còn hơi mê sảng. Có lẽ anh thậm chí còn không nhớ nổi.

Đó có thể được xem là một nạm hôn không? Đó là một nạm hôn rất, rất ngắn. Và liệu có phải điều đó có nghĩa là bất kì điều gì nếu người hôn (anh) đã cảm thấy cực kì biết ơn người bị hôn (cô) và thậm chí có thể thấy mắc nợ, trong những giả thuyết có thể nhất không?

Dù sao thì cô đã cứu mạng anh. Một nạm hôn cũng không hoàn toàn nằm ngoài lề nghi.

Thêm nữa, anh đã nói, “Tha thứ cho anh.” Có thể tính đó là một nạm hôn không nếu người hôn cầu xin tha thứ.

Honorina nghĩ là không.

Tuy nhiên, điều cuối cùng cô muốn đó là nói chuyện với anh về điều đó, vì vậy khi bà Wetherby bảo anh vẫn còn ngủ khi bà đi kiểm tra anh, cô quyết định thực hiện chuyến viếng thăm nhanh hết sức có thể trước khi anh thức giấc.

Cánh cửa phòng anh hơi hé mở, nên cô đặt lòng bàn tay chạm vào tấm gỗ sậm màu và chậm chậm đẩy nó ra. Thật khó hiểu khi một căn nhà được quản lí tốt như Fensmore có thể có một cái bản lề cũ kĩ trên mấy cánh cửa, nhưng một người không thể lúc nào cũng quan tâm quá nhiều được. Khi cô mở hé cửa đủ cho một cái đầu lọt qua, cô thò đầu vào, xoay cổ để cô có thể nhìn thấy anh, và—

Anh quay qua và nhìn cô.

“Ô, anh dậy rồi!” Lời nói bật ra khỏi miệng cô như tiếng kêu của một con chim nhỏ bị giật mình.

Phải gió thật.

Marcus đang ngồi trên giường, chần mền được nhét gọn gàng quanh eo của anh, Honoria nhẹ nhõm nhận ra cuối cùng anh cũng mặc một cái áo ngủ.

Anh giờ quyển sách lên. “Anh đang cố đọc sách.”

“Ô, vậy em sẽ không làm phiền anh,” cô nói nhanh, mặc dù giọng của anh rõ ràng có ý là *Anh-đã-cố-gắng-đọc-nhưng-anh-không-thể-nhập-tâm-được*.

Rồi cô khẽ nhún gối chào.

Nhún gối chào!

Tại cái quái gì mà cô lại nhún gối chào cơ chứ? Cô chưa bao giờ nhún gối chào Marcus trong cuộc đời cô. Cô có gật đầu, và thậm chí cô có nhún nhẹ đầu gối, nhưng trời ơi, anh sẽ cười nghiêng ngả nếu cô nhún gối chào anh. Thực tế, anh đã hoàn toàn bật cười tại lúc đó. Nhưng cô sẽ không bao giờ biết, vì cô đã bỏ chạy trước khi anh kịp phát ra tiếng nào.

Dẫu vậy, khi cô gặp mẹ cô và bà Wetherby trong phòng khách sau đó, cô có thể hết sức trung thực mà nói rằng cô đã thăm Marcus và cô thấy anh khá là cải thiện.

“Anh ấy thậm chí còn đang đọc sách,” cô nói, nghe có vẻ bình thường một cách tuyệt vời. “Đó ắt hẳn là một dấu hiệu tốt.”

“Cậu ấy đang đọc gì?” mẹ cô hỏi lịch sự, nghiêng người về trước để đổ trà vào tách của bà.

“Eh um...” Honoria chớp mắt, không nhớ được gì hết ngoài cái bìa da màu đỏ đậm của cuốn sách. “Thật sự thì con đã không chú ý lắm.”

“Chúng ta chắc chắn nên mang cho cậu ấy thêm nhiều sách nữa để chọn,” quý bà Windstead nói, đưa cho Honoria tách trà của bà. “Nóng đấy,” bà cảnh báo. Rồi bà tiếp tục. “Thật là buồn chán muốn chết khi nằm liệt trên giường. Mẹ nói từ kinh nghiệm đấy. Mẹ đã ở cử bốn tháng trên giường khi mẹ mang thai con, và ba tháng với Charlotte.

“Con đã không biết.”

Quý bà Windstead phúi nó đi. “Không có chuyện gì để làm với nó cả. Đâu phải như thế mẹ có sự lựa chọn. Nhưng mẹ có thể nói với con rằng những quyển sách tuyệt đối đã cứu lấy sự minh mẫn của mẹ. Người ta có thể đọc sách hoặc thêu thùa, và mẹ không nghĩ Marcus có thể nhận ra một cây kim và một sợi chỉ.

“Không,” cô đồng ý, mỉm cười với ý nghĩ đó.

Mẹ cô nhắp một ngụm trà khác. “Con nên nghiên cứu thư viện và xem xem con có thể tìm được thứ gì cho cậu ấy. Cậu ấy có thể có cuốn tiểu thuyết của mình khi chúng ta rời đi.” Bà đặt tách trà xuống. “Mẹ đã đọc một cuốn của Sarah Gorely. Mẹ hầu như đã đọc hết cuốn đó. Cho tới giờ nó vẫn thật phi thường.”

“*Quý cô Butterworth và ngài Nam tước điên?*” Honoria ngờ vực hỏi. Cô cũng đã đọc cuốn đó, và thấy rằng cuốn sách đó có tính giải trí cao, nhưng nó hầu như cường điệu quá mức, cô không thể hình dung được Marcus sẽ thích nó. Nếu Honoria nhớ chính xác, có quá nhiều vụ treo cổ trên vách đá, trên cây, và trên gờ cửa sổ. “Mẹ không nghĩ anh ấy sẽ thích thứ gì đó nghiêm túc hơn à?”

“Mẹ chắc chắn cậu ấy *ngĩ* mình sẽ thích thứ gì đó nghiêm túc. Nhưng cậu bé đó đã vượt xa sự nghiêm túc rồi. Cậu ấy cần nhiều nhẹ nhàng hơn trong cuộc sống.”

“Anh ấy hầu như không còn là một cậu bé nữa.”

“Cậu ấy sẽ mãi là một cậu bé đối với mẹ.” Quý bà Winstead quay qua bà Wetherby, người đã im lặng suốt cuộc trò chuyện. “Bà có đồng ý không?”

“Ồ, thật sự vậy,” bà Wetherby đồng ý. “Nhưng dĩ nhiên tôi đã biết ngài ấy từ khi ngài ấy còn mang tã.”

Honoria *chắc* rằng Marcus sẽ không bằng lòng với cuộc trò chuyện này.

“Có lẽ con có thể chọn vài cuốn sách cho cậu ấy, Honoria,” mẹ cô nói. “Mẹ chắc rằng con biết sở thích của cậu ấy tốt hơn mẹ.”

“Thật ra thì con không chắc là con biết,” Honoria nói, nhìn xuống tách trà của cô. Vì vài lí do điều đó làm cô phiền muộn.

“Chúng tôi có một thư viện tổng hợp ở đây tại Fensmore,” bà Wetherby nói với niềm tự hào.

“Tôi chắc tôi có thể tìm được gì đó,” Honoria nói, dán một nụ cười rạng rỡ lên mặt.

“Con sẽ tìm được thôi,” mẹ cô nói, “trừ khi con muốn dạy cậu ấy thêu thùa.”

Honoria bắn cho mẹ cô một cái nhìn hoảng sợ, rồi nhìn thấy nét cười trong mắt bà. “Ồ, con có thể tưởng tượng không?” quý bà Windstead cười khúc khích khi nói. “Mẹ biết có nhiều người đàn ông làm thợ may rất giỏi, nhưng mẹ chắc là có cả một đội quân các phụ nữ may vá ẩn núp trong những căn phòng phía sau của họ.”

“Ngón tay của họ qua to,” bà Wetherby nói. “Họ không thể cầm kim cho đúng được.”

“Chà, cậu ấy không thể nào tệ hơn Margaret được đâu.” Quý bà Windstead quay qua bà Wetherby và giải thích, “Đứa con gái lớn nhất của tôi. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy bất kì ai có ít kĩ năng với một cây kim như nó.”

Honorina nhìn qua mẹ cô với sự thích thú. Cô chưa bao giờ nhận ra rằng Margaret dở tệ việc may vá. Nhưng rồi, Margaret đã mười bảy tuổi lớn hơn cô rất nhiều. Chị ấy đã kết hôn và rời khỏi nhà Smythe – Smith trước khi Honorina đủ lớn để có nhớ được gì.

“Điều đáng mừng là con bé có tài năng với đàn vĩ cầm,” quý bà Windstead tiếp tục.

Honorina ngẩng lên đột ngột tại chỗ đó. Cô đã nghe Margaret chơi đàn. “Tài năng” không phải là từ cô dùng để diễn tả điều đó.

“Tất cả các con gái của tôi đều chơi vĩ cầm,” quý bà Windstead nói với niềm tự hào.

“Kể cả cô sao, quý cô Honorina?” Bà Wetherby hỏi.

Honorina gật đầu. “Kể cả tôi.”

“Tôi ước gì cô có mang theo nhạc cụ. Tôi muốn được nghe cô chơi đàn.”

“Tôi không chơi giỏi như chị Margaret đâu,” Honorina nói. Thật bi kịch là điều đó đúng.

“Ồ, đừng có ngốc thế,” mẹ cô nói, vỗ nhẹ lên cánh tay cô. “Mẹ nghĩ con đã làm rất tốt vào năm rồi. Con chỉ cần tập luyện thêm một chút nữa thôi.” Bà quay lại với bà Wetherby. “Gia đình chúng tôi tổ chức nhạc hội mỗi năm. Đó là một trong những lời mời được chờ đón nhất trong thành phố.”

“Thật là quý báu khi đến từ một gia đình âm nhạc như vậy.”

“Ồ,” Honorina nói, bởi vì cô không chắc cô có thể xoay sở để nói thứ gì đó khác hơn. “Vâng.”

“Ta hi vọng các chị em họ của con đang luyện tập trong khi con vắng mặt,” mẹ cô nói với một biểu hiện lo lắng.

“Con không chắc là họ có thể,” Honorina nói. “Đó là một bộ tứ. Một bộ tứ không thể thực sự luyện tập được nếu vắng đi người chơi vĩ cầm.”

“Ừ, mẹ cho là vậy. Chỉ là Daisy còn quá non tay.”

“Daisy?” Bà Wetherby hỏi.

“Cháu gái của tôi,” quý bà Windstead giải thích. “Con bé hơi nhỏ tuổi và” – giọng bà nhỏ dần thành tiếng thì thầm, mặc dù trong suốt cuộc đời của mình, Honorina không thể tìm ra lí do tại sao – “con bé không có tài cho lắm.”

“Ôi, trời,” bà Wetherby thở hỗn hển, một tay bà đặt lên ngực. “Cô sẽ làm bất kì điều gì chứ? Buổi hòa nhạc của cô sẽ hỏng bét.”

“Tôi khá chắc chắn Daisy sẽ theo kịp tất cả chúng tôi.” Honoria nói với một nụ cười yếu ớt. Thành thật mà nói, Daisy *rất* tệ. Nhưng thật khó mà tưởng tượng được con bé sẽ làm cho bộ tứ *tệ hơn*. Và con bé sẽ mang lại một ít nhiệt tình cần thiết cho nhóm. Sarah vẫn tuyên bố rằng con bé thà bị nhử rằng còn hơn là biểu diễn với bộ tứ lần nữa.

“Đức ngài Chatteris có bao giờ tham gia buổi hòa nhạc không?” Bà Wetherby hỏi.

“Ồ, cậu ấy đến hằng năm,” quý bà Windstead trả lời. “Và ngồi ở hàng ghế đầu.”

Anh ấy là một vị thánh, Honoria nghĩ. Ít nhất là một đêm trên một năm.

“Ngài ấy yêu âm nhạc,” bà Wetherby nói.

Một vị thánh. Thậm chí là một kẻ tử vì đạo.

“Tôi cho là cậu ấy sẽ bỏ lỡ buổi hòa nhạc năm nay,” quý bà Windstead nói với tiếng thở dài buồn bã. “Có lẽ chúng ta có thể sắp xếp các cô gái đến đây cho một buổi hòa nhạc đặc biệt.”

“Không!” Honoria la lên, đủ lớn để cả hai người phụ nữ quay lại nhìn cô. “Ý con là, anh ấy sẽ không thích vậy đâu, con bảo đảm đấy. Anh ấy không thích mọi người phải nhọc lòng vì mình.” Cô có thể nhìn thấy từ biểu hiện của mẹ cô rằng bà không thấy điều này là một lý lẽ thuyết phục, vì vậy cô thêm vào, “Và Iris đi lại không tốt lắm.”

Một lời nói dối rành rành, nhưng nó là thứ tốt nhất cô có thể nhanh chóng nghĩ ra.

“Chà, mẹ nghĩ vậy,” mẹ cô thừa nhận. “Nhưng luôn luôn có năm tiếp theo.” Rồi, với một tia sáng hoang mang trong mắt, bà nói thêm, “Mặc dù *con* sẽ không chơi nữa, mẹ chắc chắn.” Khi thật rõ ràng là bà phải giải thích, bà quay qua bà Wetherby và nói, “Mỗi cô gái nhà Smythe – Smith phải rời khỏi bộ tứ khi kết hôn. Đó là truyền thống.”

“Cô đã đính hôn rồi à, quý cô Honoria?” Bà Wetherby hỏi, mày bà nhăn lại vì bối rối.

“Không,” Honoria trả lời, “và tôi—”

“Ý con bé muốn nói là,” mẹ cô xen vào, “chúng tôi hi vọng con bé sẽ đính hôn vào cuối mùa vũ hội.”

Honoria chỉ có thể nhìn chăm chăm. Mẹ cô đã không thể hiện quyết tâm hay chiến lược của bà trong suốt hai mùa vũ hội đầu của cô.

“Mẹ hi vọng chúng ta không quá muộn cho bà Brovard,” mẹ cô trầm ngâm.

Bà Brovard? Người may trang phục độc nhất ở London? Honoria choáng váng. Chỉ một vài

ngày trước mẹ cô bảo cô đi mua sắm với chị họ Marigold và “tìm thứ gì đó màu hồng”. Bây giờ bà muốn Honoria đi gặp bà Brovard sao?

“Bà ấy sẽ không sử dụng một loại vải hai lần nếu nó không thật sự đặc biệt,” mẹ cô đang giải thích cho bà Wetherby. “Đó là lí do tại sao bà ấy được xem là thợ may tốt nhất.”

Bà Wetherby gật đầu tán thưởng, rõ ràng là đang thích thú với cuộc trò chuyện.

“Nhưng mặt hạn chế là nếu người ta gặp bà ấy quá trễ trong mùa vũ hội” – quý bà Windstead giơ tay theo kiểu chấp nhận số phận – “những loại vải tốt sẽ không còn.”

“Ôi, thật khủng khiếp,” bà Wetherby trả lời.

“Tôi biết. Tôi biết. Và tôi muốn chắc chắn rằng chúng ta sẽ tìm được những màu thích hợp với Honoria trong năm nay. Để làm nổi bật đôi mắt của con bé, bà biết mà.”

“Mắt cô ấy rất đẹp,” bà Wetherby đồng ý. Bà quay qua Honoria. “Thật đấy.”

“Ơ, cảm ơn,” Honoria tự động nói. Thật lạ lùng, nhìn thấy mẹ cô hành động giống như...chà, giống bà Royle, hoàn toàn trung thực. Thật bối rối. “Con nghĩ bây giờ con sẽ đến thư viện,” cô thông báo. Hai người phụ nữ lớn tuổi đã tham gia vào một cuộc thảo luận hăng say về sự khác biệt giữa màu tím oải hương và màu xanh tím. [*màu hoa của cây dừa cạn*]

“Vui vẻ nhé con yêu,” mẹ cô nói mà thậm chí còn không nhìn cô. “Tôi nói với bà này, bà Wetherby, nếu bà có một màu xanh tím *nhạt hơn*...”

Honoria chỉ lắc đầu. Cô cần một quyển sách. Hay có lẽ là một giấc ngủ ngắn. Và một miếng bánh. Không cần thiết phải theo thứ tự.

Bác sĩ Winters ghé qua vào trưa hôm đó và tuyên bố rằng Marcus đang phục hồi rất tốt. Con sốt đã biến mất hoàn toàn, chân của anh đang lành lại một cách kì diệu, và thậm chí cả cái cổ chân bị trật – cái mà tất cả họ đều đã quên mất – cũng không còn dấu hiệu bị sưng.

Với mạng sống của Marcus không còn gặp nguy hiểm, quý bà Windstead thông báo bà và Honoria sẽ thu dọn đồ đạc và đi đến London ngay lập tức. “Thật ra thì rất không đúng quy tắc khi thực hiện chuyến đi này,” quý bà Windstead nói riêng với Marcus. “Ta e rằng là sẽ có một cuộc trò chuyện nói đến mối liên hệ trước đó của chúng ta và tình hình sức khỏe bất ổn của cậu, nhưng chúng ta đều biết giới quý tộc sẽ không khoan dung nếu chúng tôi nán lại đây.”

“Dĩ nhiên,” Marcus lẩm bẩm. Thật sự như vậy là tốt nhất. Anh còn hơn cả buồn chán và sẽ nhớ lúc họ ở đây, nhưng mùa vũ hội sẽ sớm bắt đầu, và Honoria cần quay lại London. Cô là con gái chưa kết hôn của một bá tước và vì vậy cô cần tìm một người chồng thích hợp; đâu còn nơi nào khác dành cho cô vào khoảng thời gian này trong năm.

Anh cũng sẽ phải đi, để giữ lời thề với Daniel và bảo đảm cô không kết hôn với một thằng ngốc, nhưng anh bị mắc kẹt trên giường – theo yêu cầu của bác sĩ – và sẽ ở đây ít nhất là một

tuần nữa. Sau đó anh sẽ bị giữ chân trong nhà thêm một tuần, có thể là hai, cho đến khi bác sĩ Winters tự tin rằng anh hết bị nhiễm trùng. Quý bà Windstead bắt anh phải hứa sẽ làm theo lời hướng dẫn của bác sĩ.

“Chúng tôi không cứu mạng cậu để cậu hủy hoại nó,” bà bảo anh.

Sẽ là gần một tháng trước khi anh có thể theo họ đến thành phố. Không hiểu sao anh lại thấy bức bối.

“Honorias ở đâu ạ?” anh hỏi quý bà Windstead, mặc dù anh biết tốt hơn hết là không nên hỏi han về một quý cô chưa chồng với mẹ của cô ấy – thậm chí với cả hai người họ. Nhưng anh chán quá. Và anh nhớ sự bầu bạn của cô.

Điều đó hoàn toàn không giống với việc nhớ cô.

“Một lúc trước chúng tôi mới uống trà,” quý bà Windstead nói. “Con bé nhắc đến việc nó nhìn thấy cậu lúc sáng nay. Tôi nghĩ con bé định tìm vài cuốn sách cho cậu trong thư viện. Ta hình dung con bé sẽ ở đây vào buổi chiều để mang sách đến.”

“Cháu rất cảm kích điều đó. Cháu hầu như đã đọc xong...” Anh ngó qua cái bàn bên cạnh giường. Anh đã đọc gì nhỉ? *“Các câu hỏi triết học về bản chất tự do của con người.”*

Bà nhướn mày. “Cậu có thích nó không?”

“Không nhiều lắm, không.”

“Vậy ta sẽ bảo Honorias nhanh chóng mang mấy cuốn sách đến,” bà nói với một nụ cười thích thú.

“Cháu trông đợi nó đây,” anh nói. Anh cũng bắt đầu mỉm cười, rồi anh nhận ra mình cười và trưng ra bộ mặt nghiêm túc hơn.

“Ta chắc con bé cũng vậy,” quý bà Windstead nói.

Điều này Marcus không chắc lắm. Nhưng mà, nếu Honorias không nhắc đến nụ hôn đó, thì Marcus cũng sẽ không. Thật sự thì chuyện đó không quan trọng lắm. Hoặc nếu không, thì nó cũng nên như vậy. Dễ dàng quên đi. Họ sẽ quay lại với tình bạn ngày xưa ngay lập tức.

“Ta nghĩ con bé vẫn còn mệt,” quý bà Windstead nói, “mặc dù ta không thể hình dung được là tại sao. Con bé ngủ suốt hai-mươi-bốn tiếng đồng hồ, cậu có biết chuyện đó không?”

Anh không biết.

“Con bé không rời khỏi cậu cho đến khi cơn sốt giảm đi. Ta yêu cầu được thế chỗ, nhưng con bé không chịu.”

“Cháu nợ cô ấy rất nhiều,” Marcus nói nhẹ nhàng. “Và cả bà nữa, từ những gì cháu biết.”

Trong một lúc quý bà Windstead không nói gì. Nhưng rồi môi bà hé ra, như thể bà đang cân nhắc có nên nói không. Marcus chờ đợi, biết rằng im lặng thường là sự động viên tốt nhất, và một vài giây sau, quý bà Windstead nuốt xuống và nói. “Chúng tôi sẽ không đến Fensmore nếu Honoria không nài nỉ.”

Anh không chắc phải nói gì.

“Ta bảo với con bé là chúng ta không nên đến, điều đó không thích hợp, vì chúng ta không phải là gia đình.”

“Cháu không có gia đình,” anh nói nhẹ nhàng.

“Ừ, đó là những gì Honoria nói.”

Lúc đó anh cảm thấy đau nhói kì lạ. Dĩ nhiên Honoria biết anh không có gia đình, mọi người đều biết. Nhưng vì lí do nào đó, nghe cô nói thế, hoặc chỉ là nghe người khác bảo với anh là cô nói thế...

Đau đớn. Chỉ một chút thôi. Nhưng anh không hiểu tại sao.

Honoria đã nhìn thấy nhiều hơn tất cả những điều đó, qua sự cô đơn và trong sự cô đơn của anh. Cô nhìn thấy nó – không, nhìn thấy *anh* – theo một cách mà anh không hiểu được.

Anh đã không nhận ra rằng anh sống đơn độc như thế nào trước khi cô tình cờ quay lại cuộc sống của anh.

“Con bé cứ khẳng khẳng,” quý bà Windstead nói, cắt ngang những suy nghĩ của anh. Và rồi, thật yên lặng anh nghe bà nói: “Ta chỉ nghĩ là cậu nên biết.”

Chương 15

Vài giờ sau, Marcus đang ngồi trên giường, thậm chí anh còn không thèm giả vờ đọc *Các câu hỏi triết học về bản chất tự do của con người*, khi Honoria đến để thăm anh lần nữa. Cô giữ khoảng một tá sách trong tay và được một cô hầu gái mang theo khay đồ ăn tối hộ tống.

Anh không ngạc nhiên khi thấy cô đợi cho đến khi có người khác cũng phải đến phòng anh.

“Em mang đến cho anh vài cuốn sách,” cô nói với một nụ cười kiên quyết. Cô đợi cho đến khi người hầu gái đặt cái khay xuống giường anh và để chồng sách lên bàn cạnh giường. “Mẹ nói anh có thể cần chút tiêu khiển.” Cô mỉm cười lần nữa, nhưng biểu hiện của cô quá cương quyết để nụ cười có thể là tự nhiên. Với một cái gật nhẹ, cô quay đi và bắt đầu theo người hầu ra khỏi phòng.

“Chờ đã!” anh gọi lớn. Anh không thể để cô đi. Chưa được.

Cô dừng bước, quay lại, và nhìn anh vẻ thắc mắc.

“Ngồi với anh được không?” anh hỏi, nghiêng đầu về phía cái ghế. Cô ngập ngừng, vì vậy anh thêm vào, “Anh chỉ có một mình hầu như hai ngày nay.” Trông cô vẫn còn phân vân, vì vậy anh cười gượng và nói, “Anh sợ là anh thấy hơi chán.”

“Chỉ hơi thôi sao?” cô trả lời, chỉ trước khi cô nhớ cô đang cố không tham gia vào một cuộc trò chuyện.

“Anh tuyệt vọng, Honoria,” anh bảo cô.

Cô thở dài, nhưng cô nở một nụ cười đăm chiêu khi cô làm vậy, và cô bước vào phòng. Cô để cánh cửa ở hành lang mở ra; giờ anh không còn bị nguy hiểm đến tính mạng nữa, có những quy tắc nhất định phải được tuân theo. “Em ghét từ đó,” cô nói.

“ ‘Tuyệt vọng’?” anh đoán. “Em thấy nó bị lạm dụng à?”

“Không,” cô thở dài, ngồi xuống cái ghế gần giường anh. “Quá thích hợp một cách thường xuyên. Đó là một cảm giác khủng khiếp.”

Anh gật đầu, mặc dù sự thật là, anh không nghĩ anh hiểu được sự tuyệt vọng. Sự cô đơn, nhất định rồi, nhưng không phải sự tuyệt vọng.

Cô ngồi lặng lẽ ở bên anh, hai tay xếp lại trong lòng. Có một khoảng lặng dài, không hẳn là ngưng ngừng, nhưng cũng không thoải mái. Và rồi hơi đột ngột cô nói, “Nước súp là thịt bò.”

Anh nhìn xuống cái liên sứ nhỏ nằm trên cái khay, vẫn còn đang đầy nắp.

“Người đầu bếp gọi nó là *súp thịt bò*, [*French: boeuf consommé*] cô tiếp tục, nói hơi nhanh hơn lúc bình thường, “nhưng nó là nước súp, giản dị và mộc mạc. Bà Wetherby nhấn mạnh rằng khả năng chữa bệnh của nó là không thể so sánh được.”

“Anh không nghĩ là anh có thứ gì đó khác ngoài nước súp,” anh nói rầu rĩ, nhìn xuống cái khay ít ỏi của mình.

“Bánh mì nướng,” Honoria nói thông cảm. “Em rất tiếc.”

Anh cảm thấy đầu mình ngả về trước thêm một inch nữa. Những gì anh sẽ không thể hiện ra nếu đó là một miếng bánh sô cô la của Flindle. Hay một cái bánh táo phủ kem. Hay một cái bánh quy bơ giòn, hoặc một cái bánh nho Chelsea, hay bất cứ cái thứ chết tiệt nào đó chứa thật nhiều đường.

“Nó có mùi cũng khá tuyệt,” Honoria nói. “Nước súp.”

Nó có mùi khá tuyệt, nhưng không tuyệt bằng mùi của sô cô la.

Anh thở dài và cầm cái muỗng, khuấy nó lên trước khi nếm thử. “Ngon đấy,” anh nói.

“Thật sao?” Cô trông nghi ngờ.

Anh gạt đầu và ăn thêm nữa. Hay đúng hơn là uống thêm nữa. Người ta ăn hay uống súp nhỉ? Và thêm một điều nữa, anh có thể có một ít bơ tan chảy ở phía trên được không? “Em ăn gì vào buổi tối?” anh hỏi cô.

Cô lắc đầu. “Anh không muốn biết đâu.”

Anh ăn-uống thêm một muỗng súp. “Chắc chắn không.” Rồi anh không thể nhịn được. “Có thịt heo không?”

Cô không nói gì.

“VẬY là có rồi,” anh nói với vẻ cáo buộc. Anh nhìn xuống chỗ súp còn thừa lại. Anh cho là anh có thể dùng bánh mì nướng để ăn hết nó. Anh không còn lại nhiều súp lắm, dù vậy, chỉ sau hai cái cắn, bánh mì nướng của anh thật sự rất khô.

Khô như mùn cưa. Khô như cát trong sa mạc. Anh dừng lại một chút. Có phải anh đã khát khô như đi trong sa mạc vài ngày trước không? Anh cắn thêm một miếng bánh mì nướng chẳng ngon chút nào của mình. Anh chưa từng nhìn thấy sa mạc trong cuộc đời mình, và có lẽ là sẽ không bao giờ nhìn thấy, nhưng so với các môi trường địa lý bình thường, có vẻ như nó cung cấp một số những ví von so sánh trong thời gian gần đây.

“Tại sao anh cười?” Honoria hỏi hiếu kì.

“Có sao? Đó là một nụ cười buồn, rất buồn. Anh cam đoan với em.” Anh chú ý đến bánh mì nướng của anh. “Em thật sự đã ăn thịt heo à?” Và rồi, cho dù anh biết rằng anh không muốn biết câu trả lời: “Có bánh pudding không?”

Anh nhìn cô. Cô khoát một vẻ mặt tội lỗi.

“Sô cô la?” Anh thì thầm.

Cô lắc đầu.

“Quả mâm xôi? Ba – Ôi, Chúa ơi, Đầu bếp có làm bánh hoa quả rưới đường không?”

Không ai làm được bánh hoa quả rưới đường như đầu bếp của Fensmore.

“Nó rất ngon,” cô thừa nhận, với một trong những tiếng tiếng thở dài cực kì mãn nguyện về kí ức của món tráng miệng ngon nhất trong các món tráng miệng.

“Nó được ăn cùng với kem và dâu tây.”

“Còn dư lại chút nào không?” Anh hỏi thiếu náo.

“Em nghĩ là còn. Nó được mang đến trong một cái to – Chờ một chút.” Mắt cô nheo lại, và cô xiên anh bằng một ánh mắt nghi ngờ. “Anh không phải đang kêu em lấy cặp cho anh một miếng bánh, phải không?”

“Em sẽ làm chứ?” Anh hi vọng mặt anh trông thống thiết như giọng nói của anh. Anh thật sự cần cô thương xót cho anh.

“Không!” Nhưng môi cô mím lại để cố gắng không cười. “Bánh hoa quả rưới đường không phải là một món ăn thích hợp cho người bệnh.”

“Anh không thấy là tại sao lại không được,” anh trả lời. Vô cùng chân thật.

“Bởi vì anh được cho là phải ăn súp. Thạch chân bê. Và dầu cá hồi. Ai cũng biết thế.”

Anh bắt bao tử mình không xoắn lại khi nghe vậy. “Có bất kì món nào trong đó khiến em cảm thấy khỏe hơn không?”

“Không. Nhưng em nghĩ đó không phải là vấn đề.”

“Làm sao mà nó không phải là vấn đề?”

Môi cô há ra để nhanh chóng đáp trả, nhưng rồi cô trở nên im lặng đến buồn cười. Mắt cô sụp xuống và nhìn qua phía bên trái, như thể cô đang tìm kiếm trong tâm trí mình một câu trả miến thích hợp. Cuối cùng, cô nói, với một sự chậm chạp cố ý, “Em không biết.”

“Vậy em sẽ lấy cho anh một miếng bánh chứ?” Anh trao cô nụ cười tuyệt nhất của anh. Nụ cười tuyệt nhất *Anh-gần-chết-và-làm-sao-em-từ-chối-anh*. Hay ít nhất thì anh hi vọng nó có vẻ như vậy. Sự thật là, anh không phải một kẻ tán tỉnh tài giỏi, và có thể tốt hơn hết nên hiểu đó là nụ cười *Anh-đang-làm-phiền-một-cách-hòa-nhã-vì-vậy-đó-là-tất-cả-sự-quan-tâm-tốt-nhất-của-chúng-ta-nếu-em-giả-vờ-đồng-ý-với-anh*.

Thật sự không có cách nào để biết được.

“Anh có biết em sẽ gặp rắc rối như thế nào không?” Honoria hỏi. Cô lén lút nghiêng người về trước như thể có người thật sự có thể đang nghe lén họ.

“Không nhiều lắm,” anh trả lời. “Đây là nhà anh.”

“Vấn đề đó rất nhỏ nếu đem đi so sánh với cơn thịnh nộ của bà Wetherby, bác sĩ Winters, và mẹ em.”

Anh nhún vai.

“Marcus...”

Nhưng ngoài chuyện đó ra cô không phản đối kịch liệt lắm. Vì vậy anh nói, “Đi mà.”

Cô nhìn anh. Anh cố gắng trông thật lâm li thống thiết.

“Ôi, được rồi.” Cô khẽ khịt mũi, đầu hàng với vẻ thiếu duyên dáng đáng chú ý. “Em có phải đi liền bây giờ không?”

Anh đập tay vào nhau với vẻ đạo đức giả. “Anh sẽ rất biết ơn nếu em làm vậy.”

Đầu cô không cử động, nhưng mắt cô liếc qua liếc lại, và anh không biết liệu có phải cô đang cố hành động lén lút hay không. Rồi cô đứng dậy, tay cô quét qua lớp vải xanh nhạt của chiếc váy. “Em sẽ quay lại,” cô nói.

“Anh mong chờ đây.”

Cô đứng ngay cánh cửa và quay lại. “Vớ bánh nướng.”

“Em là vị cứu tinh của anh.”

Mắt cô nheo lại. “Anh nợ em.”

“Anh nợ em một điều còn lớn lao hơn bánh nướng trái cây nhiều,” anh bảo cô với vẻ rất nghiêm túc.

Cô rời khỏi phòng mà không nói lời nào, bỏ Marcus lại với cái liễn súp trống không và mấy cái vỏ bánh mì của anh. Và sách. Anh nhìn qua bàn, nơi cô để mấy cuốn sách cho anh. Cẩn thận, để không làm đổ li nước chanh nóng bà Wetherby chuẩn bị cho anh, anh di chuyển cái khay về phía bên kia giường. Nghiêng người qua, anh chộp lấy cuốn sách đầu tiên và nhìn lướt qua. *Những bản phác họa nổi bật và sinh động về phong cảnh hùng vĩ, xinh đẹp, tuyệt vời và thú vị xung quanh hồ Earn.*

Chúa ơi, cô đã tìm thấy thứ này ở thư viện của anh hả?

Anh nhìn cuốn tiếp theo. *Quý cô Buttetworth và ngài Nam tước diên.* Nó không phải thứ mà thường thường anh sẽ chọn, nhưng so sánh với *Những bản phác thảo nổi bật và sinh động của thứ gì đó hùng vĩ, xinh đẹp, vân vân và vân vân ở miền hoang dã của Scotland sẽ làm bạn chán đến chết*, thì nó trông khá khẩm hơn.

Anh dựa vào mấy cái gối, lật trang sách cho đến chương mở đầu, anh ngồi xuống để đọc.

Một đêm đầy gió và tối tăm—

Anh nghe thấy cái này trước đây chưa nhỉ?

--và quý cô Priscilla Butterworth chắc chắn rằng trời sẽ mưa bất cứ lúc nào, mưa như trút nước...

Lúc Honoria quay lại, quý cô Butterworth đã bị bỏ rơi trên bậc cửa, sống sót sau bệnh dịch hạch, và bị một con lợn rừng đuổi theo.

Cô ta rất nhanh chân, quý cô Butterworth ấy mà.

Marcus háo hức quay lại với chương ba, nơi anh dự đoán quý cô Butterworth gặp trở ngại với một trận dịch châu chấu, và anh đang khá hăng say khi Honoria xuất hiện ở lối vào, thở hổn hển và nắm chặt một cái khăn lau chén bát trong tay.

“Vậy là em không lấy bánh à?” anh hỏi, nhìn vào cô qua cuốn *Quý cô Butterworth*.

“Dĩ nhiên em có lấy,” cô khinh khỉnh trả lời. Cô đặt cái khăn lau chén xuống và để lộ ra một thứ gì đó xốp xốp, nhưng dù sao thì cũng có thể nhận ra được, bánh nướng trái cây. “Em mang đến nguyên một cái bánh.”

Marcus cảm thấy mắt anh mở to. Anh ngửa ran lên. Trung thực đấy. Ngửa ran với sự mong đợi, quý cô Butterworth và mấy con châu chấu của cô ta chẳng là gì so với cái này. “Em là người hùng của anh.”

“Anh không nói gì về việc cứu mạng anh,” cô nói đùa.

“Chà, cả việc đó nữa,” anh ngần ngại.

“Một trong những người hầu đã đuổi theo.” Cô quay lại nhìn về phía cánh cửa mở. “Em nghĩ có thể anh ta tưởng em là một tên trộm, mặc dù thật sự, nếu em đột nhập được vào Fensmore, em chắc chắn sẽ không bắt đầu với bánh nướng hoa quả.”

“Thật sao?” anh hỏi, vẻ ngạc nhiên. “Đó chính xác là thứ anh sẽ bắt đầu.”

Cô bẻ một miếng và bỏ vào miệng. “Ôi, ngon quá,” cô thở dài. “Cho dù không có dâu tây và kem.”

“Anh không nghĩ có thứ nào ngon hơn nữa,” anh nói với cái thở dài thỏa mãn. “Có lẽ là ngoại trừ bánh sô cô la.”

Cô ngồi lên cạnh giường và ăn thêm một miếng bánh nhỏ nữa. “Xin lỗi,” cô nói, nuốt xuống trước khi tiếp tục. “Em không biết chỗ lấy mấy cái đĩa.”

“Anh không quan tâm,” anh nói. Thật vậy. Anh chỉ quá mức hài lòng khi được ăn thức ăn đúng nghĩa, với hương vị thực sự. Chuyện đó bao gồm cả việc nhai. Tại sao người ta nghĩ các chất lỏng rõ ràng là chìa khóa cho sự hồi phục của người bệnh thì anh không bao giờ biết được.

Anh bắt đầu mơ màng về ngôi nhà bằng bánh. Món tráng miệng thật phi thường, nhưng anh đang cần chất dinh dưỡng đúng nghĩa. Thịt bò băm. Khoai tây thái lát. Khoai tây đút lò. Anh hầu như có thể nếm được chúng.

Anh nhìn qua Honoria. Bằng cách nào đó anh nghĩ Honoria không thể lén mang mấy thứ đó ra khỏi bếp bằng một cái khăn lau chén.

Honoria với tới một miếng bánh khác. “Anh đang đọc gì thế?” cô hỏi.

“*Quý cô Butterworth và ngài, ơ...*” Anh nhìn xuống cuốn sách, đang nằm mở ra trên giường anh. “*Nam tước điên, hình như vậy.*”

“Thật sao?” cô trông sững sốt.

“Anh không thể bắt bản thân mình mở cuốn *Suy ngẫm và khai sáng về một vùng đất nhỏ không người của Scotland.*”

“Cái gì?”

“Cuốn này,” anh đưa nó cho cô.

Cô nhìn xuống và anh để ý thấy mắt cô di chuyển khá xa để có thể nhìn toàn bộ tiêu đề sách. “Nó trông khá chi tiết,” cô nói với một cái nhún vai. “Em nghĩ anh sẽ thích nó.”

“Chỉ khi anh lo rằng cơn sốt vẫn chưa buông tha anh,” anh nói với một cái khịt mũi.

“Em nghĩ nó nghe thú vị đó chứ.”

“Vậy em nên đọc nó,” anh nói với một cái vẩy tay duyên dáng. “Anh sẽ không nhớ nó đâu.”

Cô mím môi lại vẻ dằn dỗi. “Anh có xem mấy cuốn khác em mang cho anh không?”

“Thật sự thì, không.” Anh cầm *Quý cô Butterworth* lên. “Cuốn này thật sự khá hấp dẫn.”

“Em không thể tin được anh thích nó.”

“Vậy em đã đọc nó chưa?”

“Rồi, nhưng—”

“Em đọc xong chưa?”

“Rồi, nhưng—”

“Em có thích nó không?”

Có vẻ như cô chưa có câu trả lời, nên anh tận dụng sự xao lãng của cô và kéo cái khăn lau chén lại gần hơn. Thêm một vài inch nữa và cái bánh nướng trái cây sẽ hoàn toàn nằm ngoài tầm với của cô.

“Em có thích nó,” cuối cùng cô nói, “mặc dù em thấy có vài phần có vẻ không hợp lý.”

Anh lật cuốn sách và nhìn xuống. “Thật à?”

“Anh chưa đọc sâu vào câu chuyện,” Honoria nói, giật mạnh cái khăn vào tầm với của cô. “Mẹ cô ta bị bồ câu mổ cho tới chết.”

Marcus chú ý đến cuốn sách với sự tôn trọng mới được phát hiện. “Thật sao?”

“Nó khá rùng rợn.”

“Anh đang mong chờ đây.”

“Ôi, làm ơn đi,” cô nói, “anh không thể nào muốn đọc nó được.”

“Sao không?”

“Nó thật...” Cô vẩy tay vào không khí khi cô tìm từ thích hợp. “Không nghiêm túc.”

“Anh không thể đọc thứ gì đó không nghiêm túc được à?”

“Ừ thì dĩ nhiên anh có thể. Em chỉ thấy thật khó hình dung anh sẽ chọn thứ đó.”

“Và tại sao lại vậy?”

Mày cô nhướn lên. “Anh đang nghe có vẻ hết sức phòng thủ.”

“Anh tò mò. Tại sao anh sẽ không đọc thứ gì đó không nghiêm túc?”

“Em không biết. Anh là *anh*.”

“Tại sao nghe như đó là một lời sỉ nhục thế nhỉ?” Anh nói với sự tò mò.

“Không phải vậy.” Cô lấy một miếng bánh khác và nhấm nháp nó. Và đó là khi một chuyện là lòng nhất xảy ra. Mắt của anh nhìn đôi môi cô, và khi anh nhìn, lưỡi cô liếm lấy những mảnh vụn còn sót lại.

Đó là một động tác rất nhỏ, chưa tới một giây. Nhưng có một dòng điện phóng xuyên qua người anh, với một hơi thở hỗn hển anh nhận ra đó là sự khao khát. Một cơn khao khát nóng bỏng đến quặn ruột.

Với Honoria.

“Anh ổn chứ?” cô hỏi.

Không. “Ừ, ơ, tại sao?”

“Em nghĩ có thể em làm anh tổn thương,” cô thừa nhận. “Nếu em có làm vậy, thì hãy tha lỗi cho em. Thật sự, đó không phải một lời sỉ nhục đâu. Anh là một người tử tế hoàn hảo theo cách riêng của anh.”

“Tử tế?” Thật là một từ mĩa mai làm sao.

“Nó tốt hơn *không* tử tế.”

Vấn đề ở đây là một người đàn ông khác có thể đã tóm lấy cô và cho cô thấy chính xác anh ta có thể “không tử tế” như thế nào, và Marcus thật sự “không tử tế” đủ để tưởng tượng ra chi tiết của cảnh đó. Nhưng anh vẫn còn phải chịu di chứng của trận sốt chết người, chưa kể đến cánh cửa mở và mẹ cô, bà chắc đang ở dưới lầu, thay vì vậy anh nói, “Em còn mang thứ gì cho anh đọc nữa?”

Đây là một lựa chọn an toàn hơn để nói chuyện, nhất là khi anh đã dành cả ngày để tự thuyết phục mình rằng hôn cô *không* có liên quan gì đến ham muốn hết. Đó là một sai lầm hoàn toàn, một sự bùng nổ nhất thời xảy ra bởi sự xúc động quá khích.

Thật không may, lập luận này hiện nay đang bị bắn vỡ tan tác. Honoria đổi vị trí của mình để cô có thể với tới mấy cuốn sách mà không phải đứng dậy, và điều đó có nghĩa là cô di chuyển phần dưới của mình hơi gần hơn tới...ừm, phần dưới của anh, hay đúng hơn, phần hông của anh nếu ai đó muốn biết rõ hơn. Có một tấm đắp và một cái mền giữa họ, chưa kể đến áo ngủ của anh và cái đầm của cô và có trời mới biết thứ gì khác cô mặc bên dưới nữa, nhưng trời ơi anh chưa bao giờ nhận thức về người khác như anh đối với cô ngay tại giây phút này.

Và anh vẫn không biết làm thế nào nó lại xảy ra.

“*Ivanhoe*,” cô nói.

Cô đang nói cái gì vậy?

“Marcus? Anh có nghe em nói không? Em mang cho anh *Ivanhoe*. Tác giả Sir Walter Scott. Mặc dù, nhìn đây này, nó không thú vị sao?”

Anh chớp mắt, chắc chắn anh đã bỏ lỡ thứ gì đó rồi. Honoria đã mở quyển sách ra và lật trang sách đến phần mở đầu.

“Tên của ông ấy không có trong cuốn sách. Em không thấy nó ở đâu hết.” Cô xoay nó lại và giơ nó lên. “Nó chỉ ghi là ‘Tác giả của Waverly.’ Nhìn này, thậm chí trên cả gáy sách.”

Anh gật đầu, bởi vì anh nghĩ đó là những gì cô mong đợi anh làm. Nhưng cùng lúc đó, anh dường như không thể rời mắt khỏi môi cô, môi cô thường mím lại như một nụ hồng khi cô đang suy nghĩ.

“Em chưa đọc *Waverly*, còn anh?” Cô ngẩng lên, mắt cô sáng lên.

“Anh chưa đọc,” anh trả lời.

“Có lẽ em nên đọc,” cô lẩm bẩm. “Chị em bảo chị ấy thích nó. Nhưng dù sao đi nữa, em không có mang cho anh *Waverly*, em mang cho anh *Ivanhoe*. Hay đúng hơn, tập một. Em không thấy có lí do gì để lôi đi hết cả ba tập.”

“Anh đọc *Ivanhoe* rồi,” anh bảo cô.

“Ô, chà, vậy hãy để nó sang một bên.” Cô nhìn xuống cuốn tiếp theo.

Và anh nhìn cô.

Lông mi của cô. Tại sao anh chưa bao giờ để ý thấy chúng dài như thế nào? Hơi lạ lùng, bởi vì màu lông mi của cô thường không phải loại lông mi dài. Có lẽ đó là lí do tại sao anh chưa từng để ý đến chúng; chúng rất dài, nhưng không sậm màu.

“Marcus? Marcus!”

“Hử?”

“Anh có sao không?” Cô nghiêng về trước, nhìn anh với một chút lo lắng. “Anh trông hơi đỏ mặt.”

Anh nuốt xuống. “Có lẽ là thêm một ít nước chanh.” Anh uống một ngụm, rồi một ngụm nữa, để cho chắc. “Em có thấy ở đây hơi nóng không?”

“Không.” Mày cô nhướn lên. “Không nóng.”

“Cũng không có gì. Anh—”

Cô đã đặt tay lên trán anh. “Anh đâu có sốt.”

“Em còn mang gì nữa?” anh hỏi nhanh, hất đầu về phía mấy cuốn sách.

“Ồ, ơ, ở đây có...” Cô cầm lên một cuốn khác và đọc bìa sách. “*Lịch sử của cuộc Thập tự chinh để tìm lại và sở hữu Đất thánh.*”

“Cái gì vậy?”

“Em chỉ lấy có tập hai. Anh không thể bắt đầu với nó được. Anh sẽ bỏ lỡ thời kì khó khăn

của Jerusalem và mọi thứ về Norwegians.”

Người ta thường nói, Marcus nghĩ khô khan, rằng không có gì dập tắt nhiệt huyết của một người đàn ông như cuộc Thập tự chinh. Im lặng...

Anh nhìn cô dò hỏi. “Norwegians?”

“Một chiến dịch ít được biết đến lúc ban đầu,” cô nói, bỏ qua một bên những gì có thể là một thập niên hay nhất trong lịch sử với một cái vệt nhẹ của cổ tay. “Hầu như không có ai nói về nó bao giờ.” Cô nhìn qua anh và thấy biểu hiện hoàn toàn ngạc nhiên của anh. “Em thích các cuộc Thập tự chinh,” cô nói với một cái nhún vai.

“Cái đó...thật tuyệt vời.”

“Vậy còn *Cuộc đời và cái chết của Cardinal Wolsey* thì sao?” cô hỏi, giơ lên một cuốn sách khác. “Không à? Em cũng có cuốn *Lịch sử nổi dậy, tiến trình, và kết thúc của cuộc cách mạng Mỹ*.”

“Em thật sự nghĩ là anh đàn độn* đến thế sao,” anh bảo cô.

Cô nhìn anh buộc tội. “Cuộc thập tự chinh thì *không* buồn tẻ*.”

[*Nguyên tác là DULL. Chỉ người nghĩa là ngu ngốc, đàn độn. Chỉ vật thì là buồn tẻ, buồn chán.]

“Nhưng em chỉ mang đến có mỗi tập hai,” anh nhắc cô.

“Em chắc chắn có thể quay lại và tìm kiếm tập một.”

Anh quyết định giải nghĩa câu đó như một lời đe dọa.

“Ồ, đây này. Nhìn xem.” Cô cầm lên một cuốn sách mỏng dạng bỏ túi với một biểu hiện chiến thắng. “Em có một cuốn sách của Byron. Người đàn ông thông minh nhất từng tồn tại. Hoặc em nghe nói vậy. Em chưa bao giờ được gặp ông ấy.” Cô mở sách đến trang tiêu đề. “Anh có đọc *Cướp biển* chưa?”

“Vào ngày nó xuất bản.”

“Ồ.” Cô cau mày. “Đây là một tác phẩm khác của Sir Walter Scott. *Peveril of the Peak*. Nó khá dài. Nó sẽ giữ anh bận rộn một thời gian.”

“Anh nghĩ anh sẽ dính lấy *quý cô Butterworth*.”

“Nếu anh muốn.” Cô nhìn anh như thế để nói, *Không có cách nào để anh thích nó đâu*. “Nó là của mẹ em. Mặc dù bà có nói anh có thể giữ nó.”

“Nếu không có gì khác, anh chắc rằng nó sẽ nhen nhóm lại tình yêu của anh với bánh chim

bồ câu.”

Cô bật cười. “Em sẽ nói đầu bếp làm cho anh sau khi chúng em rời đi vào ngày mai.” Cô đột nhiên ngược lên. “Anh biết bọn em sẽ đi đến London vào ngày mai chứ?”

“Ừ, mẹ em nói với anh.”

“Chúng em sẽ không đi trừ khi chúng em chắc chắn anh đang hồi phục,” cô cam đoan với anh.

“Anh biết. Anh chắc chắn em phải có mặt ở thành phố.”

Cô nhăn mặt. “Thật sự thì để diễn tập.”

“Diễn tập?”

“Cho—“

Ôi không.

“—buổi nhạc hội.”

Buổi nhạc hội của nhà Smythe – Smith. Nó kết thúc những gì cuộc Thập tự chinh đã bắt đầu. Không có người đàn ông còn sống nào có thể duy trì một ý nghĩ lãng mạn khi đối mặt với kí ức – hay mối đe dọa – của buổi nhạc hội nhà Smythe – Smith.

“Em vẫn còn chơi vi-ô-lông chứ?” Anh lịch sự hỏi.

Cô nhìn anh buồn cười. “Em khó có thể đảm nhận đàn Xen-lô vào năm ngoái.”

“Không, không, dĩ nhiên không.” Thật ngốc khi hỏi điều đó. Nhưng có lẽ đó là câu hỏi lịch sự duy nhất anh có thể nghĩ ra. “Ờ, em có biết buổi nhạc hội năm nay dự kiến khi nào tổ chức không?”

“Ngày 14 tháng tư. Không còn lâu lắm. Chỉ còn khoảng hơn hai tuần nữa thôi.”

Marcus lấy một miếng bánh nướng trái cây khác và nhai, cố gắng tính toán anh cần bao lâu để hồi phục. Ba tuần chính xác là khoảng thời gian đó. “Anh rất tiếc anh sẽ bỏ lỡ nó,” anh nói.

“Thật sao?” Cô nghe có vẻ hoài nghi rõ ràng. Anh không chắc làm thế nào để giải nghĩa nó nữa.

“Chà, tất nhiên,” anh nói, hơi lấp bắp. Anh chưa bao giờ là một kẻ nói dối điêu luyện cả. “Anh chưa bao giờ bỏ lỡ nó trong nhiều năm.”

“Em biết,” cô nói, rồi lắc đầu. “Đó là một nỗ lực rất cừ của anh.”

Anh nhìn cô.

Cô nhìn anh.

Anh nhìn cô gần hơn. “Em đang nói gì vậy?” anh thận trọng hỏi.

Má cô thậm chí hơi ửng hồng. “Ừm,” cô nói, liếc về phía bức tường trống không, “Em nhận ra chúng em không phải rất...ơ...” Cô nuốt xuống. “Có từ nào trái nghĩa với từ *chói tai* không?”

Anh nhìn chăm chăm cô với vẻ nghi ngờ. “Có phải em đang nói là em biết... ơ ừm, nó có nghĩa là—”

“Nghĩa là bọn em rất kinh khủng?” cô kết thúc dùm anh. “Dĩ nhiên em biết. Bộ anh nghĩ em là một con ngốc chắc? Hay em bị điếc.”

“Không,” anh nói, kéo dài các âm tiết để anh có thời gian suy nghĩ. Mặc dù anh đã cố hết sức, nhưng anh không có chút ý tưởng nào. “Anh chỉ nghĩ...”

Anh lấp lửng.

“Bọn em thật khủng khiếp,” Honoria nói với một cái nhún vai. “Nhưng không có lí do gì để né tránh hay hờn dỗi. Bọn em không thể làm gì với nó hết.”

“Luyện tập thì sao?” anh gợi ý, nhưng rất cẩn trọng.

Anh không nghĩ một người có thể khinh khỉnh và thích thú cùng lúc, nhưng nếu biểu hiện của Honoria thể hiện bất kì điều gì, cô đã xoay sở được. “Nếu em nghĩ luyện tập có thể thật sự khiến bọn em khá hơn,” cô nói, miệng cô xoắn lại thậm chí khi mắt cô tràn ngập ý cười, “tin em đi, em sẽ là học sinh vi-ô-lông siêng năng nhất thế giới này từng thấy.”

“Có lẽ, nếu—”

“Không,” cô nói, khá cứng rắn. “Chúng em thật kinh khủng. Đó là tất cả. Chúng em không có năng khiếu âm nhạc trong người, và nhất là không với tai của tụi em.”

Anh không thể tin được những gì anh đang nghe. Anh đã từng đến rất nhiều buổi hòa nhạc của nhà Smythe – Smith, và quả thật là một kì quan khi anh vẫn đánh giá cao âm nhạc. Vào năm ngoái, Honoria đã biểu diễn đàn vi-ô-lông lần đầu tiên, trông cô hết sức rạng rỡ, biểu diễn phần của cô với nụ cười rộng mở mà chỉ có thể có khi cô đang chìm đắm trong say mê.

“Thật ra thì,” cô tiếp tục, “em thấy tất cả buổi biểu diễn có phần nào đó hơi đáng yêu.”

Marcus không chắc cô có thể tìm được người nào còn sống sẽ đồng ý với nhận định đó, nhưng anh thấy không cần thiết phải nói ra điều đó.

“Nên em mỉm cười,” cô nói tiếp, “và em giả vờ là em thích thú. Và theo một cách nào đó em

có thích thật. Nhà Smythe – Smith đã trình diễn buổi nhạc hội từ năm 1807. Đó thật sự là một truyền thống gia đình.” Và rồi, với giọng nói yên ả, trầm tĩnh hơn, cô nói thêm. “Em thấy bản thân mình khá may mắn khi có truyền thống gia đình.”

Marcus nghĩ về gia đình của anh, hay đúng hơn, một lỗ hổng lớn nơi gia đình chưa từng tồn tại. “Ừ,” anh lặng lẽ nói, “đúng vậy.”

“Ví dụ,” cô nói. “Em mang đôi giày may mắn.”

Anh khá chắc chắn anh không thể nghe thấy cô nói chính xác.

“Suốt buổi nhạc hội,” Honoria giải thích với một cái nhún vai nhẹ. “Đó là một thông lệ riêng biệt với gia đình em trong dòng họ. Henrietta và Magaret luôn tranh cãi ai là người bắt đầu chuyện đó, nhưng bọn em luôn mang giày đỏ.”

Giày đỏ. Một cái xoắn nhẹ của khao khát bị dập tắt bởi ý nghĩ về cuộc đấu tranh của các nhạc sĩ nghiệp dư đã sống lại với cuộc đời. Đột nhiên không có gì trên đời này có thể quyến rũ hơn giày đỏ nữa. Chúa tôi.

“Anh có chắc là anh khỏe không?” Honoria hỏi. “Anh trông có hơi đỏ mặt.”

“Anh khỏe,” anh nói bằng giọng khàn khàn.

“Mẹ em không biết,” cô nói.

Cái gì? Nếu anh không đỏ mặt trước đó, thì giờ anh có rồi. “Thứ lỗi cho anh?”

“Về giày đỏ ấy mà. Bà không biết tại em mang nó.”

Anh nuốt xuống. “Có lí do cụ thể nào em lại giữ bí mật không?”

Honoria nghĩ ngợi một lát, rồi cô vờ tay ra và bẻ một miếng bánh nướng trái cây khác. “Em không biết. Em không nghĩ vậy.” Cô bỏ nó vào miệng, nhai, và nuốt. “Thật ra thì, bây giờ nghĩ về nó, em không biết tại sao lại là giày đỏ. Nó có thể là màu xanh lá. Xanh dương. Chà, không xanh dương. Đó sẽ là màu ít kì lạ nhất. Nhưng màu xanh lá cũng được. Hoặc màu hồng.”

Không gì có thể hiệu quả tốt như màu đỏ. Marcus chắc chắn chuyện đó.

“Em hình dung chúng em sẽ sớm bắt đầu diễn tập khi em quay lại London,” Honoria nói.

“Anh rất tiếc,” Marcus nói.

“Ôi, không,” cô bảo anh. “Em *thích* diễn tập. Đặc biệt là bây giờ các anh chị của em đã đi hết, và nhà em không có gì ngoài tiếng tích tắc của đồng hồ và những bữa ăn trên khay. Thật *vui* khi quay quần bên nhau và có ai đó để nói chuyện.” Cô nhìn qua anh với vẻ mặt thẹn thùng. “Chúng em nói chuyện nhiều nhất khi diễn tập.”

“Anh không ngạc nhiên đâu,” Marcus lẩm bẩm.

Cô trao anh cái nhìn ý nói cô không bỏ lỡ câu chỉ trích nhỏ nhoi của anh. Nhưng cô sẽ không phật lòng; anh biết là cô sẽ không.

Và rồi anh nhận ra: anh khá là thích khi biết cô sẽ không để bụng. Có điều gì đó thật tuyệt khi hiểu rõ về người khác.

“Vậy,” cô tiếp tục, khá kiên quyết kết thúc chủ đề, “Sarah sẽ lại chơi ở vị trí pi-a-no vào năm nay, con bé thật sự là bạn thân của em. Chúng em có nhiều thời gian bên nhau. Và Iris sẽ tham gia với chúng em với đàn Xen-lô. Con bé cũng gần bằng tuổi em, và em luôn có ý định dành nhiều thời gian với con bé. Con bé cũng đang ở nhà Royle, và em—” Cô dừng lại.

“Gì vậy?” anh hỏi. Cô trông khá lo lắng.

Honorias chớp mắt. “Em nghĩ con bé có thể thực sự rất khá.”

“Với Xen-lô?”

“Vâng. Anh có hình dung được không?”

Anh quyết định xem câu hỏi đó như một câu hỏi tu từ.

“Dù sao thì,” cô tiếp tục. “Iris sẽ chơi đàn, như chị con bé sẽ chơi, Daisy, em e em phải nói là, *rất* dễ sợ.”

“Ờ ừm...” Làm sao để hỏi cho lịch sự đây? “Dễ sợ khi so với phần lớn mọi người hay dễ sợ đối với nhà Smythe – Smith?”

Honorias trông như thể cô cố gắng không cười. “Dễ sợ thậm chí đối với chúng em.”

“Chuyện đó thật sự rất nghiêm trọng,” anh nói với vẻ mặt thẳng thắn đáng ngạc nhiên.

“Em biết. Em nghĩ Sarah tội nghiệp hi vọng con bé sẽ bị sét đánh vài lần trong ba tuần tới. Con bé chỉ vừa hồi phục lại từ năm ngoái.”

“Anh đoán cô ấy không cười và khoát lên bộ mặt dửng dưng cảm?”

“Anh không có mặt sao?”

“Anh không nhìn Sarah.”

Môi cô hé ra, không phải bởi bất ngờ, không phải lần đầu tiên. Mắt cô sáng lên với suy đoán, loại cảm giác người ta cảm thấy khi người ta sắp bày tỏ một nhận xét dí dỏm thú vị. Nhưng rồi, trước khi bất kì âm thanh nào được thốt ra, dường như cô nhận ra những gì anh nói.

Và rồi chỉ sau đó anh cũng nhận ra anh đã nói gì.

Chậm rãi, cô nghiêng đầu qua một bên, và cô nhìn anh như thế...Như thế...

Anh không biết. Anh không biết nó có nghĩa gì, ngoại trừ việc anh thề là mắt cô sẫm lại thậm chí khi cô ngồi đó, nhìn chăm chăm anh. Sẫm hơn, sâu hơn, và những gì anh có thể nghĩ là cô có thể nhìn thấu anh, ngay trái tim anh.

Ngay tâm hồn anh.

“Anh nhìn em,” anh nói, giọng anh nhẹ đến nỗi anh hầu như không nghe thấy. “Anh nhìn em.”

Nhưng đó là trước khi...

Cô đặt tay cô lên tay anh. Nó trông nhỏ nhắn, tinh tế, và hơi hồng hồng.

Nó trông hoàn hảo.

Và rồi cuối cùng anh biết. Đó là trước khi anh yêu cô.

Chương 16

Thật lạ lùng, Honoria nghĩ, nhưng thế giới thật sự đã dừng lại.

Cô chắc chắn về điều đó. Không còn lời giải thích nào khác về niềm đam mê, sự choáng váng, và từng phút giây kì lạ của khoảnh khắc này, ngay lúc này, ngay tại đây, trong phòng anh, với một khay đồ ăn tối và một cái bánh nướng bị đánh cắp, và một ham muốn đến nghẹt thở cho một nụ hôn hoàn hảo duy nhất.

Cô quay lại, cô cảm thấy đầu mình thậm chí có hơi nghiêng qua một bên, như thể bằng cách nào đó, nếu cô thay đổi góc độ của mình, cô có thể nhìn thấy anh rõ hơn. Và kì diệu thay, cô thấy anh. Cô di chuyển, và anh trở thành tâm điểm, điều đó thật kì lạ, bởi vì cô có thể thề là tầm nhìn của cô trở nên rõ ràng hơn chỉ một khoảnh khắc trước đó.

Nó như thể cô chưa từng thấy anh trước đây. Cô nhìn vào mắt anh, cô nhìn thấy nhiều hơn cả màu sắc, nhiều hơn cả đường nét. Không phải như mống mắt anh màu nâu, con ngươi anh màu đen. Mà là *anh* ở đó, và cô có thể nhìn thấy anh, từng chút một của con người anh, và cô

nghĩ—

Mình yêu anh ấy.

Nó lặp lại trong đầu cô.

Mình yêu anh ấy.

Không gì có thể gây sững sốt, đồng thời đơn giản và đúng đắn hơn nữa. Cô cảm thấy như thể có gì đó trong cô đã thoát ra trong nhiều năm, và anh, với năm từ chân thật – *Anh không có nhìn Sarah* – đã đưa nó về đúng vị trí.

Cô yêu anh. Cô đã luôn yêu anh. Thật ý nghĩa làm sao. Cô còn có thể yêu ai nữa ngoài Marcus Holroyd?

“Anh nhìn em,” anh nói, quá nhẹ nhàng đến nỗi cô không chắc là cô đã nghe thấy. “Anh chỉ nhìn một mình em thôi.”

Cô nhìn xuống. Tay cô trên tay anh. Cô không nhớ là cô đặt nó ở đó. “Marcus?” cô thì thầm, cô không biết tại sao nó lại là một câu hỏi. Nhưng cô không thể thốt ra được từ nào khác nữa.

“Honorias,” anh thì thầm, và rồi—

“Thưa đức ngài! Thưa đức ngài!”

Honorias nhảy lùi về sau, gần như rớt khỏi cái ghế. Có một chấn động nhỏ trong hành lang, tiếng chân vội vã lao về phía họ. Vội vàng, Honorias đứng lên và bước lại sau cái ghế.

Một phút sau, mẹ cô và bà Wetherby mau chóng bước vào phòng. “Một lá thư mới được gửi tới,” quý bà Windstead nói hệt hơi. “Từ Daniel.”

Honorias hơi nghiêng ngả, rồi cô nắm chặt lưng ghế để đứng vững. Họ không nghe được tin tức gì từ anh cô hơn một năm nay. Chà, có lẽ Marcus có, nhưng cô thì không, và từ lâu Daniel đã ngừng viết thư cho mẹ của họ.

“Lá thư viết gì?” Quý bà Windstead hỏi, dù cho Marcus vẫn đang gỡ bỏ niêm phong.

“Để anh ấy mở ra trước đã,” Honorias khuyên nhủ. Cô biết mình nên nói rằng họ phải ra ngoài để cho anh đọc thư trong riêng tư, nhưng cô không thể bắt mình làm vậy. Daniel là anh trai duy nhất của cô, và cô nhớ anh đến chết đi được. Khi nhiều tháng trôi qua mà cô không nhận được cả một lời nhắn đơn giản của anh, cô bảo với mình là anh không có ý lờ cô đi. Thư của anh chắc chắn đã bị thất lạc; bưu chính quốc tế rất không đáng tin cậy.

Nhưng ngay bây giờ cô không quan tâm tại sao cô không nghe được tin tức gì từ anh trong thời gian dài như vậy; cô chỉ muốn biết lá thư anh gửi cho Marcus viết gì trong đó.

Vậy nên tất cả họ đứng đó, nín thở nhìn chăm chăm Marcus. Nó còn hơn cả bất lịch sự, nhưng không một ai muốn nhúc nhích.

“Thằng bé khỏe không?” cuối cùng mẹ cô đánh bạo hỏi khi Marcus kết thúc trang đầu tiên.

“Vâng,” anh lẩm bẩm, chớp mắt như thể anh hoàn toàn không thể tin được những gì anh đang đọc. “Vâng. Thật sự thì cậu ấy sắp về nhà.”

“Gì cơ?” Quý bà Windstead tái nhợt đi, Honoria vội chạy đến bên bà vì sợ rằng bà cần hỗ trợ.

Marcus thông cổ họng. “Cậu ấy viết là cậu ấy nhận được một vài loại thư từ của Hugh Prentice. Ramsgate cuối cùng cũng bỏ qua mọi chuyện.”

Để quá khứ trôi qua, Honoria không thể không nghĩ, cái đó nghe hơi rộng rãi. Lần cuối cùng cô nhìn thấy hầu tước Ramsgate, ông ta gần như nổi điên khi nhìn thấy cô. Tất nhiên, chuyện đó xảy ra hơn một năm trước, dù sao nó cũng xảy ra.

“Có thể nào đức ngài Hugh lừa gạt không?” Honoria hỏi. “Để dụ Daniel về nước.”

“Anh không nghĩ vậy,” Marcus nói, nhìn xuống trang thứ hai của lá thư. “Anh ta không phải loại người làm những chuyện đó.”

“Không phải loại người đó?” Quý bà Windstead lặp lại, sự nghi ngờ làm giọng bà tăng âm lượng. “Hắn đã phá hủy cuộc đời của con ta.”

“Điều đó làm mọi thứ có vẻ rất lạ,” Marcus nói. Anh vẫn đang cúi xuống, đọc những dòng chữ trên giấy ngay cả khi anh đang nói. “Hugh Prentice luôn là người tốt. Anh ta hơi lập dị, nhưng anh ta không phải người không có danh dự.”

“Daniel có nói khi nào anh ấy về không?” Honoria hỏi.

Marcus lắc đầu. “Cậu ấy không nói cụ thể. Cậu ấy nói cậu ấy có vài vấn đề cần quan tâm ở Ý, rồi sau đó cậu ấy sẽ khởi hành về nhà.”

“Ôi, chúa ơi,” quý bà Windstead nói, ngồi phịch xuống cái ghế gần nhất. “Ta chưa bao giờ nghĩ ta sẽ thấy ngày này. Ta chưa bao giờ cho phép mình nghĩ đến. Điều đó dĩ nhiên có nghĩa là ta không nghĩ đến gì hết ngoài cái ngày này.”

Trong một lát Honoria chỉ có thể nhìn chăm chăm mẹ cô. Suốt ba năm nay mẹ cô không hề nhắc đến tên của Daniel. Và bây giờ bà đang nói rằng tất cả những gì bà nghĩ đến là anh sao?

Honoria lắc đầu. Không có lí do nào để nổi giận với mẹ cô hết. Bất kể thứ gì bà làm hay đã làm suốt ba năm qua, bà đã chuộc lại lỗi lầm trong những ngày gần đây. Honoria biết mà không chút nghi ngờ rằng Marcus sẽ không còn sống nếu không có kĩ năng chăm sóc của mẹ cô.

“Mất bao lâu để đi từ Ý về đến Anh?” Honoria hỏi, bởi vì chắc chắn đó hẳn phải là câu hỏi quan trọng nhất.

Marcus nhìn lên. “Anh không biết. Anh thậm chí còn không chắc cậu ấy đang ở nơi nào của Ý nữa.”

Honoria gật đầu. Anh cô có thói quen kể chuyện và bỏ đi tất cả chi tiết quan trọng.

“Vui thật đấy,” bà Wetherby nói. “Tôi biết mọi người đều rất nhớ ngài ấy.”

Trong một lát căn phòng chìm vào im lặng. Đó là một trong những ý kiến rõ ràng là không ai biết làm sao để đồng tình. Cuối cùng, quý bà Windstead nói, “Chà, thật là tốt khi chúng ta đã định về London vào ngày mai. Ta ghét phải xa nhà khi thằng bé trở về.” Bà nhìn qua Marcus và nói, “Chúng ta sẽ rời đi vào buổi chiều. Ta chắc cậu sẽ muốn được nghỉ ngơi. Đi nào Honoria. Chúng ta có nhiều thứ để thảo luận, con và mẹ.”

Những gì mà quý bà Windstead muốn thảo luận, hóa ra là, họ có thể ăn mừng sự trở lại của Daniel như thế nào. Nhưng cuộc thảo luận không thành công lắm; Honoria đã chỉ ra một cách hợp lí rằng họ không thể làm gì nhiều nếu họ không biết ngày Daniel trở về. Mẹ cô cố gắng lờ nó đi ít nhất là mười phút, tranh luận về buổi họp mặt nhỏ hay là lớn, và đức ngài Ramsgate và đức ngài Hugh có được mời hay là không, nếu họ được mời, thì ai có thể chắc chắn rằng họ sẽ không từ chối? Bất kì người nào có hiểu biết thì sẽ làm vậy, nhưng với đức ngài Ramsgate thì không thể nói trước được.

“Mẹ à,” Honoria nói lần nữa, “không có gì để chúng ta làm cho đến khi Daniel quay về. Có thể anh ấy còn không cần ăn mừng nữa kia.”

“Thật vô nghĩa. Dĩ nhiên thằng bé muốn. Nó—”

“Anh ấy rời bỏ đất nước trong nhục nhã,” Honoria cắt ngang. Cô ghét nói năng thẳng thừng như vậy, nhưng cô không thể làm gì khác hơn.

“Ừ, nhưng như vậy thật không công bằng.”

“Không thành vấn đề là nó có công bằng hay không. Chuyện là vậy, và có thể anh ấy không muốn nhắc nhở bất cứ ai về chuyện đó nữa.”

Mẹ cô trông không bị thuyết phục, nhưng bà bỏ ngang vấn đề ở đó, và rồi không còn chuyện gì làm ngoài chuyện đi ngủ.

Buổi sáng tiếp theo, Honoria vươn vai dậy với mặt trời. Họ sẽ sớm rời đi; đó là cách duy nhất để đi đến London mà không cần ngủ qua đêm ở dọc đường. Sau một bữa ăn nhanh, cô đi đến phòng Marcus để tạm biệt.

Và có lẽ là hơn vậy nữa.

Nhưng khi cô đến, anh không có ở trên giường. Tuy nhiên, một người hầu phòng ở đó, đang kéo mấy tấm trải giường.

“Cô có biết đức ngài Chatteris ở đâu không?” Honoria hỏi, hi vọng là mọi chuyện đều ổn.

“Ngài ấy ở phòng bên cạnh,” cô hầu trả lời. Rồi má cô ấy ứng hồng. “Với người hầu của ngài ấy.”

Honoria nuốt xuống và chính cô cũng ứng hồng, cô hoàn toàn hiểu điều đó có nghĩa là Marcus đang tắm. Cô hầu bỏ ra ngoài với một đồng vải lạnh, Honoria đứng một mình trong phòng ngủ của anh trong một lúc, tự hỏi tiếp theo cô phải làm gì. Cô nghĩ cô có thể phải viết thư tạm biệt. Cô không thể đợi anh ở đây; nó thật quá mức bình thường, vượt quá những quy tắc khác họ đã cam kết trong tuần qua.

Có những luật lệ nhất định có thể du di khi một ai đó bị bệnh nặng; nhưng giờ Marcus đã khỏe lại, và dường như ở một mức độ nào đó anh đang cởi quần áo. Không có cách nào cho cô hiện diện ở trong phòng anh có thể dẫn đến thứ gì khác ngoài việc bị phá hủy hoàn toàn.

Và bên cạnh đó, mẹ cô đang nôn nóng để rời đi.

Cô liếc khắp phòng để tìm giấy và bút. Có một cái bàn nhỏ gần cửa sổ, và trên bàn đầu giường của anh cô thấy—

Lá thư của Daniel.

Nó nằm ở nơi Marcus bỏ xuống vào đêm hôm trước, hai tờ giấy có phần nào nhăn nheo đầy những chữ nhỏ chi chít người ta hay viết để cố gắng tiết kiệm bưu phí. Marcus không nói cho cô bất cứ thứ gì trong lá thư ngoài sự thật là Daniel sắp về nhà. Cái đó tất nhiên là phần quan trọng nhất, nhưng dù có như vậy, cô muốn biết thêm tin tức. Đã là một khoảng thời gian dài khi cô nhận được thông tin về Daniel. Cô không quan tâm nếu anh chỉ đề cập anh ăn gì cho bữa sáng...Nó là bữa ăn sáng ở Ý và do đó nó vô cùng kì lạ. Anh đang làm gì? Anh có chán không? Anh có nói được tiếng Ý không?

Cô nhìn chăm chăm vào hai tờ giấy. Có khủng khiếp lắm không nếu cô nhìn một cái?

Không. Cô không thể. Nó sẽ là một sự vi phạm về niềm tin, hoàn toàn xâm phạm đến sự riêng tư của Marcus, và của Daniel.

Nhưng rồi lần nữa, liệu cô có không quan tâm về những gì họ có thể nói hay không?

Cô quay qua, liếc về phía cánh cửa cô hầu ra dấu lúc nãy. Cô không thể nghe được gì thông qua cánh cửa. Nếu Marcus tắm xong, chắc chắn cô sẽ nghe thấy tiếng anh di chuyển. Cô nhìn lại lá thư.

Cô là một người đọc rất nhanh.

Cuối cùng, cô không thực sự quyết định đọc lá thư Daniel gửi cho Marcus. Đúng hơn, cô không cho phép mình quyết định không. Đó là một sự khác biệt nhỏ, một người bằng cách nào đó có thể cho phép bản thân lơ đi quy tắc đạo đức của chính mình để làm gì đó có thể làm cô ta bực mình nếu đó là lá thư của *cô ta* nằm trên bàn.

Cô di chuyển nhanh, như thể tốc độ có thể làm giảm bớt tội lỗi, và cô chộp lấy hai tờ giấy. *Marcus thân mến v.v và v.v...* Daniel viết về căn hộ anh thuê, miêu tả tất cả các cửa hàng lân cận với những chi tiết đáng yêu nhưng anh tránh đề cập đến tên thành phố anh đang sống. Sau đó anh viết về thức ăn, theo anh thì thức ăn Ý ngon hơn của Anh quốc. Sau đó là một đoạn ngắn miêu tả kế hoạch về nhà của anh.

Mỉm cười, Honoria quay sang tờ giấy thứ hai, Daniel viết như cách anh nói chuyện, và cô gần như có thể nghe giọng anh từ tờ giấy.

Trong đoạn tiếp theo anh yêu cầu Marcus thông báo cho mẹ anh rằng anh sắp trở về, điều đó làm Honoria cười toét miệng. Daniel có thể không bao giờ hình dung được rằng họ sẽ đứng với Marcus khi anh đọc lá thư.

Và rồi, vào đoạn cuối, cô thấy tên của mình.

Tớ không nghe bất kì tin tức nào về việc Honoria kết hôn, nên tớ cho rằng con bé vẫn còn độc thân. Tớ phải cảm ơn cậu lần nữa vì đã đuổi Fotheringham vào năm ngoái, và tớ rất tức giận vì hẳn thậm chí dám tán tỉnh con bé.

Cái gì đây? Honoria chớp mắt, như thể bằng cách nào đó các con chữ trên trang giấy có thể thay đổi. Marcus đã làm gì đó với đức ngài Fotheringham khiến anh ta không thể xuất hiện để cầu hôn cô. Cô nghĩ rằng cô không thích đức ngài Fotheringham và sẽ không chấp nhận anh ta, nhưng mà...

Travers cũng không phải là một đám tốt. Tớ hi vọng cậu không trả tiền để hẳn ta rời xa con bé, nhưng nếu cậu làm vậy, tớ sẽ trả tiền lại cho cậu.

Cái gì? Người ta được trả tiền để...để cái gì? Để khỏi tán tỉnh cô? Điều đó thật vô nghĩa.

Tớ biết ơn vì cậu đã trông chừng con bé. Đó là một đòi hỏi quá cao, và tớ biết tớ không cho cậu nhiều lựa chọn, yêu cầu như tớ đã làm vào đêm khởi hành. Tớ sẽ nhận lại trách nhiệm khi tớ quay về, và cậu sẽ được tự do rời khỏi London, tớ biết cậu ghét cay ghét đắng nơi đó.

Daniel kết thúc lá thư ở đó. Giải phóng Marcus khỏi gánh nặng khủng khiếp rõ ràng là chính cô.

Cô đặt hai tờ giấy xuống, rồi sắp xếp chúng lại để chúng trông y như trước khi cô cầm chúng lên.

Daniel yêu cầu Marcus trông chừng cô sao? Tại sao Marcus không nói gì cả? Và cô thật ngu ngốc làm sao vì đã không nhận ra ư? Nó rõ ràng đến vậy mà. Trong tất cả các buổi tiệc cô bắt

gặp anh nhìn trừng trừng vào cô – anh không nhìn trừng trừng cô vì anh phản đối cách cư xử của cô; anh đang bực mình vì anh bị kẹt ở London cho đến khi cô nhận được một lời cầu hôn tốt đẹp. Đừng hỏi tại sao dường như lúc nào anh trông cũng rất khổn khổ.

Và tất cả những người cầu hôn bỏ rơi cô một cách bí ẩn – anh đã dọa họ bỏ đi. Anh nghĩ họ không phải là những gì Daniel muốn cho cô, anh hành động sau lưng cô và đuổi họ đi.

Cô nên giận dữ.

Nhưng cô không. Không phải vì chuyện đó.

Những gì cô có thể nghĩ đến là câu anh nói vào đêm hôm trước. “*Anh không nhìn vào Sarah.*”

Lẽ dĩ nhiên chết giẫm là anh đã không nhìn Sarah rồi. Anh nhìn *cô* vì anh bị bắt buộc làm vậy. Anh nhìn cô vì anh đã hứa với bạn thân nhất của anh.

Anh nhìn cô bởi vì cô là một trách nhiệm.

Và giờ thì cô yêu anh.

Một tiếng cười chua chát bật ra khỏi cuống họng cô. Cô phải ra khỏi phòng anh. Điều duy nhất có thể khiến cô hoàn toàn xấu hổ hơn nữa đó là anh bắt gặp cô đọc thư của anh.

Nhưng cô không thể rời đi mà không để lại một lời nhắn. Điều đó hoàn toàn không hợp với tính cách của cô; và anh sẽ biết chắc rằng có thứ gì đó không ổn.

Nên cô tìm giấy, một cây bút, và cô viết vội một lời từ biệt buồn chán tầm thường một cách hoàn hảo.

Và rồi cô rời đi.

Chương 17

Tuần sau đó

Phòng âm nhạc mới mở lại gần đây

Nhà Windstead, London.

“Năm nay là Mozart!” Daisy Smythe – Smith thông báo. Cô giữ cây đàn vi-ô-lông mới lên cao hăng hái đến nỗi lọn tóc vàng của cô gần như tuột ra khỏi búi tóc. “Nó không tuyệt đẹp sao? Nó là một Ruggieri [*tên một nhãn hiệu đàn vi-ô-lông nổi tiếng*]. Cha mua cho em vào sinh nhật mười sáu tuổi.”

“Đó là một nhạc cụ rất đẹp,” Honoria đồng ý, “nhưng chúng ta đã biểu diễn nhạc Mozart vào năm ngoái.”

“Chúng ta chơi nhạc Mozart mỗi năm,” Sarah nói lè nhè từ cây đàn pi-a-nô.

“Nhưng năm ngoái em đâu có biểu diễn,” Daisy nói. Cô bắn cho Sarah một tia nhìn càu kỉnh. “Và đây mới là lần thứ hai chị tham gia vào nhóm tứ tấu, nên chị khó mà phàn nàn về những gì chị biểu diễn *mỗi* năm.”

“Chị nghĩ chị có thể giết em trước khi mùa vũ hội kết thúc,” Sarah nhận xét trong cùng tông giọng cô dùng khi cô nói, *Tôi nghĩ mình sẽ dùng nước chanh thay vì trà.*

Daisy thè lưỡi ra.

“Iris?” Honoria quay qua người em họ chơi Xen-lô.

“Em không quan tâm,” Iris buồn rầu nói.

Honoria thở dài. “Chúng ta không thể biểu diễn giống như năm ngoái.”

“Em không biết là tại sao không,” Sarah nói. “Em không thể hình dung có bất kì người nào nhận ra phần trình diễn của chúng ta.”

Iris sụm xuống.

“Nhưng nó sẽ được viết vào tờ chương trình,” Honoria chỉ ra.

“Chị thật sự nghĩ có ai đó giữ tờ chương trình của chúng ta từ năm này sang năm khác à?” Sarah hỏi.

“Mẹ em giữ,” Daisy nói.

“Mẹ chị cũng vậy,” Sarah trả lời, “nhưng thế đâu có nghĩa là bà sẽ lôi chúng ra và so sánh chúng với nhau đâu.”

“Mẹ em làm,” Daisy lại nói.

“Lạy chúa,” Iris rên rỉ.

“Đâu phải như thế ông Mozart viết có mỗi một bài,” Daisy nói sỗ sàng. “Chúng ta có rất nhiều tác phẩm để chọn. Em nghĩ chúng ta nên chơi bài *Eine Kleine Nachtmusik*. Đó là bài yêu thích nhất của em. Nó rất sôi động và vui nhộn.”

“Nó không có phần nhạc pi-a-nô,” Honoria nhắc cô.

“Em không phản đối,” Sarah nói nhanh. Từ phía sau đàn pi-a-nô.

“Nếu chị phải trình diễn, em cũng phải thế,” Iris gần như rít lên.

Sarah thật sự ngồi lại chỗ của mình. “Em không biết là chị có thể trông độc ác như vậy đấy, Iris.”

“Đó là bởi vì chị ấy không có lông mi,” Daisy nói.

Iris quay qua cô với vẻ hết sức bình tĩnh và nói, “Chị ghét em.”

“Không hay chút nào khi nói vậy, Daisy,” Honoria nói, quay qua con bé với vẻ mặt nghiêm khắc. Đúng là Iris cực kì nhợt nhạt, với mái tóc màu vàng nâu dường như làm cho lông mi và lông mày gần như không thấy được. Nhưng cô lúc nào cũng nghĩ rằng Iris rất đẹp, nhìn khá tao nhã.

“Nếu chị ấy không có lông mi, thì chị ấy đã chết rồi,” Sarah nói.

Honoria quay qua cô, không thể tin được chiều hướng của cuộc đối thoại này. Chà, không, điều đó không hoàn toàn chính xác. Cô có tin (thật không may). Cô chỉ không hiểu.

“Vâng, *đúng* mà,” Sarah nói phòng thủ. “Hay ít nhất, bị mù. Lông mi giúp mắt chúng ta tránh bụi.”

“Tại sao chúng ta có cuộc nói chuyện này?” Honoria hỏi lớn.

Daisy lập tức trả lời, “bởi vì Sarah nói chị ấy không nghĩ Iris có thể độc ác, và rồi em nói –”

“Chị biết,” Honoria cắt ngang, và rồi, khi cô nhận ra Daisy vẫn đang mở miệng, trông như thể con bé đang chờ thời điểm thích hợp để nói hết câu, cô lại nói. “Chị *biết*. Đó là một câu hỏi mang tính tự hỏi.”

“Đó vẫn là một câu trả lời thích hợp nhất mà,” Daisy trả lời với một tiếng hít.

Honoria quay qua Iris. Ở tuổi 21, họ bằng tuổi với nhau, nhưng Iris đã không tham gia vào nhóm tứ tấu cho đến năm nay. Chị cô Marigold đã chơi ở vị trí Xen-lô trong sự kìm kẹp cho đến khi chị ấy kết hôn vào mùa thu năm ngoái. “Em có bất kì gợi ý nào không, Iris?” Honoria phẫn khởi hỏi.

Iris khoanh tay và gập người lại trong chỗ ngồi. Đối với Honoria, trông như thể Iris đang cố gắng bao phủ mình vào hư vô. “Thứ gì đó không có Xen-lô,” cô lầm bầm.

“Nếu em phải trình diễn, chị cũng phải thế,” Sarah nói với nụ cười điệu.

Iris nhìn chăm chăm vào cô với tất cả giận dữ của một nghệ sĩ bị hiểu lầm. “Em không hiểu đâu.”

“Ôi, tin em đi, em hiểu,” Sarah nói với một cảm giác tuyệt vời. “Em có biểu diễn vào năm ngoái, nếu chị nhớ lại. Em có cả một *năm* để hiểu.”

“Tại sao mọi người lại phàn nàn?” Daisy nôn nóng hỏi. “Điều này thật hào hứng! Chúng ta sẽ biểu diễn. Chị có biết em đã đợi ngày nào bao lâu rồi không?”

“Không may là, có.” Sarah nói thẳng thừng.

“Về việc chị đã sợ hãi nó bao lâu nay,” Iris lẩm bẩm.

“Rất đáng lưu ý rằng hai người là chị em.” Sarah nói.

“Chị ngạc nhiên vì điều đó mỗi ngày,” Iris nói thẳng.

“Nó nên là một bản hòa tấu pi-a-nô,” Honoria nói nhanh, trước khi Daisy phát hiện ra con bé bị xúc phạm. “Không may là, không có nhiều tác phẩm để lựa chọn.”

Không ai có ý kiến.

Honoria kiềm nén một tiếng rên rỉ. Rõ ràng là cô phải giành quyền kiểm soát, để họ tránh rơi vào tình trạng hỗn loạn âm nhạc. Mặc dù cô cho là tình trạng hỗn loạn âm nhạc có thể thực sự là một cải tiến so với tình trạng công việc bình thường của nhà Smythe – Smith.

Đó quả thật là một tuyên bố buồn bã.

“Bản hòa tấu pi-a-nô số 1 hay số 2 của Mozart,” cô thông báo, giơ lên hai tờ giấy phối nhạc. “Có ai có ý kiến gì không?”

“Bất kì cái nào chúng ta không diễn vào năm ngoái,” Sarah thở dài. Cô để đầu mình lên cây đàn pi-a-nô. Rồi sau đó cô thật sự đập đầu xuống bàn phím.

“Nghe hay đó,” Daisy ngạc nhiên nói.

“Nó nghe như tiếng cá ói mưa,” Sarah nói vào cây đàn.

“Một tưởng tượng hay ho làm sao,” Honoria nhận xét.

“Em không nghĩ cá bị ói mưa,” Daisy lưu ý, “và nếu chúng có ói, em không nghĩ chúng nghe như—”

“Chúng ta có thể là những chị em họ đầu tiên nổi loạn không?” Sarah cắt ngang, ngẩng đầu lên. “Liệu chúng ta có thể chỉ đơn giản nói không?”

“Không!” Daisy hét.

“Không,” Honoria đồng ý.

“Ừ?” Iris nói yếu ớt.

“Em không thể tin được chị lại muốn biểu diễn nữa,” Sarah nói với Honoria.

“Nó là truyền thống.”

“Nó là một truyền thống thảm hại, và nó làm em mất sáu tháng để hồi phục.”

“Chị sẽ không bao giờ hồi phục được,” Iris than khóc.

Daisy trông như thể con bé sẽ dậm chân. Con bé chắc chắn sẽ làm vậy nếu Honoria không ngăn lại bằng một ánh mắt sắc bén.

Honoria nghĩ đến Marcus, rồi cô bắt mình không được nghĩ đến anh. “Đó là truyền thống,” cô nói lần nữa, “và chúng ta may mắn thuộc về một gia đình quý trọng truyền thống.”

“Chị đang nói cái gì vậy?” Sarah nói, lắc đầu.

“Có nhiều người không được như chúng ta,” Honoria nói nhiệt tình.

Sarah nhìn cô một lúc lâu, rồi nói lại lần nữa. “Xin lỗi, nhưng chị đang nói gì vậy?”

Honoria nhìn tất cả bọn họ, nhận thức được rằng giọng cô cao vút lên theo với cảm xúc, nhưng cô hoàn toàn không thể điều chỉnh được nó. “Chị có thể không thích trình diễn ở buổi hòa nhạc, nhưng chị *thích* được diễn tập với ba em.”

Ba người em họ nhìn cô dăm dăm, hơi bối rối.

“Các em không nhận ra chúng ta may mắn thế nào sao?” Honoria nói, và rồi, khi không có ai nhảy vào đồng ý, cô nói thêm, “Vì có nhau?”

“Chúng ta không thể có nhau trong trò đánh bài được à?” Iris gợi ý.

“Chúng ta là nhà Smythe – Smith,” Honoria cười toe toét, “và đây là những gì chúng ta làm.” Và rồi, trước khi Sarah có thể lên tiếng phản đối, cô nói, “Em cũng vậy, bất kể họ của em. Mẹ em là một Smythe – Smith, và đó là những gì được tính.”

Sarah thở ra – to, dài, và mệt mỏi.

“Chúng ta sẽ cầm nhạc cụ lên và chơi nhạc Mozart,” Honoria thông báo. “Và chúng ta sẽ làm điều đó với nụ cười trên môi.”

“Em không biết chị đang nói cái gì nữa?” Daisy nói.

“Em sẽ chơi,” Sarah nói, “nhưng em không hứa về nụ cười đâu.” Cô nhìn vào cây đàn pi-a-nô và chớp mắt. “Và em sẽ *không* cầm nhạc cụ của em lên.”

Iris cười khúc khích, mắt cô sáng lên. “Chị có thể giúp em.”

“Cầm cây đàn lên sao?”

Nụ cười của Iris quỷ quái hơn. “Cửa sổ không xa lắm...”

“Chị biết là em yêu chị mà,” Sarah nói với nụ cười rộng mở.

Trong khi Sarah và Iris lên kế hoạch hủy diệt cây đàn mới toanh của quý bà Windstead, Honoria quay lại với bản nhạc, cố gắng quyết định xem nên chọn bản nào. “Chúng ta chơi hòa tấu pi-a-nô số 2 vào năm ngoái rồi,” cô nói, mặc dù chỉ có Daisy đang lắng nghe, “nhưng chị không chắc lắm về bản hòa tấu pi-a-nô số 1.”

“Tại sao?” Daisy hỏi.

“Nó khá nổi tiếng là hơi khó.”

“Tại sao vậy?”

“Chị không biết,” Honoria thừa nhận. “Chị chỉ nghe được vậy thôi, và thường xuyên đủ để chị phải cảnh giác.”

“Có bản hòa tấu số 3 không?”

“Chị e là không.”

“Vậy em nghĩ chúng ta nên chọn số 1,” Daisy mạnh dạn nói. Không mạo hiểm thì không có thành công.”

“Ừ, nhưng một người thông minh nên hiểu được giới hạn của mình.”

“Ai nói vậy?” Daisy hỏi.

“Chị nói,” Honoria trả lời thiếu kiên nhẫn. Cô cầm lên tờ nhạc của bản hòa tấu số 1. “Chị không nghĩ chúng ta có thể học được bài này, thậm chí khi chúng ta có gấp ba lần thời gian luyện tập.”

“Chúng ta không cần phải học. Chúng ta đều có bản nhạc trước mặt.”

Điều này còn tồi tệ hơn nhiều so với những gì Honoria lo sợ.

“Em nghĩ chúng ta nên chơi số 1,” Daisy nói mạnh mẽ. “Thật mất mặt nếu chúng ta trình diễn cùng một tiết mục giống năm ngoái.”

Họ sẽ bị mất mặt bất kể họ chọn bài nào, nhưng Honoria không có ý để nói thẳng vào mặt con bé.

Mặt khác, bất kể tiết mục nào họ trình diễn, họ chắc chắn sẽ làm hỏng nó đến nỗi không còn nhận ra được nữa. Có thể nào một tiết mục khó được trình diễn dở ẹc có thể tồi tệ hơn nhiều so với một tiết mục ít khó hơn được trình diễn dở ẹc?

“Ồ, tại sao không?” Honoria ưng thuận. “Chúng ta sẽ chơi bài số 1.” Cô lắc đầu. Sarah sẽ diên tiết lên cho coi. Phần pi-a-nô đặc biệt khó.

Mặt khác, không phải như Sarah có đối hoài đến quá trình lựa chọn.

“Một lựa chọn thông minh,” Daisy nói với sự tin chắc. “Chúng ta sẽ chơi bài hòa nhạc số 1!” cô gọi lớn qua vai.

Honoria nhìn qua Sarah và Iris, đang hì hục đẩy cây đàn pi-a-nô được vài feet qua căn phòng.

“Các em đang làm gì vậy?” Honoria gần như rít lên.

“Ôi, đừng lo,” Sarah nói với một tiếng cười. “Chúng em *không* thật sự định đẩy cây đàn qua cửa sổ đâu.”

Iris đổ sập người lên thân đàn, toàn thân cô run rẩy vì cười.

“Không vui chút nào,” Honoria nói, mặc dù là nó vui thật. Cô không thích gì hơn được tham gia với các em họ vào trò ngốc này, nhưng ai đó phải chịu trách nhiệm, và nếu cô không làm, Daisy sẽ làm.

Chúa tôi.

“Chúng ta đã chọn bản hòa tấu pi-a-nô thứ 1 của Mozart,” Daisy nói lần nữa.

Iris hoàn toàn tái nhợt, theo ý cô thì gần như giống ma. “Em đang đùa.”

“Không,” Honoria trả lời, với tất cả thành thật một người có được. “Nếu như em có ý kiến, thì em nên tham gia vào cuộc thảo luận.”

“Nhưng chị có biết nó khó thế nào không?”

“Đó là lí do tại sao chúng ta chọn nó!” Daisy chỉ ra.

Iris nhìn em mình trong một lúc và rồi quay lại với Honoria, người mà cô đánh giá là hợp lí hơn trong hai người. “Honoria,” cô nói, “chúng ta không thể chơi bài hòa tấu số 1. Không thể nào. Chị có bao giờ nghe nó được trình diễn chưa?”

“Chỉ một lần,” Honoria thừa nhận, “nhưng chị không nhớ rõ lắm.”

“Không thể được,” Iris khóc ròng. “Nó không dành cho người nghiệp dư.”

Honorina không quá tốt bụng để cô có thể đồng cảm với nỗi thống khổ của các em họ dù chỉ một chút. Iris đã than vãn suốt cả buổi chiều.

“Nghe em này,” Iris lại nói. “Nếu chúng ta trình diễn bài này, chúng ta sẽ bị tàn sát.”

“Bởi ai?” Daisy hỏi.

Iris chỉ nhìn cô, hoàn toàn không thể phát ra một câu trả lời.

“Bởi âm nhạc,” Sarah đế vào.

“Ồ, vậy em đã quyết định tham gia nói chuyện rồi đấy à,” Honorina nói.

“Đừng có mĩa mai em,” Sarah cắt ngang.

“Hai em ở đâu khi chị cố gắng chọn bài khác?”

“Họ đang di chuyển cây đàn.”

“Daisy!” cả ba cùng hét lên.

“Em có nói gì à?” Daisy hỏi.

“Cố đừng có tầm thường như vậy,” Iris ngắt lời.

Daisy hừm và bắt đầu giở mấy tờ giấy nhạc ra.

“Chị đã cố giúp mọi người lên tinh thần,” Honorina nói, tay chống hông khi cô đối mặt với Sarah và Iris. “Chúng ta có một buổi hòa nhạc để luyện tập, và không thành vấn đề các em than phiền bao nhiêu, không có thứ gì thay đổi đâu. Vậy nên ngừng cố gắng làm đời chị khó khăn hơn và làm những gì được bảo đi.”

Sarah và Iris chỉ có thể nhìn chăm chăm.

“Ơ, làm ơn.” Honorina thêm vào.

“Có lẽ bây giờ là lúc nên tạm nghỉ,” Sarah gợi ý.

Honorina kêu lên. “Chúng ta thậm chí còn chưa bắt đầu.”

“Em biết. Nhưng chúng ta cần nghỉ giải lao.”

Honorina đứng im trong một lúc, cảm thấy cô xịu xuống. Chuyện này thật mệt mỏi. Và Sarah nói đúng. Họ cần nghỉ ngơi. Nghỉ ngơi từ việc hoàn toàn không làm gì, nhưng vẫn là nghỉ ngơi.

“Bên cạnh đó,” Sarah nói, nhìn cô bằng ánh mắt ranh mãnh. “Em khát khô cả cổ.”

Honoraria nhướn mày. “Những lời phàn nàn đó làm em khát nước à?”

“Chính xác,” Sarah quay lại với nụ cười. “Có nước chanh không, chị yêu quý.”

“Chị không biết,” Honoraria nói qua tiếng thở dài, “nhưng chị cho là chị có thể hỏi thử.” Nước chanh nghe rất tuyệt. Và thành thật mà nói, không luyện tập nghe cũng hay. Cô đứng dậy rung chuông gọi người hầu, và gần như ngồi xuống lần nữa khi Poole, người quản gia lâu năm của nhà Windstead, xuất hiện ở cửa ra vào.

“Nhanh quá đấy,” Sarah nhận xét.

“Có người đến thăm cô, quý cô Honoraria,” Poole ngâm nga.

Marcus?

Tim của Honoraria đập dữ dội trong lồng ngực cho đến khi cô nhận ra khó có thể là Marcus. Anh vẫn đang nằm liệt giường ở Fensmore. Bác sĩ Winters đã khẳng định.

Poole bước đến với cái khay của ông và đưa nó lên trước để Honoraria có thể lấy tấm danh thiếp.

BÁ TƯỞC CHATTERIS.

Chúa ơi, là Marcus. Anh đang làm cái quái gì ở London vậy? Honoraria hoàn toàn quên mất nỗi xấu hổ hay cơn giận dữ hay bất kì thứ gì cô cảm thấy (cô không thể quyết định được) và tiến thẳng đến cơn thịnh nộ hoàn toàn. Sao anh dám mạo hiểm sức khỏe của mình? Cô không nhọc nhằn bên giường của anh, bất chấp cái nóng, máu, và cơn mê sảng chỉ để anh gục ngã ở London vì anh quá ngốc nghếch để ở nhà nơi anh thuộc về.

“Chấp nhận ngài ấy ngay,” cô ngắt lời, và cô có vẻ khá quyết liệt, vì cả ba cô em họ đều quay qua nhìn cô chăm chăm với biểu hiện bị sốc giống hệt nhau.

Cô cau mày nhìn cả ba. Daisy thật sự đã lùi lại một bước.

“Ngài ấy không nên ra ngoài và ở đây,” Honoraria gầm gừ.

“Đức ngài Chatteris,” Sarah nói, với vẻ rất tự tin.

“Ở đây,” Honoraria nói với họ. “Chị sẽ quay lại ngay.”

“Chúng em có cần luyện tập khi chị vắng mặt không?” Iris hỏi.

Honoraria đảo mắt, từ chối phản ứng cho câu trả lời đó.

“Ngài ấy đang chờ trong phòng khách,” Poole thông báo cho cô.

Dĩ nhiên. Không một quản gia nào sẽ xúc phạm một bá tước bằng cách bắt anh ta để lại danh thiếp trên khay bạc và rời đi.

“Chị sẽ quay lại nhanh thôi,” Honoria nói với các em.

“Chị đã nói thế rồi,” Sarah nói.

“Đừng đi theo chị.”

“Chị cũng có nói vậy luôn,” Sarah nói. “Hay thứ gì đó tương tự.”

Honoria trừng mắt với Sarah lần cuối trước khi rời phòng. Cô không kể cho Sarah nhiều về khoảng thời gian ở Fensmore, chỉ kể rằng Marcus bị bệnh, cô và mẹ cô đã đến giúp đỡ anh hồi phục. Nhưng Sarah hiểu cô hơn bất kì ai; con bé sẽ tò mò. Đặc biệt là khi Honoria đã gần như mất bình tĩnh khi nhìn thấy danh thiếp của Marcus.

Honoria bước đều qua ngôi nhà, cơn giận ngày càng tăng theo mỗi bước đi. Anh đang nghĩ cái quái gì vậy? Bác sĩ Winters không thể nói rõ hơn được nữa. Marcus phải ở trên giường trong một tuần và sau đó ở nhà thêm một tuần nữa, có lẽ là hai. Không có lí nào anh lại ở London vào lúc này.

“Anh đang làm cái quái—” Cô lao ầm ầm vào phòng khách và dừng lại khi thấy anh đang đứng bên lò sưởi, hoàn toàn khỏe mạnh. “Marcus?”

Anh mỉm cười, và tim cô – khốn khổ thay, đồ phản bội – bị tan chảy. “Honoria,” anh nói. “Anh cũng rất vui được gặp em.”

“Anh trông...” Cô chớp mắt, vẫn không thể tin vào mắt mình. Sắc mặt của anh rất tốt, mắt anh không còn bị trũng xuống, và dường như anh đã lấy lại được cân nặng, “...khỏe.” cuối cùng cô nói hết, không thể ngăn được sự ngạc nhiên trong giọng nói.

“Bác sĩ Winters tuyên bố anh có thể đi xa,” anh giải thích. Anh ta nói anh ta chưa bao giờ thấy ai phục hồi từ cơn sốt với tốc độ như vậy.”

“Ắt hẳn là vì cái bánh nướng hoa quả.”

Mắt anh trở nên ấm áp. “Đúng vậy.”

“Anh đến thành phố làm gì?” cô hỏi. Cô *muốn* thêm vào, “Kể từ khi gần đây anh đã được giải thoát khỏi trách nhiệm để chắc chắn em không kết hôn với một tên ngốc.”

Có lẽ, cô chỉ cảm thấy một chút cay đắng.

Nhưng không giận dữ. Không có việc gì, và thật sự không có lí do để nổi giận với anh. Anh chỉ làm những gì Daniel yêu cầu anh làm. Và không phải như thể anh đã cản trở bất kì mối tình

lãng mạn nào. Honoria không say mê người cầu hôn nào của cô, và sự thật là, nếu có bất cứ ai trong số họ cầu hôn, cô chắc chắn sẽ từ chối.

Nhưng thật xấu hổ. Tại sao không có ai nói với cô rằng Marcus can thiệp vào công việc của cô? Cô có thể đã làm rùm beng lên – ôi, thôi được, cô chắc đã làm rùm beng lên, nhưng không lớn lắm. Và nếu cô biết, cô sẽ không hiểu lầm hành động của anh ở Fensmore. Cô sẽ không nghĩ rằng anh có lẽ có yêu cô một chút.

Và cô sẽ không cho phép bản thân mình yêu anh.

Nhưng nếu có một điều mà cô chắc chắn, đó là cô sẽ không cho biết có gì đó khác thường. Theo như anh nghĩ, cô vẫn chưa biết gì về âm mưu của anh.

Vậy nên, cô nở nụ cười đẹp nhất trên mặt của mình và khá chắc chắn trông cô vô cùng quan tâm đến mọi thứ anh nói khi anh trả lời, “Anh không muốn bỏ lỡ buổi nhạc hội.”

“Ồ, bây giờ em biết anh đang nói dối.”

“Không, thật đấy,” anh khẳng định. “Biết về cảm xúc thật của em mang lại một chiều hướng mới cho các nỗ lực.”

Cô đảo mắt. “Làm ơn, không thành vấn đề anh nghĩ anh cười với em nhiều như thế nào, và không phải em, anh không thể thoát khỏi các tạp âm đâu.”

“Anh đang cân nhắc một đôi bông nhét tai kín đáo.”

“Nếu mẹ em bắt được anh làm vậy, bà sẽ bị tổn thương nghiêm trọng. Và bà là người đã cứu anh từ một vết thương chết người.”

Anh nhìn cô với vẻ kinh ngạc. “Bà vẫn đang nghĩ em là một thiên tài à?”

“Mỗi người trong chúng em,” cô xác nhận. “Em nghĩ bà có hơi buồn khi em là người cuối cùng trong các con gái của bà trình diễn. Nhưng em cho rằng kiến thức sẽ được truyền lại cho thế hệ mới. Em có các cháu gái đang luyện tập những ngón tay nhỏ xíu của chúng trên những cây đàn vi-ô-lông nhỏ bé.”

“Thật sao? Những cây đàn nhỏ bé à?”

“Không. Chỉ là nghe thật hay khi miêu tả chúng theo cách đó.”

Anh cười khúc khích, rồi sau đó rơi vào im lặng. Cả hai đều im lặng, chỉ đứng đó trong phòng khách, trái với sự vụng về thường ngày và, ừm, im lặng.

Thật lạ. Không giống họ chút nào.

“Em có muốn đi dạo không?” Đột nhiên anh nói. “Thời tiết đẹp lắm.”

“Không,” cô nói, hơi cộc cằn hơi cô muốn. “Cảm ơn.”

Một tia thâm trầm lướt qua mắt anh rồi nhanh chóng biến mất đến nỗi cô nghĩ có thể chỉ là do cô tưởng tượng ra. “Tốt thôi,” anh nói cứng nhắc.

“Em không thể,” cô thêm vào, bởi vì thật sự cô không muốn làm tổn thương anh. Hay có lẽ cô đã làm vậy, và giờ cô cảm thấy có lỗi. “Các em họ của em đều ở đây. Chúng em đang luyện tập.”

Một tia nhìn cảnh giác mờ nhạt lướt qua mặt anh.

“Anh chắc chắn sẽ muốn tìm vài loại công việc làm anh đi khỏi Mayfair hoàn toàn,” cô bảo anh. “Daisy vẫn chưa xoay xở được với những *đoạn nhạc nhẹ*.” Với cái nhìn trống rỗng của anh, cô nói thêm. “Con bé lớn tiếng lắm.”

“Những người còn lại trong bọn em thì không lớn tiếng à?”

“Phải, nhưng không, không giống vậy.”

“Vậy nên em đang bảo anh rằng khi anh tham gia buổi nhạc hội, anh nên cố gắng đảm bảo một chỗ ngồi ở phía sau?”

“Ở phòng kế bên, nếu anh có thể xoay xở được.”

“Thật sao?” Anh trông đặc biệt – không, khiến cho nó khôì hài – hi vọng. “Sẽ có chỗ ngồi trong phòng kế bên sao?”

“Không,” cô trả lời, đảo mắt một lần nữa. “Nhưng em nghĩ những hàng ghế sau sẽ cứu anh. Không phải khỏi Daisy.”

Anh thở dài.

“Anh nên xem xét điều này trước khi anh vội vã bình phục.”

“Vì vậy, anh đến để tìm hiểu.”

“Ừm,” cô nói, cố nghe như thể cô là một quý cô bận rộn có nhiều cuộc hẹn và một vài chuyện cần làm, người cũng có vẻ ít nhất không trối buộc anh. “Em thực sự phải đi.”

“Dĩ nhiên rồi,” anh nói, gật đầu lịch sự để chào cô.

“Tạm biệt.” Nhưng cô hoàn toàn không di chuyển.

“Tạm biệt.”

“Rất vui vì được gặp anh.”

“Và em,” anh nói. “Cho anh gửi lời hỏi thăm đến mẹ em.”

“Tất nhiên. Bà sẽ rất vui mừng khi biết anh khỏe lại.”

Anh gật đầu. Và đứng đó. Cuối cùng anh nói, “ừm, vậy.”

“Vâng,” cô nói vội vàng. “Em phải đi. Tạm biệt,” cô nói lần nữa. Lần này cô rời khỏi phòng. Và cô thậm chí còn không nhìn lại.

Đó là một sự tiến bộ hơn bất cứ thứ gì cô từng mơ đến.

Chương 18

Sự thật là, Marcus nghĩ khi anh ngồi trong phòng làm việc tại ngôi nhà ở London của mình, anh biết rất ít về việc theo đuổi các quý cô. Anh biết rất nhiều về việc lẩn tránh họ, và có lẽ thậm chí nhiều hơn về việc trốn tránh mẹ của họ. Anh cũng biết khá nhiều về chuyện kín đáo điều tra những người đàn ông khác đang tán tỉnh các quý cô (cụ thể hơn, Honoria), và hầu hết là anh biết làm thế nào để lặng lẽ đe dọa trong khi anh thuyết phục họ từ bỏ chuyện theo đuổi.

Nhưng khi vì chính anh, anh lại không có một manh mối nào.

Hoa? Anh đã nhìn thấy nhiều người đàn ông khác với hoa. Phụ nữ thích hoa. Quý thật, anh cũng thích hoa. Ai mà không thích hoa cơ chứ?

Anh nghĩ anh có thể tìm cho cô vài đóa dạ hương lan nhắc anh nhớ đến đôi mắt cô, nhưng chúng là những bông hoa nhỏ, và anh không nghĩ chúng sẽ được việc trong một bó hoa. Và hơn nữa, anh có được cho là nên đem chúng đến cho cô và nói với cô rằng chúng nhắc anh nhớ đến đôi mắt cô không? Bởi vì sau đó anh phải giải thích rằng anh đang nói về phần đặc biệt của bông hoa, phía dưới của cánh hoa, ngay gần cuống hoa.

Anh không thể hình dung còn có thứ gì làm anh cảm thấy ngốc nghếch hơn nữa.

Và vấn đề cuối cùng là anh chưa bao giờ tặng hoa cho cô trước đây. Cô sẽ lập tức tò mò, rồi nghi ngờ, và nếu cô không đáp trả lại tình cảm của anh (anh không có lí do cụ thể nào cho thấy cô sẽ làm vậy), rồi anh sẽ bị kẹt ở đó trong phòng khách nhà cô, trông như một thằng ngốc.

Mọi thứ đều được xem xét, đây là kịch bản mà anh thích tránh xa hơn.

Tán tỉnh cô ở nơi công cộng thì an toàn hơn, anh nghĩ. Phu nhân Bridgerton sẽ tổ chức một buổi tiệc sinh nhật vào ngày mai, và anh biết Honoria sẽ tham gia. Cho dù cô không muốn, cô

vẫn phải đi. Sẽ có nhiều ứng cử viên đủ điều kiện tham gia để cô từ chối. Bao gồm cả Gregory Bridgerton, người mà anh đã thay đổi ý kiến, cậu ta quá trẻ và thiếu kinh nghiệm để lấy vợ. Nếu sau tất cả Honoria nghĩ cô thích quý ngài Bridgerton trẻ tuổi, thì Marcus sẽ phải can thiệp.

Tất nhiên là theo cách im lặng và không ai biết như thường lệ của anh. Đó cũng là một lí do khác tại sao anh cần phải tham dự.

Anh nhìn xuống bàn làm việc của mình. Bên trái là lời mời đến nhà Bridgerton. Bên phải là lời nhắn Honoria để lại cho anh ở Fensmore khi cô rời đi hồi tuần trước. Đó là một lời nhắn rất khó nhận biết. Một lời chào, một chữ kí, và hai câu bình thường ở giữa. Không có thứ gì biểu lộ đến việc cứu mạng một người, một nụ hôn đã xảy ra, một cái bánh nướng hoa quả bị lấy cắp...

Đó là một loại tin nhắn người ta hay viết khi họ muốn cảm ơn chủ nhà vì bữa tiệc ngoài vườn lịch sự và hoàn hảo. Nó không phải loại lời nhắn ai đó viết cho người mà họ muốn kết hôn.

Bởi vì đó là những gì anh dự định. Ngay khi Daniel quay về Anh quốc, anh sẽ xin phép cậu ấy để cưới cô. Nhưng cho đến lúc đó, anh phải tự mình theo đuổi cô.

Vì cái sự tiến thoái lưỡng nan của anh.

Anh thở dài. Một số người đàn ông theo bản năng biết làm thế nào để nói chuyện với phụ nữ. Sẽ thật tiện lợi nếu là một trong những gã đàn ông đó.

Nhưng anh không phải. Thật ra, anh là người đàn ông biết chính xác làm thế nào để trò chuyện với Honoria. Và gần đây đó thậm chí không phải là chuyện mà anh làm tốt lắm.

Vậy nên, đêm hôm sau, anh thấy mình đang ở nơi mà anh ít thích nhất trên trái đất này: một phòng khiêu vũ ở London.

Anh chiếm lấy vị trí thông thường của mình, bên rìa phòng khiêu vũ, lưng dựa vào tường, nơi anh có thể quan sát các hoạt động và giả vờ mình không quan tâm. Đây không phải lần đầu tiên, một ý nghĩ nảy ra trong đầu anh rằng anh rất may mắn khi sinh ra không phải phụ nữ. Quý cô phía bên trái anh là một cô gái châu rìa bên lề phòng khiêu vũ; anh bắt đầu trở nên bi quan, khó gần, và ủ rũ.

Bữa tiệc là một đám đông điên rồ -- phu nhân Bridgerton rất nổi tiếng -- và Marcus không thể biết liệu Honoria có mặt hay không. Anh không nhìn thấy cô, nhưng rồi lần nữa anh cũng không thể thấy cánh cửa xuyên qua cái thứ mà anh đã bước vào. Làm thế nào có ai lại mong đợi một khoảng thời gian tuyệt vời ở giữa đám đông đầy mồ hôi và hơi nóng này thì anh không bao giờ biết được.

Anh lại lén liếc nhìn quý cô kế bên anh. Cô ấy trông quen quen, nhưng anh không nhớ đã gặp cô ấy ở đâu. Cô ấy có lẽ không phải một quý cô ở tuổi mới lớn, nhưng anh nghi ngờ cô ấy lớn tuổi hơn anh. Cô thở hắt ra, âm thanh dài và mệt mỏi, anh không thể không nghĩ anh đang

đứng gần một người đồng cảnh ngộ. Cô cũng vậy, đang liếc qua đám đông, cố giả vờ rằng cô không tìm kiếm một ai đó đặc biệt.

Anh nghĩ về một lời chào, hay có lẽ là hỏi cô liệu cô có biết Honoria, và nếu có, cô có thấy Honoria không. Nhưng trước khi anh xoay người qua để chào cô, cô quay về hướng đối diện, và anh thề là anh nghe cô lẩm bẩm, “Quý thật, mình sẽ đi lấy bánh su kem.”

Cô lê bước, len lỏi qua đám đông. Marcus thích thú quan sát cô; dường như cô biết chính xác nơi cô đang đi. Điều đó có nghĩa là nếu anh nghe không lầm...

Cô biết nơi có thể lấy bánh su kem.

Anh ngay lập tức bước theo sau cô. Nếu anh bị kẹt ở đây trong phòng khiêu vũ này mà thậm chí còn không nhìn thấy Honoria, cô là lí do duy nhất anh bắt bản thân vướng vào đám hỗn loạn này, thì chết tiệt anh sẽ đi lấy món tráng miệng.

Từ lâu anh đã hoàn thành nghệ thuật di chuyển có mục đích, thậm chí khi anh không có đối tượng hay mục tiêu cụ thể, anh xoay xở tránh những cuộc đối thoại không cần thiết bằng cách ngẩng cao cằm và giữ ánh mắt sắc bén trên đám đông.

Cho đến khi thứ gì đó đâm vào chân anh.

Ui.

“Vẻ mặt đó là sao vậy, Chatteris?” một giọng nói hóng hách vang lên. “Tôi hầu như không đụng vào cậu.”

Anh đứng im, bởi vì anh biết giọng nói đó, và anh biết không thể thoát được. Với một nụ cười nhẹ, anh nhìn xuống khuôn mặt nhăn nheo của phu nhân Danbury, nỗi khiếp sợ của toàn bán đảo Anh kể từ thời Quân chủ chuyên chế.

Hoặc có vẻ vậy. Bà là bà dì của mẹ anh, và anh thề là bà già cả trăm tuổi.

“Một vết thương ở chân cháu, thưa phu nhân,” anh nói, gởi đến bà lời chào tôn kính nhất của anh.

Bà động vũ khí của mình (người khác gọi nó là cây gậy, nhưng anh biết nhiều hơn thế) xuống nền nhà. “Té ngựa sao?”

“Không, cháu—”

“Vấp cầu thang? Làm rớt một cái chai xuống chân?” Biểu hiện của bà biến thành vẻ ranh mãnh. “Hay nó liên quan đến một người phụ nữ?”

Anh kèm chế cơn thúc giục khoanh tay lại. Bà đang nhìn lên anh với một nụ cười đều. Bà thích trêu chọc những người bầu bạn với bà; có lần bà nói với anh phần hay nhất của tuổi già

đó là bà có thể nói bất cứ thứ gì bà muốn mà không bị trừng phạt.

Anh nghiêng người xuống và nói với vẻ cực kì nghiêm túc, “Thật ra thì, cháu bị đâm bởi người hầu của cháu.”

Có lẽ, đó là lần duy nhất trong đời anh có thể làm bà sững sốt nói không nên lời.

Miệng bà há ra, mắt bà mở to, anh thích nghĩ đến cảnh bà bị tái nhợt đi, nhưng thật khó nói thế vì da bà có màu thật lạ để mà bị tái nhợt. Rồi, sau giây phút bị sốc qua đi, bà bật ra một tiếng cười và nói, “Không, thật đấy. Chuyện gì đã xảy ra?”

“Chính xác như cháu nói. Cháu bị đâm.” Anh chờ một lát, rồi nói thêm, “Nếu chúng ta không phải đang ở giữa phòng khiêu vũ, cháu sẽ cho bà xem.”

“Cậu không nói thế chứ hả?” Bây giờ bà *thật sự* thích thú rồi. Bà cúi xuống, mắt sáng lên với vẻ hết sức tò mò. “Nó có khủng khiếp không?”

“Có chứ ạ,” anh khẳng định.

Bà mím môi, mắt bà nheo lại khi bà hỏi, “Và giờ người hầu của cậu ở đâu?”

“Ở nhà Chatteris, có lẽ đang nốc rượu randy ngon nhất của cháu.”

Bà bật ra một tràng cười ngắc ngứ khác. “Cậu luôn làm ta thích thú,” bà nói. “Cậu là người cháu yêu thích thứ hai của ta.”

Anh không thể nghĩ ra câu trả lời nào khác ngoài từ “Thật sao?”

“Cậu biết hầu hết mọi người nghĩ cậu không có tính hài hước mà, phải không?”

“Bà thật thẳng thắn,” anh lầm bầm.

Bà nhún vai. “Cậu là cháu trai của ta. Ta có thể thẳng thắn như ta muốn.”

“Quan hệ bà con dường như chưa bao giờ là một trong những điều kiện tiên quyết của bà để nói năng thẳng thắn.”

“Phải,” bà đáp trả, cho anh một cái gật đầu ưng thuận. “Ta chỉ đơn thuần chỉ ra rằng cậu khá khiêm tốn với khiếu hài hước của cậu. Cái này ta hết lòng hoan nghênh.”

“Cháu run rẩy với niềm vui sướng.”

Bà vẫy ngón tay về phía anh. “Đây chính xác là những gì ta đang nói đến. Cậu thực sự khá thú vị, không có vẻ cậu sẽ để bất cứ ai thấy được.”

Anh nghĩ đến Honoria. Anh có thể làm cô cười. Đó là âm thanh đáng yêu nhất anh từng biết.

“Chà,” phu nhân Danbury nói, nện cây gậy xuống sàn, “đủ rồi đấy. Tại sao cậu ở đây?”

“Cháu nghĩ là cháu được mời.”

“Ôi, gớm thật. Cậu ghét mấy thứ này.”

Anh khẽ nhún vai.

“Dõi theo cô gái nhà Smythe – Smith đó, ta hình dung thế,” bà nói.

Anh đang nhìn qua vai bà, cố gắng định vị mấy cái bánh su kem, nhưng nghe câu đó, anh quay mạnh lại.

“Ồ, đừng lo lắng,” bà đảo mắt. “Ta sẽ không bắt đầu nói rằng cậu thích con bé đâu. Con bé là một trong những người chơi vi-ô-lông, phải không? Chúa ơi, cậu sẽ bị điếc trong một tuần.”

Anh mở miệng để bảo vệ Honoria, để nói rằng cô là người rất biết đùa, nhưng anh chợt nghĩ rằng với cô đây không phải chuyện đùa. Cô biết rõ nhóm tứ tấu rất kinh khủng, nhưng cô trình diễn bởi vì nó rất quan trọng với gia đình cô. Cô có thể lên sân khấu và giả vờ rằng cô nghĩ mình là một nghệ sĩ vi-ô-lông – cần sự can đảm to lớn để làm điều đó.

Và tình yêu.

Tình yêu sâu đậm, và những gì anh có thể nghĩ đó là – *Mình muốn tình yêu đó.*

“Cậu luôn gần gũi với gia đình đó,” phu nhân Danbury nói, cắt ngang suy nghĩ của anh.

Anh chớp mắt, cần một phút để anh quay lại cuộc nói chuyện hiện giờ. “Vâng,” cuối cùng anh nói. “Cháu đi học với anh trai của cô ấy.”

“Ồ, phải,” bà nói, thở dài. “Đó thật là một trò đùa. Cậu bé đó không bao giờ nên bị đuổi ra khỏi đất nước. Ta đã luôn nói Ramsgate là một tên ngốc.”

Anh nhìn bà với cơn sốc.

“Như cậu nói,” bà nói sỗ sàng. “Quan hệ họ hàng không bao giờ là điều kiên tiên quyết của ta để nói năng thẳng thừng.”

“Rõ ràng là không.”

“Ồ, nhìn kìa, con bé ở chỗ kia,” phu nhân Danbury nhận xét. Bà nghiêng đầu sang phải, và Marcus nhìn theo ánh mắt bà đến chỗ Honoria. Cô đang đứng nói chuyện với hai quý cô khác, anh không thể xác định được từ khoảng cách xa. Cô vẫn chưa thấy anh, và anh tận dụng thời điểm này để uống lấy hình ảnh của cô. Tóc cô trông hơi khác; anh không thể chỉ ra cô đã làm gì với nó – nhưng anh nghĩ nó rất đáng yêu. Mọi thứ về cô đều đáng yêu. Có lẽ anh nên tìm một số cách khác thơ mộng hơn để miêu tả cô, nhưng đôi khi từ đơn giản nhất là từ chân thành nhất.

Cô thật dễ thương. Và anh nhức nhối vì cô.

“Cậu *yêu* con bé,” phu nhân Danbury nói nhỏ.

Anh giật mình. “Bà đang nói gì vậy ạ?”

“Nó được viết lên mặt cậu cả đấy, biểu hiện cũ rích như thường lệ. Ôi, tiến lên và mời con bé khiêu vũ đi,” bà nói, nhắc cây gậy lên và ra dấu về phía Honoria. “Cậu có thể làm chuyện tệ hại hơn nữa đấy.”

Anh dừng lại. Với phu nhân Danbury thật khó biết được làm sao để giải thích thậm chí là những câu đơn giản. Chưa đề cập đến bà vẫn đang giơ cây gậy lên. Ta không bao giờ là quá cẩn thận khi cây gậy đó đang chuyển động.

“Đi đi,” bà thúc giục. “Đừng lo lắng cho ta. Ta sẽ tìm một kẻ ngốc tội nghiệp khác để tra tấn. Và ừ, trước khi cậu cảm thấy cần phải phản đối. Ta vừa gọi cậu là một tên ngốc.”

“Cái đó, cháu nghĩ, có thể là một đặc quyền mà quan hệ bà con cho phép.”

Bà cười khúc khích vì vui thú. “Trong mấy đứa cháu của ta thì cậu là một hoàng tử đấy,” bà tuyên bố.

“Đứa cháu yêu thích thứ hai của bà,” anh lẩm bẩm.

“Ta sẽ cho cậu lên đầu bảng nếu cậu tìm cách phá hoại cây đàn vi-ô-lông của con bé.”

Marcus không nên cười, nhưng anh lại cười.

“Đó thật sự là một lời nguyện,” phu nhân Danbury nói. “Ta là người duy nhất ở tuổi này có thánh giác cực nhạy.”

“Hầu hết người ta gọi đó là phước lành.”

Bà khịt mũi. “Không nếu buổi nhạc hội lượn lờ trong phạm vi xung quanh.”

“Tại sao bà tham dự?” anh hỏi. “Bà không phải người gần gũi với gia đình. Bà có thể dễ dàng từ chối.”

Bà thở dài, trong một khoảnh khắc mắt bà mềm hẳn đi. “Ta không biết,” bà thú nhận. “Cần có người vỗ tay cho thứ tội nghiệp đó.”

Anh nhìn thấy mặt bà bình thường trở lại, nét mặt dường như vô cảm. “Cậu là người tử tế hơn cậu thể hiện,” bà nói, mỉm cười.

“Đừng nói ai biết đấy. Hừm.” Bà động cây gậy của bà. “Ta xong việc với cậu rồi.”

Anh cúi đầu chào với tất cả sự kính trọng với bà dì đáng sợ và hướng tới Honoria. Cô mặc

bộ váy màu xanh nhạt, chiếc váy của cô xếp nếp bông bành mà anh khó có thể mô tả được ngoại trừ nó có vai trần, và anh quyết định là anh phê duyệt chiếc váy này, rất nhiều.

“Quý cô Honoria,” anh nói khi anh đến gần cô. Cô quay lại, và anh lịch sự gật đầu.

Một tia sáng vui vẻ nhá lên trong mắt cô và cô khẽ lịch sự nhún gối chào, cô thì thầm, “Đức ngài Chatteris, thật vui khi được gặp ngài.”

Đây là lí do tại sao anh ghét những thứ này. Cả cuộc đời mình cô gọi anh bằng tên riêng, nhưng khi đặt cô vào một phòng khiêu vũ ở London thì đột nhiên anh trở thành đức ngài Chatteris.

“Dĩ nhiên ngài nhớ cô Royle chứ,” Honoria nói, ra hiệu về phía quý cô đứng bên phải, người đang mặc bộ váy màu xanh đậm. “Và em họ tôi, quý cô Sarah.”

“Cô Royle, quý cô Sarah.” Anh chào từng người một.

“Thật ngạc nhiên khi gặp ngài ở đây,” Honoria nói.

“Ngạc nhiên?”

“Tôi không nghĩ –“ Cô dừng lại, má cô bỗng ửng hồng một cách kì lạ. “Không có gì,” cô nói, khá rõ ràng là nói dối. Nhưng anh sẽ không chèn ép cô vì chuyện đó ở nơi công cộng như thế này, thay vì thế anh nói một câu sáng suốt đáng ngạc nhiên và gây chú ý, “Tối nay thật đông đúc, em có nghĩ vậy không?”

“Ồ, phải,” ba quý cô lẩm bẩm, với những âm lượng khác nhau. Một trong ba có lẽ còn nói, “Thật vậy.”

Một khoảng lặng trôi qua, rồi Honoria buột miệng, “Ngài có nghe thêm được tin gì mới từ Daniel không?”

“Không có,” anh trả lời. “Ta hi vọng như thế có nghĩa là cậu ấy đã bắt đầu chuyến hành trình của mình.”

“Vậy là ngài không biết khi nào anh ấy quay về à?” cô hỏi.

“Không,” anh trả lời. Lạ lùng thật. Anh nghĩ chuyện đó rõ ràng từ câu nói trước đó của anh rồi mà.

“Tôi hiểu rồi,” cô nói, và rồi cô trưng lên mặt một trong những nụ cười Tôi-cười-vì-tôi-không-có-gì-để-nói. Cái đó càng lạ lùng hơn.

“Tôi chắc ngài rất trông đợi anh ấy quay về,” cô nói, khi vài giây trôi qua mà không có ai tham gia vào cuộc trò chuyện.

Rõ ràng là có một ẩn ý trong câu nói của cô, nhưng anh không biết nó là gì. Chắc chắn không phải ẩn ý *của anh*, rằng anh đang mong chờ anh trai cô quay về để anh xin phép được cưới cô.

“Phải, ta đang mong chờ cậu ấy quay về,” anh lầm bầm.

“Như tất cả chúng tôi,” cô Royle nói.

“Ôi, phải,” cô em họ im lặng nãy giờ của Honoria phụ họa.

Một lúc im lìm nữa trôi qua, rồi Marcus quay sang Honoria và nói. “Ta hi vọng em sẽ dành cho ta một điệu nhảy.”

“Tất nhiên,” cô nói, và anh nghĩ trông cô rất hài lòng, nhưng anh cảm thấy thật khó hiểu được cô vào tối nay.

Hai quý cô còn lại đứng đó, hoàn toàn im lặng, mắt mở to và không chớp. Thực sự nó làm anh nghĩ đến một cặp đà điểu, và rồi anh nhận ra họ trông đợi anh làm gì. “Ta hi vọng cả ba người sẽ dành cho ta một điệu nhảy.”

Thẻ khiêu vũ lập tức được đưa ra. Một điệu minuet [*điệu nhảy dành cho hai người của Pháp*] cho cô Royle, một điệu nhảy đồng quê cho quý cô Sarah, và với Honoria anh tuyên bố một điệu vanxơ. Hãy để những kẻ ngồi lê đôi mách làm những gì họ làm. Đâu phải như anh chưa từng nhảy vanxơ với cô trước đây.

Một khi những điệu nhảy đã được sắp xếp, họ lại đứng im, một nhóm bốn người hơi im lặng (Marcus nghĩ tất cả các nhóm bốn người nên im lặng), cho đến khi em họ của Honoria đăng hăng và nói. “Thật ra, em nghĩ buổi khiêu vũ sẽ bắt đầu ngay bây giờ.”

Điều đó có nghĩa là đến lúc cho điệu minuet rồi.

Cô Royle nhìn qua anh và tươi cười. Muộn màng anh nhớ ra rằng mẹ cô ấy có ý nghĩ ghép đôi họ với nhau.

Honoria nhìn anh như để nói – *Em rất tiếc*.

Và tất cả những gì anh có thể nghĩ là – *Chết thật, mình sẽ không bao giờ lấy được cái bánh su kem nào hết*.

“Ngài ấy thích chị,” Sarah nói, lúc Marcus và Cecily bước tới trước cho điệu minuet của họ.

“Gì cơ?” Honoria hỏi. Mắt chớp chớp. Mắt cô bị mờ đi vì nhìn chăm chăm lưng Marcus khi anh bước ra xa.

“Ngài ấy thích chị,” Sarah nói.

“Em đang nói gì vậy, dĩ nhiên ngài ấy thích chị. Bọn chị là bạn từ rất lâu rồi.” Ừm, điều đó

không đúng lắm. Họ đã biết nhau từ rất lâu. Họ mới trở thành bạn – bạn đích thực – khá gần đây thôi.

“Không, ngài ấy *thích* chị,” Sarah nói hết sức cường điệu.

“Cái gì?” Honoria nói lần nữa, bởi vì rõ ràng cô bị trì trệ đầu óc rồi. “Ồ, không, không, dĩ nhiên không.”

Nhưng mà, tim cô vẫn nhảy dựng lên.

Sarah chậm chậm lắc đầu, như thể hiện thực ở đó ngay khi cô đang nói. “Cecily bảo em chị ấy nghi ngờ điều đó, khi hai người đi thăm ngài ấy ở Fensmore sau khi ngài ấy bị mắc mưa, nhưng em nghĩ chị ấy tưởng tượng ra mọi thứ.”

“Em nên tập trung vào suy nghĩ đầu tiên của em,” Honoria nói mạnh mẽ.

Sarah chế giễu. “Chị không thấy cái cách ngài ấy nhìn chăm chăm chị à?”

Honoria nói, gần như cầu xin điều ngược lại. “Ngài ấy không nhìn chăm chăm vào chị.”

“Ồ, có, ngài ấy có,” Sarah phản đối. “Mà tiện thể, phòng trường hợp chị lo lắng, em không có hứng thú với ngài ấy.”

Honoria chỉ có thể chớp mắt.

“Quay lại với nhà Royle,” Sarah nhắc cô, “khi em thắc mắc liệu có khả năng ngài ấy nhanh chóng yêu em không?”

“Ừ, phải,” Honoria nhớ lại, cố không chú ý đến bao tử cô sục sôi axit ra sao với suy nghĩ Marcus yêu người khác. Cô thông cổ họng. “Chị quên mất.”

Sarah nhún vai. “Điều đó là vô vọng.” Cô nhìn vào đám đông, lẩm lẩm, “Em tự hỏi liệu có quý ông nào ở đây sẵn lòng kết hôn với em trước thứ tư không.”

“Sarah!”

“Em đùa mà. Trời ơi, chị nên biết điều đó chứ.” Và rồi cô nói, “Ngài ấy lại nhìn chị kìa.”

“Gì cơ?” Honoria nhảy lên vì kinh ngạc. “Không. Không thể nào. Ngài ấy đang nhảy với Cecily.”

“Ngài ấy nhảy với Cecily và đang nhìn *chị*,” Sarah trả lời, có vẻ khá hài lòng với đánh giá của mình.

Honoria muốn nghĩ rằng điều đó có nghĩa là anh quan tâm cô, nhưng sau khi đọc thư của Daniel, cô biết nhiều hơn thế. “Không phải vì ngài ấy quan tâm chị đâu,” cô nói, lắc đầu.

“Thật sao?” Sarah trông như thể cô sẽ khoanh tay lại. “Vậy nói đi, điều đó là gì?”

Honoraria nuốt xuống, sau đó nhìn lên lút. “Em có thể giữ bí mật không?”

“Dĩ nhiên.”

“Daniel yêu cầu ngài ấy ‘trông nom chị’ khi anh ấy ra đi.”

Sarah không mảy may xao động. “Tại sao đó lại là bí mật.”

“Chị nghĩ là nó không phải. Ừm, phải, nó là bí mật. Bởi vì không ai nói cho chị biết.”

“Vậy làm sao chị biết được?”

Honoraria cảm thấy má cô nóng lên. “Chị đã đọc thứ mà chị không nên đọc,” cô lẩm bẩm.

Mắt Sarah mở lớn. “Thật sao?” cô hỏi, nghiêng người. “Như thế không giống chị chút nào.”

“Đó là một phút giây yếu lòng.”

“Vậy giờ chị hối hận à?”

Honoraria nghĩ về chuyện đó trong một lát. “Không,” cô thừa nhận.

“Honoraria Smythe – Smith,” Sarah nói, rõ ràng đang cười toét miệng, “Em rất tự hào về chị.”

“Chị tự hỏi tại sao,” Honoraria thận trọng đáp lại, “nhưng chị không chắc là chị muốn biết câu trả lời.”

“Đó có lẽ là chuyện không phải phép nhất là chị đã từng làm.”

“Không đúng.”

“Ồ, có lẽ chị quên kể với em chị chạy khóa thân qua Hyde Park chẳng?”

“Sarah!”

Sarah cười khúc khích. “Mọi người đều đọc những thứ không nên đọc vào vài lúc nào đó trong đời họ. Em chỉ vui mừng khi cuối cùng chị cũng chọn gia nhập với phần còn lại của loài người.”

“Chị không quá cứng nhắc và đứng đắn.” Honoraria phản kháng.

“Dĩ nhiên không. Nhưng em sẽ không gọi chị là người ưa mạo hiểm.”

“Chị cũng sẽ không gọi em là người ưa mạo hiểm.”

“Không,” vai Sarah rũ xuống. “Em không phải.”

Trong một lúc họ đứng đó, có hơi buồn, có hơi trầm ngâm. “Ừm,” Honoria nói, cố gắng tiêm một liều nhẹ nhõm vào không khí, “em sẽ không chạy khỏa thân qua Hyde Park chứ, đúng không?”

“Không nếu không có chị,” Sarah nói ranh mãnh.

Honoria bật cười, rồi đột ngột cô choàng tay qua và bóp nhẹ vào vai của cô em họ. “Chị yêu em, em biết mà.”

“Dĩ nhiên em biết,” Sarah trả lời.

Honoria chờ.

“Ồ, vâng, em cũng yêu chị,” Sarah nói.

Honoria mỉm cười. Và trong một khoảnh khắc mọi thứ đều ổn với thế giới này. Hoặc nếu nó không ổn, thì ít ra nó cũng bình thường. Cô ở London, trong một buổi tiệc khiêu vũ, đứng kế bên người em họ yêu thích. Không có gì bình thường hơn được nữa. Cô hơi nghiêng đầu qua một bên, nhìn chăm chăm vào đám đông. Điệu minuet quả thật là một điệu nhảy đáng yêu để xem, rất trang trọng và duyên dáng. Và có thể là do trí tưởng tượng của Honoria, dường như các quý cô đều mặc cùng một màu tương tự nhau – lung linh trên sàn nhảy trong màu xanh, xanh lục, và màu bạc.

“Trông gần giống như một hộp âm nhạc ấy,” cô thì thào.

“Đúng vậy,” Sarah đồng ý, rồi cô làm hỏng giây phút này bằng câu nói, “Em ghét điệu minuet.”

“Thật à?”

“Vâng,” cô nói. “Em không biết tại sao.”

Honoria vẫn tiếp tục nhìn ngắm những người khiêu vũ. Đã bao nhiêu lần họ cùng nhau đứng như thế này, cô và Sarah? Vai kề vai, cả hai đều nhìn chăm chăm vào đám đông khi họ tiếp tục nói chuyện mà thậm chí không một lần nhìn nhau. Thật sự họ không cần làm vậy; họ hiểu nhau rõ đến nỗi những biểu hiện trên mặt không cần thiết để biết người kia nghĩ gì.

Marcus và Cecily cuối cùng cũng xuất trong tầm nhìn, và Honoria quan sát khi họ tiến về trước và lùi về sau. “Em có nghĩ Cecily Royle đang quyến rũ Marcus không?” cô hỏi.

“Chị nghĩ sao?” Sarah hỏi lại.

Honoria nhìn chân của Marcus. Anh thật sự khá duyên dáng đối với một người đàn ông to lớn như thế. “Chị không biết,” cô thì thào.

“Chị có quan tâm không?”

Honorias nghĩ ngợi một lát về việc cô sẵn lòng chia sẻ cảm giác của mình nhiều như thế nào. “Chị nghĩ là có,” cuối cùng cô nói.

“Không thành vấn đề chị ấy làm gì,” Sarah trả lời. “Ngài ấy không thích chị ấy.”

“Chị biết,” cô nói nhẹ nhàng, “nhưng chị nghĩ ngài ấy cũng không thích chị.”

“Chị chờ đi,” Sarah nói, cuối cùng quay lại nhìn thẳng vào mắt cô. “Hãy chờ đi.”

Một giờ sau hoặc hơn, Honorias đang đứng gần cái đĩa gỗ trống trơn ở bàn trắng miệng, tự chúc mừng chính mình khi cô lấy được cái bánh su kem cuối cùng, khi Marcus đến yêu cầu điệu vanxơ của anh.

“Anh có lấy được cái nào không?” cô hỏi anh.

“Lấy cái gì?”

“Bánh su kem. Chúng ngon tuyệt trần. Ồ.” Cô cố không mỉm cười. “Em rất tiếc. Từ biểu hiện trên mặt anh thì em có thể biết là anh không lấy được cái nào rồi.”

“Anh đã cố gắng đến được chỗ này cả buổi tối nay,” anh thú nhận.

“Có thể có nhiều bánh hơn ở đâu đó,” cô nói, với sự lạc quan giả tạo tốt nhất của mình.

Anh nhìn cô với một chân mày nhướng lên.

“Nhưng có lẽ không,” cô nói. “Em rất tiếc. Có lẽ chúng ta có thể hỏi phu nhân Bridgerton nơi bà ấy lấy chúng. Hoặc” – cô cố gắng nhìn quanh – “nếu đầu bếp của bà ấy làm ra chúng, chúng ta có thể thuê ông ta.”

Anh mỉm cười. “Hoặc chúng ta có thể khiêu vũ.”

“Hoặc chúng ta có thể khiêu vũ,” cô vui vẻ đồng ý. Cô đặt tay lên cánh tay anh và cho phép anh dẫn cô về phía trung tâm của phòng khiêu vũ. Họ đã từng khiêu vũ trước đây, thậm chí có cả điệu vanxơ một hay hai lần gì đấy, nhưng lần này cảm giác thật khác biệt. Thậm chí trước khi âm nhạc bắt đầu, cô cảm thấy như thể cô đang lướt đi, di chuyển dễ dàng trên sàn gỗ sáng bóng. Khi tay anh đặt nhẹ trên lưng cô, và cô nhìn vào mắt anh, một thứ gì đó nóng bỏng và dịu dàng bắt đầu soi sáng ở trong cô.

Cô nhẹ như không. Cô thấy khó thở. Cô cảm thấy thèm muốn và thiếu thốn. Cô muốn thứ gì đó mà cô không thể xác định được, cô muốn nó với một cường độ làm cô sợ hãi.

Nhưng cô không sợ. Không với tay Marcus trên lưng cô. Trong vòng tay anh cô cảm thấy an toàn, ngay cả khi chính cơ thể cô đang trong cơn mê đắm. Nhiệt độ từ da anh thấm qua quần

áo cô như nguồn nuôi dưỡng, một cơn chệnh choáng kéo đến khiến cô muốn đứng nhô lên và cất cánh bay.

Cô muốn anh. Trong khoảnh khắc cô chợt hiểu ra. Đây là niềm khao khát.

Không ngạc nhiên chút nào khi các cô gái tự hủy hại bản thân mình. Cô từng nghe nói đến những cô gái ‘phạm sai lầm’. Người ta thì thào rằng họ phóng đãng, họ bị lầm đường lạc lối. Honoria chưa bao giờ hiểu rõ chuyện đó. Tại sao có người lại vứt bỏ cuộc đời yên ổn của mình cho một đêm đầy đam mê?

Giờ cô đã biết. Và cô muốn làm chuyện giống như vậy.

“Honoraria?” Giọng Marcus rót xuống tai cô như những vì sao rơi.

Cô nhìn lên và bắt gặp cái nhìn hiểu kì của anh. Âm nhạc đã bắt đầu và cô không hề di chuyển.

Anh nghiêng đầu qua một bên, như thể để hỏi cô. Nhưng anh không cần nói, và cô không cần trả lời. Thay vào đó, cô siết chặt tay anh và họ bắt đầu khiêu vũ.

Tiếng nhạc chìm xuống và căng ra, Honoria theo sự dẫn dắt của Marcus, không rời mắt khỏi mặt anh. Tiếng nhạc nâng đỡ cô, đưa cô đi, và lần đầu tiên trong đời, cô cảm thấy như thể cô hiểu thế nào là khiêu vũ. Chân cô chuyển động trong giai điệu nhịp nhàng của điệu valse – một-hai-ba một-hai-ba – và tim cô đập mạnh.

Cô cảm thấy tiếng đàn vi-ô-lông thấm qua người cô. Mùi gỗ cù mũi cô. Cô hòa làm một với âm nhạc, và khi điệu vũ kết thúc, khi họ tách nhau ra, cô khẽ nhún gối chào anh, cô cảm thấy mất mát.

“Honoraria?” Marcus hỏi nhỏ. Anh trông lo lắng. Và không phải lo lắng về *bất-cứ-thứ-gì-tôi-có-thể-làm-để-cô-ấy-tôn-thờ-tôi*. Không, nó chắc chắn mang nghĩa là *Chúa-ơi-cô-ấy sắp-bệnh-rồi*.

Anh không giống như một người đàn ông đang yêu. Anh trông giống như một người đang lo ngại rằng anh ta đang đứng với ai đó bị bệnh đau dạ dày.

Cô đã nhảy với anh và cảm thấy hoàn toàn biến đổi. Cô, người không thể nhớ được giai điệu hay bước chân cho đúng nhịp, đã trở nên kì diệu trong tay anh. Điệu nhảy giống như thiên đường, và nó giết chết cô khi biết rằng anh không cảm thấy giống như vậy.

Anh không thể làm được. Cô gần như dừng lại, và anh thì trông...

Giống chính anh.

Giống Marcus ngày xưa, người xem cô như một gánh nặng. Một gánh nặng không hẳn khó chịu, nhưng dù sao cũng là một gánh nặng. Cô biết tại sao anh không thể đợi đến khi Daniel trở về nước Anh. Điều đó có nghĩa là anh có thể rời khỏi London và quay về miền quê, nơi anh thấy

vui vẻ hơn.

Điều đó có nghĩa anh sẽ được tự do.

Anh gọi tên cô lần nữa, và bằng cách nào đó cô xoay sở bứt người ra khỏi cơn mụ mẫn của mình. “Marcus,” bất ngờ cô nói, “tại sao anh ở đây?”

Trong một giây anh nhìn cô như thể cô mọc thêm một cái đầu. “Anh được mời,” anh trả lời, có hơi phẫn nộ.

“Không.” Đầu cô đau nhói, cô muốn dụi mắt, và hơn hết thấy, cô muốn khóc. “Không phải ở đây trong phòng khiêu vũ này, mà ở đây tại London cơ.”

Mắt anh nheo lại nghi ngờ. “Sao em hỏi vậy?”

“Bởi vì anh ghét London.”

Anh chỉnh cà vạt. “Ừm, anh không *ghét*—“

“Anh ghét mùa vũ hội,” cô cắt ngang. “Anh nói với em như thế.”

Anh bắt đầu nói gì đó, nhưng rồi dừng lại ở một nửa âm tiết. Đó là khi Honoria nhớ lại – anh là một người nói dối dở tệ. Anh luôn luôn như vậy. Khi họ còn bé, anh và Daniel có lần kéo rút toàn bộ đèn chùm trên trần nhà. Cho đến hôm nay, Honoria vẫn tự hỏi bằng cách nào họ làm được điều đó. Khi phu nhân Windstead yêu cầu họ thú nhận, Daniel đã nói dối trước mặt bà, và Honoria thấy thật thú vị khi mẹ họ không thể chắc liệu anh có nói sự thật hay không.

Marcus, mặt khác, má anh có hơi ửng hồng, anh kéo mạnh cổ áo mình như thể cổ của anh bị ngứa.

Như anh đang làm ngay lúc này.

“Anh có...trách nhiệm ở đây,” anh nói ngượng ngịu.

Trách nhiệm.

“Em hiểu,” cô nói, gần như ghệt thở bởi câu nói.

“Honor, em khỏe chứ?”

“Em khỏe,” cô gắt, cô ghét bản thân mình vì đã thiếu bình tĩnh. Không phải lỗi của anh khi Daniel đã trói buộc anh, ừm, với *cô*. Đó thậm chí không phải lỗi của anh khi chấp nhận. Bất kì quý ông nào cũng sẽ làm vậy.

Marcus đứng im, nhưng anh liếc mắt qua chỗ khác như để tìm vài cách giải thích về việc tại sao cô lại cư xử kì lạ như thế. “Em tức giận...” anh nói, có hơi xoa dịu, thậm chí có hơi nhún nhường.

“Em không tức giận,” cô cáu cẳn.

Hầu hết người khác sẽ vặn lại rằng cô đang nổi giận, nhưng Marcus chỉ nhìn cô theo lối bình thản đến khó chịu của anh.

“Em không nổi giận,” cô lầm bầm, bởi vì sự im lặng của anh như yêu cầu cô nói gì đó.

“Dĩ nhiên không.”

Đầu cô hất lên. Cái đó có vẻ hơi trịch thượng. Sự im lặng cô có thể hình được, nhưng không phải thế này.

Anh không nói gì. Anh sẽ không. Marcus sẽ không bao giờ cãi nhau.

“Em thấy không khỏe,” cô thốt ra. Cái đó, ít nhất, là sự thật. Đầu cô đau nhức, cô thấy nóng bức và mất cân bằng, tất cả những gì cô muốn làm là về nhà, bò vào giường và kéo chăn che mặt lại.

“Anh sẽ dẫn em đi hít khí trời,” anh nói cứng nhắc, đặt tay lên lưng cô để dẫn cô đến cánh cửa kiểu pháp đang mở dẫn ra vườn.

“Không,” cô nói, từ đó bật ra quá lớn và chói tai. “Ý em là, không, cảm ơn.” Cô nuốt xuống. “Em nghĩ là em muốn về nhà.”

Anh gật đầu. “Anh sẽ đi tìm mẹ em.”

“Em sẽ làm.”

“Anh rất vui để--”

“Em có thể tự làm,” cô thốt ra. Chúa ơi, cô ghét cái giọng điệu này. Cô biết đến lúc để im miệng rồi. Dường như cô không thể nói năng đúng đắn. Và hình như cô không thể dừng lại. “Em không muốn trở thành trách nhiệm của anh.”

“Em đang nói gì vậy?”

Có lẽ cô không thể trả lời câu hỏi này, thay vào đó cô nói, “Em muốn về nhà.”

Anh nhìn cô chằm chằm như thể dài vô tận, rồi anh cứng nhắc chào cô. “Như em muốn,” anh nói, và anh bỏ đi.

Vậy nên cô về nhà. Như cô muốn. Cô có chính xác những gì cô yêu cầu.

Và nó thật kinh khủng.

Chương 19

Ngày diễn ra nhạc hội

Sáu tiếng trước giờ biểu diễn

“Sarah đâu rồi?”

Honorina ngẩng đầu lên khỏi đoạn nhạc của cô. Cô đang viết nguệch ngoạc ghi chú ở bên lề. Cô không viết gì ra hồn cả, nhưng nó cho cô một ảo tưởng rằng cô biết một chút gì đó về những gì cô đang làm, nên cô chắc chắn phải có một vài loại kí hiệu trên mỗi trang giấy.

Iris đang đứng giữa phòng nhạc. “Sarah ở đâu?” cô lại nói.

“Chị không biết,” Honorina nói. Cô nhìn qua bên này, rồi nhìn sang bên kia. “Còn Daisy đâu?”

Iris vẫy cánh tay thiếu kiên nhẫn về phía cửa. “Con bé dừng lại để chăm chút bản thân mình sau khi chúng em đến. Đừng lo về *con bé*. Nó sẽ không bao giờ bỏ lỡ chuyện này đâu.”

“Sarah không ở đây à?”

Iris trông có vẻ sẵn sàng bùng nổ. “*Chị* không thấy con bé sao?”

“Iris!”

“Em xin lỗi, em không có ý thô lỗ, nhưng con bé ở nơi quý quái nào rồi?”

Honorina thở ra một hơi dài cáu kỉnh. Bộ Iris không còn chuyện gì quan trọng hơn để lo lắng tới à? Con bé không làm một con ngốc ở trước mặt người đàn ông mà gần đây con bé mới nhận ra là mình yêu.

Ba ngày đã trôi qua, và cô thấy muốn bệnh chỉ vì nghĩ về chuyện đó.

Honorina không nhớ rõ những gì cô nói. Thay vào đó, cô nhớ lại âm thanh kinh khủng trong giọng nói của cô, nhát gừng và tức tối. Cô nhớ não của cô cầu xin miệng cô *hãy dừng lại*, và cô nhớ miệng cô từ chối lời yêu cầu đó. Cô đã hoàn toàn vô lí, và nếu trước đó anh xem xét cô như một trách nhiệm, bây giờ anh nên xem cô như một việc vặt.

Thậm chí trước cả khi đó, trước khi cô bắt đầu phun ra những lời vô nghĩa và hành động quá cảm tính về việc đàn ông trên thế giới chắc chắn nên nghĩ họ có lí do chính đáng để coi phụ nữ là giới tính gàn dở, thì cô vẫn là một con ngốc. Cô nhảy với anh như thể anh là đấng cứu thế của cô, cô nhìn lên anh với tình yêu trong ánh mắt cô, và anh nói—

Không gì cả. Anh không nói gì hết. Chỉ có tên cô. Và rồi anh nhìn cô như thể cô chuyển thành màu xanh lá cây. Anh có thể đã nghĩ cô đang tính toán để phá hủy một đôi tốt hoàn hảo khác của anh.

Đó là ba ngày trước. Ba ngày. Mà không có một từ.

“Con bé nên ở đây ít nhất là hai mươi phút trước,” Iris cầu nhàu.

Với câu đó Honoria rì rầm, “*Anh ấy* nên ở đây hai ngày trước.”

Iris bật lại. “Chị mới nói gì?”

“Có lẽ là do đường xá chẳng?” Honoria hỏi, nhanh chóng hồi tỉnh lại.

“Con bé chỉ sống cách đây nửa dặm.”

Honoria gật đầu lơ đãng. Cô nhìn xuống tờ ghi chú cô làm trên trang hai của bản nhạc và nhận ra rằng cô đã ghi tên của Marcus. Hai lần. Không, ba lần. Có vài chữ M.H bằng chữ cách điệu kể bên một nốt trắng chấm. Chúa ơi. Cô thật thảm hại.

“Honoria! Honoria! Chị có đang nghe em nói không vậy?”

Lại là Iris. Honoria cố không rên rỉ. “Chị chắc là con bé sẽ ở đây nhanh thôi,” Honoria xoa dịu.

“Thật sao?” Iris hỏi. “Bởi vì em thì không. Em biết con bé sẽ làm chuyện này với em.”

“Làm cái gì?”

“Chị không hiểu sao? Con bé sẽ không tới.”

Cuối cùng Honoria nhìn lên. “Ồ, đừng có ngốc ngếch. Sarah sẽ không bao giờ làm thế.”

“Thật không?” Iris nhìn cô ngờ vực. Và hoang mang. “*Thật không?*”

Honoria nhìn Iris chằm chằm một lúc lâu, và rồi: “Ôi trời ơi.”

“Em bảo chị là không nên chọn bản hòa tấu số 1. Sarah thật sự chơi pi-a-nô không tệ, nhưng đây là một bài quá khó.”

“Nó cũng khó đối với chúng ta,” Honoria nói yếu ớt. Cô bắt đầu cảm thấy muốn bệnh.

“Không khó như phần pi-a-nô. Và bên cạnh đó, không thành vấn đề phần vi-ô-lông khó như thế nào, bởi vì—” Iris im bật. Cô nuốt xuống, má cô ửng hồng.

“Em sẽ không làm chị tổn thương đâu,” Honoria bảo cô. “Chị biết chị rất tệ. Và chị biết Daisy còn tệ hơn nữa. Chúng ta đều tệ với bất kì tác phẩm âm nhạc nào.”

“Em không thể tin được,” Iris nói, bắt đầu bước nhanh trong phòng. “Em không thể tin con bé làm thế này.

“Chúng ta không *biết* con bé sẽ không chơi,” Honoria nói.

Iris quay vòng vòng. “Thật à?”

Honoria nuốt xuống khó nhọc. Iris nói đúng. Sarah chưa bao giờ trễ hai mươi phút – không, giờ là hai mươi lăm phút -- vào lúc diễn tập cả.

“Chuyện này sẽ không xảy ra nếu chị không chọn một tác phẩm khó như vậy,” Iria buộc tội.

Honoria dậm chân. “Đừng có cố đổ lỗi cho chị! Chị không phải là người dành cả tuần vừa rồi để than phiền về-- Ôi, đừng bận tâm. Chị ở đây, con bé thì không. Và chị không biết tại sao đó là lỗi của chị.”

“Không, không, dĩ nhiên,” Iris nói, lắc đầu. “Chỉ là—ôi!” Cô bật ra tiếng kêu giận dữ thất vọng. “Em không tin con bé lại làm điều này với em.”

“Với chúng ta,” Honoria nhẹ nhàng nhắc cô.

“Phải, nhưng em mới là người không muốn trình diễn. Chị và Daisy không quan tâm.”

“Chị không thấy có chuyện gì để bận tâm cả,” Honoria nói.

“Em không biết,” Iris rên rỉ. “Chỉ là chúng ta có nghĩa vụ phải trình diễn cùng nhau. Đó là những gì chị nói. Mỗi ngày chị đều nói thế. Và nếu em phải nuốt xuống niềm kiêu hãnh và làm nhục bản thân mình trước mặt mọi người, Sarah cũng phải làm thế.”

Ngay sau đó Daisy đến. “Chuyện gì đang xảy ra?” cô hỏi. “Tại sao Iris có vẻ buồn bực vậy?”

“Sarah không có ở đây,” Honoria giải thích.

Daisy nhìn đồng hồ trên mặt lò sưởi. “Chị ấy bất lịch sự quá. Chị ấy hầu như đã trễ nửa tiếng đồng hồ rồi.”

“Con bé sẽ không tới,” Iris nói huych toẹt.

“Chúng ta không biết chắc mà,” Honoria nói.

“Ý chị là gì khi Sarah không tới?” Daisy lặp lại. “Chị ấy không thể không tới. Có ý nghĩa gì khi

chúng ta trình diễn một bản hòa tấu pi-a-nô mà không có phần pi-a-nô?”

Một khoảng lặng trùm lên căn phòng, và rồi Iris thở hỗn hển. “Daisy, em thật thông minh.”

Daisy trông hài lòng, nhưng dù sao cô vẫn hỏi, “Thật không?”

“Chúng ta có thể hủy bỏ buổi trình diễn!”

“Không,” Daisy nói, nhanh chóng lắc đầu. Cô quay sang Honoria. “Em không muốn làm vậy.”

“Chúng ta không có sự lựa chọn,” Iris tiếp tục, mắt cô sáng lên với niềm vui sướng. “Giống như em nói đấy. Chúng ta không thể có một bản hòa tấu pi-a-nô mà không có pi-a-nô. Ôi, Sarah thật *thông minh*.”

Tuy nhiên, Honoria không bị thuyết phục. Cô yêu mến Sarah, nhưng thật khó để nghĩ về việc con bé lên một kế hoạch gì đó mà không hề ích kỉ, đặc biệt dưới những trường hợp như thế này. “Em thật sự nghĩ con bé làm điều này để cố gắng hủy bỏ toàn bộ buổi trình diễn à?”

“Em không quan tâm tại sao con bé làm vậy,” Iris nói thẳng. “Em chỉ quá vui mừng khi em có thể--” Trong một khoảnh khắc cô thật sự nói không nên lời. “Em tự do! Chúng ta tự do! Chúng ta—”

“Các cô gái! Các cô gái!”

Iris bỏ dở câu chúc mừng khi tất cả họ quay ra cửa. Mẹ của Sarah, dì Charlotte của họ -- được biết đến như là quý bà Pleinsworth -- đang vội vã đi vào phòng, theo sau bà là một người phụ nữ trẻ, tóc đen mặc bộ váy đơn giản và vừa vắn một cách cân đối ngay lập tức cho thấy cô ấy là một gia sư.

Honoria có một dự cảm chẳng lành về chuyện này.

Không phải về người phụ nữ. Cô ấy trông hoàn toàn dễ thương, có lẽ có hơi không thoải mái vì bị kéo vào cuộc tranh cãi gia đình. Nhưng dì Charlotte có một tia nhìn đáng sợ trong mắt. “Sarah bị bệnh,” bà thông báo.

“Ôi, không,” Daisy khóc, chìm vào cái ghế một cách đột ngột. “Chúng ta sẽ làm gì đây?”

“Em sẽ giết con bé,” Iris thì thào với Honoria.

“Đương nhiên, ta không thể cho phép buổi trình diễn bị hủy bỏ,” dì Charlotte tiếp tục. “Ta không thể sống nổi nếu để một thảm kịch như thế xảy đến.”

“Con bé cũng thế thôi,” Iris nói nhỏ.

“Ý nghĩ đầu tiên của ta là chúng ta có thể phá bỏ truyền thống và nhờ một người trình diễn

trước đây tham gia vào nhóm, nhưng chúng ta không có một nghệ sĩ pi-a-nô nào kể từ khi Philippa chơi vào năm 1816.”

Honorina kinh ngạc nhìn chăm chăm vào dì của cô, bà thật sự nhớ những chi tiết đó, hay bà đã ghi chúng ra?

“Philippa đang có thai,” Iris nói.

“Ta biết,” dì Charlotte trả lời. “Con bé còn không tới một tháng nữa thôi, buồn thay, và con bé rất to lớn. Con bé có thể xoay xở với đàn vi-ô-lông, nhưng không có cách nào vừa với đàn pi-a-nô được.”

“Ai chơi trước Philippa,” Daisy hỏi.

“Không ai cả.”

“Ừm, điều đó không thể đúng được,” Honorina nói. Mười sáu năm tổ chức nhạc hội, và nhà Smythe – Smith chỉ sản sinh ra có hai nghệ sĩ pi-a-nô?

“Điều đó đúng đấy,” dì Charlotte khẳng định. “Ta cũng ngạc nhiên như con. Ta đã coi lại tất cả các chương trình của chúng ta, để cho chắc ăn. Hầu hết các năm chúng ta chỉ có hai người chơi vi-ô-lông, một người chơi đàn an-tô [*còn gọi là đàn vĩ cầm trầm; hơi giống đàn vi-ô-lông*], và một người chơi xen-lô.”

“Nhóm tứ tấu đàn dây,” Daisy nói thừa. “Một dàn bốn nhạc cụ kinh điển.”

“Vậy, chúng ta có hủy bỏ không?” Iris hỏi, và Honorina bắn cho cô một cái nhìn cảnh báo. Iris nghe có hơi hào hứng với khả năng này.

“Chắc chắn không,” dì Charlotte nói, ra hiệu về phía người phụ nữ đứng kế bên. “Đây là cô Wynter. Cô ấy sẽ thay thế cho Sarah.”

Tất cả họ quay sang người phụ nữ tóc đen đứng im lặng ở một bên và hơi ở phía sau dì Charlotte. Cô ấy thật, trong một từ thôi, rực rỡ. Mọi thứ về cô đều hoàn hảo, từ mái tóc sáng bóng đến làn da màu trắng sữa. Mặt cô hình trái tim, môi cô đầy đặn và hồng hồng, lông mi của cô dài đến nỗi Honorina nghĩ nó sẽ chạm chân mày nếu cô ấy mở to mắt ra.

“Ừm,” Honorina thì thầm với Iris, “ít ra thì cũng không có ai nhìn *chúng ta*.”

“Cô ấy là gia sư của chúng ta,” dì Charlotte giải thích.

“Và chị ấy sẽ chơi à?” Daisy hỏi.

“Ta sẽ không mang cô ấy đến đây nếu cô ấy không làm vậy,” dì Charlotte nói thiếu kiên nhẫn.

“Đó là một bài khó,” Iris nói, giọng cô hung hăng. “Một bài rất khó. Một bài rất rất—”

Honoraria húc cùi chỏ vào xương sườn cô.

“Cô ấy đã biết bài đó rồi,” dì Charlotte nói.

“Thật không,” Iris hỏi. Cô quay qua cô Wynter với sự hoài nghi, hoàn toàn trung thực, tuyệt vọng. “Thật sao?”

“Không tốt lắm,” cô trả lời với giọng nhẹ nhàng, “nhưng chị đã chơi bản đó trước đây.”

“Chương trình đã được in ra rồi,” Iris cố gắng. “Họ có Sarah trong danh sách cho phần pi-a-nô.”

“Quên chương trình đi,” dì Charlotte nói cáu kỉnh. “Chúng ta sẽ thông báo vào lúc bắt đầu. Họ làm vậy hoài ở rạp hát.” Bà vẫy tay về phía cô Wynter, vô tình đánh nhẹ lên vai cô. “Hãy xem cô ấy như người đóng thế Sarah.”

Có một khoảnh khắc im lặng hơi bất lịch sự, và rồi Honoraria bước về trước. “Hoan nghênh,” cô nói, chắc chắn đủ để Iris và Daisy sẽ hiểu để làm theo chỉ dẫn của cô hay của người khác. “Rất vui được gặp chị.”

Cô Wynter nhún gối chào. “Và tôi cô, ơ...”

“Ồ, em rất xin lỗi,” Honoraria nói. “Em là quý cô Honoraria Smythe – Smith, nhưng làm ơn, nếu chị sẽ tham gia với chúng em, chị nên gọi tên riêng.” Cô ra dấu về mấy người em họ. “Đây là Iris, và đây là Daisy. Cũng là người nhà Smythe – Smith.”

“Như ta đã từng,” dì Charlotte xen vào.

“Chị tên Anne,” cô Wynter nói.

“Iris chơi xen-lô,” Honoraria tiếp tục, “Daisy và em đều chơi vi-ô-lông.”

“Ta sẽ rời đi để để bốn đứa con luyện tập,” dì Charlotte nói, đi về phía cửa. “Mấy đứa có một buổi chiều bận rộn phía trước đấy, ta chắc chắn.”

Bốn nhạc công đợi cho đến khi bà đi mất, và rồi Iris nhào tới. “Con bé không bị bệnh, phải không?”

Anne khựng lại, rõ ràng là ngạc nhiên bởi sự kích động trong giọng nói của Iris. “Thứ lỗi cho chị?”

“Sarah,” Iris nói, không hài lòng. “Con bé giả bộ. Em biết mà.”

“Chị thật sự không biết nói sao,” Anne nói với sự khéo léo tuyệt vời. “Chị thậm chí còn

không thấy cô ấy.”

“Có lẽ chị ấy bị phát ban,” Daisy nói. “Chị ấy sẽ không muốn bất kì ai nhìn thấy chị ấy nổi đóm.”

“Chị sẽ không hài lòng với thứ gì ít hơn bị xấu xí vĩnh viễn,” Iris gầm gừ.

“Iris!” Honoria mắng.

“Chị không biết quý cô Sarah rõ lắm,” Anne nói. “Chị mới được thuê vào năm nay, và cô ấy thì không cần một gia sư.”

“Dù sao thì chị ấy sẽ không nghe lời chị đâu,” Daisy nói. “Chị có lớn tuổi hơn chị ấy không?”

“Daisy!” Honoria rầy la. Chúa ơi, cô mắng mỗ quá nhiều lần rồi.

Daisy nhún vai. “Nếu chị ấy kêu tên thánh của chúng ta thì em nghĩ em có thể hỏi chị ấy bao nhiêu tuổi.”

“Lớn tuổi hơn *em*,” Honoria nói, “điều đó có nghĩa là không, em không thể hỏi.”

“Không có vấn đề gì đâu,” Anne nói, mỉm cười với Daisy. “Chị hai mươi bốn tuổi. Chị coi sóc Harriet, Elizabeth, và Frances.”

“Chúa giúp chị,” Iris lẩm bẩm.

Honoria không thể phủ nhận. Ba em gái của Sarah, khi tách chúng ra từng đứa một, cực kì đáng yêu. Tuy nhiên, để chúng bên nhau...Có lí do để gia đình Pleisworth không bao giờ thiếu chuyện kịch tính.

Honoria thở dài. “Chị cho là chúng ta nên diễn tập.”

“Chị phải cảnh bảo em,” Anne, “Chị không giỏi lắm đâu.”

“Ồn mà. Tụi em cũng vậy.”

“Điều đó không đúng!” Daisy bào chữa.

Honoria nghiêng người để những người khác không nghe thấy và thì thầm với cô Wynter, “Iris thực sự khá tài năng, Sarah thì tạm ổn, nhưng Daisy và em thì rất tệ. Lời khuyên của em là chị nên mang bộ mặt dửng dưng cảm và làm đại đi.”

Anne trông hơi cảnh giác. Honoria nhún vai đáp lại. Cô ấy sẽ sớm học được trình diễn ở một buổi hòa nhạc của nhà Smythe – Smith là có ý nghĩa gì.

Và nếu không, cô ấy phải điên cuồng cố gắng thôi.

Tối nay Marcus đến sớm, mặc dù anh chưa chắc lắm về việc chọn chỗ ngồi ở phía trước hay chỗ ngồi ở phía sau. Anh có mang hoa tới – không phải một đóa dạ hương lan, dù sao thì không có chỗ nào bán chúng cả, thay vào đó là hai mươi hoa tulip sặc sỡ từ Hà Lan.

Anh chưa bao giờ mang hoa đến cho phụ nữ trước đây. Nó làm anh tự hỏi lòng rằng anh đã làm cái quái gì với cuộc đời anh cho đến nay.

Anh đã nghĩ về chuyện bỏ qua buổi trình diễn. Honoria cư xử rất kì lạ vào buổi tiệc sinh nhật của phu nhân Bridgerton. Rõ ràng cô giận dữ với anh về chuyện gì đó. Anh không biết là cái gì, nhưng anh thậm chí còn không chắc đó là vấn đề nữa. Cô có vẻ xa cách lạ thường khi lần đầu tiên anh đến gặp cô sau khi anh quay lại London.

Nhưng sau đó, khi họ khiêu vũ...

Đó là phép màu. Anh thề rằng cô cũng cảm thấy như vậy. Phần còn lại của thế giới như biến mất, chỉ còn lại hai người họ giữa những vệt mờ của màu sắc và âm thanh, và cô không dẫm lên chân anh dù chỉ một lần.

Điều đó chính nó thật sự là một kì tích.

Nhưng có thể anh đã tưởng tượng ra. Hoặc có lẽ đó đơn giản chỉ là cảm nhận từ một phía. Bởi vì khi tiếng nhạc dừng, cô đã vô lễ, cộc cằn, và mặc dù cô bảo cô không được khỏe, cô đã từ chối lời đề nghị được giúp đỡ của anh.

Anh sẽ không bao giờ hiểu được phụ nữ. Anh nghĩ cô là một ngoại lệ, nhưng hình như là không. Và anh dành ba ngày qua để cố tìm hiểu lí do.

Tuy nhiên, cuối cùng, anh nhận ra anh không thể bỏ lỡ buổi nhạc hội. Nó là truyền thống, như Honoria đã giải thích rất hùng hồn. Anh đã tham dự mỗi buổi nhạc hội kể từ khi anh đủ tuổi để tự mình đi đến London, và nếu anh không tham dự sau khi khai rằng đó là lí do anh đến London rất sớm sau căn bệnh của mình, Honoria sẽ xem đó như là sự sỉ nhục.

Anh không thể làm thế. Không thành vấn đề khi cô tức giận với anh. Không quan trọng khi anh nổi giận với cô, và anh nghĩ anh có quyền để nổi giận. Cô cư xử một cách rất kì lạ và thù địch, cô không cho anh bất kì dấu hiệu nào để biết lí do tại sao.

Cô là bạn anh. Ngay cả khi cô không bao giờ yêu anh, cô sẽ luôn là bạn anh. Và anh không thể cố tình làm tổn thương cô hơn việc anh có thể cắt lìa bàn tay phải của mình.

Có thể anh mới yêu cô lúc gần đây, nhưng anh đã biết cô suốt mười lăm năm. Mười lăm năm để hiểu con người cô. Anh sẽ không xem xét lại ý kiến của mình về cô vì một đêm duy nhất kì quặc này.

Anh đi đến phòng nhạc, nơi này đông đúc những người hầu đang chuẩn bị sẵn sàng cho buổi trình diễn sắp tới. Anh thực sự chỉ muốn thấy Honoria, có lẽ nói một vài lời động viên trước buổi nhạc hội.

Quý thật, anh nghĩ *anh* cần được khích lệ. Sẽ rất đau đớn khi ngồi đó và nhìn cô giả vờ đó là màn trình diễn của cuộc đời chỉ để làm vui lòng gia đình cô.

Anh đứng cứng nhắc ở một bên của căn phòng, ước gì anh không đến sớm như vậy. Nó dường như là một ý tưởng hay vào thời điểm đó, nhưng giờ anh không biết là anh đã nghĩ gì nữa. Anh không thấy Honoria ở bất cứ chỗ nào. Anh nên nhận ra cô sẽ không ở đây, cô và các em họ chắc chắn đang chuẩn bị nhạc cụ ở nơi khác trong nhà. Và những người hầu nhìn anh lạ lùng như thể để nói, *Ngài đang làm gì ở đây?*

Anh hất cằm và nhìn căn phòng theo cùng một cách anh hay làm trong các sự kiện thông thường. Có thể anh trông nhàm chán, nhưng chắc chắn anh trông kiêu hãnh, và không có ai nói đúng hoàn toàn.

Anh nghi ngờ các vị khách khác sẽ không đến trong ít nhất ba mươi phút nữa, anh tự hỏi liệu anh có thể đợi ở phòng khách không, nơi đó chắc chắn không có ai. Đó là lúc anh bắt gặp một tia nhá của cái gì đó màu hồng, rồi anh nhận ra đó là quý bà Windstead, lao vào phòng với cơn điên cuồng điển hình. Bà phát hiện ra anh, rồi bà phóng tới. “Ôi, ơn trời cậu ở đây.”

Anh nhận thấy biểu hiện rầm rộ trên khuôn mặt bà. “Có gì không ổn sao?”

“Sarah bị bệnh.”

“Cháu rất tiếc khi nghe thế,” anh nói lịch sự. “Cô ấy sẽ ổn chứ?”

“Ta không biết,” quý bà Windstead trả lời hơi gay gắt, xét đến việc bà đang nói về sức khỏe của cô cháu gái. “Ta chưa gặp con bé. Tất cả những gì ta biết là, con bé không có ở đây.”

Anh cố gạt đi cảm giác choáng váng trong lồng ngực. “Vậy bà sẽ hủy buổi nhạc hội phải không?”

“Sao ai cũng hỏi thế hết vậy? Ôi, đừng bận tâm. Dĩ nhiên chúng tôi không hủy buổi nhạc hội. Gia sư của nhà Pleisworth hình như có thể chơi, và cô ấy sẽ đảm nhận phần của Sarah.”

“Vậy mọi chuyện đều ổn,” anh nói. Đẳng hăng. “Đúng không?”

Bà nhìn anh như thể anh là đứa trẻ bị thiếu năng. “Chúng ta không biết liệu cô gia sư này có chơi tốt không.”

Anh không biết kỹ năng về pi-a-nô của cô gia sư này sẽ tạo nên sự khác biệt như thế nào cho toàn bộ chất lượng của màn trình diễn, nhưng anh từ chối nói ra câu đó. Thay vào đó anh nói vài thứ như: “Ôi chà.” Hoặc có lẽ là, “Thật vậy.” Dù là cái nào, nó cũng giúp cho mục đích tạo ra âm thanh mà không cần nói tiếng nào.

Đó thực sự là thứ tốt nhất anh có thể hi vọng trong trường hợp này.

“Đây là buổi nhạc hội thứ mười tám của chúng tôi, cậu biết chứ?” quý bà Windstead nói.

Anh không biết.

“Mỗi buổi nhạc hội đó đều thành công, giờ là cái này.”

“Có lẽ cô gia sư đó sẽ rất tài năng,” anh nói, cố gắng an ủi bà.

Quý bà Windstead nhìn anh khẩn trương. “Tài năng không quan trọng lắm khi mà một người chỉ có sáu tiếng đồng hồ tập luyện.”

Marcus có thể thấy cuộc trò chuyện này không đi đến đâu cả, nên anh lịch sự hỏi liệu có chuyện gì anh có thể làm để giúp đỡ cho buổi trình diễn không, anh hoàn toàn mong chờ bà nói không, rồi điều đó sẽ cho anh tự do để đi thưởng thức một ly randy trong phòng khách.

Nhưng với sự bất ngờ và – người ta phải trung thực – kinh sợ của anh, bà nắm tay anh lắc nhiệt tình và nói, “Có!”

Anh đông cứng. “Gì cơ ạ?”

“Cậu có thể mang nước chanh đến cho các cô gái không?”

Bà muốn anh mang— “*Cái gì?*”

“Mọi người đều bận. Mọi người.” Bà vẫy tay như để chứng minh. “Các người hầu đã sắp xếp lại ghế ngồi ba lần rồi.”

Marcus liếc nhìn căn phòng, tự hỏi có gì phức tạp với mười hai hàng ghế chứ.

“Bà muốn cháu mang nước chanh cho họ,” anh lặp lại.

“Chúng có thể khát nước,” bà giải thích.

“Họ không phải đang *hát* chứ?” Trời ơi, thật kinh dị.

Bà mím môi lại vì phát cáu. “Tất nhiên không. Nhưng chúng đã diễn tập cả ngày nay rồi. Đó là một công việc căng thẳng. Cậu có chơi không?”

“Nhạc cụ ư? Không.” Đó là một trong số ít những kỹ năng cha anh thấy không cần thiết phải học.

“Vậy cậu sẽ không hiểu đâu.” Bà nói với vẻ rất kịch tính. “Những cô gái tội nghiệp đó sẽ khát khô cổ họng.”

“Nước chanh,” anh nói lần nữa, tự hỏi liệu bà có muốn anh mang chúng trên một cái khay không. “Tốt thôi.”

Mày bà nương lên, trông bà hơi bức với sự chậm chạp của anh. “Ta cho là cậu đủ mạnh để mang một cái bình?”

Khi những lời lăng mạ qua đi, nó đủ phi lí để không làm phiền anh. “Vâng, cháu nghĩ cháu có thể xoay sở,” anh nói cứng nhắc.

“Tốt, ở đằng kia,” bà nói, vẫy tay về phía cái bàn ở một bên của căn phòng. “Và Honoria chỉ ở bên kia cánh cửa.” Bà chỉ về phía sau.

“Chỉ có Honoria thôi sao?”

Mắt bà hẹp lại. “Dĩ nhiên không. Cả bốn người.” Và với câu đó, bà bỏ đi, chỉ đạo người hầu, hỏi han người giúp việc, và thường cố gắng giám sát những gì dường như là, theo ý kiến của Marcus, một việc vận hành trơn tru.

Anh bước tới một trong mấy cái bàn giải khát và cầm một bình nước chanh. Không có cái li nào được chuẩn bị, điều này làm anh tự hỏi liệu quý bà Windstead có ý định muốn anh đổ nước chanh vào hòng của các cô gái hay không.

Anh mỉm cười. Đó là một viễn cảnh hay ho làm sao.

Bình nước trong tay, anh bước về phía cái cửa quý bà Windstead vừa chỉ, di chuyển nhẹ nhàng để không làm phiền bất cứ buổi diễn tập nào đó đang diễn ra.

Không có buổi diễn tập nào hết.

Thay vào đó, anh thấy bốn cô gái đang tranh cãi như thể số phận của Vương quốc Anh phụ thuộc vào đó. Ừm, không, thật sự, chỉ có ba cô gái đang tranh cãi. Cô gái chỗ đàn pi-a-nô, anh nghĩ đó là cô gia sư, đang khôn ngoan đứng ở phía ngoài.

Điều nổi bật là ba cô gái nhà Smythe – Smith đang xoay sở để cãi nhau mà không lớn tiếng, một thỏa thuận ngầm, anh nghĩ vậy, một số vị khách mà họ biết ắt hẳn đã đến sớm ở phòng bên cạnh.

“Nếu em có thể chỉ cần cười thôi, Iris,” Honoria cúi kính, “thì mọi chuyện sẽ dễ dàng hơn.”

“Cho ai? Cho chị à? Bởi vì em chắc với chị, nó không làm em thấy dễ dàng hơn.”

“Em không quan tâm liệu chị ấy có cười không,” một cô khác nói. “Em không quan tâm nếu thậm chí chị ấy có cười. Chị ấy ác lắm.”

“Daisy!” Honoria rít lên.

Daisy nheo mắt và liếc Iris. “Chị thật độc ác.”

“Và em là một con ngốc.”

Marcus liếc qua cô gia sư. Cô ấy đang tựa đầu vào cây đàn pi-a-nô nhỏ, điều đó khiến anh tự hỏi ba cô nhà Smythe – Smith đã như thế này trong bao lâu rồi.

“Em có thể cố gắng mỉm cười không?” Honoria chán nản hỏi.

Iris kéo dẫn môi với một biểu hiện đáng sợ làm Marcus gần như rời khỏi phòng.

“Ôi trời, đừng bận tâm,” Honoria lầm bầm. “Đừng làm vậy.”

“Rất khó để giả vờ hài hước khi mà những gì em muốn làm là nhào đầu qua cửa sổ.”

“Cửa sổ đóng rồi,” Daisy nói lảng xảng.

Cái liếc mắt của Iris thâm độc vô cùng. “Chính xác.”

“Làm ơn,” Honoria nài nỉ. “Chúng ta không thể chỉ tiếp tục được thôi sao?”

“Em nghĩ chúng ta nghe tuyệt vời,” Daisy khịt mũi nói. “Sẽ không ai biết được chúng ta chỉ có sáu giờ luyện tập với Anne.”

Cô gia sư ngẩng lên khi nghe tên mình, rồi ngồi trở lại khi rõ ràng là cô không cần trả lời.

Iris bật lại em gái mình với một câu gì đó ác ý. “Em sẽ không thể biết chắc – Ui! Honoria!”

“Xin lỗi. Có phải do khuỷu tay của chị không?”

“Ngay xương sườn của em.”

Honoria rít lên cái gì đó với Iris mà anh cho rằng chỉ có cô nghe được, nhưng rõ ràng là về Daisy, vì Iris cho em gái một cái nhìn chê bai, rồi đảo mắt và nói, “Được thôi.”

Anh nhìn qua cô gia sư. Cô có vẻ như đang đếm mấy vết đốm trên trần nhà.

“Chúng ta sẽ thử lại lần nữa chứ?” Honoria với quyết tâm mệt mỏi.

“Em không thể hình dung nó sẽ có ích gì nữa,” đến từ Iris, tất nhiên.

Daisy cho cô một cái nhìn khinh miệt và cắt ngang. “Luyện tập làm nên hoàn hảo.”

Marcus nghĩ anh thấy cô gia sư cố gắng đè nén một tiếng cười. Cuối cùng cô nhìn lên và thấy anh đứng đó với bình nước chanh. Anh đưa ngón tay lên môi, cô nhẹ gật đầu và mỉm cười rồi quay lại với đàn pi-a-nô.

“Chúng ta sẵn sàng chưa?” Honoria hỏi.

Các cô gái chơi vi-ô-lông nâng nhạc cụ lên.

Bàn tay của cô gia sư quét qua các phím đàn pi-a-nô.

Iris phát ra một tiếng rên rĩ khốn khổ nhưng dù sao cô cũng đặt cây vĩ lên đàn xen-lô của mình.

Và rồi màn kinh dị bắt đầu.

Chương 20

Marcus không thể diễn tả được âm thanh phát ra từ bốn nhạc cụ trong phòng diễn tập của nhà Smythe – Smith. Anh không chắc liệu có từ ngữ nào xác đáng hay không, ít nhất là không theo phép xã giao lịch sự. Anh miễn cưỡng gọi đó là âm nhạc, nhưng với tất cả lòng trung thực, nó giống một vũ khí hơn bất kì thứ gì khác.

Đổi lại, anh nhìn vào từng cô gái. Cô gia sư có vẻ hơi điên rồ, đầu nhấp nhô qua lại giữa phím đàn và tiếng nhạc. Daisy nhắm chặt mắt, đang nghiêng ngả và nhấp nhô, như thể cô đang hứng lấy hào quang của -- ừm, anh cho rằng anh phải gọi nó là âm nhạc. Iris trông như thể muốn khóc. Hoặc có thể là giết Daisy.

Và Honoria...

Cô trông đáng yêu đến nỗi *anh* muốn khóc. Hay có lẽ là đập tan cây đàn vi-ô-lông của cô.

Cô trông không giống như ở buổi nhạc hội năm ngoái, khi đó nụ cười của cô vui vẻ, và mắt cô sáng lên với niềm đam mê. Thay vào đó cô đang tấn công cây vi-ô-lông của mình với quyết tâm tàn nhẫn, mắt cô nheo lại, hàm răng nghiến chặt, như thể cô đang dẫn dắt quân lính của mình vào một trận chiến.

Cô là cầu nối giữ bộ tứ buồn cười này lại với nhau, và anh không thể yêu cô nhiều hơn nữa.

Anh không chắc họ có ý định diễn toàn bộ khúc nhạc không, nhưng may thay Iris ngẩng lên, nhìn thấy anh, và thốt ra một âm thanh đủ lớn “Ồi!” để tạm dừng lại tiến trình.

“Marcus!” Honoria kêu lên, và anh thề rằng trông cô vui vẻ khi thấy anh, trừ việc anh không chắc anh tin tưởng nhận định của anh về vấn đề này nữa. “Sao anh ở đây?” Honoria hỏi.

Anh giờ cái bình lên. “Mẹ em nhờ anh mang nước chanh đến.”

Trong một lúc cô nhìn chăm chú, rồi cô bật cười. Iris cười theo, cô gia sư thậm chí nở một nụ cười. Daisy chỉ đứng đó, trông bối rối. “Có gì buồn cười à?” cô thắc mắc.

“Không có gì,” Honoria lấp bắp. “Chỉ đơn giản là – trời ơi, cả ngày hôm nay – và giờ mẹ chị nhờ một bá tước phục vụ chúng ta nước chanh.”

“Em không thấy chuyện đó có gì vui,” Daisy nói. “Em chỉ thấy vô cùng không thích hợp.”

“Đừng để ý đến con bé,” Iris nói. “Nó không có khiếu hài hước.”

“Điều đó không đúng!”

Marcus giữ mình vô cùng im lặng, chỉ cho mắt đảo qua Honoria để được hướng dẫn. Cô gật nhẹ, xác nhận sự đánh giá của Iris.

“Nói cho chúng tôi biết đi, thưa đức ngài,” Iris nói với sự cường điệu quá lố, “ngài nghĩ sao về màn trình diễn của chúng tôi.”

Không đời nào anh trả lời câu đó. “Tôi chỉ ở đây để phục vụ nước chanh,” anh nói.

“Tốt lắm,” Honoria thì thào. Đứng dậy để tham gia cùng anh.

“Ta hi vọng em có li,” anh nói với cô, “bởi vì ta không thấy cái nào để mang vào đây.”

“Chúng em có,” cô nói. “Làm ơn, sao anh không rót cho cô Wynter trước nhỉ? Chị ấy làm việc chăm chỉ nhất, chỉ mới vừa tham gia vào nhóm tứ tấu hồi trưa này.”

Marcus thì thầm đồng ý và đi về phía cây đàn pi-a-nô. “Ờ, của cô đây,” anh nói hơi cứng nhắc, nhưng rồi lần nữa, anh chưa từng mời nước uống bao giờ.

“Cảm ơn, đức ngài,” cô nói, giờ cái li ra.

Anh rót nước, rồi lịch sự chào cô. “Chúng ta có gặp nhau chưa?” anh hỏi. Cô trông quá đổi quen thuộc.

“Tôi không nghĩ vậy,” cô trả lời, rồi cô nhanh chóng uống nước.

Anh nhún vai trầm ngâm và đi tới bên Daisy. Anh ắt sẽ nghĩ cô gia sư này chỉ đơn giản là một trong những gương mặt luôn nhìn quen thuộc, trừ việc cô ấy không phải. Cô xinh đẹp đến sững sốt, nhưng theo vẻ trầm lặng và yên ắng. Không phải loại người mà các bà mẹ muốn thuê làm gia sư. Anh cho rằng quý bà Pleisworth cảm thấy an toàn trong chuyện này, bà không có con trai, và nếu chồng bà có bao giờ rời khỏi Dorset, Marcus chưa bao giờ nhìn thấy ông ấy.

“Cảm ơn, thưa đức ngài,” Daisy nói khi anh rót nước cho cô. “Ngài thật dễ gần khi nhận một công việc như thế này.”

Anh không biết phải nói gì với câu đó, nên anh lúng túng gật đầu với cô và quay sang Iris, cô

đang đảo mắt nhạo báng em gái mình. Cô mỉm cười cảm ơn khi anh phục vụ cô, và cuối cùng anh có thể trở lại với Honoria.

“Cảm ơn,” cô hợp một ngụm.

“Em sẽ làm gì?”

Cô nhìn anh thắc mắc. “Về cái gì?”

“Buổi nhạc hội,” anh nói, nghĩ rằng điều đó rõ ràng rồi còn gì.

“Ý anh là gì? Em sẽ chơi. Em có thể làm gì khác đây?”

Anh ra dấu về phía cô gia sư với một sự chuyển động tinh tế của cái đầu. “Em có một cái cơ hoàn hảo để hủy bỏ.”

“Em không thể làm vậy,” cô trả lời, nhưng có nhiều hơn một thoáng hối tiếc trong giọng cô.

“Em không cần hi sinh bản thân cho gia đình của em,” anh nói nhẹ nhàng.

“Đó không phải là hi sinh. Nó là—” Cô mỉm cười ngượng ngùng, có lẽ là một chút buồn bã. “Em không biết đó là gì, nhưng đó không phải là sự hi sinh.” Cô nhìn lên, mắt cô to và ấm áp trên mặt cô. “Đó là những gì em làm.”

“Anh—”

Cô đợi một chút, rồi hỏi. “Có chuyện gì?”

Anh muốn nói với cô anh nghĩ cô có lẽ là người can đảm, và rộng lượng nhất mà anh biết. Anh muốn nói anh sẽ ngồi suốt một ngàn buổi nhạc hội của nhà Smythe – Smith nếu đó là những gì cần làm để được ở bên cô.

Anh muốn nói với cô là anh yêu cô. Nhưng anh không thể nói ở đây. “Không có gì,” anh nói. “Anh chỉ muốn ca ngợi em thôi.”

Cô bật ra một tiếng cười nhỏ. “Anh có thể lấy lại câu đó sau khi buổi tối nay kết thúc.”

“Anh không làm được những gì em làm,” anh nói nhẹ nhàng.

Cô quay lại và nhìn anh, giật mình bởi sự hấp dẫn trong giọng nói của anh. “Anh có ý gì?”

Anh không chắc làm thế nào để diễn đạt, nên cuối cùng anh ngập ngừng nói tiếp, “Anh không thích trở thành trung tâm của sự chú ý.”

Cô nghiêng đầu qua một bên, rồi nhìn anh một lúc lâu trước khi nói, “Không. Anh không.” Và sau đó. “Anh luôn là một cái cây.”

“Gì cơ?”

Mắt cô tràn đầy tình cảm. “Khi chúng ta biểu diễn những buổi kịch câm khủng khiếp khi còn nhỏ. Anh luôn là một cái cây.”

“Anh không bao giờ phải nói bất kì thứ gì.”

“Và anh lúc nào cũng đứng ở phía sau.”

Anh cảm thấy mình cười, mất cân xứng và đúng sự thật. “Anh khá thích làm một cái cây.”

“Anh là một cái cây tốt.” Cô mỉm cười, và sau đó, thật là – một thứ rạng rỡ và kì diệu.

“Thế giới cần nhiều cây.”

Lúc buổi nhạc hội kết thúc, mặt Honoria đau nhức vì cười. Cô cười toe toét suốt phần thứ nhất, tươi cười suốt phần thứ hai, và lúc họ qua phần thứ ba, cô rất có thể đi gặp nha sĩ, cô đã khoe quá nhiều răng.

Buổi trình diễn thật khủng khiếp như cô lo sợ. Thực tế, nó rất có thể là cái tệ nhất trong lịch sử các buổi nhạc hội của nhà Smythe – Smith, và đó không phải là kì công tệ hại. Anne đã hoàn thành khá tốt phần pi-a-nô, và cô chỉ có sáu giờ để hiểu được cô đang làm gì, cô có thể làm khá tốt việc này, nhưng như kết quả, cô rất kiên định chơi trễ nửa nhịp so với phần còn lại của bộ tứ.

Điều này thật phức tạp bởi sự thật Daisy luôn luôn là người chơi *sớm* hơn nửa nhịp.

Iris đã chơi xuất sắc, hay đúng hơn, con bé có thể chơi xuất sắc, cô đã nghe Iris luyện tập một mình và cô rất kinh ngạc trước trình độ của con bé, cô sẽ không ngạc nhiên nếu Iris đột ngột đứng dậy và thông báo rằng con bé là con nuôi.

Nhưng Iris đã rất đau khổ khi bị bắt buộc lên sân khấu và con bé di chuyển cây vĩ của mình không có chút sức sống nào. Vai con bé xụi xuống, khuôn mặt đầy đau khổ, và mỗi lần Honoris liếc nhìn con bé, hình như con bé sắp đâm bản thân bằng cổ cây đàn xen-lô của mình.

Còn bản thân Honoria...Ừm, cô rất tệ. Nhưng cô biết là cô sẽ như vậy. Thực ra, cô nghĩ có lẽ cô còn tệ hơn lúc bình thường nữa. Cô quá tập trung vào việc căng miệng thành một nụ cười say mê đến nỗi cô cô thường xuyên lạc mất vị trí của mình trong bài hát.

Nhưng nó rất đáng giá. Hầu hết ở hàng khán giả đầu tiên là gia đình cô. Mẹ cô ở đó, và tất cả các dì của cô, Vài người chị, vô số em họ...Họ mỉm cười rạng rỡ với cô, rất vui sướng và tự hào vì là một phần của truyền thống.

Và nếu các khán giả khác trông như muốn bệnh, ừm, họ chắc phải biết họ đang vướng vào cái gì. Sau mười tám năm, không có ai tham dự nhạc hội của nhà Smythe – Smith mà không có vài ý niệm mơ hồ về những thứ kinh hoàng ở phía trước.

Có một tràng pháo tay kha khá, chắc là để ăn mừng buổi nhạc hội kết thúc, và khi họ ngừng vỗ, Honoria vẫn tiếp tục mỉm cười và chào các khán giả có đủ can đảm để tiếp cận sân khấu.

Cô hoài nghi hầu hết khả năng đáng ngờ của họ để giữ vẻ mặt chân thật trong khi chúc mừng các nghệ sĩ.

Và rồi, chỉ khi cô nghĩ cô có thể thôi tỏ vẻ tin rằng tất cả mọi người ở đây đều giả bộ thích thú buổi nhạc hội, người có thiện chí cuối cùng cũng đến.

Không phải Marcus, bực thật. Dường như anh đang chìm đắm vào cuộc trò chuyện với Felicity Featherington, cô gái mà ai cũng biết là xinh đẹp nhất trong các chị em gái nhà Featherington.

Honoria cố gắng căng hàm ra thành một nụ cười khi cô chào đón—

Phu nhân Danbury. Ôi, chúa ơi.

Honoria cố không hoảng sợ, nhưng quý thật, quý bà này làm cô sợ.

Kịch kịch (từ cây gậy), được theo bởi: “Cô không phải là người mới, phải không?”

“Gì cơ ạ, thưa phu nhân?” Honoria trả lời, vì thú thật, cô không biết câu đó có nghĩa gì.

Phu nhân Danbury nghiêng người, mặt bà nhăn lại khi bà nheo mắt đến nỗi mắt bà gần như biến mất. “Cô có chơi hồi năm ngoái. Ta đã kiểm tra tờ chương trình của ta, nhưng ta không giữ lại mấy tờ chương trình. Quá nhiều giấy.”

“Ôi, cháu hiểu,” Honoria trả lời. “Không, thưa phu nhân, ý cháu là, phải, cháu không phải là một trong những người mới.” Cô cố gắng dõi theo những lời phản đối trở lại và cuối cùng cô quyết định rằng không quan trọng liệu cô nói có đúng không, dường như phu nhân Danbury hiểu ý cô là gì.

Không đề cập đến việc phân nửa tâm trí cô đang tập trung vào Marcus, và sự thật là anh *vẫn* đang trò chuyện với Felicity Featherington. Người mà Honoria không thể không lưu ý, trông đặc biệt xinh đẹp với chiếc váy buổi tối có màu của hoa anh thảo [*màu hồng đậm*], chiếc váy cô có ý định mua trước khi cô rời khỏi London để chăm sóc cho Marcus khi anh bị sốt.

Mọi thứ đều có nơi có chỗ, Honoria nghĩ, thậm chí cả tính nhỏ nhen.

Phu nhân Danbury nghiêng xuống và nhìn cây vi-ô-lông trong tay cô. “Vi-ô-lông?”

Honoria giật cái nhìn của cô về phía phu nhân Dabury. “Ơ, phải, thưa bà.”

Bà bá tước già nhìn lên với đôi mắt sắc bén. “Ta có thể thấy cô muốn nhận xét nó không phải là một cây đàn pi-a-nô.”

“Không, thưa bà.” Và sau đó, bởi vì mọi thứ đã được sắp xếp vào tối nay, Honoria nói, “Cháu sẽ nhận xét nó không phải là một cây đàn xen-lô.”

Khuôn mặt nhăn nheo của phu nhân Danbury nở ra một tròng cười, và bà cười đủ lớn để mẹ của Honoria nhìn qua đầy cảnh giác.

“Ta thấy khó khăn khi phân biệt đàn vi-ô-lông với đàn an-tô,” phu nhân Danbury nói. “Cô không thấy vậy à?”

“Không,” Honoria trả lời, thấy can đảm hơn một chút khi cô trở nên nồng nhiệt, “nhưng đó có thể là vì hiện nay cháu chơi vi-ô-lông.”

Chà, Honoria nghĩ như thêm vào, “*chơi*” có lẽ là động từ quá tham vọng. Nhưng cô không nói ra.

Phu nhân Dabury động cây gậy cái kịch. “Ta không nhận ra cô gái chơi pi-a-nô.”

“Đó là cô Wynter, gia sư cho các bé gái nhà Pleisworth. Em họ Sarah của cháu bị bệnh và cần người thế chỗ.” Honoria cau mày. “Cháu nghĩ đã có một thông báo mà.”

“Có lẽ là có. Nhưng ta không chắc là ta có nghe.”

Cô định nói cô hi vọng phu nhân Danbury không nghe được gì vào đêm nay, nhưng cô nuốt ngược trở lại. Cô cần duy trì bộ mặt vui vẻ, và cô hoàn toàn đổ lỗi cho Marcus – và, ở một mức độ thấp hơn, Felicity Featherington – đã làm cô cảm thấy khó chịu.

“Cô đang nhìn ai đấy?” Phu nhân Danbury nói ma mĩnh.

Honoria trả lời *rất* nhanh. “Không có ai cả.”

“Vậy cô đang *kiếm* ai?”

Chúa ơi, bà lão này bám dai như đỉa. “Lần nữa, không ai hết, thưa bà,” Honoria nói, cô hi vọng thế là đủ ngọt ngào.

“Hừm. Thằng bé là cháu trai của ta. Cô biết đấy.”

Honoria cố gắng không cảnh giác. “Gì cơ ạ?”

“Chatteris. Cháu cố trai của ta, nếu ai đó phải nói cho chính xác, nhưng chữ cố đó làm người ta thấy cổ lỗ sĩ.”

Honoria nhìn Marcus, rồi nhìn phu nhân Danbury. “Mar – ý cháu là, đức ngài Chatteris là cháu trai của bà?”

“Thằng bé không thăm ta thường xuyên như nó nên làm.”

“Ừm, ngài ấy không thích London,” Honoria thì thào mà không nghĩ ngợi.

Phu nhân Danbury bật ra một tiếng cười ranh mãnh. “Cô biết thế, đúng không?”

Honoria *ghét* việc má cô đang ủng hộ. “Cháu đã biết ngài ấy gần như cả cuộc đời.”

“Phải, phải,” phu nhân Danbury nói, hơi thô bạo, “Ta đã được nghe. Ta—” Có thứ gì đó làm phu nhân Danbury chú ý, rồi bà nghiêng người với cái nhìn đáng sợ trong mắt bà. “Ta sẽ cho cô một đặc ân rất lớn.”

“Cháu ước gì bà đừng cho,” Honoria nói yếu ớt. Bởi vì không có gì tốt lành sẽ đến với biểu hiện trên mặt của phu nhân Danbury.

“Phì. Để tất cả cho ta. Ta có một kĩ lược tuyệt vời trong loại việc này.” Bà dừng lại. “Chà, một đối một, nhưng ta lạc quan vào tương lai.”

“Gì cơ ạ?” Honoria liều lĩnh hỏi.

Phu nhân Danbury lờ cô đi. “Cậu Bridgerton! Cậu Bridgerton!” bà gọi nồng nhiệt. Bà vẫy tay, nhưng thật không may cái phụ kiện đặt biệt được gắn với cây gậy của bà, Honoria phải nghiêng người né về bên phải để tai cô không bị xén mất.

Lúc Honoria đứng thẳng người dậy, một người đàn ông đẹp trai đã tham gia cùng họ với một tia sáng nguy hiểm trong đôi mắt xanh của anh ta. Cô khựng lại một giây, nhưng chỉ trước khi cô tự giới thiệu mình, cô nhận ra anh ta là Colin Brigerton, một trong những người anh trai của Gregory Bridgerton. Bản thân Honoria không biết anh, nhưng cô đã nghe các chị gái than thở về anh ta không ngừng lúc họ ra ngoài và còn chưa kết hôn. Sức quyến rũ và nụ cười của anh ta gần như là huyền thoại.

Và nụ cười của anh ta hiện nay đang hướng về cô. Honoria cảm thấy dạ dày lộn nhào và cô nhanh chóng trấn tĩnh nó. Nếu cô không liều lĩnh yêu Marcus (anh có nụ cười còn lâu mới được coi là tinh tế, và do đó nó có ý nghĩa hơn rất nhiều) thì đây thật sự là một người đàn ông nguy hiểm.

“Tôi đã đi khỏi đất nước,” quý ngài Bridgerton nói trợn tru, chỉ sau khi anh ta hôn lên bàn tay cô, “nên tôi không chắc chúng ta đã được giới thiệu.”

Honoria gật đầu và định nói vài câu gì đó về việc hoàn toàn có thể quên được khi cô thấy tay anh ta được băng bó.

“Tôi hi vọng vết thương của ngài không nghiêm trọng,” cô lịch sự nói.

“Ồ, cái này à?” Anh ta giơ tay lên. Các ngón tay của anh ta tự do ve vẩy, nhưng phần còn lại trong giống một cái găng tay. “Không có gì. Một cuộc vật lộn với con dao mở thư ấy mà.”

“Vâng, làm ơn, hãy cẩn thận kẻo bị nhiễm trùng,” Honoria nói. Có hơi mạnh mẽ hơn bắt

buộc. “Nếu nó biến thành màu đỏ, hay sừng lên, hoặc thậm chí tệ hơn, màu vàng, vậy ngài phải gặp bác sĩ ngay lập tức.”

“Xanh lá?” Anh ta chăm bẵm.

“Sao cơ?”

“Cô liệt kê quá nhiều màu mà tôi phải coi chừng.”

Trong một lát Honoria chỉ có thể nhìn chăm chú. Vết thương nhiễm trùng không phải chuyện đùa.

“Quý cô Honoria?” anh ta lẩm bẩm.

Cô quyết định nói tiếp như thể anh ta không nói gì. “Quan trọng nhất, ngài phải theo dõi mấy vết đỏ lan rộng từ vết thương. Đó là thứ tệ nhất.”

Anh ta chớp mắt, như thể anh ta giật mình bởi sự đổi hướng của cuộc trò chuyện, anh ta không thể hiện ra. Thay vào đó anh ta nhìn xuống tay mình với ánh mắt tò mò và nói, “Đỏ như thế nào?”

“Sao cơ?”

“Mấy vết đỏ trông ra sao trước khi tôi nên lo lắng?”

“Làm sao cô biết nhiều về y học vậy?” Phu nhân Danbury cắt ngang.

“Ngài biết không, tôi không chắc là đỏ như thế nào nữa,” Cô nói với quý ngài Bridgerton. “Tôi nghĩ rằng bất kì thứ gì có sọc đều là nguyên nhân đáng lo ngại.” Rồi cô quay qua phu nhân Danbury và nói, “Gần đây cháu có giúp một người bị một vết thương nhiễm trùng trầm trọng.”

“Tay à?” Phu nhân Danbury quát.

Honoria không thể hình dung được bà đang nói cái gì.

“Ở trên bàn tay cô ta? Cánh tay? Chân? Nói chi tiết đi, cô gái.” Bà động gậy, suýt trúng chân ngài Bridgerton. “Nếu không thì đây là một câu chuyện ngu ngốc.”

“Xin lỗi, ơ...Chân.” Honoria không thấy có bất kì lí do nào để đề cập đến là của một *anh*, hay một *cô*.

Phu nhân Danbury im lặng một lúc, rồi bà rõ ràng đang cười khúc khích. Honoria không biết tại sao. Sau đó bà bảo cần đi nói chuyện với cô gái chơi vi-ô-lông còn lại, và bà đi thơ thẩn, để Honoria lại một mình – hoặc một mình như hai người trong căn phòng đông đúc – với ngài Bridgerton.

Honoria không thể không quan sát phu nhân Dabury đi đến chỗ Daisy, và ngài Bridgerton

nói, “Đừng lo, bà ấy hầu như vô hại.”

“Em họ Daisy của tôi?” cô ngờ vực hỏi.

“Không,” anh ta trả lời. “Phu nhân Danbury.”

Honoraria nhìn Daisy và phu nhân Danbury qua vai anh ta. “Bà ấy có bị điếc không?”

“Em họ Daisy của cô à?”

“Không, phu nhân Danbury.”

“Tôi nghĩ là không.”

“Ồ,” Honoraria nhăn mặt. “Tệ quá. Bà ấy có thể bị lúc bà ấy ở cùng với Daisy.”

Lúc đó ngài Bridgerton không thể cưỡng lại mà nhìn qua vai mình. Anh ta được thưởng thức cảnh tượng – hoặc, chính xác hơn, âm thanh -- của Daisy khi cô nói to và chậm với phu nhân Danbury. Anh ta cũng nhăn mặt.

“Điều đó sẽ không kết thúc tốt đẹp đâu,” anh ta lẩm bẩm.

Honoraria không thể làm gì hơn ngoài lắc đầu và lẩm bẩm. “Không.”

“Em họ của cô có thích ngón chân của cô ấy không?”

Honoraria chớp mắt bối rối. “Tôi nghĩ vậy, vâng.”

“Vậy thì cô ấy sẽ muốn quan sát cây gậy.”

Honoraria nhìn lại chỉ kịp lúc cô thấy Daisy bật ra một tiếng kêu nhỏ khi cô nhảy lùi về sau. Cô không thành công với cú thứ hai, cây gậy của phu nhân Danbury ghim cô lại khá chắc chắn.

Họ đứng đó trong một lúc, cả hai cố gắng không mỉm cười, rồi ngài Bridgerton nói, “Tôi biết thán trước cô ở Cambridge.”

“Đúng vậy,” Honoraria trả lời, “Tôi đã có vinh hạnh được ăn tối với em trai của ngài.”

“Gregory à? Thật sao? Cô xem đó như là một vinh hạnh?” Nhưng anh ta đang cười toe toét khi nói, và Honoraria ngay lập tức có thể hình dung ra loại cuộc sống ắt phải giống của gia đình Bridgerton: rất nhiều trêu chọc và tràn đầy tình yêu.

“Ngài ấy rất tử tế với tôi,” Honoraria nói với nụ cười.

“Tôi sẽ nói cho cô một biết mật được chứ?” Ngài Bridgerton thì thào, và Honoraria quyết định trong trường hợp của anh ta, thật đúng đắn và thích hợp để nghe tin đồn – anh ta là một kẻ tán tỉnh không thể tin được.

“Tôi có nên giữ bí mật không?” cô nói, hơi nghiêng người về trước.

“Dứt khoát không cần.”

Cô cười rạng rỡ với anh ta. “Vậy thì được, làm ơn.”

Ngài Bridgerton nghiêng người, vừa đủ xa như cô đã làm. “Cậu ấy được biết đến như một người phóng đậu qua bàn ăn tối.”

Honoraria gật đầu ảm đạm. “Gần đây ngài ấy có làm vậy không?”

“Không, không gần đây lắm.”

Cô bậm môi lại, cố không mỉm cười. Thật thú vị khi chứng kiến cảnh anh em trêu chọc nhau như thế này. Đã từng có nhiều cảnh tượng như vậy xảy ra trong nhà cô, mặc dù cô ở đó như là một người xem. Cô quá nhỏ so với các anh chị em khác; và thành thật mà nói, hầu hết mọi lúc họ chắc hẳn chỉ quên trêu chọc cô thôi.

“Tôi có một câu hỏi, ngài Bridgerton.”

Anh ta nghiêng đầu.

“Làm thế nào xây dựng bộ phóng này.”

Anh ta cười toe. “Một cái muống đơn giản thôi, quý cô Honoraria. Nhưng trong đôi tay láu cá của Gregory, không có gì là đơn giản về nó cả.”

Lúc đó cô bật cười, và rồi đột nhiên cô cảm thấy một bàn tay ở khuỷa tay mình.

Là Marcus, và anh trông giận dữ.

Chương 21

Marcus không thể nhớ lần gần đây nhất anh trở nên bạo lực là khi nào, nhưng khi anh đứng đây, nhìn chăm chăm vào vẻ mặt giả tạo của Colin Bridgerton, anh bị cảm dỗ hết sức.

“Đức ngài Chatteris,” Bridgerton thì thào, chào anh với cái gật đầu lịch sự. Một cái gật đầu lịch sự và một *cái nhìn*. Nếu Marcus có một tâm trạng tốt hơn, anh có thể hiểu rõ rằng cái nhìn đó chỉ để khiêu khích anh, nhưng Marcus không ở trong tâm trạng tốt. Anh đã có tâm trạng tốt.

Anh đã có một tâm trạng *rất* tốt, như một sự thật hiển nhiên, mặc dù vừa mới chịu đựng một thứ có thể là màn trình diễn nhạc Mozart tệ nhất loài người từng biết đến.

Không thành vấn đề khi tối nay một vài phần đáng thương của tai anh bị tê liệt; phần còn lại của con người anh vẫn chìm đắm trong hạnh phúc. Anh đã ngồi ở chỗ của mình và nhìn ngắm Honoria. Nếu cô là một chiến binh tàn nhẫn trong buổi diễn tập cuối cùng, thì sau đó cô là một thành viên hạnh phúc của đoàn nhạc hội này. Cô mỉm cười suốt buổi diễn, nhưng anh biết cô không cười vì khán giả, hay thậm chí vì âm nhạc. Cô cười vì những người cô yêu quý. Và anh có thể, tuy nhiên chỉ trong một giây phút ngắn ngủi, tưởng tượng rằng anh là một trong những người đó.

Trong trái tim mình, cô cười vì anh.

Nhưng giờ khi cô cười với Colin Bridgerton, anh ta rất nổi tiếng với vẻ quyến rũ và đôi mắt xanh lục lấp lánh. Điều đó hầu như có thể tha thứ được, nhưng khi Colin Bridgerton bắt đầu tươi cười với *cô*...

Có thứ gì đó không thể chịu được.

Nhưng trước khi anh có thể can thiệp, anh phải thoát khỏi cuộc nói chuyện với Felicity Featherington – hay đúng hơn, mẹ của Felicity Featherington, người đã làm anh nói chuyện như một kẻ xấu xa. Anh chần hẫn đã thô lỗ; không, anh chần chẫn đã thô lỗ, nhưng thoát khỏi mẹ con nhà Featherington không phải là chuyện người ta có thể làm được với sự khéo léo hay sự tinh tế.

Cuối cùng, sau khi giật cánh tay ra khỏi cái ôm ghì của bà Featherington theo đúng nghĩa đen, anh đi đến chỗ Honoria, người đang rạng rỡ, mỉm cười vui vẻ với ngài Bridgerton.

Anh từng có ý định lịch sự. Thật sự anh có. Nhưng khi vừa đến gần, Honoria bước nhẹ sang một bên, và anh nhìn thấy, lộ ra từ viền váy, một ánh đỏ của vải sa tanh.

Đôi giày đỏ may mắn của cô.

Và đột nhiên anh nổi điên.

Anh không muốn người đàn ông khác nhìn thấy đôi giày đỏ. Anh không muốn người đàn ông khác *biết* về đôi giày đỏ.

Anh nhìn khi cô bước về chỗ cũ, chất vải quyến rũ màu đỏ đã trở về bên dưới váy cô. Anh bước tới trước và nói, có lẽ với giọng nói lạnh lùng hơn anh tưởng, “Quý cô Honoria.”

“Đức ngài Chatteris,” cô đáp lại.

Anh ghét lúc cô gọi anh là đức ngài Chatteris.

“Rất vui được gặp ngài,” giọng của cô như một người quen lịch sự, hoặc có thể là một người

em họ xa. “Đức ngài làm quen với ngài Bridgerton chứ?”

“Có,” là câu trả lời ngắn gọn của Marcus.

Bridgerton gật đầu, sau đó Marcus gật đầu, và đó có vẻ là mức độ trò chuyện mà hai người đàn ông muốn chia sẻ.

Marcus đợi Bridgerton tạo ra vài lí do để rời đi, bởi vì chắc chắn anh ta sẽ hiểu đó là những gì Marcus mong đợi anh ta làm. Nhưng kẻ gây phiền nhiễu chỉ đứng đó mỉm cười, như thể anh ta không quan tâm gì đến thế giới này.

“Ngài Bridgerton đang nói—” Honoria bắt đầu, vào ngay lúc Marcus nói: “Nếu anh thứ lỗi cho chúng tôi, tôi có vài lời muốn nói với quý cô Honoria.”

Nhưng Marcus đã lớn tiếng, và hơn thế nữa, anh thực sự kết thúc câu nói. Honoria ngậm chặt miệng lại, rút lui vào trong im lặng lạnh lùng.

Ngài Bridgerton nhìn anh đánh giá, giữ nguyên vị trí của anh ta đủ lâu để hàm của Marcus nghiêng lại, và rồi, như thể giây phút này chưa bao giờ xảy ra, anh ta chuyển sang vẻ quyến rũ trong một giây, cúi đầu chào vui vẻ, và nói: “Nhưng dĩ nhiên. Tôi vừa nghĩ tôi muốn một ly đá chanh hơn bất cứ thứ gì.”

Anh ta cúi chào, mỉm cười, rồi bỏ đi.

Honoria đợi cho đến khi anh ta ra khỏi tầm nghe, rồi cô quay sang Marcus với một cái quắc mắt giận dữ. “Anh thật thô lỗ đến khó tin.”

Anh nhìn cô nghiêm khắc. “Không giống với cậu em Bridgerton, người này không ngây thơ và thiếu kinh nghiệm đâu.”

“Anh đang nói gì vậy?”

“Em không nên ve vãn với anh ta.”

Honoria há hốc miệng. “Em không có!”

“Dĩ nhiên em có,” anh vặn lại. “Anh đã quan sát em.”

“Không, anh không có,” cô bắn trả. “Anh đã nói chuyện với Felicity Featherington!”

“Cô ấy thấp hơn anh một cái đầu. Anh có thể nhìn thấy ngay trên cô ấy.”

“Nếu anh phải biết,” Honoria nghiêng rằng, hoàn toàn không thể tin được anh lại hành động như bên bị hại, “đi của anh gọi anh ta đến. Chẳng lẽ anh mong đợi em thô lỗ và bỏ anh ta lại ngay trong nhà mình sao? Tại một sự kiện mà, em có thể nói thêm, anh ta được mời tới?”

Câu cuối cùng cô không khẳng định lắm, nhưng cô không thể hình dung mẹ cô lại *không*

mời người nhà Bridgerton.

“Dì của anh?” anh hỏi.

“Phu nhân Danbury. Bà cố-cố-cố-cố...”

Anh nhìn cô chăm chăm.

“Cố-cố-cố-cố...” cô tiếp tục, chỉ để gây bực mình.

Marcus nói gần vài tiếng, sau đó nói, với một giọng nhẹ nhàng thích hợp hơn. “Bà ấy là một mối đe dọa.”

“Em thích bà,” cô nói buống bình.

Anh không nói gì, nhưng anh *trông* điên tiết. Và những gì Honoria có thể nghĩ là, *Tại sao?* Anh đang nổi giận vì cái quái gì? Cô mới là người có tình cảm với người đàn ông xem cô như gánh nặng. Một gánh nặng với người là bạn thân của anh. Thậm chí ngay bây giờ anh vẫn giữ lời hứa ngu ngốc của anh với Daniel, xua đuổi các quý ông anh thấy không phù hợp.

Nếu anh không yêu cô, thì ít nhất anh có thể ngừng phá hủy cơ hội của cô với người khác.

“Em đi đây,” cô tuyên bố, bởi vì đơn giản là cô không thể chịu đựng được nữa. Cô không muốn nhìn thấy anh, cô không muốn nhìn thấy Daisy, hay Iris, hay mẹ cô, hay thậm chí là ngài Bridgerton, anh ta vừa lúi vào trong góc với cốc nước chanh, quấy rầy chị gái của Felicity Featherington.

“Em đi đâu?” anh hỏi.

Cô không trả lời. Cô không thấy đó là chuyện của anh.

Cô rời khỏi phòng mà không hề nhìn lại.

Chết tiệt thật.

Marcus muốn đuổi theo Honoria ra khỏi phòng, nhưng như thế sẽ gây ầm ĩ. Anh muốn nghĩ rằng không có ai chú ý đến cuộc tranh cãi của họ, nhưng Colin Bridgerton đang cười nửa miệng ở trong góc với ly nước chanh của anh ta, và phu nhân Danbury với cái nhìn *Ta-có-quyền-lực-và-ta-biết-hết* ở trên mặt mà thông thường Marcus sẽ không để ý tới.

Tuy nhiên lần này, anh nghi ngờ bằng cách nào đó bà đã sắp xếp làm cho anh suy sụp.

Cuối cùng, khi tên phiền phức Bridgerton giờ bàn tay bị thương lên thành một lời chào chế giễu, Marcus nghĩ là anh đã có đủ rồi, anh sải bước ra khỏi cánh cửa mà Honoria vừa đi ra. Để những tin ngòi lê đôi mách xuống địa ngục đi. Nếu có ai nhận thấy rằng cả hai người họ đều rời

đi và muốn làm ầm lên, thì chết tiệt đi họ có thể đòi hỏi Marcus cầu hôn.

Anh không có vấn đề gì với chuyện đó.

Sau khi tìm kiếm trong vườn, phòng khách, hay thậm chí cả nhà bếp, cuối cùng anh tìm thấy Honoria trong phòng ngủ của cô, nơi mà anh bắt mình dừng nghĩ tới. Nhưng anh đã dành đủ thời gian ở nhà Windstead để biết các căn phòng riêng tư nằm ở đâu, và sau khi anh đã đi hết mấy căn phòng chết tiệt khác trong nhà, chà, chẳng lẽ cô thực sự hi vọng anh sẽ không tìm thấy cô ở đây?

“Marcus!” Cô gần như hét lên. “Anh đang làm gì ở đây?”

Hình như, cô mong đợi anh sẽ không tìm thấy cô ở đây.

Câu đầu tiên anh thốt ra là hoàn toàn thiếu khôn ngoan. “Có gì không ổn với em sao?”

“Có gì không ổn với em à?” Cô đứng dậy trên giường, nhanh chóng di chuyển về phía đầu giường trông hơi giống con cua. “Anh bị cái gì vậy?”

“Anh không phải là người xông ra khỏi bữa tiệc để hờn dỗi ở trong góc.”

“Đó không phải là một bữa tiệc. Đó là một buổi nhạc hội.”

“Đó là buổi nhạc hội *của em*.”

“Em sẽ hờn dỗi nếu em muốn,” cô lầm bầm.

“Gì cơ?”

“Không có gì.” Cô nhìn anh chằm chằm. Khoanh chặt tay trước ngực. “Anh không nên ở đây?”

Anh búng tay cái tách như thể để nói (với vẻ rất mỉa mai) *Ồ, thật sao.*

Cô nhìn tay anh, rồi nhìn mặt anh. “Cái đó có ý gì vậy?”

“Em vừa dành hầu hết tuần rồi ở trong phòng ngủ *của anh*.”

“Anh gần như sắp chết.”

Cô có một lí do khá tốt, nhưng anh không chuẩn bị thừa nhận điều đó. Giờ thì xem này,” anh nói, trở lại vấn đề quan trọng, “Anh đã giúp em khi yêu cầu Bridgerton rời đi.”

Miệng cô há hốc với cơn phẫn nộ. “Anh—”

“Anh ta không phải loại người mà em nên kết giao,” anh nói, cắt lời cô.

“*Cái gì?*”

“Em sẽ nhỏ tiếng lại chứ?” anh rít lên.

“Em đã không ồn ào cho đến khi anh tới,” cô rít lại ngay lập tức.

Anh bước về trước một bước, không thể giữ bản thân hoàn toàn trong tầm kiểm soát. “Anh ta không phải là người đàn ông thích hợp cho em.”

“Em chưa bao giờ nói anh ta thích hợp cả! Phu nhân Danbury gọi anh ta đến.”

“Bà ấy là một mối đe dọa.”

“Anh đã nói vậy rồi.”

“Anh lặp lại thôi.”

Cuối cùng! – cô bò ra khỏi giường. “Thế quái nào là ‘đe dọa’ khi giới thiệu em với Colin Bridgerton?”

“Bởi vì bà ấy muốn làm cho anh ghen tị!” anh thật sự hét lên.

Hai người họ hoàn toàn im lặng, và rồi, sau một cú liếc nhanh về phía cái cửa mở, anh vội vàng đi đến và đóng nó lại.

Sau khi quay lại với Honoria, cô đang đứng im đến nỗi anh có thể thấy cô nuốt xuống. Đôi mắt cô thật lớn trên khuôn mặt – cái nhìn chăm chú nghiêm nghị của cô luôn làm anh mất bình tĩnh. Trong ánh nến lung linh, chúng tỏa sáng như ánh bạc, và anh thấy mình như bị thôi miên.

Cô thật xinh đẹp, anh đã biết điều đó. Nhưng nó đánh vào anh lần nữa, với sức mạnh gần như làm anh khụy ngã.

“Tại sao bà ấy muốn làm vậy?” cô hỏi nhẹ nhàng.

Anh ngậm miệng lại để cố gắng không trả lời, nhưng cuối cùng anh nói, “Anh không biết.”

“Tại sao bà ấy nghĩ là bà ấy *có thể* làm vậy?” cô thúc ép.

“Bởi vì bà ấy nghĩ bà ấy có thể làm mọi chuyện,” Marcus liều mạng nói. Bất cứ thứ gì để tránh nói sự thật. Không phải là anh không muốn nói với cô rằng anh yêu cô, nhưng không phải lúc này. Đây không phải *cách* mà anh muốn.”

Cô nuốt xuống lần nữa, một chuyển động đau đớn được tăng lên bởi sự tĩnh lặng của phần còn lại của cơ thể cô. “Và tại sao anh nghĩ đó là việc của anh để chọn lựa người đàn ông nào em nên hay không nên kết giao?”

Anh không nói gì.

“*Tại sao, Marcus?*”

“Daniel yêu cầu anh,” anh nói với giọng đều đều căng thẳng. Anh không xấu hổ với chuyện đó. Anh thậm chí không thấy xấu hổ vì đã không nói với cô. Nhưng anh không đánh giá cao việc giấu giếm,

Honorina hít một hơi dài và run rẩy, sau đó thở ra. Cô đưa một tay lên miệng, bắt lấy luồng khí cuối cùng, sau đó nhắm mắt lại. Trong một phút, anh nghĩ cô sẽ khóc, nhưng rồi anh nhận ra cô cần làm vậy để kiềm nén cảm xúc của mình. Đau đớn? Giận dữ? Anh không biết, nhưng vì vài lí do điều đó đâm một cây cọc vào tim anh.

Anh muốn hiểu cô. Muốn hiểu cô hoàn toàn.

“Ừm,” cuối cùng cô nói. “Không lâu nữa anh ấy sẽ trở về, nên anh được giải phóng khỏi trách nhiệm của mình.”

“Không.” Từ đó thốt ra từ anh như một lời tuyên thệ, xuất phát từ cốt lõi con người anh.

Cô nhìn anh với sự bối rối nôn nóng. “Ý anh là gì?”

Anh bước tới trước. Anh không chắc là anh đang làm gì. Anh chỉ không thể dừng lại. “Ý anh là không. Anh không muốn được giải phóng.”

Môi cô há ra.

Anh tiến thêm một bước. Tim anh đập thành thịch, và có thứ gì đó trong người anh trở nên nóng bỏng, và thèm khát. Nếu có bất kì thứ gì trên đời này ngoài cô và anh ra – thì anh cũng không biết.

“Anh muốn em,” lời nói thẳng thừng, hầu như là thô bạo, nhưng tuyệt đối đúng không thể nào phủ nhận được.

“Anh muốn em,” anh nói lại lần nữa, vươn tay ra và nắm lấy tay cô. “*Anh* muốn em.”

“Marcus, em—”

“Anh muốn hôn em,” anh nói, chạm một ngón tay lên môi cô. “Anh muốn ôm em.” Và rồi, bởi vì anh không thể giữ nó lại thêm một giây nào nữa. “Anh bùng cháy vì em.”

Anh ôm mặt cô trong tay anh và anh hôn cô. Anh hôn cô với mọi thứ hình thành nên con người anh, với cơn đói khát và đau đớn cháy bùng của dục vọng. Kể từ giây phút anh nhận ra anh yêu cô, niềm đam mê đã lớn dần trong anh. Nó có lẽ đã ở đó từ lâu, chỉ đợi anh nhận ra nó.

Anh yêu cô.

Anh muốn cô.

Anh cần cô.

Anh cần cô ngay bây giờ.

Anh đã dành cả đời mình để làm một quý ông hoàn hảo. Anh chưa bao giờ là một kẻ tán tỉnh. Anh chưa bao giờ là một tên lừa đảo. Anh ghét là trung tâm của sự chú ý, nhưng vì Chúa, anh muốn là trung tâm sự chú ý *của cô*. Anh muốn làm điều sai trái và xấu xa. Anh muốn kéo cô vào vòng tay mình và mang cô đến giường của cô. Anh muốn cởi từng mảnh quần áo ra khỏi cơ thể cô, và sau đó anh muốn tôn thờ cô. Anh muốn chỉ cho cô biết tất cả mọi thứ mà anh không chắc là anh biết diễn đạt như thế nào.

“Honorina,” bởi vì ít nhất anh có thể gọi tên cô. Và có lẽ cô sẽ nghe thấy những gì anh cảm thấy trong giọng nói của anh.

“Em...em...” Cô chạm vào má anh, mắt cô chuyển động như xuyên thấu trên khuôn mặt anh. Môi cô hé mở, đủ để anh thấy đầu lưỡi màu hồng của cô phóng ra để thấm ướt môi.

Và rồi anh không thể nhịn được. Anh phải hôn cô lần nữa. Anh cần phải ôm cô, để cảm nhận cơ thể cô ấn vào người anh. Nếu cô nói không, nếu cô lắc đầu hay ra bất kì dấu hiệu nào cho thấy cô không muốn chuyện này. Anh sẽ quay lại và bước ra khỏi phòng.

Nhưng cô không làm, cô chỉ nhìn anh chăm chú, mắt cô mở lớn và đầy ngạc nhiên. Nên ấy kéo cô về trước, vòng tay ôm lấy cô và hôn cô lần nữa, lần này anh cho phép mình bỏ đi sợi dây kiềm chế cuối cùng mà anh đã giữ rất chặt.

Anh kéo cô vào anh, thưởng thức từng đường cong và chỗ lõm trên cơ thể cô. Cô thốt ra một tiếng rên rỉ nhỏ -- của thích thú? Hay khao khát? – và nó làm ngọn lửa trong anh bùng cháy.

“Honorina,” anh rên rỉ, hai tay di chuyển điên cuồng trên lưng cô, xuống đường cong ngọt ngào ở phía dưới. Anh siết chặt, rồi anh ép vào, buộc phần bụng mềm mại nhẹ nhàng của cô ép vào phần vật khuấy động của anh. Cô bật ra một hơi thở hỗn hển bất ngờ vì sự tiếp xúc. Nhưng anh không dám đẩy cô ra và giải thích cho cô. Cô rất ngây thơ, anh biết điều đó, và có lẽ cô không biết có nghĩa gì khi cơ thể anh phản ứng như thế này.

Anh nên đi chậm hơn, để hướng dẫn cô qua chuyện này, nhưng anh không thể. Có giới hạn đối với sự kiểm soát của đàn ông. Và anh đã vượt qua giới hạn của mình khi cô đưa tay ra và chạm vào má anh.

Cô thật mềm mại và mềm dẻo trong vòng tay anh, cái miệng không thành thạo của cô háo hức quay lại với nụ hôn của anh, anh cuốn cô vào vòng tay và nhanh chóng mang cô lên giường. Anh đặt cô nằm xuống với tất cả ân cần mà anh có thể xoay sở được, và sau đó, vẫn còn nguyên quần áo, anh nằm xuống trên người cô, gần như bùng nổ với cảm giác cơ thể cô ở bên dưới

anh.

Chiếc váy của cô có những tay áo phồng nhỏ mà hình như phụ nữ rất thích. Và Marcus nhanh chóng nhận ra chúng ở trên da cô khá lỏng lẻo khi cô nằm. Ngón tay anh tìm thấy cái viền và và trượt vào bên dưới, để lộ một bên vai trần trắng nga của cô.

Với một hơi thở dứt quãng anh lùi lại và nhìn ngắm cô. “Honorias,” anh nói và nếu như anh không bị siết lại quá chặt, anh có thể sẽ cười. Tên cô dường như là âm thanh duy nhất anh có thể thốt ra.

Có lẽ đó là từ duy nhất có ý nghĩa.

Cô nhìn anh, môi cô đầy đặn và sưng phồng vì thân mật. Cô là tạo vật đẹp nhất mà anh từng thấy, mắt cô rực sáng với ham muốn, ngực phập phồng theo từng nhịp thở nhanh.

“Honorias,” anh nói lần nữa, lần này là một câu hỏi, hay có lẽ là một lời cầu xin. Anh ngồi dậy để cởi áo khoác và áo sơ mi của mình. Anh cần cảm nhận không khí trên da anh; anh cần cảm nhận da cô trên da anh. Khi đồ đạc anh rơi xuống sàn, cô với tay lên và chạm vào anh, đặt một bàn tay mềm mại lên ngực anh. Cô thì thầm tên anh, và anh xong đời.

Honorias không chắc khi nào cô đã quyết định trao bản thân cho anh. Có lẽ là khi anh gọi tên cô, cô với tay ra và chạm vào má anh. Hay có lẽ là khi anh nhìn cô, mắt anh nóng bỏng và ham muốn, anh nói, “Anh bùng cháy vì em.”

Nhưng cô có cảm giác đó là khi anh xông vào phòng. Ngay sau đó, thứ gì đó trong cô biết rằng điều này sẽ xảy ra, rằng nếu anh làm bất cứ điều gì để ngụ ý là anh yêu cô, hay chạm chí chỉ là anh muốn cô, cô sẽ lạc lối. Cô ngồi trên giường, cố tìm ra làm thế nào buổi tối nay lại thất bại một cách khó hiểu như thế, và sau đó tất cả thật đột ngột, anh ở đây, như thể cô đã triệu hồi anh.

Họ đã cãi nhau, và nếu có ai ở đây để hỏi cô, thì cô sẽ khẳng định rằng ý định của cô là tống cổ anh ra khỏi phòng và cài cửa lại, nhưng sâu bên trong, thứ gì đó trong cô bắt đầu bùng lên và rực sáng. Họ ở trong phòng cô. Cô ở trên giường mình. Và sự gần gũi lúc đó là không thể cưỡng lại được.

Nên khi anh thu hẹp khoảng cách giữa họ và nói, “Anh bùng cháy vì em,” cô không thể phủ nhận sự khao khát hơn cô có thể phủ nhận hơi thở của mình thêm nữa. Khi anh đặt cô nằm lên giường, cô chỉ có thể nghĩ rằng đó là nơi cô thuộc về, và anh thuộc về chỗ đó với cô.

Anh là của cô. Chỉ đơn giản như vậy thôi.

Anh kéo áo sơ mi ra, để lộ lồng ngực đầy cơ bắp rắn chắc. Cô đã thấy nó trước đây, dĩ nhiên, nhưng không giống như thế này. Không phải với anh hiện ra lơ mơ ở trên cô, mắt anh đầy các nhu cầu nguyên sơ để khẳng định cô là của anh.

Và cô muốn điều đó. Ôi cô muốn nó làm sao. Nếu anh là của cô, vậy thì cô sẽ vui vẻ trở

thành của anh. Mỗi mỗi.

Cô vươn tay ra và chạm vào anh. Ngạc nhiên vì hơi nóng của cơ thể anh. Cô có thể cảm nhận tim anh nhảy vọt ở bên trong, cô nghe thấy mình thì thầm tên anh. Anh rất đẹp trai, rất nghiêm túc, và rất...tuyệt.

Anh thật tốt. Anh là người đàn ông tử tế, với một trái tim lương thiện. Và lạ Chúa, bất kì cái gì anh đang làm ở dưới cổ cô với môi anh...anh cũng thật tuyệt.

Cô đã cởi dép ra thậm chí trước cả khi anh đến phòng cô, với cái chân mang tất của mình, cô lướt ngón chân dọc theo—

Cô phá ra cười.

Marcus lùi lại. Mắt anh đầy vẻ thắc mắc nhưng cũng rất, rất tức cười.

“Đôi bốt của anh,” cô nói đứt quãng.

Anh im lặng, rồi chậm rãi quay đầu về phía chân mình. Và rồi: “Khốn thật.”

Cô thậm chí còn cười lớn hơn.

“Không buồn cười gì hết,” anh lầm bầm. “Nó...”

Không biết sao cô lại nín thở.

“...thật mắc cười,” anh thừa nhận.

Cô cười dữ đến nỗi làm rung cả giường. “Anh có thể cởi nó ra không?” cô thở hổn hển.

Anh khinh khỉnh nhìn cô và anh đẩy mình ngồi dậy bên cạnh giường.

Sau khi hít vào vài hơi, cô xoay sở nói, “Dù trong hoàn cảnh nào em cũng không bao giờ lấy một cái dao cho anh để cắt bỏ chúng đâu.”

Câu đáp lại của anh là một âm thanh trống rỗng khi chiếc bốt phải của anh rơi xuống sàn. Và rồi: “Không cần dao là chuyện tất nhiên.”

Cô cố gắng tỏ ra nghiêm túc. “Em rất hài lòng khi nghe thế.”

Anh bỏ chiếc bốt còn lại ra và quay lại với cô với cái nhìn nặng trĩu khiến cô tan chảy từ bên trong. “Anh cũng vậy,” anh thì thào, đuổi người ra dọc theo cô. “Anh cũng vậy.”

Ngón tay anh tìm thấy một hàng nút nhỏ ở phía sau chiếc váy của cô, và chất lụa màu hồng nhạt như tan đi, rơi khỏi người cô như một tiếng thì thầm. Bàn tay của Honoria theo bản năng che ngực lại. Anh không tranh cãi, anh không cố gắng kéo tay cô ra. Thay vào đó anh hôn cô lần nữa, miệng anh nóng và nồng nàn trên miệng cô. Và với mỗi giây phút sâu đậm hơn, cô dần

thoải mái trong vòng tay anh cho đến khi đột nhiên cô nhận ra tay cô không còn ở trên ngực cô nữa, là tay của anh.

Và cô thích điều đó.

Cô đã không nhận ra cơ thể của cô – bất cứ phần cơ thể nào đó của cô – có thể nhạy cảm, và đòi hỏi như vậy. “Marcus!” cô thở dốc, lưng cô cong lên vì sốc khi ngón tay anh tìm thấy đỉnh hông.

“Em thật đẹp,” anh thở ra, và cô *cảm thấy* mình xinh đẹp. Khi anh nhìn cô, khi anh chạm vào cô. Cô cảm thấy mình là người phụ nữ xinh đẹp nhất từng được tạo ra.

Miệng anh thế chỗ ngón tay anh, và cô thốt ra tiếng rên rỉ kinh ngạc, chân cô duỗi thẳng và căng cứng khi cô cào ngón tay vào tóc anh. Cô phải tóm lấy thứ gì đó. Cô phải làm. Nếu không cô sẽ đơn giản là rơi xuống mặt đất. Hay trôi ra xa. Hoặc là biến mất, bùng nổ từ hơi nóng và năng lượng chảy trong cô.

Cơ thể cô cảm thấy thật xa lạ, hoàn toàn không giống với bất kì thứ gì cô từng tưởng tượng. Và cùng một lúc, tất cả thật tự nhiên. Tay cô dường như biết chính xác nơi đến, và hông cô biết phải chuyển động như thế nào, và khi môi anh chuyển xuống bụng cô, trải dọc xuống sau khi cái viền váy của cô mà anh đã siêng năng lột khỏi người cô, cô biết rằng điều đó là đúng, và nó thật tuyệt. Cô không chỉ muốn nó, cô muốn nhiều hơn. Thẳng xuống dưới, làm ơn.

Tay anh tóm lấy đùi cô và nhẹ nhàng đẩy chúng mở ra, và cô tan chảy trong tư thế đó, rên rỉ. “Vâng,” và “Làm ơn,” và “Marcus!”

Rồi anh hôn cô. Cô không mong đợi chuyện này, và cô nghĩ cô có thể chết vì khoái lạc. Khi anh tách cô ra, cô cảm thấy hơi thở của anh, chuẩn bị bản thân cho cuộc xâm chiếm thân mật của anh. Nhưng thay vào đó anh tôn thờ cô bằng miệng anh, lưỡi anh, môi anh, cho đến khi cô quần quai, thở dốc, với những nhu cầu rời rạc.

“Xin anh, Marcus,” cô van nài, và cô ước chi cô biết chính xác mình đang cầu xin điều gì. Nhưng bất kể nó là gì, cô biết anh có thể cho cô. Anh sẽ biết làm thế nào để dập tắt cơn đau tinh tế bên trong cô. Anh có thể đưa cô đến thiên đường, anh có thể đưa cô trở lại mặt đất nên cô có thể dành cả đời để ở trong vòng tay anh.

Anh tách khỏi cô trong một lúc, và cô gần như phát khóc vì thiếu vắng sự đụng chạm của anh. Anh gần như xé rách cái quần ống túm của mình, và khi anh quay lại, họ nằm sát vào nhau, mặt anh kề sát mặt cô, tay anh trong tay cô, và hông anh khấn thiết nằm giữa hai chân cô.

Môi cô há ra khi cô cố gắng thở đều. Khi cô nhìn anh, anh đang nhìn cô, và những gì anh nói là, “Giữ lấy anh.”

Đỉnh nhọn của anh ấn vào cô, sau đó mở cô ra, và cô hiểu. Thật khó khăn, bởi vì những gì cô muốn là siết chặt mỗi thớ cơ trong cơ thể cô. Nhưng bằng cách nào đó, cô tự thư giãn đủ để với

mỗi cú nhấn, anh vào trong cô sâu hơn, cho đến khi với một hơi thở gấp bất ngờ cô nhận ra anh đã hoàn toàn ở trong cô.

Anh rung mình vì khoái cảm, và anh bắt đầu chuyển động trong một nhịp điệu mới, trượt tới lui bên trong cô. Cô bắt đầu nói gì đó, nhưng cô lại không biết cô nói gì. Có lẽ cô đã nài nỉ anh, hoặc cầu xin anh, hay cố gắng đạt vài loại thỏa thuận để anh sẽ làm chuyện này đến cùng, và mang cô theo với anh, làm cho chuyện này kết thúc, và làm cho nó đừng bao giờ dừng lại, và —

Có gì đó xảy ra.

Mỗi tế bào của cô kết lại thành một quả cầu nhỏ chặt khít và sau đó bắn vỡ ra, như một trong những quả pháo cô thấy được bắn lên trên Vauxhall. Marcus cũng kêu lên và đẩy về trước lần cuối cùng, tràn ra bên trong cô, trước khi anh sụp xuống hoàn toàn.

Trong vài phút, Honoria không thể làm gì hết ngoài nằm đó, ngạc nhiên vì hơi ấm của anh bên cạnh cô. Marcus đã kéo một tấm chăn mỏng lên trên họ, và cùng nhau họ tạo nên một thiên đường nhỏ cho riêng mình. Tay anh nắm tay cô, ngón tay họ đan vào nhau. Và cô không thể tưởng tượng có một giây phút nào bình yên và đáng yêu hơn thế nữa.

Đó sẽ là của cô. Chuyện này. Trong phần đời còn lại. Marcus không nhắc đến chuyện kết hôn, nhưng nó không làm cô bận tâm. Đây là Marcus. Anh sẽ không bao giờ bỏ rơi một người phụ nữ sau một thời điểm như thế này. Và có lẽ anh đang chờ đợi đúng lúc để cầu hôn. Anh thích làm những điều đúng đắn. Marcus của cô.

Marcus của cô.

Cô thích âm thanh này.

Dĩ nhiên, cô nghĩ với một tia sáng ảm đạm trong mắt. Anh đã có một ít không đúng đắn vào tối nay. Nên có lẽ...

“Em đang nghĩ gì vậy?” anh hỏi.

“Không có gì,” cô nói dối. “Sao anh hỏi vậy?”

Anh chuyển vị trí sao cho anh có thể chống khuỷu tay và nhìn xuống cô. “Em có một cái nhìn đáng sợ trên mặt.”

“Đáng sợ?”

“Láu cá,” anh sửa lại.

“Em không chắc là em thích cái nào hơn.”

Anh cười khúc khích, một tiếng trầm thấp vang dội thân mật từ cơ thể anh đến cơ thể cô.

Rồi mặt anh trầm xuống. “Chúng ta sẽ phải trở lại.”

“Em biết,” cô nói với một tiếng thở dài. “Chúng ta sẽ bị mất tích.”

“Anh không có, nhưng em thì có.”

“Em luôn có thể nói với mẹ là em bị bệnh. Em sẽ nói là em mắc bất kì chứng bệnh nào ảnh hưởng từ Sarah. Cái đó nói thật thì, không có gì hết, không ai biết cả ngoài Sarah.” Cô bậm môi thành một đường câu kính. “Tuy nhiên, còn có em. Và Iris. Có lẽ cả cô Wynter cũng biết.”

Anh cười lần nữa. Cuối xuống và hôn nhẹ vào mũi cô. “Nếu có thể, anh sẽ ở lại đây mãi mãi.”

Cô mỉm cười khi những lời nói ấm áp của anh trượt qua cô như một nụ hôn. “Em vừa nghĩ rằng điều đó giống như thiên đường.”

Anh im lặng trong một lúc, rồi sau đó, thật nhẹ nhàng cô không chắc là cô nghe anh nói rõ, anh thì thầm, “Thiên đường không thể nào so sánh được.”

Chương 22

May mắn cho Honoria, tóc cô không được bới lên theo kiểu phức tạp. Với buổi diễn tập thêm hồi trưa này, không có thời gian để làm tóc. Nên không khó cho cô để bới lại tóc.

Nhưng cà vạt của Marcus là một chuyện khác. Bất kể họ làm gì, họ không thể khôi phục lại cái nút buộc phức tạp và diêm dúa.

“Anh sẽ không bao giờ có thể cho người hầu phòng của anh nghỉ,” Honoria nói với anh sau khi cố gắng lần thứ ba. “Thực tế, anh có lẽ cần tăng tiền công cho anh ta.”

“Anh đã nói với phu nhân Danbury là anh ta đâm anh rồi,” Marcus lầm bầm.

Honoria che miệng lại. “Em đang cố không cười,” cô nói. “Bởi vì nó không buồn cười chút nào.”

“Nhưng nó buồn cười mà.”

Cô cố nhìn lâu như cô có thể. “Đúng vậy.”

Anh cười toe toét với cô, anh trông rất hạnh phúc, rất thoải mái. Điều đó làm trái tim Honoria ca hát. Thậ kì lạ, tuy nhiên cũng tuyệt vời làm sao khi hạnh phúc của cô có thể phụ thuộc vào hạnh phúc của người khác.

“Để anh thử,” anh nắm lấy đuôi cà vạt và đi đến trước cái gương của cô.

Cô quan sát anh khoảng hai giây trước khi bày tỏ. “Anh sẽ phải về nhà.”

Mắt anh không rời khỏi hình phản chiếu của chiếc cà vạt trong gương. “Anh thậm chí còn chưa thắt cái nút đầu tiên.”

“Và anh sẽ không làm được.”

Anh nhìn cô khinh khỉnh, lông mày cong cả lên.

“Anh sẽ không bao giờ thắt đúng cách đâu,” cô tuyên bố. “Em phải nói là, giữa cái này và đôi bốt của anh, em đang xem xét lại ý kiến về tính không thực tế của thời trang cao cấp, nam so với nữ.”

“Thật sao?”

Cái nhìn của cô rơi xuống đôi bốt của anh, được đánh bóng hoàn hảo. “Chưa có ai phải dùng tới dao với giày dép *của em*.”

“Anh không mặc thứ gì có nút ở sau lưng,” anh phản pháo.

“Đúng, nhưng em có thể chọn một chiếc váy có nút ở phía trước, trái lại anh không thể đi ra ngoài mà không có cà vạt.”

“Anh có thể ở Fensmore,” anh lẩm bẩm, những ngón tay của anh vẫn đang cố gắng làm việc với miếng vải ngày càng nhăn nheo.

“Nhưng chúng ta không ở Fensmore,” cô nhắc anh với một nụ cười nhăn nhó.

“Anh đầu hàng,” anh nói, kéo mạnh toàn bộ cà vạt ra. Anh nhét nó vào túi của mình, lắc đầu khi anh nói, “Thật sự, như vậy là tốt nhất. Ngay cả khi anh thắt đúng cái cà vạt đáng nguyên rửa này, không có ý nghĩa gì với anh khi quay lại buổi nhạc hội. Anh chắc mọi người nghĩ anh đã về nhà rồi.” Anh dừng lại, rồi nói thêm. “Nếu họ có nhớ đến anh một chút.”

Khi ở đó có vài quý cô chưa chồng tham dự, và có lẽ hơn thế nữa, vài bà mẹ của các quý cô chưa chồng, Honoria khá chắc chắn sự vắng mặt của anh đã được ghi nhận.

Dù vậy, kế hoạch của anh rất hay, cùng nhau họ có thể lén xuống cầu thang phía sau. Kế hoạch của Honoria là đi tắt qua vài căn phòng để đến phòng diễn tập gần buổi nhạc hội. Trong

khi Marcus sẽ trượt ra ngoài thông qua lối đi của người hầu. Ở chỗ đó, họ cần đứng xa nhau một chút, Marcus sẽ nhìn xuống cô, dịu dàng chạm tay vào má cô.

Cô mỉm cười. Niềm hạnh phúc bùng cháy trong cô quá lớn đến nỗi cô không thể kiềm giữ nó.

“Anh sẽ đến gặp em vào ngày mai,” anh nói.

Cô gật đầu, và rồi, cô không thể ngăn bản thân lại, cô thì thầm. “Hôn tạm biệt em chứ?”

Anh không cần khuyến khích hơn nữa, anh cúi xuống. Anh giữ mặt cô trong tay khi anh giữ lấy miệng cô trong một nụ hôn say đắm. Honoria cảm thấy mình đang bốc cháy, sau đó tan chảy, rồi khá rõ ràng là cô đang bốc hơi. Cô gần như bật cười với niềm vui, và cô nhón chân lên, cố gắng để gần hơn và sau đó—

Anh biến mất.

Có một tiếng kêu khủng khiếp, và Marcus bay qua khoảng không nhỏ của hành lang, đâm sầm vào bức tường đối diện.

Honoria bật ra một tiếng hét và chạy về trước. Một kẻ xâm nhập đã vào nhà, và hẳn ta đang nắm cổ họng Marcus. Cô thậm chí không có thời gian để sợ hãi. Không cần suy nghĩ, cô ném mình vào kẻ xâm nhập, nhảy lên lưng của hắn. “Đi đi,” cô nghiến răng, cố túm lấy cánh tay của hắn để ngăn hắn ta đâm Marcus lần nữa.

“Vì Chúa,” người đàn ông nạt. “Bỏ anh ra, Bọ.”

Bọ?

Cô chùng xuống. “Daniel?”

“Còn là ai khác được nữa chứ?”

Honoria có thể nghĩ ra vài câu trả lời cho câu hỏi đó, xem xét việc anh đã rời đất nước hơn ba năm. Không bận tâm đến việc anh đã viết thư là anh có kế hoạch trở về; anh không thấy có hứng thú với việc nói với bất cứ ai *khi nào* anh về.

“Daniel,” cô nói lần nữa, và cô nhảy khỏi lưng anh. Cô bước một bước ra xa và nhìn anh chăm chăm. Anh trông già hơn, dĩ nhiên anh phải vậy. Nhưng anh trông già hơn chỉ một vài năm. Có lẽ là mệt mỏi hơn, có lẽ chán đời hơn. Hoặc có thể là do chuyển đi gần đây của anh. Anh vẫn còn đầy bụi bặm và nhếch nhác; bất kì ai cũng trông mệt mỏi và chán đời sau một chuyến đi dài từ Ý đến Anh.

“Anh về rồi,” cô nói lố bịch.

“Thật vậy,” anh nói gay gắt. “Và cái quái gì đang xảy ra đây?”

“Em—“

Daniel giơ một tay lên. “Ở phía ngoài đi, Honoria.”

Không phải anh vừa hỏi cô một câu hỏi đó chứ?

“Lạy Chúa, Daniel,” Marcus nói, đứng lên. Anh lắc lư một chút, xoa xoa sau đầu anh, chỗ đã tiếp xúc với bức tường. “Lần tới, cân nhắc tới việc nói với bọn tớ--“

“Đồ con hoang,” Daniel rít lên, anh ném quả đấm đầu tiên vào má của Marcus.

“Daniel!” Honoria thét lên, nhảy lên lưng anh lần nữa, hay đúng hơn là cô cố làm vậy; anh lắc cô rơi khỏi người anh như—“

Ừm, như một con bọ, phiền phức như mọi khi,

Cô cố gắng đứng dậy đúng lúc để ngăn anh lần nữa, nhưng Daniel lúc nào cũng nhanh nhẹn, và lúc này anh đang điên tiết. Trước khi thậm chí cô có thể đứng thẳng người dậy, anh đã đấm Marcus lần nữa.

“Tớ không muốn đánh nhau với cậu, Daniel,” Marcus nói, lau máu khỏi cằm bằng áo tay áo.

“Cậu đang làm cái quái gì với em gái tôi?”

“Cậu đang—“

Ui!

“—mất trí,” Marcus càu nhàu, giọng anh bị nghẹn lại vì sức mạnh nắm đấm của Daniel đấm vào bụng anh.

“Tôi nhờ cậu trông chừng con bé,” Daniel nghiêng răng, nhấn mạnh từng chữ với một đòn xấu xa vào giữa ngực Marcus. “Để. Trông. Chừng. Con bé.”

“Daniel, dừng lại!” Honoria nài xin.

“Con bé là em gái tôi,” Daniel nói to.

“Tớ biết,” Marcus gầm trở lại. Anh dường như đã lấy lại được thăng bằng của mình, anh lui cánh tay về sau và đấm vào hàm Daniel. “Và cậu—“

Nhưng Daniel không muốn nói chuyện, ít nhất là không trừ khi Marcus trả lời các câu hỏi rất cụ thể của anh. Trước khi Marcus có thể kết thúc câu nói của mình, Daniel chộp cổ anh và ghim anh vào tường. “Cậu,” Daniel rít lên lần nữa, “đã làm gì em gái tôi?”

“Anh sẽ giết anh ấy mất,” Honoria la lên. Cô lao về trước lần nữa, cố gắng kéo Marcus lại,

nhưng Marcus ắt hẳn có thể tự lo cho mình, bởi vì anh nâng đầu gối lên, kiên quyết thúc vào háng của Daniel. Daniel thốt ra một âm thanh dã man, anh khụy xuống, kéo theo Honoria với anh.

“Hai người các anh điên hết rồi,” cô thở dốc, cố gắng gỡ chân ra khỏi người anh cô. Nhưng họ không chịu nghe; cũng có thể cô đang nói chuyện với mấy tấm ván sàn.

Marcus chạm tay vào cổ, co rúm lại khi anh chà xát nơi mà Daniel đã siết cổ anh. “Vì Chúa, Daniel,” anh nói. “Cậu gần như giết tớ rồi.”

Daniel liếc nhìn anh từ dưới sàn ngay cả khi cậu ấy đang thở hổn hển vì đau đớn. “Cậu đã làm gì với Honoria?”

“Nó không—” Honoria cố gắng can thiệp, cố gắng nói không có vấn đề gì, nhưng Marcus đã cắt lời cô “Cậu nhìn thấy cái gì?”

“Không quan trọng tôi đã nhìn thấy gì,” Daniel nói gần. “Tôi nhờ cậu trông chừng con bé, không phải để lợi—”

“Cậu *yêu cầu* tớ,” Marcus giận dữ cắt ngang. “Phải, hãy nghĩ về chuyện đó đi. Cậu yêu cầu tớ trông nom em gái chưa kết hôn của cậu. Tớ! Tớ biết cái quái gì về việc giới thiệu một quý cô đây?”

“Có vẻ như còn tốt hơn những gì cậu nên làm,” Daniel lầu bàu. “Cậu đã thò lưỡi xuống con bé—”

Miệng Honoria há ra, và cô tát vào đầu anh cô. Cô sẽ đánh anh lần nữa, nếu không tại vì Daniel xô cô trở lại, nhưng trước khi cô có thể di chuyển, Marcus đã văng mạnh qua không trung.

“Grừuuuuu!” Miệng anh phát ra một âm thanh thật khó hiểu. Đó là âm thanh của cơn thịnh nộ, nguyên thủy và đơn giản, và Honoria chỉ có thể xoay sở trốn khỏi đường đi của anh khi Marcus xông vào người đàn ông anh đã luôn xem là người bạn thân duy nhất của mình.

“Vì Chúa, Marcus,” Daniel thở dốc giữa những cú đánh. “Cậu bị làm sao vậy?”

“Đừng bao giờ nói chuyện về cô ấy kiểu đó,” Marcus sôi sục.

Daniel trượt ra từ dưới người anh và loạng choạng đứng dậy. “Như cái gì? Tôi đang sỉ nhục *cậu*.”

“Thật sao?” Marcus nói lè nhè, cũng đứng dậy theo. “Chà, vậy cái này” – cú đầu tiên của anh đánh vào bên mặt của Daniel—“ là cho sự sỉ nhục đó. Và *cái này*—một cú đấm khác, vào bên mặt còn lại—“ là vì đã bỏ rơi cô ấy.”

Anh thật ngọt ngào, nhưng Honoria không chắc điều đó là xác đáng. “Ừm, anh ấy không

thật sự--“

Daniel che miệng anh, giờ đây đang toàn là máu. “Tớ sẽ bị treo cổ!”

Marcus đẩy vai Daniel, rồi đẩy thêm lần nữa. “Cậu đã có thể trở về từ lâu.”

Honorias thở hỗn hển. Điều đó đúng không?

“Không,” Daniel trả lời, đẩy ngược lại Marcus. “Tớ không thể. Chẳng lẽ cậu không nhận ra Ramsgate đã hoàn toàn mất trí.”

Marcus khoanh tay lại. “Cậu không viết thư cho cô ấy hơn một năm rồi.”

“Không đúng.”

“Đúng,” Honorias nói, không có người nào lắng nghe cô. Và đó là khi cô nhận ra. Họ sẽ không lắng nghe cô. Chỉ ít thì không trong trận đánh nhau này.

“Mẹ của cậu bị suy sụp,” Marcus nói.

“Tớ không làm gì được với chuyện đó cả,” Daniel đáp lời.

“Em đi đây,” Honorias nói.

“Cậu có thể viết thư cho bà.”

“Mẹ tớ sao? Tớ có viết! Nhưng bà chưa bao giờ hồi âm.”

“Em đi đây,” Honorias lặp lại, nhưng bây giờ họ gần như mũi chạm mũi, rít những tính từ vào nhau và những thứ khác chỉ có trời mới biết. Cô nhún vai. Ít nhất họ không cố giết nhau nữa. Mọi chuyện sẽ ổn. Họ đã cãi nhau ầm ĩ trước đó, và họ gần như sẽ cãi lần nữa, và cô phải thừa nhận rằng có một phần nhỏ xíu -- ồ, được rồi, lớn hơn nhỏ xíu -- trong cô đã rung sợ khi họ đánh nhau ở trên cô. Anh cô thì không nhiều lắm, nhưng Marcus...

Cô thở dài, nhớ lại những biểu hiện dữ dội trên mặt anh khi anh bảo vệ cô. Anh yêu cô, anh chưa nói với cô câu đó, nhưng anh yêu cô, và anh sẽ yêu cô. Anh và Daniel sẽ sắp xếp những gì họ cần sắp xếp, và câu chuyện tình yêu này – chuyện tình *của cô*, cô mơ màng nghĩ – sẽ có một kết thúc có hậu. Họ sẽ kết hôn, và có một đàn con sẽ lớn lên để trở thành một gia đình hạnh phúc và trêu chọc mà cô từng có. Gia đình hạnh phúc và trêu chọc mà Marcus xứng đáng được có. Và sẽ có bánh nướng trái cây ít nhất một lần một tuần.

Điều đó sẽ rất quan trọng.

Cô bắn tia nhìn cuối cùng về hai người đàn ông, cả hai đang xô đẩy lẫn nhau. Mặc dù may mắn là không có quá nhiều sức mạnh như trước đó. Cô cũng có thể quay lại buổi nhạc hội. Ai đó phải nói với mẹ cô rằng Daniel đã về.

“Honorیا đi đâu rồi?” Vài phút sau Daniel hỏi.

Họ đang ngồi kề vai nhau ở trên sàn, dựa vào bức tường. Chân của Marcus gập lại, Daniel ngồi duỗi chân ra. Vào một thời điểm nào đó, họ ngừng chọc ngoáy và xô đẩy nhau, trong sự im lặng đồng thuận, họ sụp xuống bức tường, nhả mặt vì đau khi tâm trí họ để ý tới cơ thể mình và nhận ra rằng họ đã làm gì với người kia.

Marcus nâng đầu lên nhìn quanh. “Quay lại buổi tiệc, tớ nghĩ vậy.” Anh thật sự hi vọng Daniel không có dự định đánh nhau lần nữa, bởi vì anh không chắc là anh có đủ năng lượng để lao vào cậu ấy thêm nữa.

“Cậu trông như quỷ ấy,” Daniel nói.

Marcus nhún vai. “Cậu trông tệ hơn.” Ít nhất anh hi vọng thế.

“Cậu hôn con bé,” Daniel nói.

Marcus bắn cho anh một cái nhìn bực bội. “Và?”

“Cậu định làm gì với chuyện đó?”

“Tớ *định* xin phép cậu để cầu hôn cô ấy trước khi cậu đánh tớ như tử.”

Daniel chớp mắt. “Ồ.”

“Cậu nghĩ tớ sẽ làm cái quái gì? Dụ dỗ cô ấy và quăng cô ấy cho bầy sói?”

Ngay lúc đó Daniel trở nên căng thẳng, mắt anh nhá lên cơn thịnh nộ. “Cậu đã cảm—”

“Không,” Marcus cắt ngang, giơ tay lên. “Đừng hỏi câu đó.”

Daniel ngậm miệng lại, nhưng anh vẫn nhìn Marcus nghi ngờ.

“Đừng,” Marcus nói lần nữa, chỉ để làm rõ hơn. Anh vươn tay lên và chạm vào hàm mình. Chết tiệt, đau quá. Anh nhìn qua Daniel, cũng đang nhả mặt khi anh gập ngón tay lại và kiểm tra các vết thâm tím trên đốt ngón tay. “Tiện đây, chào mừng về nhà.”

Daniel nhìn lên, nhướng mày.

“Lần tới, nói với bọn tớ khi cậu định quay về.”

Daniel nhìn như thể anh có thể đáp lại nhưng anh chỉ đảo mắt.

“Mẹ cậu không nhắc đến tên cậu suốt ba năm,” Marcus nói nhỏ.

“Sao cậu nói với tớ chuyện này?”

“Bởi vì cậu bỏ đi, cậu bỏ đi, và—”

“Tớ không có lựa chọn.”

“Cậu có thể quay lại,” Marcus nói thô bạo. “Cậu biết cậu—”

“Không,” Daniel xen ngang. “Tớ không thể. Ramsgate đã cho người theo dõi tớ ở Đại lục.”

Marcus im lặng trong một lúc. “Tớ xin lỗi. Tớ không biết.”

“Không sao,” Daniel thở dài, rồi dựa đầu vào tường. “Bà chưa bao giờ hồi âm thư cho tớ.”

Marcus ngẩng lên.

“Mẹ tớ,” Daniel nói rõ. “Tớ không ngạc nhiên khi bà chưa bao giờ nhắc đến tên tớ.”

“Rất khó khăn cho Honoria,” Marcus nói nhẹ nhàng.

Daniel nuốt xuống. “Cậu đã bao lâu rồi, er...”

“Mới mùa xuân này thôi.”

“Chuyện gì xảy ra?”

Marcus thấy mình mỉm cười. Chà, cười nửa miệng thôi. Nửa miệng kia vẫn còn bị sưng. “Tớ không chắc,” anh thừa nhận. Có vẻ không đúng lắm khi nói cho cậu ấy về cái hang chuột chũi, hay cổ chân bị bong gân, hay chân anh bị nhiễm trùng, hoặc cái bánh nướng trái cây. Những thứ đó chỉ là những sự kiện. Chúng không phải là những gì xảy ra trong tim anh.

“Cậu có yêu con bé không?”

Marcus ngẩng lên. Anh gật đầu.

“Ừm, vậy đó.” Daniel nhún một bên vai.

Đó là những gì họ cần phải nói. Marcus nhận ra đó là những gì họ thậm chí sẽ nói. Họ là đàn ông, và đó là tất cả những gì họ làm. Nhưng vậy là đủ. Anh định vươn tay ra, vỗ nhẹ lên chân hay có lẽ là vai của Daniel. Nhưng thay vào đó Marcus thọc nhẹ vào sườn anh bằng khuỷu tay mình. “Tớ rất vui vì cậu về nhà.” Marcus nói.

Daniel im lặng trong vài giây. “Tớ cũng vậy, Marcus. Tớ cũng vậy.”

Chương 23

Sau khi bỏ lại Marcus và Daniel ở hành lang, Honoria trượt lạng lẽ vào phòng diễn tập. Nó không có người, như cô mong đợi. Cô có thể thấy một dải ánh sáng tràn vào sàn nhà, chỗ cánh cửa chính khép hờ. Honoria kiểm tra hình ảnh của cô trong gương lần cuối cùng. Trời tối quá, nên cô không chắc, nhưng cô nghĩ cô trông chính tề.

Có vài vị khách đang đi thơ thẩn, đủ để Honoria hi vọng là không ai nhớ đến cô, ít nhất là không với bất kì ai ngoài gia đình cô. Daisy đang diễn thuyết ở gần chính giữa căn phòng, giải thích với bất kì ai chịu nghe cây vi-ô-lông Ruggieri của cô được làm ra như thế nào. Phu nhân Windstead đang đứng ở một bên, trông hạnh phúc và mãn nguyện, và Iris thì—

“Chị đã ở đâu?” Iris rít lên.

Ở ngay cạnh cô, hình như vậy.

“Chị thấy không được khỏe,” Honoria nói.

Iris khịt mũi căm phẫn. “Ồ, tiếp theo chị định nói với em chị bị mắc phải bất kì thứ gì mà Sarah bị.”

“Ờ, có lẽ.”

Cùng lúc với câu đó là một tiếng thở dài. “Tất cả những gì em muốn là rời đi. Nhưng Mẹ sẽ không chịu nghe.”

“Chị xin lỗi,” Honoria nói. Thật khó để nghe thực sự thông cảm khi bản thân cô đang tràn ngập niềm vui. Nhưng cô đã cố gắng.

“Tệ nhất là Daisy,” Iris nói cay độc. “Con bé đã đi ngênh ngang xung quanh như—Em nói này, là máu dính trên tay áo chị à?”

“Gì cơ?” Honoria xoay cổ lại để nhìn. Có một vết bẩn cỡ đồng penny trên chỗ tay áo phồng lên của cô. Có trời mới biết vết máu này thuộc về người đàn ông nào; cả hai người họ đều chảy máu khi cô rời đi. “Ồi, ờ, chị không biết đó là gì nữa.”

Iris cau mày và nhìn gần hơn. “Em nghĩ đó là máu.”

“Chị có thể nói thật với em rằng nó không phải,” Honoria nói dối.

“Chà, vậy nó là—”

“Daisy đã làm gì?” Honoria nhanh chóng cắt ngang. Và khi Iris chỉ chớp mắt nhìn cô, cô nói. “Em nói con bé là tệ nhất.”

“Ừm, *đúng vậy*,” Iris tuyên bố nồng nhiệt. “Con bé không cần làm gì đặc biệt. Con bé chỉ--”

Cô bị cắt ngang bởi một tràng cười to. Của Daisy.

“Em có thể khóc,” Iris thông báo.

“Không, Iris, em—”

“Cho phép em được đau khổ đi,” Iris cắt ngang.

“Xin lỗi,” Honoria thì thào ăn năn.

“Đây là ngày nhục nhã nhất trong cuộc đời em,” Iris lắc đầu, vẻ mặt của cô gần như choáng váng. “Em không thể làm chuyện này một lần nữa, Honoria. Em nói với chị, em không thể. Em không quan tâm nếu không có người chơi xen-lô nào để thay thế em, em không thể làm được chuyện này.”

“Nếu em kết hôn...”

“Phải, em biết chuyện đó,” Iris gần như gất lên. “Đừng nghĩ rằng nó không vọt qua tâm trí em vào năm ngoái. Em đã gần như chấp nhận đức ngài Venable chỉ để khỏi phải tham gia vào nhóm tứ tấu.”

Honoria rúm người. Đức ngài Venable đủ già để làm ông họ. Và còn nhiều điều nữa.

“Chỉ xin chị đừng biến mất lần nữa,” Iris, giọng nói tắc nghẹn của cô gần như vỡ ra thành một tiếng thốn thức. “Em không thể xoay xở được khi người đến ca tụng em vì màn trình diễn. Em không biết phải nói gì.”

“Dĩ nhiên,” Honoria nói, nắm tay cô em họ.

“Honoria, con đây rồi!” Là mẹ cô, đang vội vã đi tới. “Con đã ở đâu?”

Honoria đăng hắng. “Con lên lầu để nghỉ ngơi vài phút. Đột nhiên con thấy mệt mỏi.”

“Phải, ừm, hôm nay là một ngày dài,” mẹ cô nói với một cái gật đầu.

“Con không biết thời gian trôi qua bao lâu. Con chắc hẳn đã ngủ quên,” Honoria hối lỗi nói. Ai biết cô lại nói dối tài đến vậy? Đầu tiên là máu và giờ là chuyện này.

“Không có gì quan trọng hết,” mẹ cô nói trước khi quay sang Iris. “Con có thấy cô Wynter không?”

Iris lắc đầu.

“Charlotte sẵn sàng về nhà rồi nhưng không tìm thấy cô ấy ở đâu cả.”

“Có lẽ cô ấy đã đến phòng nghỉ,” Iris gợi ý.

Phu nhân Winstead trông hồ nghi. “Cô ấy đi *ngủ nghỉ* hơi quá lâu rồi.”

“Ơ, mẹ,” Honoria nói, nghĩ đến việc Daniel đã về ở hành lang. “Con có thể nói chuyện với mẹ không?”

“Con sẽ phải đợi thôi,” phu nhân Windstead nói, lắc đầu. “Mẹ bắt đầu lo lắng về cô Wynter rồi.”

“Có lẽ cô ấy cũng cần nằm nghỉ,” Honoria gợi ý.

“Mẹ nghĩ vậy. Mẹ hi vọng Charlotte sẽ nghĩ đến chuyện cho cô ấy thêm một ngày nghỉ vào tuần này.” Phu nhân Windstead nhẹ gật đầu, như thể đồng ý với chính mình. “Mẹ nghĩ mẹ sẽ đi tìm dì ấy ngay bây giờ và gợi ý cho dì ấy. Ít nhất đó là chuyện chúng ta có thể làm. Cô Wynter thật sự đã cứu ngày hôm nay.”

Honoria và Iris nhìn bà rời đi, rồi Iris nói, “Em nghĩ là chuyện đó còn phụ thuộc vào định nghĩa của chị về từ ‘*cứu*.’”

Honoria bật cười khúc khích, vòng tay qua cánh tay của em họ cô. “Đi với chị,” cô nói. “Chúng ta sẽ quay lại phòng, trông vui vẻ và tự hào khi chúng làm điều đó.”

“Vui vẻ và tự hào nằm ngoài khả năng của em, nhưng—”

Iris bị cắt ngang bởi một tiếng đổ sầm vang dội. Hoặc không chính xác là một tiếng đổ sầm. Giống tiếng vỡ vụn hơn. Với một vài tiếng rắc. Và tiếng tung.

“Cái gì thế?” Iris hỏi.

“Chị không biết.” Honoria nhướn cô. “Nghe như là—”

“Ôi, Honoria!” Họ nghe Daisy thét. “Đàn vi-ô-lông của chị.”

“Gì cơ?” Honoria bước chậm rãi tới bên đám đông láo nháo, hoàn toàn không thể đoán được chuyện gì đang xảy ra. “Ôi, chúa ơi,” Iris bất ngờ nói, tay cô che miệng lại. Cô cản Honoria lại, như thể để nói – *Tốt hơn hết là chị đừng nhìn*.

“Chuyện gì đang xảy ra thế? Chị—” Hàm Honoria cứng lại.

“Quý cô Honoria!” Phu nhân Danbury quát. “Xin lỗi về cây vi-ô-lông của cô.”

Honoria chỉ chớp mắt, nhìn chăm chăm xuống phần nhạc cụ vỡ nát còn lại của cô. “Cái gì? Làm thế nào...?”

Phu nhân Danbury lắc đầu với vẻ mà Honoria cho rằng là sự hối tiếc quá lỗi. “Ta không biết.

Là cây gậy, cô biết đấy. Ta ắt hẳn đã làm nó văng khỏi cái bàn.”

Honorio cảm thấy miệng cô mở ra và đóng lại, nhưng không có âm thanh phát ra. Cây vi-ô-lông của cô trông không giống như thể bị văng khỏi cái bàn. Honorio bối rối vì làm sao nó có thể biến thành tình trạng như thế này. Nó chắc chắn bị phá hoại. Mỗi sợi dây đang đều bị bung ra, các mảnh gỗ hoàn toàn bị vỡ, và miếng tựa cầm thì không thấy đâu.

Rõ ràng nó đã bị đâm bẹp bởi một con voi.

“Ta khẳng định sẽ mua cho cô một cái mới,” phu nhân Danbury thông báo.

“Ồ, không,” Honorio nói, thiếu uyển chuyển đến kì lạ. “Không cần thiết.”

“Và hơn nữa,” Phu nhân Danbury nói, hoàn toàn lơ cô đi, “đó sẽ là một cây Ruggieri.”

Daisy thở dốc.

“Không, thật sự đấy ạ,” Honorio nói, cô không thể rời mắt khỏi cây đàn vi-ô-lông. Có thứ gì đó về nó thực sự rất cuốn hút.

“Ta gây ra sự thiệt hại này,” phu nhân Danbury nói đầu ra đấy. Bà vẩy tay qua không trung, cử chỉ đó hướng về đám đông nhiều hơn là về Honorio. “Ta nên làm chuyện phải làm.”

“Nhưng một cây Ruggieri á!” Daisy la lên.

“Ta biết,” phu nhân Danbury nói, đặt một bàn tay lên tim mình. “Chúng thật sự rất đắt, nhưng trong một trường hợp như thế này, chỉ có thứ tốt nhất mới được.”

“Có một danh sách đặt mua rất dài,” Daisy nói khó chịu.

“Thật vậy. Cô đã đề cập rồi.”

“Sáu tháng. Hay có thể thậm chí là một năm.”

“Hoặc lâu hơn?” phu nhân Danbury hỏi, có lẽ với một ít vui sướng.

“Cháu không cần một cây vi-ô-lông khác đâu,” Honorio nói. Và cô không cần thật. Cô sẽ lấy Marcus. Cô sẽ không bao giờ chơi trong một buổi nhạc hội nào nữa trong phần đời còn lại.

Dĩ nhiên cô không cần nói chuyện này cho bất kì ai.

Và anh phải cầu hôn.

Nhưng chuyện đó dường như không quan trọng. Cô tự tin là anh sẽ làm vậy.

“Chị ấy có thể sử dụng cây vi-ô-lông cũ của cháu,” Daisy nói. “Cháu không để ý đâu.”

Trong khi phu nhân Danbury tranh luận với Daisy về chuyện đó. Honoria ngả người đến gần Iris, vẫn nhìn đồng lõa xộn ở trên sàn, cô nói. “Thực sự rất phi thường. Em nghĩ làm thế nào mà bà ấy làm được?”

“Em không biết,” Iris nói, mù tịt như nhau. “Chị sẽ cần nhiều hơn một cây gậy. Em nghĩ chị cần một con voi.”

Honoria thở hổn hển vì thích thú và dứt mắt cô ra khỏi cảnh tàn sát. “Đó chính xác là những gì chị nghĩ.”

Họ bắt gặp mắt nhau và bật cười, cả hai cười nhiệt tình đến nỗi phu nhân Danbury và Daisy dừng cãi nhau để nhìn chăm chăm họ.

“Cháu nghĩ chị ấy bị loạn trí rồi,” Daisy nói.

“Chà, tất nhiên, đồ ngốc nhà cô,” phu nhân Danbury quát. “Con bé chỉ bị mất cây vi-ô-lông.”

“Tạ ơn *Chúa*,” ai đó nói. Với vẻ biểu cảm hết sức.

Honoria nhìn qua. Cô không chắc đó là ai. Một quý ông thời trang trung niên với một quý bà thời trang không kém ở kế bên. Ông ta nhắc cô nhớ đến một bức họa cô đã thấy của Beau Brummel, là người đàn ông thời trang nhất còn sống khi các chị gái của cô trình diễn lần đầu tiên.

“Cô gái này không cần đàn vi-ô-lông nữa,” ông ta thêm vào. “Cô ta cần phải buộc đôi tay lại để không bao giờ có thể chạm tới một nhạc cụ nào nữa.”

Một vài người cười khúc khích. Những người khác trông rất khó chịu.

Honoria không biết phải làm gì. Có một luật bất thành văn ở London, trong khi người ta có thể chế nhạo buổi nhạc hội của nhà Smythe – Smith, người ta *không* bao giờ được làm điều đó trong tầm nghe của người nhà Smythe – Smith. Thậm chí cả những chuyên mục lá cải cũng chưa bao giờ nhắc đến việc họ khủng khiếp thế nào.

Mẹ cô đâu? Hay dì Charlotte? Họ có nghe không? Điều này sẽ giết họ mất?

“Ôi, thôi nào,” ông ta hướng lời nói của mình đến đám đông nhỏ đã tụ tập quanh ông ta. “Có phải tất cả chúng ta không sẵn lòng nêu lên sự thật không? Họ thật kinh khủng. Một sự kinh tởm chống lại tự nhiên.”

Một vài người bật cười. Dĩ nhiên là phía sau bàn tay của họ.

Honoria cố gắng mở miệng, cố phát ra tiếng, bất kì âm thanh nào để bảo vệ cho gia đình cô. Iris đang nắm chặt tay cô như thể con bé muốn chết tại chỗ, và Daisy trông đơn giản là bị ngạc nhiên.

“Tôi van cô,” quý ông nói, trực tiếp quay mặt sang Honoria. “Đừng nhận một cây vi-ô-lông mới từ nữ bá tước. Thậm chí đừng bao giờ chạm vào một cái nào nữa.” Và rồi, sau khi hướng về người đồng hành của mình để cười khúc khích một chút, như thể để nói – *Cứ chờ đến khi em nghe những gì anh nói tiếp theo đây*, ông ta nói với Honoria, “Cô tẽ không chịu được. Cô hầu như làm cho chim chóc kêu la. Cô hầu như làm tôi phát khóc.”

“Tôi vẫn có thể làm vậy,” người đồng hành của ông ta nói. Mắt bà ta sáng lên khi bà ta bắt một cái nhìn hân hoan về phía đám đông. Bà ta tự hào với sự sỉ nhục của mình, hài lòng vì sự độc ác của bà ta có thể dí dỏm như vậy.

Honoria nuốt xuống, chớp mắt để ngăn nước mắt vì giận dữ. Cô luôn nghĩ nếu có ai đó công khai tấn công cô, cô sẽ phản ứng lại với sự hóm hỉnh sắc bén. Thời điểm của cô sẽ không chệ vào đâu được; cô sẽ bày tỏ sự phản đối với một phong cách như vậy và huênh hoang khi kẻ thù của cô không có lựa chọn nào ngoài cụp đuôi lại và lẩn đi.

Nhưng bây giờ khi nó diễn ra, cô bị tê liệt. Cô chỉ có thể nhìn chăm chăm, tay cô run rẩy khi cô chiến đấu duy trì sự điềm tĩnh. Sau đêm nay cô sẽ nhận ra những gì cô nên nói, nhưng ngay bây giờ tâm trí cô là một làn xoáy mù mịt. Cô không thể đọc thành câu nếu có ai đó đặt một tác phẩm hoàn chỉnh của Shakespeare vào tay cô.

Cô nghe một người khác bật cười, rồi một người nữa. Ông ta đã thắng. Người đàn ông khủng khiếp này, cô còn không biết tên của ông ta, đã đến nhà cô, xúc phạm cô trước mặt những người cô biết, và ông ta đã thắng. Nó là sai lầm vì rất nhiều lí do ngoài lí do cơ bản nhất. Cô *chơi* vi-ô-lông dở tệ. Nhưng chắc chắn – *chắc chắn* – người ta biết nhiều hơn về việc hành xử theo một cách như thế này. Chắc chắn ai đó sẽ tiến về trước và bảo vệ cô.

Và sau đó, vượt lên những tiếng cười câm lặng và những tiếng xì xầm là âm thanh không thể nhầm lẫn được của đôi boot đi trên sàn gỗ. Từ từ, như một làn sóng, đám đông ngẩng đầu về phía cửa. Và những gì họ thấy...

Honoria yêu cùng một người thêm lần nữa.

Marcus, người đàn ông luôn muốn thành một cái cây trong những vở kịch câm; Marcus, người đàn ông thích sắp xếp công việc trong im lặng, không ai biết; Marcus, người *ghét* là trung tâm của sự chú ý...

Anh đang tạo nên một cảnh tượng gây chú ý.

“Ông đã nói gì với cô ấy?” anh hỏi, băng qua phòng như một vị thần nổi giận. Một vị thần nổi giận đầy máu và vết thâm tím, người xuất hiện mà không có cái cà vạt, tuy vậy, rõ ràng đang diên tiết. Và trong suy nghĩ của cô, anh dứt khoát là một vị thần.

Người đàn ông đứng đối diện cô lùi lại. Thực tế, có vài người đã lùi lại; Marcus trông có hơi dữ dội.

“Ông đã nói gì với cô ấy, Grimston?” anh lặp lại, không dừng lại cho đến khi anh đứng trước kẻ đã tấn công cô.

Một kí ức nhá lên trong đầu Honoria. Đây là Basil Grimston. Ông ta đã rời khỏi thành phố nhiều năm rồi, nhưng suốt thời kì hoàng kim của mình, ông ta đã được biết đến với sự hóm hỉnh tàn bạo của mình. Các chị cô ghét ông ta.

Ngài Brimston nâng cằm lên và nói, “Tôi chỉ nói sự thật.”

Một bàn tay của Marcus tạo thành nắm đấm, tay kia bao lấy nắm đấm. “Ông không phải người đầu tiên tôi đánh tối nay,” anh bình tĩnh nói.

Đó là khi cuối cùng Honoria cũng có một cái nhìn tốt về anh. Rõ ràng anh trông khó kiểm soát – tóc anh rối bù, mắt anh bị bầm đen bầm đỏ, và miệng anh trông như thể bắt đầu bị sưng lên ở bên trái. Anh sơ mi của anh rách toạc ra, dính đầy máu và bụi bẩn, và nếu cô không làm thì có một sợi lông vũ nhỏ bám trên vai áo khoác của anh.

Cô nghĩ anh có lẽ là người đàn ông đẹp trai nhất mà cô từng thấy.

“Honoriam?” Iris thì thầm, ngón tay con bé thọc mạnh vào tay cô.

Cô chỉ lắc đầu. Cô không muốn nói chuyện với Iris. Cô không muốn quay đầu khỏi Marcus dù chỉ một giây.

“Ông đã nói gì với cô ấy?” Marcus hỏi lần nữa.

Ngài Grimston quay về phía đám đông. “Chắc chắn anh ta nên bị đuổi đi. Chủ nhà của chúng ta đâu rồi?”

“Ở ngay đây,” Honoria nói, bước về phía trước. Điều này không đúng sự thật, nhưng mẹ cô không biết đang ở đâu, và cô nghĩ mình sẽ là vị chủ nhà tuyệt vời tiếp theo.

Nhưng khi cô nhìn Marcus, anh khẽ lắc đầu với cô, và cô im lặng quay lại bên cạnh Iris.

“Nếu ông không xin lỗi quý cô Honoria,” Marcus nói, giọng nói nhẹ nhàng đến đáng sợ. “Tôi sẽ giết ông.”

Có một tràng tiếng thở dốc, Daisy giả bộ xỉu, trượt người một cách tao nhã vào Iris, con bé lập tức bước sang một bên và để Daisy té xuống sàn nhà.

“Ôi, thôi nào,” ngài Grimston nói. “Chắc chắn không cần đến súng lục vào lúc bình minh chứ.”

“Tôi không nói về một cuộc đấu tay đôi,” Marcus nói. “Ý tôi là tôi sẽ giết chết ông ngay bây giờ.”

“Anh điên rồi,” ngài Grimston thở hển hển.

Marcus nhún vai. “Có lẽ vậy.”

Ngài Grimston nhìn từ Marcus đến bạn của ông ta, nhìn đến đám đông, rồi quay lại nhìn bạn ông ta lần nữa. Dường như không có ai cho ông ta được lời khuyên nào, hoặc im lặng hoặc làm chuyện khác, cho nên, như bất kì kẻ chùng diện nào lo sợ mình sẽ bị đâm vỡ mặt sẽ làm, ông ta hắng giọng, quay sang Honoria, và nói với cái trán của cô. “Tôi xin lỗi, quý cô Honoria.”

“Nói cho đàn ông,” Marcus cau cấn.

“Tôi xin lỗi,” ông ta nói qua hàm răng nghiến chặt.

“Grimston...” Marcus cảnh cáo.

Cuối cùng, ngài Grimston hạ tầm mắt xuống cho đến khi ông ta nhìn thẳng vào mắt Honoria. “Cho tôi xin lỗi,” ông ta nói với cô. Ông ta trông khốn khổ và nghe có vẻ phần nộ, nhưng ông ta đã xin lỗi.

“Cảm ơn,” cô nói nhanh, trước khi Marcus quyết định lời xin lỗi không chấp nhận được.

“Giờ thì đi đi,” Marcus ra lệnh.

“Làm như tôi muốn ở đây không bằng,” ngài Grimston nói khinh bỉ.

“Tôi sẽ phải đánh ông,” Marcus nói, lắc đầu vẻ không tin được.

“Không cần thiết đâu,” người bạn của Grimston nói nhanh, liếc đôi mắt thận trọng về phía Marcus. Bà ta bước về phía trước, nắm lấy cánh tay ông ta, kéo mạnh ông ta lùi một bước. “Cảm ơn,” bà ta nói với Honoria, “vì một buổi tối dễ chịu. Cô có thể chắc chắn nếu có ai hỏi, tôi sẽ nói rằng nó trôi qua mà không có sự cố nào.”

Honoria vẫn không biết bà ta là ai, nhưng dù sao cô cũng gật đầu.

“Cảm ơn trời họ đã đi,” Marcus lầm bầm khi họ bỏ đi. Anh cọ xát khớp ngón tay. “Anh thực sự không muốn đánh bất cứ ai nữa. Anh của em có cái đầu cứng như đá.”

Honoria thấy mình mỉm cười. Đó là một điều lố bịch để cười, và thời điểm thậm chí còn lố bịch hơn để cười. Daisy vẫn còn nằm trên sàn nhà, rên rĩ trong cơn ngất giả bộ của mình, phu nhân Danbury đang gầm gừ với bất kì ai lắng nghe rằng “không có gì để xem, không có gì để xem,” và Iris vẫn không ngừng hỏi về những chuyện chỉ có trời mới biết.

Nhưng Honoria không lắng nghe Iris. “Em yêu anh,” cô nói, ngay khi mắt Marcus nhìn cô. Cô không muốn nói ra ngay lúc này, nhưng cô không chịu được nữa. “Em yêu anh. Mãi mãi.”

Ai đó ắt hẳn đã nghe cô nói, và người đó đã nói với một người khác, rồi người khác nói cho

một người khác nữa, bởi vì trong vòng vài giây, căn phòng rơi vào im lặng. Và một lần nữa, Marcus thấy mình hoàn toàn là trung tâm của sự chú ý.

“Anh cũng yêu em,” giọng anh to và rõ ràng. Sau đó, với nửa *tá* con mắt nhìn anh, anh nắm tay cô, quỳ một gối xuống, và nói, “Quý cô Honoria Smythe – Smith, em sẽ cho anh vinh dự được cưới em làm vợ chứ?”

Honoria cố gắng nói vâng, nhưng họng cô nghẹn ngào xúc động. Vì vậy, cô gật đầu. Cô gật đầu qua những giọt nước mắt. Cô gật đầu nhanh và mạnh đến nỗi cô gần như mất thăng bằng và không có lựa chọn nào khác ngoài ngã vào vòng tay anh khi anh đứng dậy.

“Vâng,” cuối cùng cô thì thầm. “Vâng.”

Sau đó Iris bảo cô là cả phòng đều chúc mừng, nhưng Honoria không nghe thấy gì cả. Trong giây phút hoàn mỹ đó, chỉ có Marcus, và cô, và cách anh mỉm cười khi mũi anh chạm vào mũi cô.

“Anh định sẽ nói với em,” Marcus nói, “nhưng em nói trước anh mất rồi.”

“Em không định làm vậy,” cô thừa nhận.

“Anh đang đợi đúng thời điểm.”

Cô nhón chân lên và hôn anh, và lúc đó cô nghe tiếng hoan hô nổ ra xung quanh cô. “Em nghĩ đây là đúng thời điểm,” cô thì thầm.

Anh ắt phải đồng ý với cô, bởi vì anh hôn cô lần nữa. Trước mặt mọi người.

Chương kết

Một năm sau

“Anh không chắc hàng ghế đầu là chỗ ưu thế nhất,” Marcus nói, ném một cái nhìn khao khát về những cái ghế trống còn lại. Anh và Honoria đến sớm vào buổi nhạc hội của nhà Smythe – Smith vào năm nay, cô đã nài nỉ họ đến sớm để được chỗ ngồi “tốt nhất”.

“Không phải về vấn đề ưu thế,” cô nói, nhìn lên xuống hàng ghế đầu với đôi mắt sáng suốt. “Đó là về chuyện lắng nghe.”

“Anh biết,” anh rầu rĩ nói.

“Dù sao thì, cũng không thật sự là vấn đề nghe, đó là về việc thể hiện sự ủng hộ của chúng ta. Cô trao anh một nụ cười tỏa sáng khi cô ngồi xuống cái ghế cô đã chọn – hàng đầu tiên, ngay chính giữa. Thở dài, anh ngồi xuống bên phải cô.

“Em có thoải mái không?” Honoria đang mang thai, và đủ lâu để cô thật sự không nên xuất hiện nơi công cộng, nhưng cô cứ khẳng khẳng rằng buổi nhạc hội là một ngoại lệ.

“Đó là truyền thống gia đình,” cô trả lời. Với cô, đó là lời giải thích đầy đủ.

Với anh, đó là lí do tại sao anh yêu cô.

Thật kì lạ, là một phần của gia đình của riêng mình. Không chỉ có gia tộc Smythe – Smith, là một quân đoàn đông đúc mà anh vẫn không thể theo kịp. Mỗi đêm khi anh nằm xuống bên cạnh vợ mình, anh vẫn không thể tin được rằng cô thuộc về anh. Anh với cô. Là một gia đình.

Và sớm thôi họ sẽ là ba người.

Tuyệt vời.

“Sarah và Iris vẫn còn bất bình về màn trình diễn,” Honoria thì thầm, mặc dù xung quanh không có ai.

“Ai thế chỗ em?”

“Harriet,” cô nói, rồi thêm vào, “em gái của Sarah. Con bé mới mười lăm tuổi, nhưng không còn ai trước con bé cả.”

Marcus nghĩ về việc hỏi liệu Harriet có giỏi không, nhưng anh nghĩ anh không muốn biết câu trả lời.

“Có hai chị em ruột trong nhóm tứ tấu vào năm nay,” Honoria nói, hình như chỉ vừa nhận ra điều đó. “Em tự hỏi chuyện này có từng xảy ra trước đây chưa?”

“Mẹ em sẽ biết,” anh nói lơ đãng.

“Hoặc là dì Charlotte. Dì ấy đã hoàn toàn trở thành người thông thạo lịch sử gia đình.”

Ai đó đi qua họ đến chỗ ngồi ở trong góc, Marcus liếc nhìn xung quanh và nhận ra căn phòng đã dần đông lên.

“Em hồi hộp quá,” Honoria nói, cười phấn khởi với anh. “Đây là lần đầu tiên em làm khán giả, anh biết đấy.”

Anh bối rối chớp mắt. “Vậy còn những năm trước khi em chơi thì sao?”

“Cái đó khác,” cô nói, nhìn anh với vẻ *anh-hoàn-toàn-không-hiểu-được-đâu*. “Ồ, đây rồi, đây rồi. Bắt đầu rồi.”

Marcus vỗ nhẹ vào tay cô, rồi ổn định chỗ ngồi của mình để xem Iris, Sarah, Daisy và Harriet ngồi vào chỗ của họ. Anh nghĩ có lẽ anh đã nghe tiếng rên của Sarah.

Và sau đó họ bắt đầu chơi.

Tệ khủng khiếp.

Anh đã biết trước nó sẽ khủng khiếp, dĩ nhiên; nó luôn kinh khủng. Nhưng bằng cách nào đó tai anh xoay xở để quên đi nó khủng khiếp *thế nào*. Hoặc có lẽ năm nay họ còn tệ hơn cả bình thường. Harriet làm rớt cây vĩ của mình hai lần. Không thể tốt được.

Anh liếc nhìn Honoria, chắc chắn anh sẽ thấy vẻ mặt đồng cảm trên mặt cô. Dù sao thì, cô đã ở đó. Cô biết chính xác cảm giác như thế nào trên sân khấu đó, tạo ra những tiếng ồn.

Nhưng ít nhất Honoria nhìn không có vẻ buồn cho các em họ của mình. Thay vào đó, cô nhìn họ với nụ cười rạng rỡ, gần giống như một bà mẹ tự hào đắm mình trong ánh sáng chói lọi của trách nhiệm vẻ vang của mình.

Anh phải nhìn hai lần để chắc là anh không nhìn thấy những thứ đó.

“Họ không tuyệt vời sao?” cô thì thào, nghiêng đầu về phía anh.

Môi anh hé mở vì sốc. Ông không biết làm sao để trả lời.

“Họ đã tiến bộ rất nhiều,” cô thì thầm.

Điều đó là đúng thì có lẽ rất tốt. Nếu như vậy, anh cực kì vui mừng rằng anh không cần ngồi trong bất kì buổi diễn tập nào của họ.

Anh dành phần còn lại của buổi nhạc hội để ngắm Honoria. Cô tươi cười, cô thở dài; một lần cô đặt tay lên tim mình. Và khi các em họ của cô đặt nhạc cụ của họ xuống (hoặc trong trường hợp của Sarah, cô đảo mắt khi cô nhấc tay ra khỏi bàn phím), Honoria là người đầu tiên đứng lên và vỗ tay nhiệt tình.

“Sẽ không tuyệt vời sao khi chúng ta có con gái để chúng chơi trong nhóm tứ tấu?” cô nói với anh, trao anh một nụ hôn bốc đồng lên má.

Anh mở miệng để nói, và trung thực mà nói, anh không biết anh định nói gì. Nhưng chắc chắn không phải là những gì anh đã nói, đó là, “Anh thật mong đợi.”

Nhưng khi anh đứng đây, đặt bàn tay nhẹ nhàng lên tấm lưng nhỏ nhắn của vợ mình, lắng nghe cô trò chuyện với những người em họ, mắt anh lướt xuống bụng cô, nơi một mầm sống

mới đã hình thành. Và anh nhận ra rằng đó là sự thật. Anh rất mong đợi. Bất kì phần nào của chuyện này.

Anh nghiêng người xuống và thì thầm, “Anh yêu em,” vào tai Honoria. Chỉ vì anh muốn làm vậy.

Cô không nhìn lên, nhưng cô mỉm cười.

Và anh cũng vậy.

HAPPY ENDING

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>